

Nhóm H

## Số liệu khí hậu dùng trong thiết kế xây dựng

Climatic data for building design

### 1. Nguyên tắc chung

- 1.1 Tiêu chuẩn này cung cấp các số liệu khí hậu cơ bản nhất dùng để: lập hồ sơ về thiết kế qui hoạch vùng, thiết kế qui hoạch đô thị và các điểm dân cư, thiết kế qui hoạch các cụm công nghiệp, thiết kế tổng mặt bằng các xí nghiệp công nghiệp: khảo sát kỹ thuật cho xây dựng, thiết kế mới và thiết kế cải tạo các xí nghiệp, nhà và công trình
- 1.2 Các số liệu trong tiêu chuẩn này được xây dựng trên cơ sở các số liệu quan trắc trong nhiều năm của các đài trạm khí tượng thuộc Tổng cục Khí tượng thủy văn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các số liệu của các đài trạm từ vĩ tuyến 17 trở vào chỉ sử dụng làm số liệu tham khảo.  
Các hạng mục số liệu cũng như các đài trạm không nêu trong tiêu chuẩn này, các cơ quan thiết kế xây dựng có thể lấy tại các đài trạm khí tượng địa phương hay tại Tổng cục Khí tượng thủy văn.
- 1.3 Các trị số của các cực đại tuyệt đối, cực tiểu tuyệt đối của các hạng mục số liệu lấy trong suốt thời gian quan trắc của địa điểm.

### 2. Nhiệt độ không khí bên ngoài

- 2.1 Các số liệu về nhiệt độ không khí bên ngoài cho trong các bảng từ N. 1 đến N.8.
- 2.2 Các số liệu về nhiệt độ không khí bên ngoài dùng để tính toán nhiệt kỹ thuật, chế độ ẩm và thiết kế kết cấu bao che ngôi nhà; thiết kế thông gió, sưởi và điều tiết không khí tính toán tải trọng nhiệt, đánh giá biên độ dao động nhiệt độ của không khí bên ngoài và tình hình vi khí hậu môi trường bên ngoài, thiết kế tổ chức thi công và dùng vào các mục đích tính toán khác.
- 2.3 Nhiệt độ trung bình của không khí 5 ngày liên tục nóng nhất lấy trong 3 tháng nóng nhất 5 ngày liên tục lạnh nhất lấy trong 3 tháng lạnh nhất trong năm.
- 2.4 Biên độ trung bình ngày của dao động nhiệt độ bên ngoài là hiệu số giữa trung bình các cực đại và trung bình các cực tiểu của nhiệt độ không khí bên ngoài trong thời gian cả ngày đêm.
- 2.5 Nhiệt độ hiệu dụng là một chỉ tiêu sinh lý đánh giá tác động tổng hợp của 3 yếu tố nhiệt, ẩm và gió của môi trường đối với cơ thể con người và được tính toán theo công thức :

$$T_{HD} = 0,5(T_K + T_U) - 1,94 \sqrt{V}$$

Trong đó :

- $T_{HD}$  - Nhiệt độ hiệu dụng tính bằng độ hiệu dụng ;
- $T_K; T_u$  - Nhiệt độ của không khí bên ngoài đọc ở nhiệt biểu cầu khô và cầu ước tính bằng độ (oC) ; .
- $V$  - Vận tốc gió tính bằng m/s

3. Độ ẩm của không khí bên ngoài

- 3.1 Các số liệu về độ ẩm của không khí bên ngoài cho trong các bảng  $A_1$  và  $A_2$ .
- 3.2 Các số liệu về độ ẩm của không khí bên ngoài dùng để tính toán chế độ ẩm của kết cấu bao che ngôi nhà và dùng cho các mục đích tính toán khác.

4. Bức xạ mặt trời .

- 4.1. Các số liệu về bức xạ mặt trời cho trong các bảng từ  $B_1$  đến  $B_4$
- 4.2. Các số liệu về bức xạ mặt trời dùng để tính toán ổn định nhiệt của kết cấu bao che ngôi nhà, kết cấu che nắng, nhiệt kỹ thuật, chọn hướng nhà và dùng vào các mục đích tính toán khác.

5. Gió

- 5.1. Các số liệu về gió cho trong các bảng từ  $G_1$  đến  $G_6$
- 5.2. Các số liệu về gió dùng để chọn các giải pháp quy hoạch bố trí các cụm công nghiệp, khu dân cư, tính toán thẩm không khí của kết cấu bao che, chọn hướng nhà, tính toán tải trọng gió và dùng vào các mục đích tính toán khác.
- 5.3. Các hướng gió được ghi theo kí hiệu quốc tế, tương ứng với các kí hiệu Việt Nam như trong bảng sau :

Kí hiệu quốc tế	Kí hiệu Việt Nam	Đọc là
N	B	Bắc
NNE	BĐB	Bắc Đông Bắc
NE	ĐB	Đông Bắc
ENE	ĐĐB	Đông Đông Bắc
E	Đ	Đông
ESE	ĐĐN	Đông Đông Nam
SE	ĐN	Đông Nam
SSE	NĐN	Nam Đông Nam
S	N	Nam
WSW	TTN	Tây Tây Nam
W	T	Tây
WNW	TTB	Tây Tây Bắc
NW	TB	Tây Bắc
NNW	BTB	Bắc Tây Bắc

- Chú thích: Khi nói gió có hướng Bắc (hoặc hướng bất kì nào khác) có nghĩa là gió thổi từ hướng Bắc (hoặc hướng bất kì nào khác) tới điểm quan sát
- 5.4. Trong bảng G<sub>5</sub> các giá trị tần suất hướng, nhiệt độ và vận tốc của gió cả ngày được tính toán trên cơ sở các số liệu quan trắc lúc 1,7,13,19 giờ; ban ngày 7,13 giờ; ban đêm 19, 1 giờ.
  - 5.5. Trong bảng G<sub>6</sub>, một ngày quy ước là có gió khô nóng đến lúc 13 giờ có các điều kiện khí tượng như sau : nhiệt độ của không khí lớn hơn 30oC, độ ẩm tương đối của không khí nhỏ hơn hoặc bằng 50% và vận tốc gió lớn hơn hoặc bằng 1m/s.
6. Mưa
    - 6.1. Các số liệu về mưa cho trong các bảng M<sub>1</sub> và M<sub>2</sub>
    - 6.2. Các số liệu về mưa dùng để thiết kế thoát nước mưa cho công trình, quy hoạch và thiết kế tổ chức thi công.
  7. Các yếu tố khí hậu khác
    - 7.1. Các yếu tố khí hậu khác cho trong các bảng từ Y<sub>1</sub> đến Y<sub>7</sub>.
    - 1.2. Trong bảng Y<sub>4</sub>, độ mây được tính theo 1/8 bầu trời.

#### Danh mục các bảng số liệu

1. Nhiệt độ của không khí bên ngoài
  - Bảng N.1 – Nhiệt độ trung bình của không khí
  - Bảng N.2 – Nhiệt độ cực đại trung bình của không khí
  - Bảng N.3 – Nhiệt độ cực tiểu trung bình của không khí
  - Bảng N.4 – Nhiệt độ cực đại tuyệt đối và cực tiểu của không khí
  - Bảng N.5 – Biên độ trung bình ngày của nhiệt độ không khí
  - Bảng N.6 – Nhiệt độ trung bình 5 ngày nóng nhất và trung bình 5 ngày lạnh nhất
  - Bảng N.7 – Nhiệt độ hiệu dụng trung bình của không khí
  - Bảng N.8 – Số giờ có nhiệt độ trung bình của không khí
2. Độ ẩm của không khí bên ngoài
  - Bảng A.1 - Độ ẩm tương đối trung bình của không khí
  - Bảng A.2 – Cực tiểu tuyệt đối của độ ẩm tương đối của không khí
3. Gió
  - Bảng G.1 – Vận tốc gió trung bình
  - Bảng G.2 – Tần suất và vận tốc trung bình các hướng gió
  - Bảng G.3 – Vận tốc gió cực đại có thể xảy ra theo thời gian

Bảng G.4 – Tần suất các cấp tốc độ gió

Bảng G.5 – Tần suất, nhiệt độ và vận tốc của gió

Bảng G.6 – Số ngày có gió khô nóng

4. Bức xạ mặt trời

Bảng B.1 - Độ cao và góc phương vị của mặt trời

Bảng B.2 – Biểu đồ chuyển động biểu kiến của mặt trời

Bảng B.3 – Trực xạ trên mặt bằng

Bảng B.4 – Trực xạ trên các mặt đứng 8 hướng

5. Mưa

Bảng M.1 – Lượng mưa trung bình

Bảng M.2 – Lượng mưa cực đại (mm) trong 10,15,30,60 phút

6. Các yếu khí hậu khác

Bảng Y.1 – Số giờ nắng trong ngày

Bảng Y.2 – Tổng số giờ nắng

Bảng Y.3 – Số ngày quang mây, nhiều mây

Bảng Y.4 - Độ mây

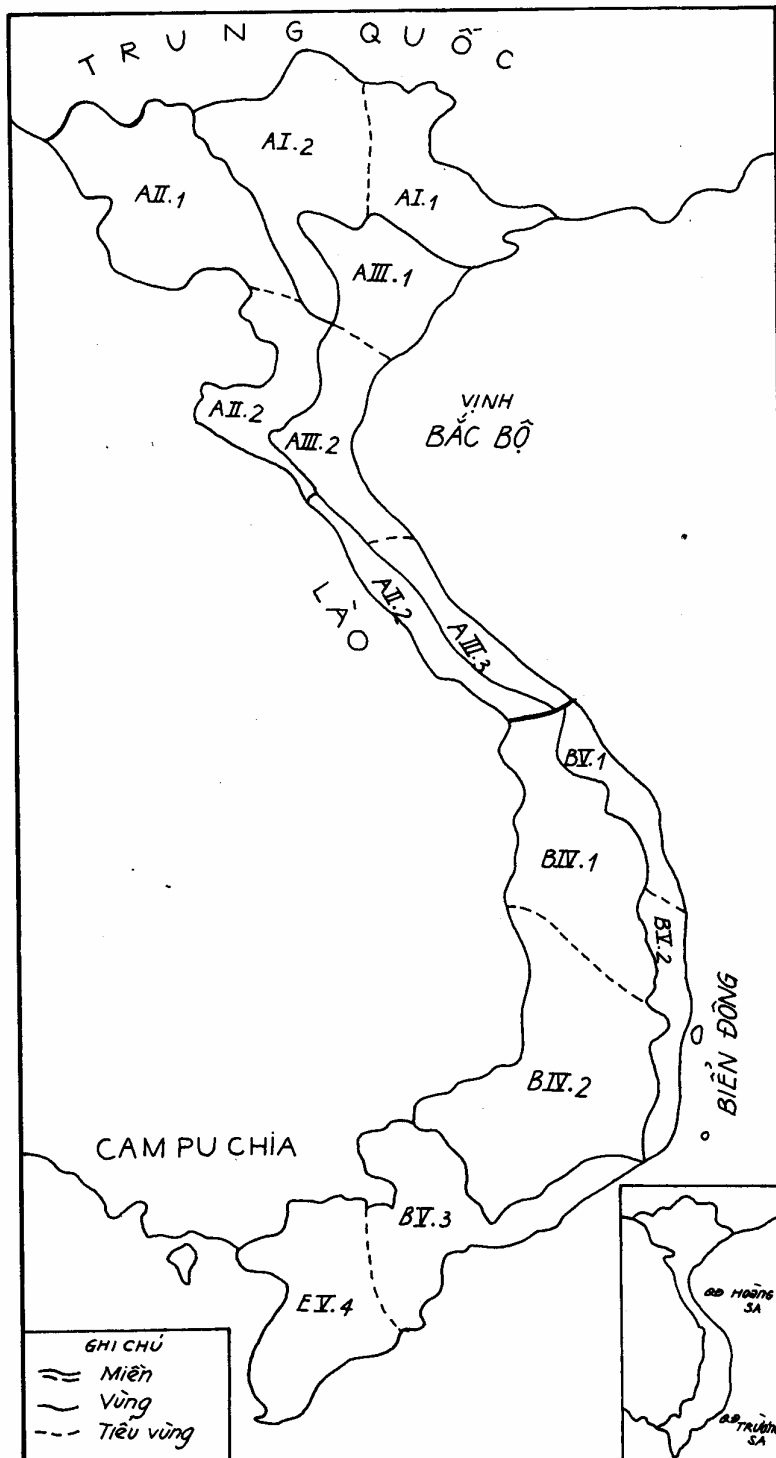
Bảng Y.5 – Số ngày có dông

Bảng Y.6 – Số ngày có mưa phùn

Bảng Y.7 – Số ngày có sương mù

Phụ lục

Bản đồ phân vùng khí hậu xây dựng Việt Nam



ĐẶC ĐIỂM CÁC MIỀN, VÙNG TIÊU VÙNG KHÍ HẬU  
XÂY DỰNG VIỆT NAM

A. Miền khí hậu phía Bắc

Bao gồm toàn bộ các tỉnh phía Bắc đèo Hải Vân.

- Khí hậu cơ bản là nhiệt đới, gió mùa có mùa đông lạnh.

Thời kỳ lạnh bằng hoặc lớn hơn 60 ngày. Nhiệt độ trung bình năm bé hơn hoặc bằng 24°C. Biên độ nhiệt độ năm trên 6°C. Nhiệt độ hiệu dụng lúc 1 giờ tháng 1 nhỏ hơn 20°C.

- Miền khí hậu này gồm các vùng khí hậu AI, AII và AIII.

AI. Vùng khí hậu Đông Bắc và Việt Bắc

Bao gồm các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Tuyên, Bắc Thái phần Đông Hoàng Liên Sơn, Hà Sơn Bình, phần Bắc Vĩnh Phú, Hà Bắc và gần hết Quảng Ninh. Đây là vùng có mùa đông lạnh nhất nước ta. Nhiệt độ thấp nhất có thể xuống dưới 0°C, có khả năng xuất hiện băng giá, ở núi cao có thể có mưa tuyết. Mùa hè, mức nóng ít hơn so với đồng bằng, nhưng ở các thung lũng thấp vẫn có khả năng xảy ra nhiệt độ cao nhất trên 40°C. Trừ một thời gian ngắn khô hanh khí hậu nói chung ẩm ướt. Mưa nhiều, tập trung ở các trung tâm mưa. Trừ ven biển Quảng Ninh, các nơi khác ít hoặc không chịu ảnh hưởng của gió bão. Trong vùng này, yêu cầu về chống lạnh cao hơn chống nóng. Thời kỳ cần sưởi có thể kéo dài trên 120 ngày, nhất là về ban đêm.

Vùng này chia thành hai tiểu vùng : Đông Bắc (AI.1), Việt Bắc (AI.2) .

Tiểu vùng Đông Bắc có mùa đông lạnh hơn, thời kỳ lạnh dài hơn và mùa hè mát hơn so với tiểu vùng Việt Bắc.

AII. Vùng khí hậu núi Tây Bắc và Bắc Trường Sơn

Bao gồm các tỉnh Lai Châu, Sơn La, Tây Hoàng Liên Sơn, Vĩnh Phú, Hà Sơn Bình, Thanh Hoá, Nghệ Tĩnh và Bình Trị Thiên.

ít lạnh hơn hai vùng AI và AIII nhưng đại bộ phận vùng này vẫn có mùa đông lạnh.

Nhiệt độ thấp nhất có thể xuống dưới 0°C ở phía Bắc và dưới 5°C ở phía Nam, tại khu vực núi cao phía Bắc có khả năng xuất hiện băng giá, mưa tuyết. Chịu ảnh hưởng của thời tiết khô nóng, ở các thung lũng thấp có thể xảy ra nhiệt độ cao nhất trên 40°C. Tây Bắc không chịu ảnh hưởng của biển, khí hậu mang nhiều tính chất lục địa, biên độ nhiệt độ ngày lớn. Mưa phân bố không đều, nói chung có cường độ lớn. ít hoặc không chịu ảnh hưởng của gió bão nhưng do ảnh hưởng của các trận tố, vận tốc gió mạnh có thể trên 40m/s, nhưng thời gian tồn tại ngắn. Trên phần lớn vùng này, hàng năm có một mùa khô kéo dài gần trùng với thời kỳ lạnh. Không có thời kỳ mưa phùn, lạnh ẩm hoặc nồm ẩm.

Trừ một số khu vực thấp ở phía Bắc và phần đuôi phía Nam trên vùng này vấn đề chống lạnh phải được chú ý ngang chống nóng. Thời kỳ cần sưởi từ 60 đến 90 ngày trở lên.

Vùng này có thể chia thành hai tiểu vùng : Tây Bắc (AII. 1) và Bắc Trường Sơn (AII.2). Các tiểu vùng này khác nhau về mức độ lạnh và độ dài của thời kì lạnh.

### AIII. Vùng khí hậu đồng bằng Bắc bộ và Bắc Trung bộ

Bao gồm toàn bộ đồng bằng và trung du nửa phần phía Bắc, thuộc các tỉnh Hà Bắc, Vĩnh Phú, Hà Sơn Bình, Quảng Ninh, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Hưng, Hà Nam Ninh, Thanh Hoá, Nghệ Tĩnh và Bình Trị Thiên. ít lạnh hơn vùng AI, gần biển nên có mùa đông lạnh vừa. Nhiệt độ thấp nhất ít có khả năng xuống dưới 0oC ở phía Bắc và 5oC ở phía Nam. Nhiệt độ cao nhất có thể đạt tới 40<sup>0</sup> C, riêng phần phía Nam, từ Thanh Hoá trở vào có thể đạt tới 42 - 43oC do chịu ảnh hưởng trực tiếp của thời tiết khô nóng.

Chịu ảnh hưởng trực tiếp của biển nên biên độ nhiệt độ, độ ẩm thấp hơn so với hai vùng AI, AII. Mưa nhiều, cường độ mưa khá lớn. Mùa ẩm, mùa khô không đồng nhất trong vùng. Khí hậu nói chung thuộc loại nóng ẩm. Bão có ảnh hưởng trực tiếp tới toàn vùng, nhưng mạnh nhất ở ven biển, vận tốc gió mạnh có thể trên 40m/s.

Nhìn chung, yêu cầu chống nóng là quan trọng nhưng vẫn phải chống lạnh nhất là cần chắn gió lạnh về mùa đông.

Vùng này có thể chia làm ba tiểu vùng : đồng bằng Bắc bộ (AIII.1), đồng bằng Thanh Nghệ Tĩnh (AIII.2) và đồng bằng Bình Trị Thiên (AIII.3) các tiểu vùng này khác nhau chủ yếu vì mức độ lạnh về mùa đông.

### B. Miền khí hậu phía Nam

Bao gồm toàn bộ các tỉnh còn lại ở phía Nam đèo Hải Vân. Tuy ở phía Bắc miền này vẫn còn chịu ảnh hưởng phần nào của không khí lạnh, nhất là các đợt gió mùa lạnh. Nói chung có thể coi là không có mùa đông lạnh do gió mùa Đông Bắc. Khí hậu cơ bản là nhiệt độ gió mùa. ở đồng bằng quanh năm chỉ có một mùa nóng.

Thời kỳ lạnh ít hơn 60 ngày ; nhiệt độ trung bình năm lớn hơn 24<sup>0</sup> C : biên độ nhiệt độ năm nhỏ hơn hoặc bằng 6<sup>0</sup> C ; nhiệt độ hiệu dụng lúc 1 giờ tháng 1 lớn hơn hoặc bằng 20<sup>0</sup> C.

Trừ vùng núi, miền này không có yêu cầu chống lạnh. Chống nóng là chủ yếu.

Miền này chia làm hai vùng khí hậu B.IV và B.V.

### B.IV. Vùng khí hậu núi Tây Nguyên

Bao gồm toàn bộ phần núi cao trên 100m của nửa phần phía Nam, thuộc các tỉnh Gia Rai - Công Tum, Đắc Lắc, Lâm Đồng, Quảng Nam, Đà Nẵng, Nghĩa Bình, Phú Khánh, Thuận Hải, Đồng Nai và Sông Bé.

Khí hậu vùng núi, nhiệt đới. Mùa đông còn chịu ít ảnh hưởng của gió mùa Đông

Bắc. Nhưng mức độ lạnh do độ cao địa hình quyết định. ở cùng độ cao, nhiệt độ các tháng đông ở đây cao hơn vùng A.I từ 4 đến 5<sup>0</sup> C. Vì vậy mùa đông ít lạnh. Nhiệt độ thấp nhất trên vành đai núi cao từ 0 đến 5<sup>0</sup> C, ở các vùng khác trên 5<sup>0</sup> C. Dưới vành đai núi thấp, mùa hè nóng, nhiệt độ cao nhất có thể tới 40<sup>0</sup> C ở các khu vực thung lũng. ở độ cao trên 1500m không có mùa nóng. Mùa mưa và mùa khô tương phản nhau rõ rệt. Cường độ mưa khá lớn. ít hoặc không chịu ảnh hưởng của gió bão. Phần

phía Tây cũng có một số nét của khí hậu lục địa, biên độ ngày của nhiệt độ lớn tương tự như Tây Bắc. Mùa khô ở vùng này bụi nhiều và thiếu nước.

Trừ vùng núi cao, vấn đề chủ yếu ở đây là chống nóng.

Vùng khí hậu này có thể chia làm hai tiểu vùng : Bắc Tây Nguyên (BIV.1) và Nam Tây Nguyên (BIV.2). Các tiểu vùng này khác nhau về mức độ lạnh ở mùa đông.

**BV.** Vùng khí hậu đồng bằng Nam bộ và Nam Trung bộ

Bao gồm toàn bộ vùng đồng bằng và đồi núi thấp dưới 100m, thuộc các tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, Nghĩa Bình, Phú Khánh, Thuận Hải, Đồng Nai, Sông Bé, Tây Ninh thành phố Hồ Chí Minh, Cửu Long, Đồng Tháp, Bến Tre, Long An, Tiền Giang Hậu Giang, Kiên Giang và Minh Hải.

Khí hậu cơ bản là nhiệt đới có mùa đông không lạnh, trừ phần phía Bắc còn có mùa đông' hơi lạnh. Nhiệt độ thấp nhất nói chung không dưới 10oC. Nhiệt độ cao nhất vượt 40oC ở phía Bắc và đạt 35 - 40oC ở phía Nam. Do ảnh hưởng của biên độ nhiệt độ ngày cũng như năm đều nhỏ. Hằng năm chỉ có hai mùa khô, ẩm phù hợp với hai mùa gió, tương phản nhau rõ rệt và không đồng nhất trong vùng. Cường độ mưa khá lớn ở Nam bộ và khá nhỏ ở Nam Trung bộ. Phần ven biển từ Đà Nẵng đến Đông Nam bộ chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão.

Không có yêu cầu chống lạnh.

Vùng này có thể chia làm bốn tiểu vùng : đồng bằng Quảng Nam - Bắc Nghĩa Bình (BV.1); Phú Khánh-- Nam Nghĩa Bình (BV.2); đồng bằng Thuận Hải - Đông Nam bộ (BV.3) và đồng bằng Tây Nam bộ (BV.4) . Các tiểu vùng này khác nhau về mức độ nóng. Tiểu vùng (BV.1) mang tính chuyển tiếp của khí hậu hai miền.



Bảng N.1 - Nhiệt độ trung bình của không khí (°C)

Số TT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	17,3	18,8	21,6	24,6	26,5	26,5	26,5	26,6	26,1	23,9	20,7	17,7	23,1
2	Điện Biên	16,3	17,8	20,2	23,4	25,5	25,7	25,7	25,5	24,8	22,6	19,5	16,5	22,0
3	Lào Cai	15,8	16,9	20,5	23,9	26,7	27,7	27,7	27,3	26,2	23,7	20,1	16,9	22,8
4	Sa Pa	8,9	9,9	13,7	16,8	18,8	19,7	19,8	19,5	18,2	15,7	12,4	9,8	15,3
5	Sơn La	14,5	16,5	19,9	22,8	24,7	24,9	24,8	24,6	23,8	21,3	18,1	15,3	21,0
6	Mộc Châu	12,1	13,3	16,7	20,1	22,2	23,0	22,9	22,5	21,3	18,9	15,8	13,1	18,5
7	Sông Mã	16,1	18,1	21,1	24,0	26,0	26,4	26,2	26,1	25,4	22,9	19,8	16,8	22,4
8	Hà Giang	15,5	16,6	20,2	23,6	26,4	27,3	27,3	27,1	26,3	23,6	19,9	16,0	22,6
9	Tuyên Quang	16,0	17,0	20,1	23,7	27,0	28,2	28,0	27,6	26,6	24,0	20,5	17,2	23,0
10	Cao Bằng	14,0	15,1	18,7	22,6	25,9	27,0	26,9	26,5	25,4	22,4	18,7	15,0	21,5
11	Lạng Sơn	13,7	14,5	18,0	22,0	25,6	26,9	27,0	26,6	25,3	22,2	18,5	14,8	21,3
12	Thái Nguyên	16,1	16,8	19,7	23,2	26,9	28,3	28,2	27,8	26,8	24,2	20,7	17,3	23,0
13	Bắc Cạn	14,9	15,9	19,3	22,7	25,9	27,2	27,1	26,8	25,8	22,9	19,2	15,9	22,0
14	Bắc Giang	16,4	17,0	19,9	23,9	27,0	28,6	28,8	28,2	27,2	24,5	20,9	17,5	23,3
15	Hòn Gai	16,2	16,4	19,1	22,6	26,4	27,9	28,2	27,6	26,8	24,4	21,1	17,7	22,9
16	Móng Cái	15,2	15,6	18,6	22,5	26,2	27,7	28,0	27,8	27,0	24,2	20,5	16,8	22,5
17	Vĩnh Yên	16,8	17,4	20,3	23,8	27,3	28,8	28,9	28,3	27,3	24,7	21,4	18,1	23,6
18	Yên Bái	15,8	16,5	19,6	23,0	26,5	27,7	27,7	27,4	26,3	23,8	20,3	17,0	22,7
19	Việt Trì	16,5	17,1	19,9	23,6	27,0	28,4	28,4	28,0	26,9	24,4	21,2	17,9	23,3
20	Tam Đảo	11,2	12,0	15,1	18,4	21,6	23,0	23,0	22,6	21,7	19,0	15,6	12,6	18,0
21	Láng (Hà Nội)	16,6	17,1	19,9	23,5	27,1	28,7	28,8	28,3	27,2	24,6	21,2	17,9	23,4
22	Hải Dương	16,6	17,2	19,8	23,4	27,0	28,7	29,0	28,5	27,3	24,6	21,3	18,0	23,5
23	Hưng Yên	16,6	17,0	19,6	23,2	26,8	28,6	28,8	28,3	27,0	24,4	21,1	17,9	23,3
24	Phủ Liễn	16,7	16,8	19,1	22,6	26,3	27,9	28,2	27,7	26,8	24,5	21,4	18,1	23,0
25	Cát Bi	16,8	17,2	19,8	23,4	27,0	28,6	28,8	28,2	27,3	24,8	21,6	18,2	23,5

26	Thái Bình	16,7	17,0	19,4	23,0	26,8	28,5	28,8	28,3	27,0	24,4	21,2	17,9	23,2
27	Sơn Tây	16,5	17,1	19,8	25,5	26,9	28,5	28,5	28,0	26,9	24,3	21,0	17,6	23,2
28	Hoà Bình	16,4	17,4	20,7	24,3	27,0	28,1	28,1	27,6	26,1	23,9	20,6	17,4	23,2
29	Nam Định	16,8	17,1	19,6	22,2	26,9	28,7	29,0	28,6	27,4	24,8	21,5	18,3	23,5
30	Ninh Bình	16,9	17,2	19,6	23,3	27,0	28,6	29,0	28,4	27,1	24,7	21,7	18,3	23,5
31	Nho Quan	16,8	17,4	19,9	22,6	27,1	28,6	28,7	28,0	26,8	24,2	21,2	17,9	23,4
32	Thanh Hoá	17,4	17,6	19,8	23,5	27,1	28,9	28,9	28,3	26,9	24,5	21,6	18,5	23,6
33	Yên Định	17,3	17,8	20,0	23,7	26,9	28,6	28,6	28,1	26,7	24,3	21,4	18,4	23,5
34	Hôi Xuân	17,2	18,0	21,0	24,4	26,8	27,7	27,4	27,1	25,8	23,5	20,6	17,8	23,1
35	Vinh	17,9	18,1	20,4	24,0	27,5	29,3	29,5	28,6	26,8	24,4	17,0	18,9	23,9
36	Tương Dương	18,0	19,2	21,9	25,1	27,3	27,9	27,8	27,3	25,9	24,0	21,2	18,5	23,7
37	Hà Tĩnh	18,0	18,2	20,7	24,2	27,5	29,2	29,4	28,6	26,6	24,2	21,5	18,8	23,9
38	Đồng Hới	19,0	19,3	21,4	24,4	27,6	29,5	29,4	28,7	26,8	24,7	23,3	19,6	24,4
39	Quảng Trị	19,4	20,6	22,6	25,5	28,0	29,4	29,4	28,9	27,0	25,0	23,1	20,8	25,0
40	Huế (Phú Bài)	20,0	20,9	23,2	26,0	28,1	29,3	29,3	28,8	27,1	25,0	23,2	20,9	25,2
41	Đà Nẵng	21,3	22,4	24,1	26,1	28,0	29,1	29,0	28,7	27,3	25,6	24,0	22,0	25,6
42	Quảng Ngãi	21,5	22,5	24,6	26,4	28,3	29,0	28,9	28,5	27,2	25,5	24,1	22,5	25,8
43	Qui Nhon	23,0	23,7	25,2	27,0	28,6	29,6	29,6	29,5	28,2	26,5	25,3	23,8	26,7
44	Plâycu	18,8	20,4	22,7	23,8	23,8	22,9	22,3	22,1	22,1	21,6	20,7	19,7	21,7
45	Buôn Ma Thuột	20,8	22,3	24,5	25,7	25,3	24,5	24,0	23,8	23,6	23,1	22,2	20,8	23,4
46	Tuy Hoà	23,2	23,8	25,4	27,1	28,6	29,3	29,0	28,8	27,6	26,3	25,2	23,9	26,5
47	Nha Trang	23,9	24,5	25,8	27,2	28,2	28,3	28,2	28,8	27,4	26,3	25,3	24,4	26,5
48	Liên Khương	19,1	20,1	21,4	22,2	22,3	21,9	21,5	21,4	21,2	20,8	20,2	19,5	21,0
49	Bảo Lộc	19,1	20,3	21,6	22,4	22,7	22,3	21,8	21,7	21,7	21,3	20,6	19,8	21,3
50	Phan Thiết	24,7	25,2	26,4	27,8	28,2	27,7	27,0	27,0	26,8	26,6	26,2	25,3	26,6
51	Phước Long	24,2	26,1	27,2	27,4	27,0	26,9	26,1	26,0	26,1	26,3	26,1	24,9	26,2
52	Lộc Ninh	24,5	25,7	27,1	27,9	27,2	26,4	26,2	25,9	25,9	25,8	24,9	24,4	26,0
53	Vũng Tàu	24,2	24,6	26,0	27,4	27,6	26,6	26,1	25,9	25,8	25,7	25,4	24,7	25,8
54	Hiệp Hoà	26,0	26,8	27,5	28,8	29,0	27,8	28,3	28,1	28,0	27,7	27,4	27,3	27,7

55	Mỹ Tho	26,0	26,7	28,0	29,5	29,3	28,8	28,4	28,0	28,2	28,1	27,6	26,4	27,9
56	Vĩnh Long	24,9	25,6	26,7	28,0	27,6	27,0	26,9	26,6	27,0	27,0	26,9	25,5	26,6
57	Sóc Trăng	25,2	26,0	27,1	28,4	27,9	27,2	27,0	27,0	26,9	26,8	26,4	25,5	26,8
58	Cần Thơ	25,3	25,9	27,1	28,5	27,3	26,9	26,7	26,5	26,6	26,9	27,0	25,6	26,7
59	Côn Sơn	25,5	25,8	26,9	28,1	28,3	27,9	27,6	27,6	27,4	27,0	26,6	25,9	27,1
60	Rạch Giá	25,5	26,3	27,5	28,5	28,4	28,2	27,7	27,5	27,5	27,3	26,7	25,9	27,3
61	Phước Quốc	25,5	26,3	27,3	28,1	28,1	27,8	27,3	27,1	27,0	26,6	26,5	26,0	27,0
62	Cà Mau	24,9	25,4	26,6	27,6	27,4	27,1	27,0	26,8	26,8	26,5	26,2	25,5	26,5
63	Hoàng Sa	23,4	24,0	26,0	27,6	29,1	29,2	28,9	28,7	28,1	27,0	25,7	24,3	26,8
64	TP Hồ Chí Minh	25,7	26,6	27,8	28,8	28,2	27,4	27,0	27,0	26,7	26,6	26,3	27,7	27,0

Bảng N.2 - Nhiệt độ cực đại trung bình của không khí ( $^{\circ}\text{C}$ )

Số TT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	24,5	26,3	29,9	32,3	33,3	31,6	32,0	32,2	32,2	30,5	27,3	24,5	23,7
2	Điện Biên	24,7	26,6	29,8	31,3	32,2	30,8	30,6	30,5	30,6	29,4	27,0	24,4	29,0
3	Lào Cai	20,7	21,6	25,5	29,0	32,1	32,7	32,7	32,6	31,5	28,8	25,4	22,1	27,9
4	Sa Pa	13,0	13,8	18,3	21,3	22,6	23,0	23,1	23,2	21,8	19,1	16,2	13,7	19,1
5	Sơn La	21,6	23,4	27,3	29,3	30,8	29,9	29,5	29,4	29,2	27,6	24,7	21,8	27,0
6	Mộc Châu	18,0	19,2	23,0	25,6	27,8	27,6	27,5	27,0	25,8	24,1	21,3	18,7	23,8
7	Sông Mã	24,6	26,4	30,3	32,6	34,0	32,3	32,2	32,0	31,9	30,5	27,6	24,9	29,9
8	Hà Giang	20,0	20,7	24,5	28,0	31,3	32,1	32,2	32,5	31,9	28,8	25,2	21,4	27,4

9	Tuyên Quang	20,4	20,6	23,8	27,9	32,0	32,8	32,5	32,3	31,6	29,0	25,5	22,0	27,5
10	Cao Bằng	18,9	19,7	23,2	27,3	31,1	31,7	32,0	31,9	31,3	28,4	24,6	20,7	26,7
11	Lạng Sơn	18,2	18,5	21,7	26,2	30,2	31,2	31,5	31,1	30,1	27,4	23,8	20,0	25,8
12	Thái Nguyên	20,6	20,5	23,2	27,1	31,7	32,8	32,5	32,3	31,6	29,4	25,9	22,2	27,5
13	Bắc Cạn	20,0	20,2	23,3	27,2	31,4	32,4	32,2	32,2	31,6	28,9	25,1	21,6	27,2
14	Bắc Giang	20,5	20,4	23,0	26,9	31,4	32,6	32,3	31,9	31,1	29,0	25,8	22,2	27,3
15	Hòn Gai	20,0	19,6	21,7	25,7	30,0	31,2	31,6	31,1	30,8	29,1	25,9	22,2	26,6
16	Móng Cái	18,9	18,7	21,4	25,3	29,5	30,7	31,2	31,2	31,0	28,5	25,0	21,0	26,0
17	Vĩnh Yên	20,6	20,8	23,6	27,6	32,0	32,9	32,7	32,1	32,2	29,1	25,9	22,2	27,6
18	Yên Bái	19,8	20,0	23,1	27,0	31,4	32,5	32,4	32,4	31,5	29,0	25,4	21,6	27,2
19	Việt Trì	20,3	20,5	23,4	27,5	31,9	32,6	32,4	11,8	31,1	28,8	25,6	22,1	27,3
20	Tam Đảo	14,2	14,9	17,9	21,4	24,8	26,0	25,9	25,6	24,7	22,3	19,0	15,9	21,0
21	Láng (Hà Nội)	20,4	20,4	23,1	27,3	31,7	32,8	32,2	32,0	30,9	28,8	25,6	22,0	27,3
22	Hải Dương	20,3	20,0	22,5	26,5	30,8	32,2	32,3	31,6	30,6	28,6	25,8	22,1	26,9
23	Hưng Yên	20,3	20,1	22,6	26,8	31,1	32,4	32,3	31,5	30,2	28,4	25,5	21,9	26,9
24	Phủ Liễn	20,4	20,0	22,0	26,0	30,4	31,6	31,8	30,3	30,6	28,8	25,8	22,2	26,7
25	Cát Bi	20,4	20,2	22,4	26,2	30,2	31,7	32,1	31,5	30,9	28,9	25,8	22,2	26,9
26	Thái Bình	20,2	19,8	22,1	26,2	30,6	32,0	32,0	31,6	30,2	28,2	25,4	21,8	26,7
27	Sơn Tây	20,4	20,6	23,5	27,7	31,9	32,7	32,6	31,9	31,0	28,8	25,6	22,0	27,4
28	Hoà Bình	21,3	21,7	25,1	29,5	33,0	33,5	33,5	32,8	31,3	29,2	26,0	22,8	28,3
29	Nam Định	20,3	20,0	22,5	26,6	31,0	32,5	32,5	31,7	20,3	28,3	25,3	21,9	26,9
30	Ninh Bình	20,1	20,1	22,5	26,5	30,8	32,4	32,4	31,6	30,0	28,2	25,1	21,6	26,8
31	Nho Quan	20,9	20,9	23,4	27,7	32,2	33,0	33,0	32,2	30,6	25,6	25,6	22,4	27,5
32	Thanh Hoá	20,8	20,6	23,0	27,0	31,2	32,8	32,9	32,0	30,5	28,5	25,6	22,4	27,3
33	Yên Định	21,2	21,1	23,6	27,5	31,7	32,8	33,1	32,1	30,4	28,7	25,8	22,7	27,6
34	Hồi Xuân	22,2	22,6	25,8	29,9	33,4	33,4	33,4	32,8	31,2	29,3	26,2	23,5	28,6
35	Vinh	21,0	20,8	23,5	27,8	31,9	33,6	33,9	32,8	30,3	27,8	25,0	22,0	27,5
36	Tương Dương	23,6	24,3	27,6	31,9	34,4	34,1	34,0	33,6	31,4	29,5	26,3	24,0	29,6
37	Hà Tĩnh	21,0	21,0	23,7	28,0	31,9	33,6	33,9	33,0	30,3	27,5	24,8	21,9	27,6

38	Đồng Hới	22,0	22,1	24,6	28,2	31,8	33,5	33,4	32,8	30,5	28,6	25,4	22,6	27,9
39	Quảng Trị	22,9	23,9	26,3	30,3	33,3	34,0	33,6	32,6	30,6	28,3	25,8	23,4	28,7
40	Huế (Phú Bài)	23,4	24,6	27,0	30,5	33,2	34,3	34,5	34,3	31,4	28,5	26,2	23,8	29,3
41	Đà Nẵng	24,7	26,1	28,1	30,8	33,1	34,5	34,2	33,9	31,6	28,8	27,1	25,1	29,8
42	Quảng Ngãi	25,3	26,7	28,8	31,6	33,7	34,5	34,4	34,4	31,9	29,1	27,2	25,5	30,3
43	Qui Nhơn	25,8	26,7	28,3	30,2	32,2	33,7	33,6	34,2	32,0	29,2	27,6	25,9	30,0
44	Plâycu	26,1	28,3	30,5	31,0	29,6	27,2	26,3	26,3	26,6	26,8	26,4	25,9	27,6
45	Buôn Ma Thuột	26,2	29,0	31,5	32,5	31,3	29,5	28,7	28,8	28,3	27,8	26,7	25,8	28,8
46	Tuy Hoà	26,0	27,1	29,1	31,1	33,0	34,3	33,7	33,6	32,2	29,2	27,6	26,4	30,3
47	Nha Trang	27,8	28,7	30,0	31,4	33,7	33,0	32,7	32,9	31,9	30,1	28,9	27,8	30,7
48	Liên Khương	26,1	27,5	29,1	29,6	28,6	27,5	26,8	26,7	26,7	26,5	26,8	25,9	27,3
49	Bảo Lộc	26,8	28,5	29,5	29,6	28,7	26,9	26,2	26,2	26,4	27,3	26,9	26,8	27,5
50	Phan Thiết	29,1	29,2	30,1	31,1	31,9	32,2	31,2	31,5	31,1	30,5	30,3	29,8	30,7
51	Phước Long	31,2	33,6	34,9	34,3	32,8	31,8	30,8	30,6	30,6	32,5	32,2	31,6	32,2
52	Lộc Ninh	31,1	32,9	34,3	34,4	32,8	31,3	30,7	30,6	30,4	30,9	30,4	30,6	31,7
53	Vũng Tàu	27,6	28,0	29,4	31,5	31,8	30,4	29,5	29,5	29,3	28,3	28,8	27,8	29,3
54	Hiệp Hoà	31,4	32,8	33,6	33,9	34,1	33,3	31,9	32,2	32,0	31,7	32,0	31,5	32,5
55	Mỹ Tho	31,1	32,1	33,3	34,7	34,2	33,4	33,0	32,3	32,4	32,5	32,0	31,4	32,7
56	Vĩnh Long	29,4	30,8	31,8	33,0	32,7	32,0	31,4	30,9	31,0	31,8	30,8	29,8	31,2
57	Sóc Trăng	30,0	31,1	32,7	33,9	32,9	32,5	30,8	30,6	30,4	30,1	29,8	29,7	31,1
58	Cần Thơ	30,0	31,4	32,7	34,5	33,4	32,1	31,1	31,0	30,8	30,5	30,4	29,7	31,5
59	Côn Sơn	27,7	28,4	29,7	31,1	31,3	30,6	30,1	30,0	29,8	29,5	28,9	27,9	29,6
60	Rạch Giá	30,6	32,0	32,9	33,5	32,2	30,4	29,8	29,5	29,6	30,3	30,3	30,2	30,9
61	Phú Quốc	29,9	30,4	31,4	31,8	30,9	29,6	29,0	28,6	28,6	29,4	30,0	29,9	30,0
62	Cà Mau	29,9	30,9	32,5	33,1	32,6	31,0	30,4	30,3	30,4	30,2	30,0	29,8	30,9
63	Hoàng Sa	25,7	26,5	28,5	30,0	31,3	31,2	30,9	30,8	30,3	29,0	27,6	26,3	29,0
64	TP Hồ Chí Minh	31,6	32,9	34,0	34,6	33,4	32,2	31,4	31,5	31,2	31,0	30,9	30,7	32,1

Bảng N.3 - Nhiệt độ cực tiểu trung bình của không khí (<sup>0</sup>C)

Số TT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	13,2	14,2	16,4	19,7	22,2	23,5	23,6	23,3	23,3	19,9	17,1	14,0	19,1
2	Điện Biên	11,0	12,5	14,6	18,6	21,3	22,7	22,9	22,6	21,2	18,4	15,3	12,0	17,8
3	Lào Cai	13,2	14,5	17,4	20,5	23,0	24,4	24,6	24,2	23,1	20,7	17,5	14,2	19,8
4	Sa Pa	6,2	7,4	10,2	13,3	16,1	17,3	17,6	17,2	15,8	13,1	10,0	7,2	12,6
5	Sơn La	9,9	11,7	14,9	17,7	20,3	21,6	21,8	21,6	19,6	17,0	13,7	10,6	16,7
6	Mộc Châu	8,7	9,8	13,1	16,1	18,7	20,0	19,9	19,6	18,1	15,5	12,6	9,5	15,1
7	Sông Mã	11,3	13,1	15,2	18,1	21,2	23,0	23,0	23,0	21,3	18,8	15,7	12,2	18,0
8	Hà Giang	12,9	14,3	17,2	20,4	22,8	24,1	24,3	24,1	22,9	20,2	17,0	13,8	19,5
9	Tuyên Quang	13,0	14,5	17,3	20,5	23,2	24,5	24,7	24,2	23,2	20,3	17,0	13,9	19,7
10	Cao Bằng	10,5	12,0	15,4	19,1	22,3	23,3	23,6	23,2	21,7	18,5	14,8	11,3	18,0
11	Lạng Sơn	10,1	11,5	15,0	18,8	22,3	23,6	23,8	23,5	21,9	18,4	14,5	11,0	17,9
12	Thái Nguyên	12,9	14,1	17,2	20,4	23,5	24,8	24,9	24,6	23,4	20,5	17,1	14,0	19,8
13	Bắc Cạn	11,6	13,2	16,5	19,5	22,4	23,7	24,0	23,6	22,2	19,2	15,7	12,6	18,7
14	Bắc Giang	13,3	14,5	17,5	20,9	24,1	25,6	25,8	25,4	24,2	20,9	17,3	14,1	20,3
15	Hòn Gai	13,5	14,2	17,0	20,4	23,9	25,3	25,6	24,9	23,7	21,3	18,1	14,7	20,2
16	Móng Cái	12,1	13,2	16,3	20,0	23,5	25,1	25,4	24,8	23,9	20,7	17,0	13,4	19,6
17	Vĩnh Yên	13,9	11,9	17,8	20,9	24,0	25,4	25,6	25,2	24,1	21,4	18,2	15,0	21,5
18	Yên Bái	13,2	14,2	17,2	20,3	23,2	24,4	24,5	24,1	23,0	20,6	17,4	14,2	19,7
19	Việt Trì	13,8	14,6	17,5	20,7	23,6	25,1	25,1	24,8	23,9	21,1	18,0	14,9	20,3
20	Tam Đảo	9,3	10,3	13,1	16,4	19,2	20,6	20,8	20,5	19,4	16,8	13,4	10,6	15,9
21	Láng (Hà Nội)	13,8	14,7	17,5	20,8	23,9	25,5	25,7	25,4	24,8	21,6	18,2	15,0	20,5
22	Hải Dương	13,8	14,8	17,6	20,9	24,2	25,7	26,2	25,7	24,7	21,4	17,8	14,7	20,6
23	Hưng Yên	13,8	14,7	17,4	20,7	23,9	25,4	25,8	25,5	24,4	21,5	18,1	15,0	20,5
24	Phủ Liễn	14,2	14,7	17,2	20,5	23,8	25,3	25,5	25,0	24,0	21,6	18,5	15,4	20,5
25	Cát Bi	14,1	15,0	17,6	21,1	24,5	26,0	26,1	25,5	24,4	21,8	18,7	15,4	20,8

26	Thái Bình	14,0	15,0	17,5	20,8	24,1	25,8	26,2	25,7	24,5	21,6	18,2	15,0	20,7
27	Sơn Tây	13,5	14,6	17,4	20,5	23,5	25,1	25,2	24,9	24,1	21,2	17,8	14,6	20,2
28	Hoà Bình	13,3	14,6	17,7	20,8	23,0	24,7	24,7	24,6	23,4	20,4	17,3	14,2	19,9
29	Nam Định	14,3	14,9	17,6	20,9	24,2	25,9	26,2	26,0	24,9	22,2	18,8	15,6	21,0
30	Ninh Bình	14,3	15,0	17,5	20,8	24,1	25,8	26,0	25,6	24,6	22,0	19,0	15,6	20,9
31	Nho Quan	13,6	14,8	17,5	20,7	23,6	25,2	25,2	24,8	23,6	20,8	17,8	14,6	20,2
32	Thanh Hoá	14,8	15,5	17,8	21,0	24,2	25,7	25,7	25,2	24,0	21,5	18,7	15,6	20,8
33	Yên Định	14,4	15,4	17,8	20,8	23,6	25,3	25,3	24,9	23,8	21,2	18,3	15,2	20,5
34	Hôi Xuân	14,0	15,3	18,0	20,8	22,9	24,2	24,0	23,9	23,0	20,5	17,8	14,8	19,9
35	Vinh	15,5	16,2	18,2	21,3	24,4	25,8	25,9	25,4	24,1	21,9	19,4	16,5	21,2
36	Tương Dương	14,5	16,0	18,1	20,6	22,8	23,9	23,7	23,6	22,8	20,9	18,5	15,2	20,0
37	Hà Tĩnh	15,7	16,3	18,4	21,4	24,3	25,6	25,6	25,1	23,9	21,7	19,3	16,4	21,1
38	Đồng Hới	16,5	17,3	18,9	21,6	24,4	26,0	25,8	25,4	23,7	21,9	19,8	17,1	21,5
39	Quảng Trị	17,3	18,1	19,7	22,2	24,1	25,4	25,6	25,3	23,8	22,2	20,4	18,4	21,9
40	Huế (Phú Bài)	17,4	18,0	19,9	22,2	24,1	25,0	25,1	24,7	23,6	22,2	20,5	18,3	21,8
41	Đà Nẵng	18,8	19,7	21,3	23,1	24,6	25,3	25,2	24,9	24,0	22,9	21,6	19,7	22,6
42	Quảng Ngãi	19,2	19,7	21,0	22,7	24,3	24,8	25,0	24,7	23,9	22,8	21,7	20,1	22,5
43	Qui Nhon	20,7	21,1	22,4	25,0	25,6	26,3	26,3	26,4	25,2	24,0	23,0	21,5	24,0
44	Plâycu	13,3	14,3	16,8	18,6	20,0	20,2	19,7	19,6	19,4	18,0	16,5	14,4	17,6
45	Buôn Ma Thuột	17,2	17,9	19,4	20,9	21,6	21,2	20,9	20,9	20,8	20,1	19,2	18,0	19,8
46	Tuy Hoà	20,9	21,1	22,3	23,6	24,9	25,9	25,6	25,5	24,5	23,7	23,2	21,9	23,6
47	Nha Trang	20,7	20,9	22,0	23,5	24,4	24,6	24,5	24,5	23,9	23,3	22,5	21,6	23,0
48	Liên Khương	13,5	14,1	15,2	17,0	18,3	18,5	18,3	18,3	18,1	17,0	15,6	11,4	16,5
49	Bảo Lộc	13,1	13,6	15,5	17,5	19,1	19,3	19,2	19,0	19,0	17,8	16,0	14,5	17,0
50	Phan Thiết	20,0	20,8	22,6	24,3	25,1	24,7	24,2	24,2	24,1	23,6	22,5	21,0	23,1
51	Phước Long	18,7	19,6	21,5	22,7	23,6	23,3	22,9	23,5	23,2	23,2	22,0	20,2	22,0
52	Lộc Ninh	18,2	19,1	21,0	22,8	23,5	23,0	22,9	22,8	22,7	22,2	20,6	19,0	21,5
53	Vũng Tàu	21,7	22,4	23,7	24,9	24,6	23,9	23,5	23,5	23,5	23,2	22,8	22,0	23,3
54	Hiệp Hoà	19,2	19,8	21,8	22,3	24,1	23,8	23,8	23,7	23,9	23,6	22,6	21,6	22,5

55	Mỹ Tho	20,8	21,3	22,7	24,2	24,3	24,1	23,8	23,8	23,8	23,7	23,2	21,4	23,1
56	Vĩnh Long	21,4	22,0	22,9	24,0	24,3	23,5	23,5	23,8	24,1	24,1	24,0	22,4	23,3
57	Sóc Trăng	21,7	22,0	23,2	24,3	24,8	24,7	24,7	24,6	24,7	24,6	24,0	22,6	23,8
58	Cần Thơ	21,0	21,9	22,8	24,0	23,7	23,5	23,5	23,6	23,8	24,0	23,8	22,4	23,2
59	Côn Sơn	23,9	24,0	24,6	25,3	25,4	25,3	25,1	25,1	24,9	24,7	24,7	24,3	24,8
60	Rạch Giá	21,4	21,8	23,3	24,8	25,5	25,8	25,4	25,3	25,4	25,0	24,2	22,8	24,2
61	Phú Quốc	21,8	22,7	23,9	24,6	25,0	25,1	24,7	24,7	24,7	24,1	23,4	22,6	23,9
62	Cà Mau	21,2	21,4	21,5	23,3	24,4	24,6	24,5	24,4	24,5	24,4	23,9	22,6	23,4
63	Hoàng Sa	21,9	22,5	24,3	23,0	27,2	27,6	27,4	26,9	26,2	25,4	24,3	22,9	25,2
64	TP Hồ Chí Minh	21,0	21,9	23,5	24,9	24,7	24,1	23,9	24,0	23,8	23,6	22,8	21,6	23,8

Bảng N.4 - Nhiệt độ cực đại tuyệt đối và cực tiểu tuyệt đối của không khí (<sup>0</sup>C)

Số TT	Trạm	Nhiệt độ cực đại tuyệt đối	Nhiệt độ cực tiểu tuyệt đối	Số TT	Trạm	Nhiệt độ cực đại tuyệt đối	Nhiệt độ cực tiểu tuyệt đối
1	2	3	4	1	2	3	4
1	Lai Châu	42,5	4,9	17	Vĩnh Yên	41,8	2,2
2	Điện Biên	41,5	0,8	18	Yên Bái	41,9	1,7
3	Lào Cai	42,8	2,2	19	Việt Trì	42,3	3,1
4	Sa Pa	33,0	2,0	20	Tam Đảo	35,3	0,7
5	Sơn La	40,4	1,1	21	Láng	41,6	3,1
6	Mộc Châu	35,8	1,1	22	Hải Dương	40,4	3,1
7	Sông Mã	43,6	0,5	23	Hung Yên	42,3	3,6
8	Hà Giang	42,6	1,6	24	Phủ Liễn	41,5	4,5
9	Tuyên Quang	41,4	0,4	25	Cát Bi	41,8	5,2
10	Cao Bằng	42,4	1,8	26	Thái Bình	42,3	5,3
11	Lạng Sơn	39,8	2,1	27	Sơn Tây	42,5	3,5
12	Thái Nguyên	41,5	3,0	28	Hoà Bình	43,6	1,2
13	Bắc Cạn	41,9	0,9	29	Nam Định	42,2	3,8
14	Bắc Giang	42,5	3,3	30	Ninh Bình	41,5	5,5
15	Hòn Gai	40,7	5,0	31	Nho Quan	43,2	1,8
16	Móng Cái	39,1	1,1	32	Thanh Hoá	42,0	5,4
1	2	3	4	1	2	3	4
33	Yên Định	41,1	3,9	49	Bảo Lộc	33m5	4,5



34	Hồi Xuân	43,3	3,1	50	Phan Thiết	37,6	12,4
35	Vinh	42,1	4,0	51	Phước Long	38,3	12,4
36	Tương Dương	44,6	3,1	52	Lộc Ninh	37,9	10,7
37	Hà Tĩnh	41,1	7,0	53	Vũng Tàu	38,1	15,0
38	Đồng Hới	42,8	7,7	54	Hiệp Hoà	39,0	12,5
39	Quảng Trị	40,4	9,3	55	Mỹ Tho	38,9	14,9
40	Huế	40,0	8,8	56	Vĩnh Long	36,4	16,4
41	Đà Nẵng	40,9	11,0	57	Sóc Trăng	37,8	16,2
42	Quảng Ngãi	41,4	12,8	58	Cần Thơ	40,0	13,8
43	Qui Nhon	42,1	15,0	59	Côn Sơn	34,5	18,4
44	Plâycu	34,8	5,6	60	Rạch Giá	37,2	14,8
45	Buôn Ma Thuột	39,4	7,4	61	Phú Quốc	38,1	16,0
46	Tuy Hoà	39,7	15,5	62	Cà Mau	38,3	15,3
47	Nha Trang	39,5	14,6	63	Hoàng Sa	35,9	14,9
48	Liên Khương	34,2	6,4	64	TP Hồ Chí Minh	40,0	13,8

Bảng N.5 - Biên độ trung bình ngày của nhiệt độ không khí (°C)

Số TT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	11,3	12,1	13,5	12,6	11,1	8,1	8,4	8,9	9,9	10,6	10,2	10,5	10,6
2	Điện Biên	13,7	14,1	15,2	12,7	10,9	8,1	7,7	7,9	9,4	11,0	11,7	12,4	11,2
3	Lào Cai	7,5	7,1	8,1	8,5	9,1	8,3	8,1	8,4	8,4	8,1	7,9	7,9	8,1
4	Sa Pa	6,8	6,4	8,1	8,0	6,5	5,7	5,5	6,0	6,0	6,0	6,2	6,5	6,5
5	Sơn La	11,7	11,7	12,4	11,6	10,5	8,3	7,7	7,8	9,6	10,6	11,0	11,2	10,3
6	Mộc Châu	9,3	9,4	9,9	9,5	9,1	7,6	7,6	7,4	7,7	8,6	8,7	9,2	8,7
7	Sông Mã	13,3	13,3	15,4	14,5	12,8	9,3	9,2	9,0	10,6	11,7	11,9	12,7	20,0
8	Hà Giang	7,1	6,4	7,3	7,6	8,5	8,0	7,9	8,4	9,0	8,6	8,2	7,6	7,9
9	Tuyên Quang	7,4	6,1	6,5	7,4	8,8	8,3	7,8	8,1	8,4	8,7	8,5	8,1	7,8
10	Cao Bằng	8,4	7,7	7,8	8,2	8,8	8,4	8,4	8,7	9,6	9,9	9,8	9,4	8,8
11	Lạng Sơn	8,1	7,0	6,7	7,4	7,9	7,6	7,7	7,6	8,2	9,0	9,3	9,0	8,0
12	Thái Nguyên	7,7	6,4	6,0	6,7	8,2	8,0	7,6	7,7	8,2	8,9	8,8	8,2	7,7
13	Bắc Cạn	8,4	7,0	6,9	7,7	9,0	8,7	8,2	8,6	9,4	9,7	9,4	9,0	8,5

14	Bắc Giang	7,2	5,9	5,5	6,0	7,3	7,0	6,5	6,5	6,9	8,1	8,5	8,1	7,0
15	Hòn Gai	6,5	5,4	4,7	5,3	6,1	5,9	6,0	6,2	7,1	7,8	7,8	7,5	6,4
16	Móng Cái	6,8	5,5	5,1	5,3	6,0	5,6	6,0	6,4	7,1	7,8	8,0	7,6	6,4
17	Vĩnh Yên	6,7	5,9	5,8	6,7	8,0	7,5	7,1	6,9	7,1	7,7	7,7	7,2	7,0
18	Yên Bái	6,6	5,8	5,9	6,7	8,2	8,1	7,9	8,3	8,5	8,4	8,0	7,4	7,5
19	Việt Trì	6,5	5,9	5,9	6,8	8,3	7,5	7,3	7,0	7,2	7,7	7,6	7,2	7,1
20	Tam Đảo	4,9	4,6	4,8	5,0	5,6	5,4	5,1	5,1	5,3	5,5	5,6	5,3	5,2
21	Láng (Hà Nội)	6,6	5,7	5,6	6,5	7,8	7,3	7,0	6,6	6,6	7,2	7,4	7,0	6,8
22	Hải Dương	6,5	5,2	4,9	5,6	6,6	6,5	6,1	5,9	5,9	7,2	8,0	7,4	6,3
23	Hưng Yên	6,5	5,4	5,2	6,1	7,2	7,0	6,5	6,0	5,8	6,9	7,4	6,9	6,4
24	Phủ Liễn	6,2	5,3	4,8	5,5	6,6	6,3	6,3	6,3	6,6	7,2	7,3	6,8	6,3
25	Cát Bi	6,3	5,2	4,8	5,1	5,7	5,7	6,0	6,0	6,5	7,1	7,1	6,8	6,0
26	Thái Bình	6,2	4,8	4,6	5,4	6,5	6,2	6,0	5,9	5,7	6,6	7,2	6,8	6,0
27	Sơn Tây	6,9	6,0	6,1	7,2	8,4	7,6	7,4	7,0	6,9	7,6	7,8	7,4	7,2
28	Hoà Bình	8,0	7,1	7,4	8,7	10,0	8,8	8,8	8,2	7,9	8,8	8,7	8,6	8,4
29	Nam Định	6,0	5,1	4,9	5,7	6,8	6,6	6,3	5,7	5,4	6,1	6,5	6,3	6,0
30	Ninh Bình	5,8	5,1	5,0	5,7	6,7	6,6	6,4	6,0	5,4	6,2	6,1	6,0	5,9
31	Nho Quan	7,3	6,1	5,9	7,0	8,6	7,8	7,8	7,4	7,0	7,8	7,8	7,8	7,3
32	Thanh Hoá	6,0	5,1	5,2	6,0	7,0	7,1	7,2	6,8	6,5	7,0	6,9	6,8	6,5
33	Yên Định	6,8	5,7	5,8	6,7	8,1	7,5	7,8	7,2	6,6	7,5	7,5	7,5	7,1
34	Hội Xuân	8,2	7,3	7,8	9,1	10,5	9,2	9,4	8,9	8,2	8,8	8,4	8,7	8,7
35	Vinh	5,5	4,6	5,3	6,5	7,5	7,8	8,0	7,4	6,2	5,9	5,6	5,5	6,3
36	Tương Dương	9,1	8,3	9,5	11,3	11,6	10,2	10,3	10,0	8,6	8,6	7,8	8,8	9,5
37	Hà Tĩnh	5,3	4,7	5,3	6,6	7,6	8,0	8,3	7,9	6,4	5,9	5,5	5,5	6,4
38	Đồng Hới	5,5	4,8	5,7	6,6	7,4	7,5	7,6	7,4	6,8	6,1	5,6	5,5	6,4

Bảng N.6 - Nhiệt độ trung bình 5 ngày nóng nhất  
và trung bình 5 ngày lạnh nhất (°C)

Số TT	Trạm			Số TT	Trạm	Nhiệt độ cực đại tuyệt đối	Nhiệt độ cực tiểu tuyệt đối
1	2	3	4	1	2	3	4
1	Đồng Hới	32,8	13,2	32	Lạch Trường	32,7	10,6
2	Kỳ Anh	32,7	11,8	33	Hòn Ngư	31,6	11,4
3	Hà Tĩnh	32,3	11,5	34	Cô Tô	30,4	8,8
4	Vinh	32,6	11,3	35	Cửa Ông	31,3	9,2
5	Trương Dương	31,4	10,7	36	Trùng Khánh	28,9	4,4
6	Cửa Tùng	31,4	10,7	37	Bảo Lộc	30,9	8,4
7	Tây Hiếu	31,6	10,0	38	Ba Đồn	32,0	12,5
8	Hồi Xuân	29,6	10,1	39	Quỳnh Lưu	33,3	11,3
9	Thanh Hoá	32,4	10,7	40	Phù Yên	31,3	9,7
10	Văn Lý	31,1	10,1	41	Mường Nhé	27,0	11,7
11	Nam Định	31,0	10,0	42	Mường Tè	28,4	11,1
12	Ninh Bình	32,0	9,8	43	Quỳnh Nhai	29,0	9,5
13	Lai Châu	30,4	10,4	44	Nghĩa Lộ	29,2	8,2
14	Hoà Bình	31,3	9,8	45	Bắc Cạn	29,7	7,8
15	Hà Nội	32,2	10,0	46	Đình Lập	29,4	9,9
16	Phủ Liễn	31,2	9,8	47	Hà Bắc	31,7	8,8
17	Tiên Yên	30,3	8,4	48	Sơn Đông	31,5	7,2
18	Bạch Long Vĩ	30,4	10,0	49	Thất Khê	30,1	6,1
19	Cao Bằng	30,4	7,7	50	Bắc Sơn	29,8	6,3
20	Móng Cái	30,3	8,7	51	Nguyên Bình	28,5	9,4
21	Lạng Sơn	29,8	6,2	52	Phú Thọ	31,8	3,5
22	Lào Cai	30,4	9,9	53	Tam Đảo	26,1	8,3
23	Nho Quan	33,0	10,0	54	Hoàng Su Phì	28,8	9,3
24	Yên Bái	30,3	9,7	55	Chiêm Hoá	30,0	1,6
25	Tuyên Quang	34,0	10,1	56	Phó Bảng	23,2	9,8
26	Vĩnh Yên	32,3	10,5	57	Hà Giang	29,4	1,0
27	Sông Mã	29,3	9,2	58	Sa Pa	23,0	9,9
28	Mộc Châu	26,6	4,3	59	Phong Thổ	28,5	8,5
29	Sơn La	28,7	8,0	60	Than Uyên	27,3	8,8
30	Lai Châu	29,2	11,8	61	Điện Biên	27,7	6,1
31	Yên Châu	31,0	9,4	62	Mường Khương	26,4	

Số TT	Trạm	Tháng					
		IV	V	VI	VII	VIII	IX
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Lai Châu	21,1	23,1	24,0	24,6	24,4	23,5
2	Mường Tè	20,7	22,5	23,8	23,5	23,5	23,1

3	Mường Nhé	18,9	21,6	22,5	23,0	22,7	22,0
4	Văn Chấn	20,6	22,9	23,5	24,1	23,6	22,5
5	Phú Yên	20,7	22,9	23,6	24,0	23,8	22,5
6	Sơn La	19,0	21,2	21,8	22,0	21,8	20,5
7	Mộc Châu	16,2	18,0	18,8	18,8	18,9	17,5
8	Yên Châu	20,8	22,6	23,3	23,6	23,2	22,0
9	Sông Mã	20,1	22,1	22,9	23,3	22,9	21,8
10	Quỳnh Nhai	21,2	23,0	23,8	24,3	24,0	23,0
11	Lào Cai	20,6	23,2	24,4	24,6	24,3	23,0
12	Yên Bái	20,3	22,8	24,1	24,5	24,2	22,6
13	Tuyên Quang	20,4	23,1	24,3	24,6	24,4	23,3
14	Cao Bằng	18,4	21,3	22,6	23,1	23,0	21,4
15	Bảo Lạc	20,1	21,8	23,6	24,4	23,7	22,3
16	Trùng Khánh	17,5	20,1	21,5	22,4	22,4	20,7
17	Lạng Sơn	18,7	21,0	22,8	23,3	23,2	21,5
18	Móng Cái	19,3	22,2	23,6	24,0	24,0	22,7
19	Tự Yên	19,6	22,4	23,7	24,0	23,5	21,8
20	Hoà Bình	21,5	23,6	24,7	24,9	24,8	23,3
21	Cửa Ông	18,8	21,9	22,9	23,6	23,2	21,6
22	Mai Châu	21,8	23,4	24,0	24,3	24,0	22,6
23	Vĩnh Yên	19,8	22,8	24,2	24,4	24,6	23,2
24	Cô Tô	18,0	21,3	22,6	22,7	22,9	21,8
25	Hà Nội	19,8	22,5	24,2	24,4	24,6	25,2
26	Bạch Long Vĩ	17,3	20,4	22,0	22,2	22,6	21,2
27	Phủ Liễn	18,8	21,5	23,0	23,2	23,2	21,9
28	Nam Định	20,2	23,1	24,3	24,8	24,9	23,1
29	Văn Lý	18,7	21,9	23,6	23,8	23,9	22,5
30	Ninh Bình	20,4	23,0	24,1	24,6	24,7	22,8
31	Nho Quan	20,3	22,9	24,2	24,5	24,5	22,6
32	Thanh Hoá	20,4	23,1	24,5	24,8	24,7	25,2
33	Lạch Trường	20,0	22,7	23,8	24,3	24,3	23,1
34	Hồi Xuân	31,3	25,0	24,2	23,9	24,0	22,6
35	Vinh	20,9	23,1	24,2	24,2	25,1	23,0
36	Tương Dương	21,3	33,4	24,1	24,4	24,2	23,1
37	Hòn Ngu	18,7	21,5	22,5	22,5	22,5	21,1
38	Quỳnh Lưu	20,3	22,8	23,8	24,2	24,1	22,5

39	Tây Hiếu	20,9	22,6	23,8	24,1	23,9	22,4
40	Hà Tĩnh	21,3	23,5	24,9	24,6	24,3	24,9
41	Kỳ Anh	21,1	23,4	24,1	23,8	23,8	22,5
42	Đông Hới	20,8	23,0	24,0	23,6	23,4	22,2
43	Ba Đồn	21,2	23,1	23,7	23,5	23,8	22,5
44	Cửa Tùng	20,8	22,6	23,3	23,4	23,1	22,1

Bảng N.8 - Số giờ có nhiệt độ không khí theo các cấp (giờ)

Tháng	Cấp nhiệt độ (°C)								
	≤ 0	≤ 5	≤ 10	≤ 15	≤ 20	≤ 25	≤ 30	≤ 35	> 35
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Trạm Hà Giang									
I		9,3	53,7	398,9	660,9	734,6	744,0	744,0	
II			20,1	256,5	529,6	637,4	676,9	677,7	
III			3,2	57,6	369,4	653,9	737,2	744,0	
IV				5,2	114,6	478,4	681,9	719,5	0,5
V					11,5	278,5	607,6	739,0	5,0
VI					1,5	194,3	573,9	715,4	4,6
VII						188,4	588,9	739,4	4,6
VIII						235,4	595,1	738,8	5,2
IX					10,3	327,1	601,8	717,6	2,4
X				5,3	113,2	518,6	709,3	744,0	
XI			7,7	65,5	369,2	647,2	717,5	720,0	
XII		4,7	42,2	248,6	616,2	726,0	743,9	744,0	
Năm		14,0	126,9	1.036,6	2.796,1	5.619,8	7.978,0	8.743,4	22,3
Trạm Sa Pa									
I	1,8	196,1	480,0	668,1	742,9	744,0	744,0	744,0	
II	3,2	146,6	362,2	532,5	656,7	677,4	677,4	677,4	
III	0,1	15,6	168,2	463,2	653,6	740,4	744,0	744,0	
IV		0,6	27,0	224,2	557,0	706,1	720,0	720,0	
V			1,2	64,1	462,3	727,0	744,0	744,0	
VI				11,9	437,1	716,2	720,0	720,0	
VII				2,9	446,3	735,8	744,0	744,0	
VIII				1,3	498,8	734,4	744,0	744,0	
IX			1,2	50,5	582,0	718,0	720,0	720,0	
X			10,9	315,4	706,4	741,0	744,0	744,0	
XI		8,0	160,7	562,6	710,6	720,0	720,0	720,0	
XII	3,8	84,1	405,6	670,0	742,8	744,0	744,0	744,0	
Năm	8,9	451,0	1.617,0	3.566,7	7.193,5	8.707,3	8.765,4	8.765,4	

Trạm Lao Cai									
I	0	5,7	44,8	368,6	652,0	728,2	743,3	744,0	
II			22,6	247,8	528,0	634,7	675,4	677,0	
III			2,8	54,4	339,2	637,0	731,8	741,0	
IV				4,3	97,9	454,4	665,2	718,6	1,4
V					9,1	242,9	585,8	725,6	18,4
VI					0,6	144,4	552,0	711,1	8,9
VII						135,4	574,2	731,9	12,1
VIII						211,9	594,2	737,0	7,0
IX					7,0	316,2	610,1	718,7	1,3
X				4,0	106,5	518,5	710,2	744,0	
XI			5,8	56,1	355,3	642,0	716,0	720,0	
XII		2,5	34,1	232,6	603,1	719,6	744,0	744,0	
Năm		8,2	110,1	967,8	2.698,7	5.385,2	7.902,8	8.715,9	49,1
Trạm Yên Bái									
I		3,3	58,2	387,9	652,5	736,2	744,0	744,0	
II			23,2	278,5	524,7	651,8	676,7	677,4	
III			1,9	75,1	390,4	688,7	741,9	744,0	
IV				4,5	109,8	518,0	702,0	719,9	0,1
V					9,9	241,5	608,4	735,9	8,1
VI					0,8	127,9	555,0	712,8	7,2
VII					0,2	126,7	567,9	737,3	6,7
VIII						177,0	588,5	738,5	5,5
IX					6,2	283,6	611,2	719,1	0,9
X				2,2	100,3	493,1	713,0	744,0	
XI			2,5	49,3	321,5	632,4	716,7	720,0	
XII		1,3	35,7	220,0	571,6	722,9	743,9	744,0	
Năm		4,6	121,6	1.017,5	2.690,9	5.399,8	7.969,2	8.736,9	28,5
Trạm Sơn La									
I	0,1	17,7	131,1	464,9	634,3	717,5	744,0	744,0	
II		0,3	93,3	336,1	523,0	606,7	668,7	676,8	
III			11,1	131,6	441,4	606,8	700,4	744,0	
IV			0,5	17,4	229,8	502,0	644,9	719,2	0,8
V				0,1	59,6	443,5	654,5	742,3	1,7
VI					10,6	441,9	680,9	720,0	
VII					7,0	456,0	705,5	744,0	
VIII					7,5	493,5	712,9	743,9	0,1
IX				0,6	73,7	497,9	701,4	720,0	
X			0,2	33,9	300,8	610,0	738,9	744,0	
XI		1,8	25,1	171,7	510,5	674,7	719,7	720,0	
XII	0,1	18,0	100,2	399,6	625,3	726,4	743,8	744,0	
Năm	0,2	37,8	361,5	1.556,2	3.423,5	6.776,9	8.415,6	8.762,2	2,6
Trạm Lai Châu									
I		2,1	28,8	288,5	588,7	704,3	743,6	744,0	

II			2,2	181,3	477,9	594,0	658,6	677,4	0,6
III			0,8	35,6	326,9	557,3	674,5	736,8	7,2
IV				0,9	115,3	438,4	603,0	698,4	21,6
V					7,9	344,4	596,5	715,3	28,7
VI					1,4	289,0	625,2	713,6	6,4
VII						301,0	648,6	740,0	4,0
VIII						327,5	632,5	738,5	5,5
IX					6,7	366,0	613,2	717,1	2,9
X				3,1	97,9	510,1	694,7	743,9	0,1
XI			4,9	44,2	347,9	619,1	713,5	720,0	
XII		0,5	26,0	211,7	568,4	711,0	743,9	744,0	
Năm		2,6	62,7	765,3	2.540,8	5.762,1	7.947,8	8.689,0	77,0
Trạm Lạng Sơn									
I	1,4	23,8	220,2	480,0	668,0	737,0	743,8	744,0	
II		6,3	166,8	387,2	588,4	658,2	677,0	678,0	
III		0,3	24,0	204,4	465,5	703,6	739,4	743,8	0,2
IV			0,1	27,9	188,9	558,5	698,9	719,8	0,2
V				0,3	35,1	354,7	651,8	741,6	2,4
VI					2,6	248,5	612,5	718,9	1,1
VII					0,3	223,3	617,1	742,2	1,8
VIII					0,7	299,3	642,0	743,0	1,0
IX				0,8	29,2	408,8	657,5	719,8	0,2
X			1,0	29,7	221,1	474,6	630,9	744,0	
XI		2,8	33,9	175,1	453,9	666,2	718,6	720,0	
XII	0,7	21,7	133,2	390,6	636,6	730,2	744,0	744,0	
Năm	2,1	54,9	579,2	1.690,0	3.260,3	6.062,9	8.133,5	8.759,1	6,9
Trạm Thái Nguyên									
I		3,2	52,6	357,1	622,8	734,5	743,9	744,0	
II		0,2	27,6	254,8	488,0	653,7	677,3	677,7	
III			1,9	73,3	365,7	699,9	741,9	744,0	
IV				4,2	99,8	505,0	703,6	720,0	
V					7,6	187,3	601,0	737,4	6,6
VI					0,2	90,6	528,2	709,8	10,2
VII						80,2	531,0	736,8	7,2
VIII						106,6	584,5	740,5	3,5
IX					4,7	210,8	601,1	719,0	1,0
X				2,1	89,6	454,9	702,1	744,0	
XI			4,2	64,7	300,4	609,2	715,3	720,0	
XII		1,5	43,2	226,0	540,0	718,3	743,9	744,0	
Năm		4,9	29,5	982,2	2.518,8	5.051,0	7.873,8	8.737,2	28,5
Trạm Bắc Giang									
I		1,6	48,8	318,9	606,4	735,9	744,0	741,0	
II		0,2	31,7	248,2	476,4	661,2	677,8	678,0	
III			0,2	71,1	347,2	704,8	743,2	741,0	

IV				3,8	96,0	483,9	709,7	720,0	
V					4,5	153,1	606,6	737,5	6,5
VI					0,1	60,8	523,8	711,9	8,1
VII						38,0	508,3	737,3	6,7
VIII						48,0	575,8	743,1	0,9
IX					2,8	124,0	608,9	719,7	0,3
X				0,6	70,8	418,8	711,8	744,0	
XI			2,7	56,5	27,4	602,0	717,2	720,0	
XII	1,7		41,2	213,4	531,8	718,9	744,0	744,0	
Năm	3,5		124,6	912,5	2.410,4	4.749,4	7.871,1	8.743,5	22,5
Trạm Hòn Gai									
I			41,9	312,0	647,5	741,6	744,0	744,0	
II			45,1	253,2	530,8	674,4	677,9	677,9	
III			1,3	94,4	390,0	727,8	744,0	744,0	
IV				8,8	115,1	548,3	717,7	720,0	
V					6,0	169,2	666,6	743,8	0,2
VI					0,4	85,0	593,6	719,3	0,7
VII						66,2	564,5	742,8	1,2
VIII						116,8	625,9	743,5	0,5
IX					3,6	195,3	628,7	719,8	0,2
X				0,4	63,6	439,4	720,3	744,0	
XI			0,2	42,3	264,1	619,1	719,0	744,0	
XII			26,5	199,1	542,0	727,6	744,0	744,0	
Năm			115,0	910,2	2.563,1	5.110,8	8.146,2	8.763,1	2,8
Trạm Hoà Bình									
I		5,3	45,8	33,23	613,1	718,5	742,7	744,0	
II			22,3	249,4	475,3	630,5	671,8	677,0	0,1
III			1,8	62,5	317,1	635,8	732,0	743,6	0,4
IV				4,3	89,1	411,8	659,4	717,4	2,6
V					7,6	243,4	565,9	715,6	28,4
VI					0,8	117,5	529,4	694,7	25,3
VII						109,9	533,3	717,8	26,2
VIII						144,4	578,8	731,9	12,1
IX					6,7	276,1	694,7	719,1	0,9
X				4,3	102,3	488,7	694,8	743,7	0,3
XI			9,8	67,6	304,6	612,0	709,5	719,9	0,1
XII	4,5		36,3	210,4	545,9	705,1	742,4	744,0	
Năm	9,8		116,0	930,8	2.462,5	5.093,7	7.761,7	8.668,7	96,4
Trạm Phủ Liễn									
I			20,3	305,4	638,0	739,5	744,0	744,0	
II			25,6	251,3	528,5	671,7	677,3	677,3	
III			0,9	82,9	339,1	728,5	743,9	744,0	
IV				6,1	108,9	568,9	715,6	720,0	
V					5,3	200,5	653,9	742,2	1,8



VI					0,8	87,0	576,1	716,3	3,7
VII						64,1	569,9	741,4	2,6
VIII						109,7	619,9	743,6	0,4
IX					2,3	184,7	633,7	719,8	0,2
X				0,3	51,1	439,4	722,6	744,0	
XI			0,1	23,3	238,2	619,4	718,6	720,0	
XII		0,1	14,8	151,1	511,9	725,4	744,0	744,0	
Năm		0,1	61,7	820,4	2.474,1	5.138,8	8.119,5	8.756,6	8,7
Trạm Nam Định									
I			23,0	301,7	624,4	738,4	744,0	744,0	
II			18,2	229,2	495,5	668,8	677,7	677,7	
III			0,1	59,8	365,7	717,4	743,6	744,0	
IV				2,9	89,5	500,3	711,5	719,8	0,2
V					4,6	151,6	628,1	739,6	4,4
VI					0,3	44,4	527,0	710,8	9,2
VII						28,7	50,3	736,1	7,9
VIII						33,7	576,3	742,1	1,9
IX					2,5	103,7	636,6	719,9	0,1
X				0,6	45,7	397,0	727,9	744,0	
XI			0,1	29,6	238,3	621,8	718,4	720,0	
XII			17,7	160,7	504,2	721,1	743,9	744,0	
Năm			59,1	784,5	2.370,7	4.726,9	7.938,5	8.742,0	23,7
Trạm Thái Bình									
I		0,1	23,9	292,9	634,0	736,7	744,0	744,0	
II			15,9	232,3	510,9	673,1	678,2	678,2	
III				59,1	377,9	724,5	743,7	744,0	
IV				4,0	98,9	522,9	715,7	719,9	0,1
V					5,3	152,5	642,7	741,3	2,7
VI					0,4	48,5	540,1	716,0	4,0
VII						26,7	514,3	737,6	6,4
VIII						40,6	596,2	742,7	1,3
IX					2,5	129,4	649,2	719,9	0,1
X				0,4	62,6	431,4	731,0	744,0	
XI			0,1	39,9	258,4	624,1	719,2	720,0	
XII		0,1	24,9	182,7	518,1	723,7	744,0	744,0	
Năm		0,2	64,8	811,3	2.469,0	4.836,1	8.018,3	8.751,6	14,6
Trạm Láng									
I			27,2	314,9	613,5	732,8	744,0	744,0	
II			19,1	242,1	494,9	660,0	677,7	677,9	
III				58,0	360,2	698,2	743,4	744,0	
IV				1,5	92,9	473,8	704,0	720,0	
V					3,6	162,7	602,7	734,6	9,4
VI						54,0	515,7	706,7	43,3
VII						35,2	511,8	735,8	8,2

VIII						46,9	575,2	741,7	2,3
IX					1,8	121,5	617,8	720,0	
X				0,2	51,4	418,6	718,9	744,0	
XI			0,6	35,4	252,7	615,5	716,5	720,0	
XII			16,8	165,7	522,6	718,2	744,0	744,0	
Năm			63,7	817,8	2.343,6	4.737,4	7.871,7	8.732,7	33,2
Trạm Tam Đảo									
I		32,9	328,4	644,3	735,6	744,0	744,0	744,0	
II		58,5	253,6	483,6	656,8	675,7	677,2	677,2	
III		2,4	82,1	348,5	700,6	741,7	744,0	744,0	
IV			5,8	96,2	524,3	704,1	720,0	720,0	
V				2,4	180,3	663,6	743,4	744,0	
VI				0,4	54,3	640,4	719,6	720,0	
VII					38,3	628,6	744,0	744,0	
VIII					47,2	677,8	744,0	744,0	
IX				3,1	149,2	692,9	720,0	720,0	
X			0,5	62,4	498,4	739,4	744,0	744,0	
XI			39,1	299,0	675,5	720,0	720,0	720,0	
XII	0,5	24,4	200,5	553,1	735,9	744,0	744,0	744,0	
Năm	0,5	118,2	910,0	2.493,0	4.996,4	8.372,2	8.764,2	8.765,2	
Trạm Phú Hộ									
I		0,8	40,8	335,6	620,4	733,5	744,0	744,0	
II			34,2	280,4	487,8	647,1	676,6	677,5	
III			0,6	79,1	372,0	686,4	742,1	744,0	
IV				4,7	103,0	480,2	701,3	719,5	0,5
V					4,9	194,0	587,2	730,9	13,1
VI					0,1	99,0	536,7	709,8	10,2
VII					0,1	80,1	534,7	731,6	12,4
VIII						128,3	587,6	738,3	5,7
IX					4,5	203,3	606,4	718,9	1,1
X				0,6	78,8	451,4	712,8	744,0	-
XI			3,4	45,5	302,3	625,9	717,7	720,0	-
XII		0,6	35,1	219,6	542,4	719,8	743,9	744,0	-
Năm		1,4	114,1	965,5	2.516,3	5.048,4	7.891,0	8.722,5	43,0
Trạm Thanh Hoá									
I			14,5	247,7	601,8	736,9	743,8	744,0	
II			11,9	200,5	494,2	666,7	676,9	677,0	
III				41,9	369,8	713,2	743,6	744,0	
IV				2,4	89,0	497,1	708,7	719,5	0,5
V					3,7	157,6	622,0	733,8	10,2
VI					0,1	47,0	514,9	706,7	13,3
VII						36,9	515,2	731,6	12,4
VIII						57,5	592,7	740,5	3,5
IX					2,0	167,5	637,5	719,6	0,4

X			0,2	52,6	438,7	727,4	744,0	
XI		0,4	29,0	228,5	615,3	717,9	720,0	
XII		13,6	135,7	485,1	721,2	743,8	744,0	
Năm		40,4	657,4	2.326,8	4.855,6	7.944,4	8.724,7	40,3
Trạm Vinh								
I		10,0	206,1	574,3	735,0	743,8	744,0	
II		6,8	172,6	466,6	664,1	676,1	677,0	
III			31,2	334,7	692,6	739,2	743,3	0,7
IV			2,5	80,1	462,8	686,6	713,5	6,5
V				3,5	159,2	568,2	715,7	28,3
VI				0,2	43,6	459,2	686,1	33,9
VII					34,2	455,6	710,1	33,9
VIII					61,4	545,4	731,5	12,5
IX				2,1	192,2	641,6	718,8	1,2
X					43,2	457,6	732,2	741,0
XI			19,5	227,5	621,5	718,0	720,0	
XII		8,3	104,0	464,5	714,2	743,8	744,0	
Năm		25,1	535,9	2.196,7	4.837,9	7.709,7	8.648,0	117,0
Trạm Đồng Hới								
I		0,4	117,0	502,8	735,6	744,0	744,0	
II		0,8	94,0	380,8	667,9	676,7	677,6	0,4
III			20,0	235,0	678,8	737,0	741,6	2,4
IV			1,2	47,4	424,0	682,4	710,5	9,5
V				1,1	149,4	579,3	715,1	28,9
VI				0,1	47,1	452,4	692,5	27,5
VII					45,8	455,8	719,8	24,2
VIII				0,1	74,3	530,0	734,0	10,0
IX				1,8	214,7	630,2	718,3	1,7
X					32,7	437,5	743,8	743,9
XI			6,0	172,8	588,2	719,8	720,0	
XII		2,7	48,0	408,4	713,9	744,0	744,0	
Năm		3,9	286,2	1.783,0	4.777,2	7.685,4	8.661,3	104,7

Độ ẩm của không khí bên ngoài

Bảng A.1 - Độ ẩm tương đối trung bình của không khí (%)

Số TT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15

1	Lai Châu	80	77	75	76	80	87	89	83	85	84	84	81	82
2	Điện Biên	82	81	78	81	82	86	88	88	86	85	85	86	81
3	Lào Cai	85	85	83	83	81	85	86	86	86	86	86	86	85
4	Sa Pa	86	86	82	83	83	88	88	89	88	91	90	87	87
5	Sơn La	78	77	74	74	76	86	86	87	85	84	83	82	81
6	Mộc Châu	85	87	85	83	81	86	86	88	87	87	87	87	86
7	Sông Mã	80	78	74	75	78	87	87	88	86	84	84	83	82
8	Hà Giang	86	86	84	83	81	85	87	87	85	85	85	86	85
9	Tuyên Quang	83	84	85	84	81	84	85	86	87	84	85	84	84
10	Cao Bằng	78	79	81	80	79	83	85	86	83	81	82	80	81
11	Lạng Sơn	76	81	84	82	80	83	84	84	83	79	79	78	81
12	Thái Nguyên	78	81	85	86	81	82	84	85	84	81	80	80	82
13	Bắc Cạn	82	82	84	85	82	84	86	86	85	83	84	83	84
14	Bắc Giang	77	82	84	85	82	83	83	85	83	80	78	78	82
15	Hòn Gai	77	84	88	86	82	84	82	85	82	78	77	77	82
16	Móng Cái	79	83	87	87	85	86	86	86	81	78	78	76	83
17	Vĩnh Yên	78	82	84	84	79	81	81	83	82	80	80	79	80
18	Yên Bái	88	89	91	90	85	87	87	87	86	86	86	87	87
19	Việt Trì	82	85	87	87	82	83	83	85	84	83	82	82	84
20	Tam Đảo	86	93	92	92	87	89	89	88	85	84	84	87	88
21	Láng (Hà Nội)	80	84	88	87	83	83	83	85	85	81	81	81	83
22	Hải Dương	80	84	89	88	84	83	82	85	85	83	81	80	84
23	Hưng Yên	83	87	90	89	85	85	84	86	86	85	83	83	86
24	Phủ Liễn	83	88	91	90	87	86	86	88	85	80	79	81	85
25	Cát Bi	76	82	87	86	83	83	83	84	82	79	78	78	72
26	Thái Bình	84	88	91	90	85	84	82	86	87	85	84	85	86
27	Sơn Tây	82	84	87	87	83	84	84	86	85	84	83	83	84
28	Hoà Bình	83	84	85	83	82	84	83	85	86	84	84	84	84
29	Nam Định	84	87	91	89	84	84	82	84	85	82	83	84	85

30	Ninh Bình	83	88	91	89	84	83	81	85	85	84	83	84	85
31	Nho Quan	82	85	89	87	82	84	81	85	85	84	82	83	84
32	Thanh Hoá	84	88	90	88	85	82	82	85	86	84	83	83	85
33	Yên Định	83	86	89	89	84	85	83	86	88	85	83	83	85
34	Hôi Xuân	85	85	86	85	83	86	86	87	88	88	88	87	86
35	Vinh	89	91	91	88	82	76	74	80	87	86	88	88	85
36	Tương Dương	82	82	81	80	78	82	81	84	87	86	87	84	83
37	Hà Tĩnh	90	92	92	88	82	78	75	79	87	89	89	89	86
38	Đông Hới	88	90	90	87	81	73	72	76	85	86	87	87	84
39	Quảng Trị	90,3	90,8	89,9	86,3	81,7	76,3	73,6	75,5	85,7	88,6	89,5	89,8	84,8
40	Huế (Phú Bài)	90,5	90,3	88,6	84,5	80,1	76,4	73,6	77,0	84,9	88,2	88,9	90,3	84,5
41	Đà Nẵng	85,6	85,0	84,6	83,1	80,2	76,5	75,2	77,5	83,0	85,4	85,5	85,8	82,3
42	Quảng Ngãi	89,4	88,3	87,8	84,5	82,7	80,5	79,6	81,4	86,4	89,0	89,6	89,1	85,6
43	Qui Nhon	82,4	82,4	83,0	83,0	81,2	74,2	70,9	72,1	78,6	83,7	84,4	83,3	79,9
44	Plâycu	76,3	73,6	72,3	75,8	83,5	90,6	92,1	92,6	91,4	86,8	82,7	79,3	83,1
45	Buôn Ma Thuột	79,8	75,1	72,8	73,7	81,8	85,4	87,1	87,8	88,7	87,3	85,5	83,3	82,4
46	Tuy Hoà	84,4	84,0	83,5	82,1	79,4	73,4	73,4	74,3	81,2	86,0	86,6	85,3	81,1
47	Nha Trang	78,6	78,9	80,6	81,2	80,8	79,3	78,8	79,3	82,3	83,9	83,2	79,5	80,5
48	Liên Khương	74,4	71,3	71,4	76,3	83,2	85,2	86,1	86,7	83,0	85,7	80,7	77,2	80,5
49	Bảo Lộc	81,3	77,2	79,0	83,3	87,9	89,5	90,8	91,3	90,8	89,5	86,7	83,8	85,9
50	Phan Thiết	75,7	75,6	76,9	78,5	78,5	82,1	84,4	84,4	85,2	84,5	81,1	78,4	80,7
51	Phước Long	69,1	63,6	66,9	69,3	81,5	82,6	86,1	87,4	88,2	85,1	80,2	75,5	77,9
52	Lộc Ninh	72,2	71,0	72,2	75,9	84,0	86,2	86,6	87,8	88,2	86,0	81,8	77,7	80,8
53	Vũng Tàu	81,6	81,7	82,0	81,1	84,5	87,5	88,7	89,1	89,7	88,3	85,2	83,4	85,2
54	Hiệp Hoà	76,1	76,3	73,3	77,3	80,9	84,9	85,3	86,7	84,0	84,4	81,2	75,1	80,5
55	Mỹ Tho	78,4	77,5	76,1	74,1	76,7	79,4	80,9	82,5	82,3	82,0	82,2	80,0	79,2
56	Vĩnh Long	78,2	75,1	75,3	76,0	82,2	79,8	81,1	83,6	83,1	82,7	81,0	78,9	79,8
57	Sóc Trăng	79,8	77,5	77,3	77,4	83,9	86,0	86,5	86,9	87,9	88,1	86,3	83,2	83,4
58	Cần Thơ	81,7	78,3	77,1	77,7	82,4	85,0	84,1	85,0	85,8	84,9	84,0	82,2	82,4

59	Côn Sơn	78,1	79,4	80,0	79,6	81,0	80,4	80,1	80,8	81,5	83,3	81,9	79,4	80,5
60	Rạch Giá	77,9	75,7	77,2	78,6	84,0	85,4	86,0	86,0	85,6	85,5	82,8	82,1	83,2
61	Phú Quốc	77,4	78,4	79,2	81,1	85,4	86,0	87,1	88,6	88,4	87,9	82,1	77,9	83,3
62	Cà Mau	82,8	80,9	80,4	80,8	87,0	88,4	88,1	88,0	88,7	89,4	87,2	85,0	85,6
63	Hoàng Sa	81,5	83,0	83,3	83,1	83,4	84,7	84,4	84,3	84,4	84,0	83,6	81,6	83,4
64	TP Hồ Chí Minh	73,8	71,1	71,0	73,7	80,7	83,7	84,2	84,5	86,0	85,2	81,7	77,8	79,3

Bảng A.2 - Cực tiểu tuyệt đối của độ ẩm tương đối của không khí

Số TT	Trạm	Trị số %	Số TT	Trạm	Trị số %
1	2	3	1	2	3
1	Lai Châu	13	33	Yên Định	21
2	Điện Biên	12	34	Hồi Xuân	18
3	Lào Cai	12	35	Vinh	15
4	Sa Pa	5	36	Tương Dương	9
5	Sơn La	6	37	Hà Tĩnh	31
6	Mộc Châu	11	38	Đồng Hới	19
7	Sông Mã	16	39	Quảng Trị	23
8	Hà Giang	15	40	Huế	15
9	Tuyên Quang	15	41	Đà Nẵng	18
10	Cao Bằng	8	42	Quảng Ngãi	25
11	Lạng Sơn	8	43	Qui Nhơn	12
12	Thái Nguyên	16	44	Plâycu	12
13	Bắc Cạn	15	45	Buôn Ma Thuột	11
14	Bắc Giang	7	46	Tuy Hoà	21
15	Hòn Gai	19	47	Nha Trang	22
16	Móng Cái	5	48	Liên Khương	7
17	Vĩnh Yên	14	49	Bảo Lộc	14
18	Yên Bái	20	50	Phan Thiết	15
19	Việt Trì	16	51	Phước Long	6
20	Tam Đảo	21	52	Lộc Ninh	18
21	Láng (Hà Nội)	16	53	Vũng Tàu	36
22	Hải Dương	21	54	Hiệp Hoà	26
23	Hưng Yên	22	55	Vĩnh Long	42
24	Phủ Liễn	20	56	Sóc Trăng	24
25	Cát Bi	10	57	Cần Thơ	27
26	Thái Bình	17	58	Côn Sơn	21

27	Sơn Tây	21	59	Rạch Giá	28
28	Hoà Bình	13	60	Phú Quốc	24
29	Nam Định	15	61	Cà Mau	25
30	Ninh Bình	18	62	Hoàng Sa	44
31	Nho Quan	17	63	TP Hồ Chí Minh	20
32	Thanh Hoá	15			

Gió

Bảng G.1 - Vận tốc gió trung bình (m/s)

Số TT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	1,1	1,5	1,0	0,9	0,7	0,5	0,6	0,5	0,5	0,6	0,6	0,8	0,8
2	Điện Biên	1,2	1,4	1,3	1,5	1,5	1,3	1,1	1,1	1,2	1,0	0,9	1,0	1,2
3	Lào Cai	1,4	1,6	1,6	1,8	1,5	1,1	1,3	1,1	1,1	1,0	1,1	1,1	1,3
4	Sa Pa	2,7	2,8	3,1	2,8	2,8	2,7	2,5	1,9	1,4	1,2	1,8	2,7	2,4
5	Sơn La	1,6	1,9	1,6	1,4	1,2	0,9	1,0	0,8	0,8	0,9	1,0	1,2	1,2
6	Mộc Châu	2,6	2,7	2,6	2,9	2,6	2,6	3,2	2,3	2,3	2,2	2,1	2,4	2,5
7	Sông Mã	2,0	2,1	2,0	1,9	1,6	1,3	1,1	1,1	1,2	1,2	1,2	1,6	1,5
8	Hà Giang	1,1	1,4	1,6	1,7	1,7	1,5	1,6	1,5	1,3	1,2	1,2	1,2	1,4
9	Tuyên Quang	1,3	1,4	1,6	1,8	1,7	1,5	1,6	1,5	1,3	1,2	1,2	1,2	1,4
10	Cao Bằng	2,0	2,3	2,6	2,8	2,4	1,9	2,0	1,6	1,5	1,6	1,7	1,8	2,0
11	Lạng Sơn	2,4	2,5	2,2	2,0	1,8	1,4	1,5	1,3	1,4	1,7	2,0	2,2	1,9
12	Thái Nguyên	1,9	1,8	1,8	2,2	2,4	2,0	2,2	1,8	1,8	1,7	1,7	1,9	1,9
13	Bắc Cạn	1,8	1,8	1,6	1,5	1,6	1,4	1,3	1,2	1,2	1,3	1,4	1,6	1,5

14	Bắc Giang	2,4	2,7	2,5	2,6	2,8	2,5	2,9	2,0	1,9	1,9	2,0	2,2	2,4
15	Hòn Gai	2,9	2,6	2,1	2,4	3,1	3,0	3,4	3,0	3,4	3,5	3,3	3,1	3,0
16	Móng Cái	2,6	2,5	2,5	2,4	2,6	2,6	2,5	2,3	2,3	2,3	2,6	2,5	2,5
17	Vĩnh Yên	1,9	2,2	2,3	2,6	2,3	2,1	1,9	1,6	1,5	1,5	1,3	1,8	1,9
18	Yên Bái	1,4	1,5	1,6	1,8	1,8	1,5	1,5	1,5	1,8	1,6	1,4	1,4	1,6
19	Việt Trì	1,6	2,0	2,2	2,4	2,1	1,9	1,8	1,7	1,6	1,5	1,4	1,5	1,8
20	Tam Đảo	3,3	3,3	3,1	3,2	3,4	3,1	3,0	2,5	3,3	3,6	3,5	3,3	3,2
21	Láng (Hà Nội)	2,4	2,7	2,7	2,9	2,7	2,4	2,6	2,1	2,0	2,1	2,2	2,3	2,4
22	Hải Dương	2,7	2,7	2,4	2,7	2,9	2,6	2,8	2,3	2,4	2,3	2,5	2,6	2,6
23	Hưng Yên	2,3	2,3	2,1	2,4	2,3	2,9	2,3	1,8	1,9	1,9	2,1	2,1	2,1
24	Phủ Liễn	3,6	3,5	3,5	3,9	4,2	3,8	4,0	3,5	3,5	3,9	4,0	3,7	3,8
25	Cát Bi	2,3	2,5	2,6	3,0	3,4	3,0	3,3	2,4	2,3	2,1	2,2	2,3	2,6
26	Sơn Tây	2,3	2,6	2,8	2,9	2,6	2,2	2,5	2,2	2,2	2,0	2,0	2,1	2,4
27	Hoà Bình	1,3	1,2	1,3	1,3	1,2	1,1	1,2	1,0	1,2	1,1	1,1	1,2	1,2
28	Nam Định	2,6	2,5	2,1	2,3	2,5	2,3	2,6	2,1	2,4	2,5	2,4	2,4	2,4
29	Ninh Bình	2,6	2,4	2,1	2,2	2,4	2,2	2,4	1,9	2,4	2,4	2,6	2,4	2,3
30	Nho Quan	2,1	2,2	2,1	2,1	2,2	1,9	2,1	1,9	2,1	2,1	2,1	1,9	2,1
31	Thanh Hoá	2,0	2,0	1,8	2,0	2,0	1,7	1,8	1,5	1,7	1,8	1,8	1,8	1,8
32	Yên Định	1,8	1,9	1,9	1,9	1,8	1,4	1,6	1,5	1,5	1,6	1,6	1,7	1,7
33	Hội Xuân	1,5	1,5	1,5	1,4	1,6	1,2	1,4	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2	2,2
34	Vinh	2,2	2,1	2,0	2,1	2,4	2,6	2,9	2,3	2,0	2,1	2,0	2,0	2,2
35	Tương Dương	1,6	1,9	1,8	1,6	1,4	0,9	0,9	0,9	0,7	0,8	1,0	1,4	1,2
36	Hà Tĩnh	1,9	1,8	1,5	1,5	1,5	1,4	2,0	1,5	1,8	2,0	2,1	02, 1	1,8
37	Đồng Hới	3,0	2,9	2,4	2,2	2,3	2,3	2,9	2,3	2,3	2,8	3,3	3,0	2,6
38	Quảng Trị	6,5	6,2	5,9	6,4	7,1	9,4	9,4	9,4	7,1	6,8	7,2	6,8	7,4
39	Huế (Phú Bài)	3,6	3,7	3,4	3,4	3,4	3,3	3,7	3,3	3,3	3,7	3,7	3,7	3,5
40	Đà Nẵng	3,4	3,3	3,5	3,6	3,3	3,1	3,3	2,9	3,2	3,8	3,9	3,4	3,4
41	Quảng Ngãi	3,1	3,4	3,8	3,8	3,6	2,9	2,9	2,8	2,7	3,2	3,4	3,1	3,2
42	Qui Nhơn	4,0	3,9	3,8	3,8	3,5	3,6	4,0	3,7	3,1	3,4	4,4	1,3	3,8



43	Plâycu	1,3	4,3	3,9	3,6	3,3	4,2	4,6	4,2	3,8	3,6	4,1	1,3	4,0
44	Buôn Ma Thuột	5,5	5,5	4,5	3,7	2,7	2,9	3,0	2,9	2,7	3,4	4,4	5,2	3,9
45	Tuy Hoà	4,8	4,5	4,5	4,4	4,4	4,9	5,3	5,0	4,1	4,3	5,1	5,0	4,7
46	Nha Trang	3,2	3,1	2,9	2,9	2,8	2,7	2,7	2,7	2,5	2,4	3,2	3,4	2,9
47	Liên Khương	3,9	3,8	3,5	2,9	2,5	3,0	3,2	3,1	2,7	2,7	3,3	3,6	3,2
48	Bảo Lộc	2,6	2,5	2,7	2,4	2,7	3,1	3,4	3,2	2,7	2,3	2,6	2,7	32, 7
49	Phan Thiết	5,7	6,3	5,8	5,1	4,3	4,8	4,7	4,7	4,2	4,0	4,5	5,0	4,9
50	Phước Long	3,7	3,3	3,2	3,1	3,5	3,0	3,3	3,4	3,5	3,6	3,2	3,8	3,3
51	Vũng Tàu	4,7	5,7	4,9	3,7	2,2	3,2	3,5	4,0	3,4	3,1	3,7	3,7	3,8
52	Sóc Trăng	4,3	5,1	4,8	4,5	3,4	3,9	4,1	4,2	3,6	3,2	3,8	3,9	4,1
53	Cần Thơ	3,4	3,5	4,1	3,3	3,4	4,0	3,7	3,4	3,8	3,3	3,5	3,9	3,6
54	Côn Sơn	5,1	5,0	4,2	3,1	2,9	4,1	4,2	4,4	4,0	3,4	4,1	5,1	4,1
55	Rạch Giá	3,0	3,4	3,3	3,2	3,1	4,8	4,5	4,8	4,4	2,8	5,5	2,6	3,6
56	Phú Quốc	3,8	3,5	3,4	2,9	3,5	5,0	4,9	5,3	5,1	3,1	3,5	4,2	4,0
57	Cà Mau	3,8	4,2	3,8	3,2	2,5	2,6	2,7	2,9	2,8	2,7	3,2	3,2	3,1
58	Hoàng Sa	5,8	4,9	4,3	3,7	3,9	4,9	5,0	4,4	4,1	5,7	6,5	6,4	5,0
59	TP Hồ Chí Minh	2,6	2,9	3,3	3,3	2,8	3,1	3,2	3,1	3,0	2,5	2,4	2,3	2,9

Bảng G2 – Tần suất (%) và vận tốc (m/s) trung bình các hướng gió

ST T	Trạm	Lặn g gió	N		NE		E		SE		S		SW		W		MW	
			Tần suất	Vận tốc	Tần suất	Vận tốc	Tần suất	Vận tốc	Tần suất	Vận tốc	Tần suất	Vận tốc	Tần suất	Vận tốc	Tần suất	Vận tốc	Tần suất	Vận tốc
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
Tháng Một																		
1	Lai Châu	55,6	14,7	2,1	27,0	3,5	6,9	3,3	7,8	2,3	12,3	4,4	2,7	1,3	12,2	2,1	15,8	1,9
2	Điện Biên	44,3	20,8	1,9	18,4	2,7	9,9	4,7	8,7	2,2	14,8	2,1	16,2	2,1	4,0	1,5	7,0	1,8
3	Lào Cai	33,5	2,9	1,4	2,6	2,2	7,3	2,4	54,1	2,8	20,3	2,0	2,1	1,9	2,8	1,4	8,8	1,3
4	Sa Pa	12,1	6,4	3,0	18,8	2,1	8,6	1,5	12,8	1,7	17,1	1,9	7,2	2,5	14,8	4,5	14,0	4,8
5	Sơn La	46,0	4,6	1,9	8,8	2,2	5,3	2,2	62,5	3,1	11,1	2,7	4,7	2,7	2,8	4,2	2,2	2,2
6	Mộc Châu	32,7	0,1	1,0	1,5	3,3	53,5	3,4	15,0	3,1	9,5	3,1	6,0	3,2	13,6	3,9	1,1	10,0
7	Sông Mã	49,9	5,3	2,1	5,5	1,6	28,1	3,6	46,7	3,8	12,1	2,7	0,9	2,8	0,2	2,0	1,1	1,0
8	Hà Giang	57,1	5,0	2,6	3,0	2,3	7,2	2,0	55,6	2,5	13,0	2,6	6,4	1,9	2,3	1,6	7,5	1,8
9	Tuyên Quang	17,5	9,8	1,5	2,2	1,5	10,8	1,9	29,0	1,8	13,0	1,7	6,2	1,4	7,4	1,5	21,7	1,4
10	Cao Bằng	24,3	3,4	3,0	5,4	3,3	5,5	2,4	53,3	3,0	18,7	2,1	3,0	2,6	2,2	1,5	8,5	2,3
11	Lạng Sơn	24,4	45,0	3,8	16,2	4,5	0,7	1,4	8,5	2,0	16,4	1,9	4,1	2,3	0,6	1,8	8,0	1,9
12	Thái Nguyên	18,9	13,6	2,1	24,1	3,2	6,4	1,7	23,1	2,2	4,6	1,5	2,2	1,7	3,4	1,5	22,5	1,8
13	Bắc Cạn	26,4	4,0	1,9	39,6	3,3	9,6	2,3	5,9	1,8	15,5	1,5	12,1	1,2	8,4	1,3	4,1	1,4
14	Bắc Giang	17,3	12,3	2,3	41,3	3,6	8,2	2,2	21,4	3,0	7,2	2,6	2,8	1,7	2,4	1,6	4,3	2,0
15	Hòn Gai	5,1	34,9	3,6	19,9	3,0	11,7	2,4	17,9	2,7	5,3	2,7	2,3	2,5	0,8	1,2	7,3	3,1
16	Móng Cái	26,4	10,8	2,1	56,2	3,3	17,4	3,6	8,1	3,1	4,9	3,1	2,0	2,8	0,5	2,3	3,1	2,3
17	Vĩnh Yên	20,8	1,6	2,2	14,9	2,7	42,2	2,6	16,5	3,0	2,0	2,1	3,9	1,4	9,2	1,6	9,8	1,4
18	Yên Bái	25,9	6,1	1,3	5,6	4,5	24,5	1,9	25,2	2,2	5,7	1,5	3,5	1,3	5,0	1,3	24,5	1,5
19	Việt Trì	18,2	3,9	1,2	6,4	4,3	35,9	2,2	27,8	2,3	5,1	1,9	1,8	1,2	5,5	1,5	13,6	1,5
20	Tam Đảo	11,2	6,1	2,2	33,9	5,1	8,7	3,6	5,4	3,9	8,8	38,4	18,5	3,6	13,1	2,2	5,4	2,4
21	Láng (Hà Nội)	13,8	16,0	3,0	28,6	3,5	8,3	2,4	28,3	3,3	4,9	2,4	1,1	1,2	2,1	1,3	10,8	1,8
22	Hải Dương	8,5	35,0	3,6	4,1	3,7	11,7	2,3	28,2	2,6	4,0	2,0	1,7	1,5	3,0	1,6	12,3	2,3
23	Hưng Yên	26,0	40,3	3,7	3,3	2,5	8,3	2,7	30,0	2,9	4,6	3,2	0,4	1,8	1,0	1,5	12,1	2,3
24	Phủ Liễn	0,6	12,5	3,0	25	3,7	28,1	2,9	16,7	4,1	7,0	3,2	2,2	2,6	1,5	2,2	6,7	2,7
25	Cát Bi	9,9	11,5	2,2	37,4	2,8	21,5	2,5	17,9	3,0	3,9	2,3	1,2	2,2	2,5	1,6	4,6	1,5
26	Thái bình	25,2	24,2		10,2		24,4		11,0		4,5		1,4		1,6		22,7	
27	Sơn Tây	8,2	4,1	1,5	10,7	2,5	25,2	2,8	58,6	3,0	1,8	1,3	3,3	1,2	7,1	1,6	19,0	1,8
28	Hoà Bình	33,5	40,2	3,1	1,4	1,9	10,3	2,0	7,8	1,6	7,3	2,0	2,7	1,7	3,0	1,1	21,3	1,7
29	Nam Định	21,6	22,3	3,7	6,0	2,4	12,0	3,1	19,0	2,8	6,7	3,2	1,7	2,2	1,4	1,6	30,9	3,6
30	Ninh Bình	19,2	51,3	3,9	7,6	2,3	9,0	2,3	16,8	2,2	8,6	2,9	0,7	2,8	0,3	3,0	5,6	3,1

31	Nho Quan	18,6	42,3	2,8	5,6	2,4	12,8	2,3	23,3	2,7	6,5	2,5	0,6	2,7	1,0	1,9	7,9	2,1
32	Thanh Hoá	13,4	27,0	2,8	18,8	2,7	14,0	2,4	13,4	2,4	4,0	2,1	2,5	0,8	6,0	1,3	14,7	1,9
33	Yên Định	18,3	29,1	2,4	14,3	2,8	14,4	2,6	25,1	3,1	4,5	2,0	1,9	1,7	2,4	1,2	8,2	1,5
34	Hồi Xuân	36,8	0,7	1,8	0,4	2,0	3,5	2,2	25,7	2,5	21,5	2,2	2,6	1,7	4,7	2,3	31,0	2,2
35	Vinh	20,8	19,8	3,3	21,2	3,4	10,8	3,6	2,3	2,6	2,5	2,0	0,4	1,7	9,4	1,9	27,6	2,5
36	Tương Dương	36,2	8,0	2,2	5,5	3,0	45,4	3,5	22,7	3,8	5,5	3,3	1,2	2,5	7,4	2,1	4,3	3,0
37	Hà Tĩnh	21,5	17,9	2,8	15,8	2,4	8,4	1,9	2,7	2,1	1,6	1,5	0,8	1,2	15,6	2,7	37,2	2,6
38	Đông Hới	19,8	17,4	4,1	9,3	3,5	7,6	3,3	7,3	3,1	0,9	2,0	0,1	1,0	3,7	2,8	53,6	3,9
Tháng Hai																		
1	Lai Châu	50,4	15,0	2,3	36,4	4,2	8,2	3,6	7,9	3,1	10,0	1,6	2,7	1,3	7,0	2,1	13,2	2,0
2	Điện Biên	40,0	28,2	1,9	23,1	2,7	10,5	2,7	6,3	2,0	11,2	2,4	10,7	2,1	4,4	2,3	5,6	1,9
3	Lào Cai	27,5	1,7	1,6	3,0	1,6	5,2	2,4	59,6	2,9	20,0	2,3	3,0	1,6	3,1	1,2	4,4	1,2
4	Sa Pa	10,5	5,4	2,1	19,0	2,3	8,4	1,7	13,0	1,7	18,8	4,9	9,9	3,3	17,0	5,1	8,4	4,9
5	Sơn La	36,9	2,8	2,3	5,1	2,1	5,0	2,5	6,29	3,3	13,9	2,6	3,3	2,7	4,8	5,3	2,2	1,6
6	Mộc Châu	22,2			1,3	3,4	54,2	3,0	14,7	2,8	11,0	2,8	4,6	2,6	12,9	3,2	1,4	4,3
7	Sông Mã	47,1	5,0	2,2	6,7	2,1	28,6	3,6	45,5	4,3	11,9	3,9	0,7	2,3	0,2	5,0	1,2	3,2
8	Hà Giang	45,8	4,2	1,8	3,3	2,3	5,2	2,5	62,0	2,7	15,4	2,6	4,4	2,2	0,5	1,8	5,0	2,1
9	Tuyên Quang	15,0	6,8	1,4	2,5	1,5	8,9	2,0	35,	2,1	1,6,6	1,7	4,9	1,5	8,5	1,2	16,0	1,2
10	Cao Bằng	20,4	2,3	2,5	3,3	3,6	5,0	2,6	65,0	3,1	14,3	2,1	2,5	2,9	1,7	1,4	5,8	2,0
11	Lạng Sơn	21,3	47,1	4,0	13,5	4,4	0,6	1,9	11,5	2,3	15,5	2,0	4,8	2,9	0,6	1,4	6,0	2,1
12	Thái Nguyên	19,6	10,4	2,0	29,2	2,5	6,6	1,8	34,0	2,5	5,3	1,9	0,8	1,5	2,6	1,2	11,1	1,7
13	Bắc Cạn	22,4	4,1	1,6	38,8	3,2	9,4	2,1	5,8	2,0	14,5	1,5	15,5	1,6	8,0	1,3	3,9	1,1
14	Bắc Giang	17,5	7,4	2,7	42,1	3,9	8,7	2,1	28,1	3,1	8,2	3,0	1,6	1,9	1,6	1,6	2,4	1,5
15	Hòn Gai	10,7	27,1	3,7	21,4	3,1	14,4	2,5	22,1	2,4	6,1	2,5	2,9	2,3	0,6	1,6	5,4	2,5
16	Móng Cái	25,4	5,9	1,8	56,0	3,3	21,7	3,2	7,5	3,0	2,9	2,7	2,9	3,2	0,8	2,2	2,3	2,2
17	Vĩnh Yên	17,4	1,1	1,6	11,6	3,0	49,6	2,8	16,5	3,2	1,7	1,6	3,9	1,8	9,0	1,9	6,7	1,6
18	Yên Bái	24,1	3,8	1,3	4,3	1,7	28,4	2,0	33,1	2,2	6,6	1,3	3,4	1,3	3,1	1,5	17,3	1,5
19	Việt Trì	15,1	4,4	1,2	4,0	1,3	37,2	2,4	29,9	2,5	6,5	1,7	2,1	1,2	4,8	1,5	11,3	1,5
20	Tam Đảo	11,5	4,6	2,4	36,2	4,9	7,6	3,9	6,0	3,8	6,7	3,8	19,8	3,1	15,3	12,4	3,9	1,9
21	Láng (Hà Nội)	10,3	11,3	2,8	29,9	3,7	10,9	2,5	35,8	3,2	5,1	2,7	1,3	1,1	0,6	1,5	5,0	1,9
22	Hải Dương	4,2	32,9	3,7	3,9	3,5	13,5	1,1	35,8	2,6	3,4	1,7	0,6	1,1	1,6	1,5	8,9	2,1
23	Hưng Yên	23,3	36,4	3,6	3,0	2,1	11,6	2,3	33,8	2,9	2,4	2,5	0,4	1,2	0,7	1,6	6,7	2,2
24	Phủ Liễn	0,9	8,1	2,6	22,3	3,5	32,4	3,9	21,1	4,0	7,2	3,1	2,1	2,5	1,0	2,1	5,8	2,6
25	Cát Bi	8,2	9,8	2,0	34,7	2,9	22,8	2,9	21,5	3,2	3,9	2,1	1,2	1,8	2,6	1,8	3,4	1,8
26	Thái bình	18,5	17,8		8,9		32,0		15,5		4,6		0,5		0,3		20,3	
27	Sơn Tây	5,1	2,3	1,3	9,0	2,7	30,9	3,3	33,8	9,4	2,6	1,2	2,6	1,2	6,4	1,3	12,2	1,9
28	Hoà Bình	32,8	43,1	2,0	9,7	1,7	9,9	1,9	7,6	1,7	6,2	1,7	2,3	1,4	1,7	1,5	19,5	1,6
29	Nam Định	20,2	20,4	3,6	4,6	2,3	21,0	3,1	23,1	2,8	7,6	3,2	0,9	2,2	0,7	1,6	21,7	3,0

30	Ninh Bình	19,1	42,0	3,7	10,5	2,3	14,8	2,3	20,4	2,3	7,5	2,5	0,4	1,5	0,3	2,3	4,1	2,9
31	Nho Quan	17,2	30,3	2,9	6,2	2,2	15,6	2,4	34,4	2,7	7,0	3,1	0,4	1,5	0,2	2,0	6,1	2,5
32	Thanh Hoá	14,0	19,8	2,3	27,9	2,7	17,8	2,2	17,6	2,7	4,8	2,7	1,0	1,5	2,5	1,2	8,4	1,6
33	Yên Định	25,7	23,3	2,7	18,3	2,5	15,9	2,5	20,9	2,8	4,0	2,5	2,2	1,5	0,6	1,0	4,8	1,6
34	Hôi Xuân	28,7	0,9	2,6	0,0		1,8	2,6	55,4	2,5	21,8	2,5	1,6	1,3	1,4	1,9	17,2	1,7
35	Vinh	19,2	23,6	2,7	36,2	3,1	12,0	2,7	3,4	2,5	1,5	2,0	3,6	1,6	6,5	1,3	19,3	2,2
36	Tương Dương	50,1	5,9	2,8	5,4	3,7	43,3	3,7	35,5	3,8	5,4	4,2	0,0		3,4	3,4	1,0	2,0
37	Hà Tĩnh	23,0	24,4	2,6	19,8	2,6	11,2	1,8	2,8	1,7	1,0	1,0	0,6	1,0	9,2	2,4	31,0	2,5
38	Đồng Hới	18,2	20,7	3,9	11,7	2,8	11,3	2,8	6,2	2,8	0,0		0,3	4,0	4,0	3,3	45,8	4,0
Tháng Ba																		
1	Lai Châu	54,5	14,0	2,0	23,0	3,4	10,8	3,1	8,7	2,7	13,5	1,7	4,4	2,1	14,2	1,9	11,3	1,9
2	Điện Biên	41,7	27,1	1,7	13,6	2,2	8,1	2,9	8,6	2,1	12,3	2,5	16,7	2,9	6,2	1,4	6,5	1,3
3	Lào Cai	27,9	1,3	1,5	2,7	1,8	7,7	2,2	59,4	2,9	19,8	2,2	3,0	1,3	1,1	1,0	5,0	1,5
4	Sa Pa	11,3	7,0	2,6	18,5	2,5	7,5	1,9	10,9	1,8	16,5	2,4	11,3	4,0	18,2	5,3	10,1	4,3
5	Sơn La	44,5	3,7	2,1	9,5	2,1	4,7	1,5	56,9	3,2	13,7	2,5	3,0	3,1	5,5	3,6	2,1	2,1
6	Mộc Châu	29,6	0,3	6,0	1,2	3,6	59,0	3,3	13,5	2,6	12,2	2,3	3,2	3,0	18,8	3,6	0,9	4,0
7	Sông Mã	47,2	7,7	2,3	6,3	1,9	27,8	3,6	43,2	3,7	8,9	3,2	1,4	3,5	0,2	3,6	4,5	3,1
8	Hà Giang	39,0	1,0	2,2	1,0	2,0	7,5	2,8	66,9	2,7	14,0	2,7	5,4	2,2	0,9	3,0	3,3	2,2
9	Tuyên Quang	15,1	3,4	1,5	1,2	1,5	9,4	2,0	40,2	2,2	19,6	1,7	5,5	1,4	5,4	1,5	15,2	1,2
10	Cao Bằng	16,9	2,2	3,9	1,5	3,5	4,9	2,9	74,6	3,3	12,2	2,5	2,2	2,5	0,7	1,2	1,8	2,0
11	Lạng Sơn	24,4	34,8	3,7	9,6	4,2	0,9	1,7	21,6	2,1	23,2	2,2	4,0	2,4	0,5	1,3	5,3	2,1
12	Thái Nguyên	21,2	7,4	1,9	16,0	2,9	9,3	1,8	47,6	2,6	7,8	1,9	1,1	1,7	1,0	2,0	9,7	1,6
13	Bắc Cạn	24,1	2,0	1,6	25,0	3,3	9,1	2,3	6,1	1,3	21,4	1,6	17,2	1,4	15,0	1,7	4,3	1,4
14	Bắc Giang	18,3	5,6	2,2	27,3	3,4	6,4	2,2	48,6	3,3	7,8	2,9	1,4	1,6	0,9	1,4	2,0	1,5
15	Hòn Gai	15,2	19,1	3,2	17,6	2,7	16,1	2,2	30,1	2,3	7,6	2,5	2,2	2,4	0,7	1,3	6,6	2,2
16	Móng Cái	28,0	4,7	1,8	44,5	3,2	20,4	2,8	10,3	2,6	4,3	2,8	7,5	4,0	4,9	1,8	3,4	1,7
17	Vĩnh Yên	14,8	0,2	1,0	9,1	2,8	50,4	2,8	27,3	2,9	1,5	2,0	1,3	1,3	5,9	3,4	4,4	1,3
18	Yên Bái	23,3	3,3	1,6	4,3	1,6	32,3	1,9	39,1 1	2,1	4,1	1,6	1,9	1,4	3,3	1,7	11,7	1,6
19	Tâm Đảo	12,0	3,1	2,2	28,1	5,4	9,2	3,2	5,1	3,6	10,3	2,6	25,3	3,1	15,3	1,5	3,5	2,4
20	Láng (Hà Nội)	9,9	5,5	2,7	19,9	3,5	12,3	2,7	50,3	3,2	6,6	2,7	0,7	1,5	0,8	1,8	4,0	1,8
21	Hải Dương	5,5	16,3	3,5	3,9	3,0	14,4	2,1	49,9	2,5	6,4	2,1	0,9	1,4	1,8	1,4	6,3	1,9
22	Hưng Yên	24,0	20,0	3,1	3,3	2,3	13,8	2,1	51,2	2,8	5,4	3,5	0,4	2,5	0,4	1,2	5,5	2,5
23	Phủ Liễn	1,4	6,1	2,6	16,0	3,4	33,2	3,6	28,3	4,0	9,6	3,7	2,0	2,3	0,5	1,9	4,3	2,3
24	Cát Bi	8,6	5,6	1,8	22,9	2,9	30,2	2,8	31,4	3,2	5,0	2,4	1,4	2,0	1,7	1,4	1,8	1,5
25	Thái bình	22,4	10,2		8,2		3,97		24,1		7,5		0,6		0,2		9,5	
26	Sơn Tây	5,9	2,3	1,5	8,3	2,4	32,2	2,5	43,8	3,6	1,8	1,3	1,0	1, 3	2,7	1,3	7,7	1,9

27	Hoà Bình	30,4	43,0	1,9	7,4	1,9	11,6	1,9	8,7	1,7	6,1	2,1	2,7	1,6	1,7	1,5	18,9	1,7
28	Nam Định	23,7	10,2	3,4	4,8	2,3	22,1	2,6	36,1	2,7	10,6	2,9	1,3	2,6	1,2	1,4	13,6	3,0
29	Ninh Bình	21,3	22,3	3,6	10,0	2,0	18,5	2,0	31,4	2,3	14,1	3,3	0,3	1,7	0,2	1,5	3,0	3,2
30	Nho Quan	19,1	19,0	2,7	4,3	2,0	15,9	2,1	48,6	2,7	7,3	3,2	0,3	2,3	0,3	1,3	3,9	2,3
31	Thanh Hoá	16,1	12,6	2,2	17,8	2,1	27,0	2,0	298	2,3	4,3	2,6	1,3	1,3	2,0	1,2	5,1	1,5
32	Yên Định	25,5	9,1	2,7	10,4	2,4	19,7	2,5	46,5	2,7	3,0	2,4	2,4	1,5	1,5	1,6	7,4	1,5
33	Hồi Xuân	3,05	0,3	1,5	0,0		1,0	2,3	59,0	2,4	23,7	2,3	1,2	1,6	2,3	1,8	12,4	2,3
34	Vinh	22,6	18,0	2,5	40,6	3,0	21,1	2,6	3,1	2,2	2,3	2,0	2,8	2,2	4,2	1,6	8,1	1,8
35	Tương Dương	44,9	5,9	2,8	3,9	3,1	44,9	3,8	28,8	4,0	5,9	3,2	1,0	2,5	7,8	2,1	2,0	2,8
36	Hà Tĩnh	29,4	25,5	2,4	27,5	2,3	17,9	1,8	4,1	2,0	2,9	2,1	1,0	1,6	5,2	1,6	15,8	2,0
37	Đồng Hới	24,3	25,4	3,5	12,5	3,2	16,0	3,0	14,8	2,7	0,8	2,3	1,6	3,2	1,1	2,0	27,8	3,4
Tháng Tư																		
1	Lai Châu	58,3	15,6	2,2	16,6	2,9	7,8	2,4	7,8	1,9	17,6	2,0	5,0	1,9	13,0	2,0	16,6	1,8
2	Điện Biên	37,4	23,6	2,2	1,07	2,4	6,4	2,4	8,4	2,5	21,3	2,2	15,6	1,6	6,4	2,3	7,6	1,9
3	Lào Cai	26,9 6	3,1	2,9	3,1	1,9	7,0	2,1	50,2	3,0	24,6	2,6	3,6	1,6	3,3	1,4	5,2	1,8
4	Sa Pa	14,2	6,3	2,7	17,1	2,4	5,6	1,3	11,0	1,6	15,2	2,0	9,4	3,2	17,9	4,6	17,4	4,6
5	Sơn La	48,8	8,1	2,2	11,0	2,4	4,0	2,3	41,4	3,3	12,7	2,2	8,9	2,5	9,2	3,0	4,7	2,5
6	Mộc Châu	28,4	0,3	2,0	1,2	5,3	36,0	3,7	15,4	3,0	10,3	2,7	7,8	3,3	25,9	3,8	3,2	3,6
7	Sông Mã	59,6	16,0	3,4	5,3	2,8	17,3	4,5	37,5	5,3	16,0	3,0	2,7	3,0	0,8	4,0	4,5	3,2
8	Hà Giang	35,7	1,8	2,6	1,2	2,1	7,2	2,4	64,4	2,7	16,6	2,8	5,2	2,6	0,8	1,4	2,8	2,5
9	Tuyên Quang	8,7	5,1	1,4	1,7	1,7	8,9	2,0	46,0	2,2	15,7	1,9	5,8	1,6	3,9	1,6	12,9	1,4
10	Cao Bằng	13,7	1,9	2,9	2,0	3,2	4,1	3,1	73,2	3,4	12,8	3,0	2,6	2,9	1,0	1,5	2,5	2,4
11	Lạng Sơn	21,6	18,4	3,2	7,1	3,9	1,9	3,3	33,9	2,3	27,9	2,1	5,3	2,8	0,9	1,8	4,7	2,2
12	Thái Nguyên	15,3	4,8	1,6	6,6	2,4	4,1	2,2	58,0	2,7	5,9	2,7	1,6	1,8	1,7	1,7	7,3	1,9
13	Bắc Cạn	24,3	3,1	1,5	16,3	2,6	5,2	5,2	7,7	1,7	19,5	1,7	21,3	1,6	19,6	1,5	7,2	1,6
14	Bắc Giang	17,3	5,1	2,0	14,3	3,2	8,9	2,2	5,92	3,5	9,9	3,3	0,9	2,5	0,4	2,2	1,3	1,4
15	Hòn Gai	11,9	12,3	3,4	10,9	3,2	16,3	2,5	3,74	2,7	13,3	2,8	3,3	2,4	0,7	1,5	5,8	2,6
16	Móng Cái	31,8	6,6	1,7	29,6	3,4	16,2	2,8	16,0	3,2	7,3	3,5	14,4	4,0	6,3	2,4	3,5	2,0
17	Vĩnh Yên	9,7	0,6	1,3	5,7	2,6	57,4	3,0	26,4	3,0	1,3	21,6	2,2	1,8	3,3	1,6	3,1	1,4
18	Yên Bái	19,7	3,0	1,4	4,8	1,5	29,6 5	2,0	45,8	2,4	4,0	1,9	1,5	1,7	1,9	1,4	9,3	1,9
19	Việt Trì	5,7	3,2	1,3	4,2	1,7	57,6	2,5	24,2	2,8	1,8	1,6	0,9	1,4	2,8	1,4	5,3	1,6
20	Tam Đảo	10,4	2,9	2,4	26,2	4,8	11,8	3,7	10,0	3,5	7,0	3,1	21,8	3,2	16,6	2,8	3,7	2,8
21	Láng (Hà Nội)	8,3	3,8	2,3	10,2	3,4	17,4	2,8	57,5	3,3	8,0	3,1	0,4	1,7	0,5	1,0	2,3	2,2
22	Hải Dương	5,2	7,0	3,8	2,5	3,0	16,6	2,6	61,0	2,9	7,6	2,5	0,8	1,3	0,8	1,3	3,6	2,2
23	Hưng Yên	16,8	10,0	3,2	3,0	2,5	14,1	2,2	61,4	2,9	7,7	3,6	1,0	1,7	0,4	1,5	2,4	2,5
24	Phủ Liễn	1,7	3,1	2,6	8,3	3,5	28,6	4,0	36,3	4,3	17,5	4,2	2,2	3,2	0,9	2,6	3,1	2,9
25	Cát Bi	5,8	3,2	2,3	12,4	2,8	28,7	3,0	42,6	3,5	8,8	3,3	1,0	2,6	1,3	1,8	2,0	2,2
26	Thái bình	18,0	3,8		3,8		35,4		34,2		17,6		1,0		0,3		4,0	

27	Sơn Tây	3,9	0,8	1,3	6,3	2,1	37,0	2,4	46,4	3,2	2,0	1,6	1,0	1,2	2,7	1,3	3,7	2,4
28	Hoà Bình	334,	31,9	1,9	6,6	1,9	14,0	1,8	15,4	1,6	8,1	2,3	4,6	1,9	2,3	1,5	17,1	1,9
29	Nam Định	19,8	5,0	3,6	3,8	2,6	19,1	2,7	38,9	2,8	23,8	3,1	1,7	3,0	1,2	1,7	6,5	2,7
30	Ninh Bình	17,7	12,2	3,2	6,3	2,2	16,9	2,1	38,8	2,6	22,2	3,1	0,6	3,5	0,6	2,2	2,3	2,9
31	Nho Quan	22,4	10,9	3,0	3,9	2,2	14,7	2,4	55,6	2,8	9,7	3,1	0,6	3,3	0,5	2,2	4,1	2,2
32	Thanh Hoá	12,8	6,9	2,3	10,6	2,3	21,1	2,2	44,3	2,8	9,3	2,3	1,2	1,7	2,5	1,2	4,0	1,4
33	Yên Định	26,0	8,6	2,3	7,5	2,3	22,1	2,3	47,1	1,8	4,9	2,2	2,3	1,8	2,4	1,5	5,1	1,3
34	Hồi Xuân	34,8	1,1	1,2	0,0		2,8	2,3	59,2	2,4	18,6	2,2	1,1	2,3	5,8	1,8	11,5	1,8
35	Vinh	21,8	13,0	2,5	28,3	2,9	30,8	2,9	5,6	2,6	74,1	2,0	6,7	2,7	3,6	1,9	7,8	2,0
36	Tương Dương	49,2	3,3	1,8	7,1	2,4	31,2	3,5	19,1	4,3	1,6	2,3	1,1	3,5	2,7	3,6	3,8	2,0
37	Hà Tĩnh	31,2	14,9	2,5	28,3	2,5	22,4	2,0	8,9	1,6	7,7	1,4	2,0	1,8	6,3	1,7	9,5	2,4
38	Đồng Hới	28,4	17,9	3,4	16,2	3,6	22,4	3,4	23,0	2,6	2,2	2,5	2,8	3,0	2,0	2,0	13,5	2,7
Tháng Năm																		
1	Lai Châu	62,1	11,3	2,8	11,7	2,4	4,9	1,7	11,3	2,0	2,89	2,0	5,5	1,5	11,7	1,7	14,7	2,0
2	Điện Biên	41,0	28,2	2,5	7,3	1,9	6,1	2,4	4,1	2,2	26,9	2,2	16,2	3,2	7,5	1,8	3,6	1,8
3	Lào Cai	30,2	3,6	1,5	2,5	1,7	3,5	1,8	41,4	2,6	25,6	2,2	7,8	1,6	4,8	1,3	10,0	1,7
4	Sa Pa	18,2	5,1	2,8	13,6	2,3	4,6	1,8	6,6	1,6	15,3	2,0	6,87	1,9	21,5	4,1	26,4	4,7
5	Sơn La	55,4	13,1	2,3	13,8	2,7	5,0	2,2	24,4	3,0	10,0	2,1	9,5	2,6	15,4	3,0	8,8	2,1
6	Mộc Châu	28,9	0,6	7,5	1,9	4,3	29,9	3,5	9,8	2,6	8,1	2,0	8,2	2,8	38,7	3,3	2,8	4,0
7	Sông Mã	63,2	24,6	3,6	6,0	3,5	14,3	3,3	25,6	3,8	15,3	23,5	4,5	3,6	2,0	3,1	7,8	4,0
8	Hà Giang	42,3	4,2	2,8	2,0	2,5	5,7	3,1	53,4	2,7	23,5	2,7	7,1	2,5	1,5	1,8	2,6	2,3
9	Tuyên Quang	7,3	8,3	1,7	1,0	1,6	7,6	1,7	40,4	2,2	15,9	2,0	5,1	1,6	5,7	1,2	1,0	1,3
10	Cao Bằng	5,4	2,6	3,2	2,1	2,6	4,6	2,8	60,1	3,1	18,4	2,6	3,0	2,3	1,6	1,9	7,5	2,7
11	Lạng Sơn	22,8	7,4	2,2	28,1	1,9	11,3	1,9	8,2	2,0	24,6	2,7	14,5	2,5	4,7	2,2	1,2	1,7
12	Thái Nguyên	14,9	4,7	1,8	3,6	3,4	12,7	2,3	53,2	3,1	7,9	2,3	0,9	2,3	2,8	1,6	13,9	2,1
13	Bắc Cạn	22,8	4,4	1,8	14,3	2,7	5,8	1,8	7,5	2,0	20,2	1,9	23,0	1,2	17,4	1,5	7,4	1,5
14	Bắc Giang	15,2	6,7	1,6	10,5	2,5	10,8	2,1	58,3	3,8	8,4	3,2	1,9	2,6	1,3	1,3	2,1	2,5
15	Hòn Gai	4,0	14,7	2,7	8,0	3,0	9,1	2,8	39,0	3,4	18,3	3,3	4,4	3,3	1,1	3,1	5,3	2,6
16	Móng Cái	30,6	5,8	3,7	17,7	2,7	7,8	2,9	17,3	3,3	21,5	4,0	21,7	4,2	2,8	2,4	5,3	2,4
17	Vĩnh Yên	11,8	1,3	2,0	8,2	2,2	48,3	2,8	26,1	3,0	1,1	1,7	3,8	1,9	5,7	2,0	5,5	1,9
18	Yên Bái	19,5	3,3	1,7	5,8	1,8	27,8	1,9	37,0	2,4	3,3	1,8	3,4	1,5	4,7	1,5	11,7	2,0
19	Việt Trì	5,8	2,4	1,7	4,5	1,6	51,7	2,2	21,9	2,4	2,6	1,5	1,7	1,7	5,5	1,5	9,8	2,2
20	Tam Đảo	8,8	3,2	1,7	24,0	5,2	16,4	4,3	7,8	3,9	6,9	3,2	21,1	3,5	47,8	2,6	2,9	2,2
21	Láng (Hà Nội)	8,6	6,8	2,0	9,5	2,9	14,3	2,7	52,3	3,5	7,9	3,0	1,8	2,4	2,2	1,9	5,2	2,4
22	Hải Dương	3,0	9,4	3,0	2,5	2,3	17,5	2,5	55,0	3,1	6,4	2,5	2,0	1,6	1,8	1,4	5,4	2,6
23	Hưng Yên	16,4	10,4	3,1	2,9	2,2	10,6	2,2	57,4	2,8	11,1	2,8	1,1	2,7	0,4	2,2	6,1	3,0
24	Phủ Liễn	0,9	6,1	2,7	6,3	3,6	15,1	4,2	30,4	4,8	28,1	4,6	7,3	3,7	2,1	2,7	1,6	3,1
25	Cát Bi	5,1	5,5	2,0	8,1	2,9	13,2	3,4	47,2	4,1	17,5	4,2	1,6	2,5	3,3	1,7	3,7	1,7
26	Thái bình	21,0	6,5		3,5		15,6		35,3		26,9		4,0		0,6		7,7	

27	Sơn Tây	6,4	2,1	1,4	8,2	1,8	27,5	2,0	4,12	3,0	4,2	1,5	2,7	1,8	4,7	1,5	9,6	1,9
28	Hoà Bình	34,8	21,6	2,1	7,8	2,1	9,1	1,6	19,2	1,6	18,7	1,8	8,9	1,9	3,3	1,6	11,4	1,9
29	Nam Định	17,9	5,1	3,7	2,9	2,9	8,4	2,8	32,6	3,0	33,3	3,1	5,2	2,6	2,5	2,5	10,0	3,5
30	Ninh Bình	15,0	13,4	3,8	5,1	2,5	9,6	2,3	34,8	2,7	26,7	3,0	5,5	2,8	2,0	2,2,	3,0	3,1
31	Nho Quan	18,5	14,1	2,4	6,8	2,4	10,7	2,3	4,60	2,9	11,1	3,3	1,1	2,8	1,9	3,1	8,4	2,6
32	Thanh Hoá	15,4	8,9	2,7	6,7	2,6	10,0	2,4	37,0	3,0	12,5	2,5	7,1	2,3	9,6	1,3	8,3	1,8
33	Yên Định	29,2	12,3	2,9	3,7	2,2	12,1	2,5	35,4	2,7	6,6	2,1	5,7	2,1	1,6	1,6	12,6	1,6
34	Hồi Xuân	31,4	1,5	2,1	0,7	1,2	4,4	2,5	38,6	2,6	14,6	2,3	3,0	2,4	6,6	2,1	30,6	2,2
35	Vinh	20,8	5,8	2,9	11,7	3,2	23,2	3,5	10,1	3,0	7,8	2,2	25,5	3,0	6,4	2,5	9,4	2,1
36	Tương Dương	48,1	13,5	2,3	4,7	2,4	29,0	2,9	6,2	4,1	8,3	3,6	1,0	2,5	30,1	2,6	7,3	2,5
37	Hà Tĩnh	29,0	6,9	2,5	17,7	2,9	19,9	2,3	9,2	1,5	18,0	1,9	7,9	2,3	9,7	1,7	10,7	2,2
38	Đồng Hới	26,9	5,4	3,6	10,4	3,3	17,0	3,9	19,3	2,9	11,9	2,6	17,7	3,3	5,0	3,1	13,4	2,6
Tháng Sáu																		
1	Lai Châu	67,0	15,2	1,8	4,3	2,4	3,5	1,4	9,3	1,8	32,8	2,2	3,8	1,3	21,5	1,8	9,6	1,7
2	Điện Biên	41,0	21,2	2,2	10,6	1,6	5,7	1,3	7,1	2,0	32,3	2,2	13,2	2,9	5,4	1,6	4,5	2,0
3	Lào Cai	37,6	5,9	1,4	4,2	1,9	6,1	1,7	35,1	2,2	21,9	1,8	7,6	1,4	5,9	1,2	13,2	1,7
4	Sa Pa	21,7	5,6	2,4	13,1	2,1	2,5	1,6	5,9	1,4	13,5	1,6	7,5	1,3	23,2	3,8	28,7	4,5
5	Sơn La	66,1	15,9	2,7	12,9	2,5	4,9	2,0	21,4	2,5	13,1	1,8	9,0	2,2	14,2	2,9	8,5	2,7
6	Mộc Châu	36,0	0,8	3,0	4,7	3,4	17,1	2,7	9,4	2,4	4,2	1,2	12,5	2,3	46,6	3,3	4,6	4,0
7	Sông Mã	66,4	26,6	2,9	5,9	2,7	16,1	3,0	21,2	3,5	15,6	2,4	4,5	4,3	2,5	2,7	7,4	3,6
8	Hà Giang	56,5	4,3	2,7	1,8	3,0	5,9	2,2	53,1	2,4	18,8	2,2	6,4	1,8	1,9	1,2	7,8	2,4
9	Tuyên Quang	7,3	11,5	1,5	1,3	1,1	7,0	1,7	35,0	1,8	14,5	1,7	4,9	1,6	3,7	1,4	22,1	1,5
10	Cao Bằng	23,0	3,9	2,0	2,0	2,3	4,3	2,5	57,5	2,7	15,4	1,9	4,2	2,1	1,8	1,4	10,9	2,8
11	Lạng Sơn	28,2	19,8	2,6	5,9	2,4	2,4	2,2	31,2	1,8	27,7	1,8	6,5	2,3	0,6	1,6	5,9	2,0
12	Thái Nguyên	19,9	5,5	2,4	3,4	2,2	15,8	1,9	42,3	2,6	7,5	2,1	3,1	2,0	4,0	1,9	18,3	2,2
13	Bắc Cạn	25,5	5,2	1,5	16,2	2,3	5,3	1,8	10,0	1,6	20,8	1,5	18,0	1,5	16,9	1,6	7,6	1,5
14	Bắc Giang	17,2	7,5	2,2	14,7	2,4	14,6	2,5	44,0	3,5	7,4	3,7	3,4	2,3	2,3	2,6	6,2	2,7
15	Hòn Gai	4,9	17,5	3,0	7,7	3,0	5,7	2,2	32,2	3,1	15,4	3,3	9,6	4,1	1,5	2,0	10,4	2,9
16	Móng Cái	31,0	7,8	2,2	17,2	3,1	8,6	3,5	12,9	3,5	24,2	4,0	17,7	3,9	4,7	2,7	6,7	1,8
17	Vĩnh Yên	10,8	0,7	1,0	10,1	2,2	46,7	2,5	17,9	2,6	3,0	1,8	3,2	2,0	10,5	1,7	7,9	1,8
18	Yên Bái	23,4	5,2	1,9	5,3	1,6	25,5	1,9	26,9	2,0	5,3	1,5	3,3	1,4	4,6	1,8	23,9	2,0
19	Việt Trì	9,7	3,0	1,6	5,2	1,3	46,3	2,1	22,1	2,1	2,6	1,4	2,8	1,4	3,0	1,5	15,1	2,3
20	Tam Đảo	10,3	5,4	2,3	20,5	4,6	10,3	3,9	8,4	1,0	6,5	4,0	21,1	3,3	23,5	2,4	4,5	1,8
21	Láng (Hà Nội)	10,9	6,4	2,6	10,9	2,6	13,6	2,5	41,5	3,0	11,7	2,8	2,4	2,1	3,8	2,2	9,6	3,0
22	Hải Dương	3,8	8,7	2,9	4,2	2,6	18,2	2,3	40,4	2,8	12,6	2,6	3,5	2,4	2,9	1,6	9,6	2,8
23	Hưng Yên	23,9	10,9	2,8	5,7	1,6	8,1	2,2	39,9	2,6	18,9	3,0	2,6	2,3	2,2	2,6	11,7	2,9
24	Phủ Liễn	1,5	6,3	3,3	8,0	3,4	11,9	3,7	24,4	4,4	28,2	4,2	10,0	3,0	3,6	2,4	7,5	3,4
25	Cát Bi	8,6	4,0	1,7	9,7	2,7	10,6	2,5	35,2	3,8	23,0	4,3	6,8	3,5	5,2	2,0	5,5	2,2
26	Thái bình	26,4	9,1		5,9		9,4		28,9		24,6		8,2		3,5		10,5	

27	Sơn Tây	7,2	4,2	1,7	12,7	1,9	22,2	2,3	33,0	2,6	4,8	1,8	3,3	1,8	5,3	1,8	14,5	1,8
28	Hoà Bình	40,0	24,8	2,1	3,8	1,2	7,5	1,7	13,3	1,6	21,8	1,7	14,3	1,8	4,5	1,6	9,9	1,9
29	Nam Định	21,4	5,8	3,3	5,0	2,5	6,0	2,3	22,0	2,9	27,9	3,0	14,4	2,8	3,3	2,4	15,7	3,6
30	Ninh Bình	18,6	16,7	3,0	6,7	2,6	6,7	2,0	23,8	2,4	22,7	3,0	14,5	2,0	2,4	3,1	7,0	2,3
31	Nho Quan	22,7	24,3	2,1	6,5	2,1	7,7	2,3	29,0	2,8	16,8	2,8	3,5	2,5	3,0	3,1	9,1	2,0
32	Thanh Hoá	18,4	7,0	1,9	4,9	2,6	6,5	1,7	23,5	2,7	17,0	2,8	15,8	2,8	13,2	1,6	12,1	1,7
33	Yên Định	34,0	8,4	2,4	4,4	2,4	7,4	2,2	29,1	2,5	7,6	1,9	8,6	1,9	13,7	1,7	20,7	1,8
34	Hội Xuân	39,1	3,5	1,9	0,2	1,0	4,5	2,3	23,9	2,1	12,2	1,8	3,3	2,0	8,6	2,0	43,7	2,0
35	Vinh	18,7	3,3	2,9	7,6	3,1	12,0	3,1	0,3	2,9	11,1	2,2	43,4	3,5	11,9	3,6	4,5	2,6
36	Tương Dương	68,9	23,3	2,2	4,5	1,8	22,3	2,6	3,6	3,5	4,5	1,6	0,9	1,0	28,6	2,4	12,5	2,1
37	Hà Tĩnh	27,7	3,0	2,4	9,8	2,5	14,6	2,0	7,3	1,7	29,1	1,8	16,9	1,9	10,6	1,8	8,6	2,0
38	Đồng Hới	23,3	3,0	3,0	7,5	3,3	7,2	3,8	9,0	3,1	21,9	2,6	40,6	3,1	7,5	3,2	3,4	2,2
Tháng Bảy																		
1	Lai Châu	64,2	12,4	1,5	9,0	1,7	3,6	1,4	7,0	1,6	30,4	2,6	5,2	1,7	21,2	2,0	14,3	1,8
2	Điện Biên	46,6	12,1	1,9	8,1	1,9	7,3	1,4	8,8	1,8	31,7	1,9	23,7	2,4	5,3	2,4	3,0	3,0
3	Lào Cai	33,1	5,5	1,5	4,3	1,6	5,9	1,7	36,8	2,4	17,4	2,0	8,8	1,6	5,7	1,2	15,7	1,5
4	Sa Pa	20,0	5,0	2,2	9,2	1,9	4,4	1,6	7,3	1,5	12,5	1,6	8,2	1,4	21,9	2,8	31,3	4,3
5	Sơn La	60,8	17,2	2,0	16,0	2,6	3,7	2,2	15,8	2,7	8,9	1,8	6,6	2,4	18,8	3,2	13,0	2,3
6	Mộc Châu	32,0	1,3	4,8	2,5	4,5	16,6	3,7	6,5	2,8	4,0	2,7	10,1	2,5	54,6	4,1	4,5	4,8
7	Sông Mã	66,8	29,7	4,0	10,3	2,8	10,3	3,4	19,4	3,4	9,2	2,6	3,9	2,9	1,7	2,7	15,6	2,9
8	Hà Giang	52,6	3,0	2,5	2,8	3,1	9,5	2,7	53,9	2,6	16,7	2,2	7,4	2,2	2,3	1,5	4,4	2,2
9	Tuyên Quang	7,5	12,9	4,5	1,5	1,4	9,0	1,7	38,1	1,9	12,9	1,6	3,4	1,5	4,0	1,1	17,7	1,5
10	Cao Bằng	21,7	3,7	2,5	2,1	2,7	6,6	2,4	62,3	2,8	13,1	2,1	4,3	2,3	1,8	1,8	6,1	2,2
11	Lạng Sơn	25,1	10,6	2,3	3,6	2,4	3,4	2,1	5,9	2,1	32,6	1,9	8,1	2,1	1,3	2,4	4,5	1,9
12	Thái Nguyên	15,9	3,6	2,1	4,0	2,0	17,7	2,2	15,1	2,7	6,9	3,0	3,0	2,7	3,1	1,8	16,5	2,2
13	Bắc Cạn	27,7	5,2	1,3	11,0	2,1	6,0	1,5	10,5	1,7	21,5	1,6	16,2	1,5	21,0	1,4	8,7	1,5
14	Bắc Giang	13,7	3,2	2,4	9,4	2,0	15,7	2,5	50,0	3,9	13,2	3,8	3,1	2,5	2,5	2,7	2,9	2,9
15	Hòn Gai	2,7	9,9	3,0	6,7	3,2	4,4	2,6	32,2	3,5	19,3	3,7	14,8	1,4	2,6	2,5	10,0	3,0
16	Móng Cái	27,0	7,2	2,2	11,6	3,3	7,3	3,8	13,7	4,0	29,0	3,9	17,8	3,7	5,0	2,2	8,5	2,2
17	Vĩnh Yên	12,9	0,7	2,2	6,7	1,7	48,1	2,3	23,0	2,5	4,3	2,0	3,7	1,9	8,0	1,7	5,6	2,0
18	Yên Bái	29,2	3,2	1,9	6,6	1,6	31,1	1,9	29,8	2,2	5,2	1,5	2,9	1,4	3,7	1,7	17,1	2,2
19	Việt Trì	9,7	4,5	1,5	6,1	1,3	45,7	1,9	23,0	1,9	4,3	1,7	1,8	1,1	3,2	1,6	11,0	1,6
20	Tam Đảo	12,1	3,6	2,4	12,5	3,6	11,4	4,2	11,1	4,5	8,0	3,6	25,7	3,5	22,1	2,6	5,8	2,1
21	Láng (Hà Nội)	11/9	5,5	1,8	7,4	2,7	14,1	2,9	45,2	3,2	12,9	3,0	4,0	2,1	4,1	2,7	6,7	3,0
22	Hải Dương	5,2	3,3	2,3	3,3	1,9	12,4	2,3	49,8	2,9	16,2	2,9	4,4	2,3	2,6	3,2	7,9	3,0
23	Hưng Yên	20,3	5,2	2,3	3,3	2,8	7,5	2,2	46,1	2,9	25,2	3,1	3,4	2,9	3,2	2,8	6,1	2,9
24	Phủ Liễn	1,6	4,1	3,0	6,0	3,3	10,3	3,8	22,1	4,7	35,5	4,2	13,6	3,4	4,3	3,7	4,1	3,9
25	Cát Bi	8,6	2,6	2,7	7,9	2,9	9,9	2,5	37,9	4,1	27,4	3,9	6,7	3,0	4,7	3,4	2,8	3,8
26	Thái bình	17,9	3,8		3,6		6,7		30,7		33,7		11,6		4,4		5,4	



27	Sơn Tây	7,7	3,5	1,7	11,7	2,2	22,5	2,8	33,4	3,3	5,9	2,1	4,7	1,9	6,3	2,4	12,0	2,6
28	Hoà Bình	36,8	17,8	1,9	4,3	2,2	6,0	1,9	13,4	1,6	25,9	1,7	20,4	1,9	2,7	1,5	9,4	1,6
29	Nam Định	15,4	3,7	2,7	3,5	2,3	4,4	2,7	27,2	3,3	32,4	3,1	16,4	3,0	4,6	2,4	8,1	3,3
30	Ninh Bình	17,7	7,2	3,0	6,4	2,5	5,1	2,3	26,1	2,8	30,1	2,5	17,6	3,2	3,5	3,0	4,0	2,4
31	Nho Quan	17,9	17,4	1,9	5,6	2,0	9,3	2,2	30,0	3,0	21,1	2,9	4,6	2,8	4,7	2,7	7,3	2,5
32	Thanh Hoá	14,8	4,6	1,9	4,4	2,1	4,8	2,2	23,6	2,7	19,0	2,4	18,1	2,3	15,4	4,6	9,0	1,8
33	Yên Định	30,0	4,0	2,2	4,6	3,0	7,9	2,5	26,2	2,8	9,8	3,0	15,4	2,0	16,0	1,6	6,2	1,9
34	Hội Xuân	33,9	4,2	2,3	0,3	2,0	1,9	2,5	19,3	2,2	12,1	2,2	2,4	2,1	10,8	1,8	18,6	2,5
35	Vinh	6,6	1,5	2,6	5,2	3,6	13,0	3,3	8,2	2,8	11,1	2,4	45,2	3,9	12,0	3,5	3,5	2,5
36	Tương Dương	71,2	15,3	2,2	3,6	2,5	24,3	2,7	2,7	3,3	11,7	3,2	0,9	1,0	26,1	2,1	15,3	2,5
37	Hà Tĩnh	21,6	3,9	2,8	8,3	3,1	12,4	2,8	6,5	2,0	31,8	2,5	22,8	2,7	8,7	1,9	5,6	2,0
38	Đồng Hới	19,6	1,1	3,2	6,9	3,9	8,0	3,5	8,9	2,8	18,9	3,1	14,0	3,8	9,6	4,3	2,6	2,8
Tháng Tám																		
1	Lai Châu	68,1	10,4	2,0	8,4	1,9	5,1	1,8	12,4	1,6	29,1	2,3	5,8	1,5	18,7	1,8	10,1	1,8
2	Điện Biên	46,6	17,6	2,0	6,3	1,7	9,6	1,6	10,1	1,4	20,7	1,8	16,9	2,5	5,0	1,7	3,8	3,0
3	Lào Cai	38,5	60,0	1,7	4,9	1,5	5,1	1,8	30,7	2,4	14,4	1,9	11,2	1,4	5,3	1,3	22,5	1,4
4	Sa Pa	25,6	9,3	2,0	14,3	1,9	4,6	1,7	10,2	1,6	13,8	1,6	6,5	1,3	14,5	2,1	26,8	3,4
5	Sơn La	67,5	14,6	2,2	14,6	2,4	3,9	1,8	21,2	2,2	10,7	2,0	7,7	1,9	18,2	2,6	9,1	2,4
6	Mộc Châu	39,4	0,9	3,0	6,1	3,0	27,8	2,9	9,2	2,3	4,0	1,6	7,1	2,5	44,6	3,3	3,4	4,1
7	Sông Mã	69,2	28,9	3,2	8,6	2,9	11,1	2,8	24,0	3,1	14,2	2,4	4,3	3,6	2,5	2,7	6,5	3,4
8	Hà Giang	57,4	4,6	2,0	2,5	1,8	9,6	2,8	48,4	2,6	13,7	2,4	9,1	1,8	3,3	1,3	8,7	1,8
9	Tuyên Quang	9,1	14,6	1,5	2,1	1,5	8,4	1,6	28,3	1,8	11,0	1,8	5,5	1,5	5,0	1,3	25,0	1,4
10	Cao Bằng	26,8	4,6	2,2	3,6	2,6	5,3	2,3	46,6	2,5	20,3	1,8	5,6	1,7	2,8	1,7	11,3	2,5
11	Lạng Sơn	32,7	19,0	2,1	7,1	2,4	4,1	1,8	25,7	1,9	26,7	1,8	7,7	1,8	1,0	1,3	8,7	1,7
12	Thái Nguyên	18,4	6,7	2,0	4,5	2,0			29,3		7,4		3,4		7,1		27,3	
13	Bắc Cạn	28,1	6,9	1,5	13,1	1,9	8,2	1,3	13,8	1,7	18,3	1,5	16,0	1,4	16,2	1,2	7,6	1,4
14	Bắc Giang	21,1	7,3	2,0	13,0	2,1	18,5	2,4	34,8	3,0	8,6	2,8	6,3	2,4	4,6	2,2	6,9	2,6
15	Hòn Gai	4,0	17,6	3,1	9,3	3,3	6,7	3,1	20,1	3,0	10,6	3,2	13,4	3,6	4,4	2,6	11,7	2,9
16	Móng Cái	35,5	9,6	2,6	20,5	3,5	8,4	3,7	13,6	3,7	18,8	3,4	12,4	3,4	5,9	2,0	10,8	1,9
17	Vĩnh Yên	20,8	3,6	1,6	10,4	1,7	38,2	2,0	18,3	2,3	4,3	2,1	3,1	1,9	1,5	1,7	10,7	1,7
18	Yên Bái	30,3	4,8	1,7	3,9	1,9	21,8	2,0	23,6	1,9	4,7	1,8	3,5	1,3	6,8	2,1	30,9	2,2
19	Việt Trì	15,7	8,5	1,5	6,7	1,5	31,7	1,9	22,5	2,0	4,1	1,7	2,4	1,5	5,6	1,7	18,5	1,9
20	Tam Đảo	12,9	8,3	1,5	25,6	3,1	10,3	3,5	6,9	3,9	4,9	3,8	15,8	3,3	20,5	2,3	7,7	1,7
21	Láng (Hà Nội)	16,3	8,2	2,1	10,0	2,8	14,3	2,6	33,9	2,7	10,1	2,2	3,0	1,5	6,0	2,7	4,6	2,6
22	Hải Dương	8,1	8,2	2,7	5,4	2,1	16,2	2,3	37,8	2,5	82,6	2,1	3,7	2,1	4,0	1,6	2,1	2,9
23	Hưng Yên	30,1	8,5	2,3	6,4	2,1	8,9	2,8	36,3	3,6	15,2	2,6	2,5	2,5	3,9	2,1	18,3	2,6
24	Phủ Liễn	2,4	7,3	3,2	9,1	3,4	15,1	3,7	17,6	4,0	22,2	3,7	13,4	3,2	5,5	2,8	9,7	3,6
25	Cát Bi	15,3	6,6	2,0	11,3	2,5	13,3	2,9	26,3	3,4	19,1	3,1	7,6	2,6	10,0	3,1	5,6	2,4
26	Thái bình	28,0	8,0		6,2		13,2		25,1		20,4		12,1		3,2		11,9	

27	Sơn Tây	12,2	4,8	1,5	10,7	2,0	21,3	2,4	26,3	2,6	4,9	1,5	3,6	1,9	8,4	2,0	20,0	2,2
28	Hoà Bình	40,3	23,9	2,0	4,9	1,9	5,7	1,6	6,6	1,6	26,7	1,4	19,9	1,5	4,1	1,8	8,3	1,6
29	Nam Định	23,5	8,8	2,7	5,9	2,8	7,8	2,8	18,3	2,9	23,9	2,7	13,4	2,6	4,5	2,2	17,3	3,2
30	Ninh Bình	23,5	13,5	3,1	11,1	2,6	8,9	2,3	19,0	2,1	21,8	2,3	12,8	2,7	4,1	2,2	8,7	3,0
31	Nho Quan	22,1	25,9	2,2	6,7	2,4	8,8	2,3	21,9	2,8	16,7	2,6	3,5	2,3	4,1	2,5	12,3	2,4
32	Thanh Hoá	20,0	6,9	2,0	5,6	1,8	8,6	2,4	20,2	2,1	12,4	1,9	11,8	2,5	20,3	1,4	14,2	1,6
33	Yên Định	34,9	7,4	2,0	6,2	3,3	9,6	2,2	20,0	2,6	10,6	2,4	8,1	2,2	11,2	1,7	2,69	2,1
34	Hồi Xuân	37,9	2,6	1,9	1,5	1,9	2,2	2,0	18,9	2,4	12,2	2,4	4,3	2,3	15,8	2,0	4,25	2,4
35	Vinh	20,1	3,4	2,4	7,9	3,3	13,3	3,1	7,7	2,8	9,7	2,1	40,4	3,1	10,2	2,4	7,5	2,5
36	Tương Dương	32,1	15,6	2,5	7,8	2,5	22,7	2,4	4,3	3,8	5,0	3,4	1,1	1,5	24,8	2,3	10,4	2,2
37	Hà Tĩnh	30,5	6,2	2,5	10,2	3,0	11,8	2,2	5,9	2,0	25,6	1,9	11,6	2,3	13,4	1,9	10,2	2,2
38	Đồng Hới	24,4	3,7	2,5	13,0	3,4	8,5	3,2	9,0	2,5	14,2	2,5	36,7	3,4	10,7	3,2	4,3	2,0
Tháng Chín																		
1	Lai Châu	69,4	13,4	1,6	10,6	1,8	4,6	1,2	11,7	1,3	27,5	1,9	3,8	1,2	13,6	1,9	14,7	1,9
2	Điện Biên	47,1	20,8	1,9	10,3	1,5	5,8	1,7	14,0	1,3	21,1	1,7	15,0	1,9	5,3	2,0	7,6	1,6
3	Lào Cai	36,4	5,4	1,7	2,4	1,7	8,6	1,9	30,7	2,5	15,7	2,1	10,3	1,3	6,7	1,1	20,0	1,3
4	Sa Pa	31,2	11,8	1,8	19,6	2,0	7,3	1,8	12,3	1,5	17,3	1,5	6,4	1,1	7,5	1,7	17,7	1,8
5	Sơn La	66,7	9,2	2,2	8,1	2,2	8,6	2,2	13,6	2,6	10,3	2,2	4,7	1,8	9,2	2,2	6,4	2,1
6	Mộc Châu	41,4	3,4	6,0	15,1	4,0	53,6	3,6	8,4	2,6	5,0	1,8	2,1	1,7	11,2	2,4	1,2	2,0
7	Sông Mã	67,6	9,1	2,2	7,3	2,0	21,2	3,5	37,9	3,0	18,5	2,5	1,8	2,3	0,6	2,0	3,6	2,4
8	Hà Giang	59,1	10,0	3,5	2,7	2,7	3,9	2,3	40,4	2,5	18,7	2,2	8,3	1,7	2,7	1,6	13,2	2,6
9	Tuyên Quang	9,4	18,5	1,4	2,0	1,2	6,4	1,4	18,9	1,6	9,0	1,5	5,8	1,4	4,6	1,2	33,9	1,4
10	Cao Bằng	33,3	8,2	2,8	3,0	2,0	4,6	2,3	34,0	2,4	25,4	1,8	5,7	1,7	3,6	1,8	15,5	2,7
11	Lạng Sơn	32,7	38,4	2,7	14,9	2,8	3,1	1,8	12,8	1,6	11,9	1,5	3,4	1,7	1,1	1,5	14,2	1,7
12	Thái Nguyên	19,3	9,0	2,1	5,4	2,9	7,9	1,9	15,9	2,2	5,2	1,5	3,0	2,0	6,5	2,0	47,1	2,2
13	Bắc Cạn	32,0	7,3	1,6	27,5	2,4	9,1	1,6	10,5	1,7	10,8	1,5	11,5	1,3	14,0	1,2	9,3	1,4
14	Bắc Giang	23,5	19,0	2,3	15,0	2,3	14,6	2,6	16,1	2,8	6,2	2,1	4,4	1,9	4,4	2,2	10,4	2,5
15	Hòn Gai	3,8	30,0	3,8	17,1	3,4	6,2	3,6	15,2	3,0	8,6	3,0	6,0	3,4	1,3	2,9	15,3	3,3
16	Móng Cái	32,1	16,1	2,5	35,8	3,7	1,05	4,2	12,2	3,3	6,8	2,9	4,0	3,0	3,9	1,9	10,7	2,4
17	Vĩnh Yên	23,7	3,5	1,6	9,2	2,1	27,9	2,1	14,4	2,2	3,5	2,2	6,3	1,7	16,4	2,1	18,8	1,7
18	Yên Bái	23,3	4,7	1,9	4,0	1,6	13,6	1,8	15,7	1,9	3,0	1,5	3,7	1,6	6,3	2,1	49,0	2,4
19	Việt Trì	17,6	6,9	1,8	6,1	1,5	23,9	1,7	15,5	1,7	4,9	1,4	2,7	1,8	5,4	1,7	34,6	1,9
20	Tam Đảo	9,0	9,3	1,8	45,8	5,0	8,9	3,9	5,2	3,3	3,4	2,5	9,7	2,6	10,5	2,0	7,3	1,9
21	Láng (Hà Nội)	17,9	14,9	2,8	13,5	3,8	9,9	2,7	17,6	2,5	6,0	1,7	2,0	1,8	7,4	2,0	28,7	2,6
22	Hải Dương	9,6	21,4	3,5	7,2	2,6	13,4	2,5	22,4	2,3	5,9	1,8	2,0	1,4	3,5	1,7	24,2	2,8
23	Hưng Yên	34,2	28,9	3,4	7,6	2,5	9,2	2,2	19,7	2,4	3,8	2,0	1,0	2,1	2,4	1,9	27,4	3,1
24	Phủ Liễn	1,4	17,8	3,8	18,3	3,8	14,0	3,8	11,4	3,9	10,5	3,2	6,3	2,2	4,2	2,7	11,4	4,0
25	Cát Bi	15,8	15,6	2,2	16,6	3,4	12,6	3,2	15,3	3,0	9,2	2,6	5,9	1,9	9,2	1,8	15,1	2,2
26	Thái bình	35,2	23,4		11,8		16,6		13,0		6,6		3,0		2,5		23,4	

27	Sơn Tây	12,7	4,6	2,1	12,3	2,9	12,6	2,1	15,0	2,0	4,2	1,8	3,9	1,5	11,1	2,1	36,3	2,5
28	Hoà Bình	10,7	35,0	2,3	5,6	3,2	5,2	1,6	7,8	1,3	18,0	1,5	11,0	1,4	3,1	1,2	13,4	1,9
29	Nam Định	25,7	19,8	4,0	8,8	3,5	8,7	3,2	11,5	2,5	7,9	2,2	5,5	2,3	3,0	1,9	24,8	3,5
30	Ninh Bình	23,8	35,8	4,0	14,8	2,9	8,6	2,7	10,7	2,4	8,1	2,3	3,1	1,7	1,5	1,4	17,4	3,2
31	Nho Quan	19,9	43,8	2,8	8,1	2,4	9,7	2,9	14,4	2,6	5,7	2,0	0,9	2,3	2,2	1,9	15,3	2,6
32	Thanh Hoá	17,4	17,4	2,9	11,3	2,9	7,8	2,6	10,0	2,5	6,7	1,9	4,3	2,4	14,5	1,3	27,9	2,1
33	Yên Định	32,9	24,3	2,8	9,9	2,4	6,2	2,1	18,6	2,3	2,1	2,4	2,3	2,4	6,4	1,7	30,1	2,0
34	Hội Xuân	43,8	2,8	2,2	1,0	1,2	1,5	2,3	15,2	2,3	13,6	2,0	4,0	1,7	17,4	1,7	44,5	2,4
35	Vinh	25,3	12,9	3,8	14,5	3,5	9,3	2,4	5,2	2,6	8,3	1,8	24,6	2,2	9,2	2,3	16,0	2,8
36	Tương Dương	72,5	12,1	1,9	13,1	1,8	1,3	2,7	11,1	3,4	5,0	2,8	1,0	2,0	14,1	1,9	12,1	1,8
37	Hà Tĩnh	27,2	12,3	2,9	15,2	3,0	8,0	2,3	5,2	2,4	10,9	1,6	5,4	2,2	18,8	2,4	24,1	3,0
38	Đồng Hới	34,5	21,3	4,6	21,3	3,8	7,1	4,2	6,7	2,5	3,6	2,8	11,5	2,7	8,7	3,2	19,8	3,1
Tháng Mười																		
1	Lai Châu	69,8	17,1	2,0	11,0	2,0	4,5	2,4	11,5	1,9	23,0	1,8	2,7	1,8	8,0	2,0	22,2	1,8
2	Điện Biên	47,8	25,8	1,9	13,4	1,8	9,8	1,6	9,8	1,8	18,3	1,8	9,0	2,0	6,7	1,9	7,2	2,2
3	Lào Cai	35,3	2,5	1,5	2,8	1,7	5,0	1,8	31,3	2,1	22,4	1,8	10,0	1,3	6,9	1,1	19,0	1,6
4	Sa Pa	35,8	10,1	1,7	26,2	1,8	9,8	1,6	12,8	1,5	20,0	1,7	4,1	1,1	6,3	1,6	10,8	1,2
5	Sơn La	65,1	5,9	2,0	8,5	2,0	6,4	2,5	52,6	2,8	13,3	2,5	5,1	2,0	2,1	2,2	6,2	2,0
6	Mộc Châu	37,6	1,0	3,5	12,5	3,6	52,0	2,8	15,9	2,5	6,2	2,1	2,3	1,9	9,3	2,3	0,7	3,0
7	Sông Mã	63,3	5,4	2,0	7,2	1,3	22,5	3,1	39,8	3,2	22,0	2,4	1,3	2,5	0,5	3,1	1,3	3,0
8	Hà Giang	60,9	11,2	3,1	4,0	2,5	4,6	2,3	43,3	2,4	14,1	2,2	8,6	1,9	2,1	1,3	12,2	3,0
9	Tuyên Quang	13,0	17,0	1,3	1,9	1,9	5,5	1,2	22,5	1,7	11,6	1,7	4,1	1,3	6,0	1,3	34,5	1,3
10	Cao Bằng	27,6	6,8	3,0	3,7	3,0	2,9	2,2	35,9	2,4	26,3	2,6	5,4	1,8	1,5	1,9	15,6	2,6
11	Lạng Sơn	32,6	42,7	3,1	14,3	3,4	2,7	1,74	11,4	1,8	12,8	1,5	2,7	1,7	1,0	1,4	12,4	1,8
12	Thái Nguyên	17,9	10,6	2,2	7,9	2,4	8,6	1,5	16,6	2,2	6,4	1,9	3,2	1,8	3,0	1,6	41,4	2,0
13	Bắc Cạn	31,7	8,5	1,4	28,0	2,7	10,0	1,7	8,8	1,4	11,7	1,5	13,2	1,3	13,0	1,3	6,8	1,4
14	Bắc Giang	21,0	22,4	2,2	29,8	2,3	9,8	1,9	19,8	2,7	6,8	2,3	3,2	1,7	2,3	2,0	5,9	2,8
15	Hòn Gai	1,8	34,9	3,5	22,8	3,8	8,1	2,7	15,7	3,3	6,6	2,8	1,9	2,9	0,4	1,8	9,5	3,4
16	Móng Cái	30,0	19,2	2,5	44,6	3,4	14,8	3,9	10,2	4,1	2,9	3,6	1,7	3,3	1,0	1,6	5,6	1,9
17	Vĩnh Yên	27,3	3,1	1,9	9,1	1,8	31,0	2,3	14,0	2,8	5,3	2,2	7,1	1,8	15,3	1,5	15,5	1,7
18	Yên Bái	24,0	4,7	1,7	5,4	1,5	19,1	2,0	18,8	2,0	3,8	1,5	3,1	1,6	6,7	1,6	38,6	2,0
19	Việt Trì	18,7	7,8	1,7	5,8	1,5	24,8	1,7	21,0	1,9	4,6	1,2	3,3	1,3	7,3	1,4	25,5	1,7
20	Tam Đảo	8,7	7,4	2,4	42,0	5,2	13,6	3,6	6,7	3,5	3,8	3,1	10,8	2,8	9,4	2,0	6,3	2,8
21	Láng (Hà Nội)	16,9	20,2	2,9	17,9	3,0	8,1	2,5	22,1	2,5	6,0	2,2	1,7	1,7	3,4	2,1	20,6	2,4
22	Hải Dương	16,9	28,9	3,0	6,5	2,3	11,8	2,5	26,5	2,1	3,0	1,7	1,0	1,0	2,5	1,8	19,7	2,6
23	Hưng Yên	32,7	39,3	3,0	6,3	2,3	9,1	2,4	18,1	2,3	3,2	2,7	0,8	1,7	0,8	1,6	22,4	2,6
24	Phủ Liễn	0,3	18,1	4,0	24,3	4,1	21,3	4,1	14,8	4,1	3,3	3,4	1,9	2,3	1,8	2,3	9,5	3,3
25	Cát Bi	13,5	19,1	2,4	23,6	2,8	15,8	3,0	19,7	3,1	5,4	2,5	1,0	1,3	4,8	1,5	10,6	1,6
26	Thái bình	34,1	28,6		12,1		21,4		11,8		4,0		1,1		0,5		20,5	

27	Sơn Tây	13,1	4,4	1,4	10,5	2,2	18,4	2,2	21,2	2,4	3,3	1,5	3,6	1,2	10,3	2,0	28,3	5,2
28	Hoà Bình	41,1	38,7	2,2	7,0	2,2	6,5	1,7	9,4	1,6	12,8	1,4	6,5	1,1	5,5	1,2	13,5	1,6
29	Nam Định	24,1	27,7	4,2	8,1	3,0	9,2	2,6	13,5	2,4	6,2	2,3	2,1	2,0	1,7	2,3	31,4	3,1
30	Ninh Bình	29,3	5,23	4,2	10,5	2,7	7,3	2,2	8,9	2,1	4,9	2,7	0,6	3,1,6 0	0,4	3,3	15,1	3,4
31	Nho Quan	19,6	44,1	2,8	8,1	2,6	10,7	2,3	14,6	2,3	7,4	2,2	0,7	1,3	1,3	1,6	13,1	2,6
32	Thanh Hoá	16,5	20,0	3,1	16,4	2,4	10,1	2,0	10,0	2,0	3,3	1,7	1,7	2,1	11,4	1,3	27,1	2,0
33	Yên Định	36,8	26,4	3,2	13,5	2,4	8,6	2,2	16,0	2,3	2,0	2,1	1,3	1,6	5,3	1,5	27,0	2,1
34	Hội Xuân	48,5	1,6	1,7	0,4	3,5	1,2	1,3	18,4	2,3	17,8	2,3	5,0	1,9	9,6	1,8	45,9	1,9
35	Vinh	25,5	16,4	5,6	21,1	3,8	10,5	2,5	4,1	2,4	3,2	1,6	11,3		10,0	1,9	23,4	2,6
36	Tương Dương	66,0	12,7	2,6	9,5	1,9	40,5	2,8	11,9	3,7	3,2	1,5	0,0	1,8	14,3	2,6	7,9	2,4
37	Hà Tĩnh	24,1	12,4	2,9	19,6	3,2	8,7	2,4	4,6	1,9	2,9	1,7	1,2		18,2	2,6	32,4	2,9
38	Đông Hới	23,8	19,2	4,9	18,8	4,1	11,5	3,4	4,0	2,8	2,5	2,3	2,4	2,9	6,6	2,1	35,0	3,3
Tháng Mười một																		
1	Lai Châu	66,1	17,5	1,9	15,3	2,6	4,7	3,2	11,6	1,7	21,7	1,4	2,2	1,6	11,6	2,1	15,5	1,6
2	Điện Biên	47,5	28,6	2,0	16,8	1,8	18,1	1,5	7,9	1,7	16,5	1,8	5,7	2,1	1,9	1,5	4,4	1,4
3	Lào Cai	39,8	4,2	1,4	2,6	1,6	6,1	2,0	33,0	2,2	25,1	1,7	10,5	1,3	7,1	1,2	11,5	1,3
4	Sa Pa	28,9	8,4	2,2	22,5	1,9	7,6	1,4	12,7	1,4	19,4	2,0	5,7	1,2	7,2	2,5	16,5	3,1
5	Sơn La	61,9	4,4	1,6	10,7	2,4	8,5	2,1	52,8	2,9	12,4	2,5	3,9	1,7	3,4	3,2	3,9	1,8
6	Mộc Châu	38,7	0,2	5,0	2,3	3,9	61,3	3,1	14,0	2,4	6,0	2,4	3,3	2,4	8,8	2,6	1,1	3,5
7	Sông Mã	63,9	2,4	1,3	5,4	1,3	24,7	3,7	45,7	3,4	17,9	2,6	1,6	4,0	0,5	2,5	1,6	2,8
8	Hà Giang	56,6	9,4	3,4	3,7	2,7	5,4	2,5	45,9	2,4	14,1	2,2	10,2	4,6	2,6	1,3	8,6	2,5
9	Tuyên Quang	13,4	17,9	1,3	2,0	1,5	7,9	1,5	21,4	1,7	10,9	1,6	3,7	4,3	5,7	1,1	30,6	1,3
10	Cao Bằng	27,7	5,6	2,6	3,1	3,1	6,0	2,4	46,2	2,6	23,7	1,9	4,8	4,7	2,1	1,4	8,4	2,5
11	Lạng Sơn	29,8	45,3	3,3	13,5	3,5	1,7	2,6	12,5	1,9	10,1	1,7	2,9	1,9	1,6	1,4	12,7	1,9
12	Thái Nguyên	17,8	12,8	2,1	14,0	2,9	7,6	1,6	15,0	2,1	6,5	1,8	1,5	1,5	4,6	1,4	37,8	1,9
13	Bắc Cạn	29,3	5,5	1,4	30,8	3,2	9,3	1,6	8,2	1,5	13,5	1,4	14,3	1,2	11,6	1,2	6,8	1,3
14	Bắc Giang	21,4	22,1	2,2	36,0	2,9	9,9	2,1	17,9	2,6	4,8	2,3	1,8	2,3	1,2	1,8	6,3	2,3
15	Hòn Gai	3,1	36,0	4,0	23,6	3,3	8,8	2,6	14,1	3,3	5,3	2,8	2,1	3,2	0,3	3,0	9,8	3,4
16	Móng Cái	27,4	16,9	2,0	50,6	3,0	15,4	4,4	8,9	4,0	2,0	3,8	1,0	4,3	0,9	1,8	4,4	1,8
17	Vĩnh Yên	33,0	3,0	1,1	14,4	2,6	36,1	2,2	13,2	2,0	5,0	1,7	4,7	1,1	11,9	2,1	11,7	1,2
18	Yên Bái	27,3	5,4	1,2	5,8	1,4	23,2	1,8	23,2	1,9	4,7	1,4	2,1	1,5	4,4	1,3	21,0	1,9
19	Việt Trì	19,9	8,0	1,5	6,1	1,3	22,2	1,8	19,9	1,8	5,9	1,5	4,0	1,5	5,7	1,6	28,2	1,6
20	Tam Đảo	9,6	9,9	2,6	4,86	5,3	7,8	3,1	4,7	3,5	4,3	3,0	9,5	2,7	10,4	2,2	4,7	1,9
21	Láng (Hà Nội)	17,5	20,8	3,3	24,9	3,4	10,0	2,0	23,9	2,6	4,0	2,4	1,1	1,5	2,5	1,8	12,7	2,4
22	Hải Dương	10,1	34,0	3,5	6,6	2,9	13,2	2,3	20,7	2,2	2,9	2,2	0,4	2,2	1,2	1,8	21,1	2,7
23	Hưng Yên	30,9	41,4	3,7	5,4	2,4	9,5	3,3	18,3	2,3	2,6	2,4	0,7	1,7	0,1	2,0	22,0	2,9
24	Phủ Liễn	0,3	17,4	3,9	25,8	4,2	25,0	4,1	13,8	4,0	6,7	3,6	1,0	2,7	1,3	2,5	9,1	3,8
25	Cát Bi	10,4	16,1	2,5	31,9	2,7	18,8	2,5	18,0	3,3	4,1	2,6	0,5	1,2	2,6	1,2	7,9	1,7

26	Thái bình	31,8	28,0		13,2		19,3		6,3		2,0		1,2		0,7		29,3	
27	Sơn Tây	12,2	4,9	1,6	9,8	2,9	17,5	2,1	21,8	2,4	3,0	1,2	5,3	1,1	9,6	1,5	28,0	1,9
28	Hoà Bình	39,6	38,6	2,0	8,5	1,9	7,1	1,8	9,9	1,5	9,2	1,5	4,3	1,4	5,2	1,3	17,3	1,5
29	Nam Định	23,4	25,6	4,0	7,5	2,9	13,5	2,7	11,0	2,2	5,8	2,4	4,6	2,7	1,9	1,6	33,0	3,5
30	Ninh Bình	22,1	57,7	4,0	8,8	2,3	10,8	2,1	7,1	2,0	4,2	2,6	0,3	3,0	0,3	1,3	10,9	3,4
31	Nho Quan	20,7	47,2	2,9	8,2	2,3	10,3	2,3	13,5	2,3	7,6	2,2	0,7	2,0	0,6	1,5	11,9	2,6
32	Thanh Hoá	16,7	23,1	3,1	16,3	2,5	13,0	1,7	9,3	2,0	4,1	2,1	1,9	1,3	12,6	1,4	19,7	1,9
33	Yên Định	36,5	35,1	2,7	19,9	3,1	6,9	1,9	7,4	2,6	1,7	1,9	1,7	1,9	2,6	1,6	25,0	2,0
34	Hồi Xuân	37,6	2,3	1,9	0,4	3,0	1,3	1,7	21,8	2,1	20,0	2,2	4,8	2,1	14,5	1,9	34,9	2,0
35	Vinh	26,3	19,7	3,4	21,2	3,6	8,9	2,4	3,0	1,9	3,2	1,7	13,4	1,7	8,2	1,8	22,4	2,5
36	Tương Dương	61,7	8,0	2,30	9,4	2,7	33,3	2,9	26,1	3,2	5,8	2,0	2,2	1,7	10,9	1,7	4,3	1,8
37	Hà Tĩnh	19,8	15,9	2,2	14,5	3,3	7,0	2,1	3,0	1,5	2,3	1,4	0,9	1,0	17,5	2,4	38,9	2,9
38	Đông Hới	18,2	20,4	4,9	14,8	4,5	9,9	3,9	3,4	3,5	0,6	1,8	0,8	1,8	3,90	2,5	16,1	3,7
Tháng Mười hai																		
1	Lai Châu	64,7	10,5	1,6	21,9	2,8	4,6	1,4	10,7	1,6	16,4	1,6	2,5	2,0	16,2	2,1	17,1	2,8
2	Điện Biên	48,1	17,4	1,7	22,4	2,1	20,2	1,9	9,9	1,7	9,6	1,8	11,5	2,4	4,0	2,2	5,0	1,0
3	Lào Cai	40,4	3,1	1,5	5,0	1,4	7,0	1,7	44,1	2,4	20,7	1,9	5,4	1,3	6,0	1,0	3,7	1,8
4	Sa Pa	18,4	7,3	3,3	20,8	2,2	6,0	1,7	11,8	1,6	19,3	2,1	5,3	1,9	10,0	4,0	19,0	5,2
5	Sơn La	54,7	5,3	2,1	14,3	2,7	5,3	1,6	56,1	2,6	1,9	2,1	1,6	1,8	2,2	2,5	3,0	1,9
6	Mộc Châu	23,8	0,1	1,0	3,0	4,2	53,0	3,3	12,9	2,4	9,5	2,6	5,1	2,8	14,3	3,2	25,0	2,5
7	Sông Mã	54,8	6,3	2,8	5,3	2,7	2,23	3,4	48,1	3,6	14,5	2,8	2,5	2,8	0,2	2,0	0,8	5,0
8	Hà Giang	58,5	7,1	2,9	2,3	2,2	5,8	1,4	50,4	2,4	14,6	2,2	8,8	1,8	1,6	1,5	9,4	2,3
9	Tuyên Quang	16,8	11,2	1,3	3,0	1,3	8,6	2,0	26,3	1,7	15,9	1,6	3,7	1,4	4,5	1,4	26,7	1,3
10	Cao Bằng	27,0	4,3	3,2	4,0	3,3	5,3	2,0	53,8	2,6	18,5	1,9	4,4	1,9	1,7	1,5	8,0	2,5
11	Lạng Sơn	31,8	50,3	3,8	12,5	4,5	1,0	1,8	8,5	1,8	11,5	2,0	5,2	1,3	1,9	2,1	10,1	2,2
12	Thái Nguyên	18,0	13,2	2,2	23,3	2,9	8,0	1,4	16,9	1,9	4,9	1,9	2,8	2,1	3,9	1,4	27,0	1,8
13	Bắc Cạn	29,6	4,8	1,6	37,7	3,2	9,7	1,8	7,9	1,1	13,9	1,5	13,1	1,3	7,3	1,3	5,6	1,3
14	Bắc Giang	22,6	15,9	2,5	44,8	3,3	7,7	2,0	16,7	2,7	7,4	2,3	3,1	2,0	1,0	1,5	3,8	2,0
15	Hòn Gai	3,3	37,0	3,8	19,0	3,2	10,3	2,4	16,2	2,8	6,0	2,8	2,7	3,1	0,5	1,7	8,2	3,3
16	Móng Cái	27,8	11,8	1,8	5,27	3,4	18,8	3,8	8,9	8,8	2,8	3,8	0,7	4,5	0,6	1,3	4,4	2,4
17	Vĩnh Yên	23,1	2,1	1,2	14,0	3,1	12,1	2,6	13,0	2,6	4,8	2,2	4,6	1,5	10,1	1,6	9,2	1,6
18	Yên Bái	27,5	4,7	1,4	5,9	1,4	24,3	1,8	24,6	1,9	6,5	1,5	3,3	1,3	4,3	1,4	26,4	1,6
19	Việt Trì	14,0	4,7	1,4	8,1	1,3	34,7	1,9	25,5	1,9	5,2	1,5	2,3	1,6	4,2	1,4	15,3	1,6
20	Tam Đảo	9,9	5,6	1,9	40,8	5,3	9,7	3,0	3,3	3,4	4,5	3,0	18,0	2,9	13,3	1,8	4,7	1,5
21	Láng (Hà Nội)	18,0	15,9	3,1	29,8	3,8	9,0	2,5	26,1	2,7	4,9	1,8	1,0	1,7	2,2	1,9	11,1	1,9
22	Hải Dương	8,0	32,6	3,9	4,8	3,2	13,9	2,0	23,9	2,3	4,6	2,1	2,3	1,8	2,5	1,6	15,3	2,3
23	Hưng Yên	29,0	4,18	3,6	3,9	2,1	99,0	2,2	22,5	2,4	3,6	3,0	0,4	1,8	0,6	1,0	18,2	2,8
24	Phủ Liễn	0,2	13,9	3,2	5,4	3,9	26,7	1,0	15,0	3,9	6,8	3,2	2,2	2,6	1,8	2,7	8,2	2,9
25	Cát Bi	9,7	12,1	2,2	34,9	3,0	19,8	2,9	18,5	2,7	4,6	2,2	1,9	1,6	3,4	1,6	4,8	1,6

26	Thái bình	32,4	26,1		10,1		24,0		7,5		3,5		1,4		0,8		26,5	
27	Sơn Tây	10,3	4,1	1,6	12,3	2,7	23,5	2,7	26,8	1,7	2,7	1,2	3,0	1,1	7,3	1,6	2,03	1,8
28	Hoà Bình	37,0	39,6	2,1	8,9	2,1	7,3	1,8	9,3	1,6	8,6	1,4	2,6	1,2	3,8	1,4	19,8	1,6
29	Nam Định	25,0	23,5	4,5	6,1	2,6	12,6	3,9	17,0	2,4	5,3	2,4	3,0	2,1	1,6	1,8	30,8	3,2
30	Ninh Bình	24,0	53,2	3,8	10,9	2,1	9,8	2,4	12,4	2,4	5,2	1,8	0,0		0,0		8,5	3,7
31	Nho Quan	24,9	43,6	2,7	5,6	2,4	11,7	2,3	21,1	2,3	7,3	2,2	1,8	1,4	0,7	1,6	9,1	2,4
32	Thanh Hoá	20,0	24,5	3,5	19,0	2,8	12,0	2,0	10,9	1,9	3,9	1,6	2,9	1,2	11,2	1,5	15,6	1,8
33	Yên Định	33,1	36,1	2,9	17,4	2,8	9,5	2,7	19,4	2,4	2,4	2,3	2,1	1,5	2,6	1,3	10,5	1,6
34	Hồi Xuân	32,7	1,4	2,4	0,7	1,8	2,5	2,1	24,2	2,2	23,8	2,1	3,2	1,7	8,1	2,0	35,9	2,2
35	Vinh	23,3	22,7	3,0	21,8	3,7	8,1	2,2	1,9	2,0	1,1	1,3	9,1	1,7	9,0	1,8	26,3	2,4
36	Tương Dương	54,3	2,9	2,8	2,9	2,6	43,5	3,3	23,5	3,8	7,1	2,9	3,5	1,8	14,1	2,3	2,4	1,8
37	Hà Tĩnh	22,2	12,8	3,0	19,7	2,8	7,6	1,8	2,4	1,8	1,0	1,5	0,4	1,7	16,3	2,7	9,7	2,8
38	Đông Hới	23,7	15,8	4,6	11,4	4,3	9,3	3,1	4,2	2,8	0,5	1,3	0,4	2,5	5,1	2,7	53,2	3,6

Bảng G.3 – Vận tốc gió cực đại có thể xảy ra theo thời gian (m/s)

Số thứ tự	Trạm	Chu kì lặp (năm)				
		5	10	20	30	50
1	2	3	4	5	6	7
1	Ba Đồn	26	31	36	39	42
2	Bắc Cạn	24	26	28	29	31
3	Bắc Giang	23	26	29	31	33
4	Bạch Long Vĩ	44	49	55	58	62
5	Bảo Lộc	19	22	25	27	29
6	Biên Hòa	19	22	25	26	28
7	Buôn Ma Thuột	19	22	25	27	29
8	Cao Bằng	32	36	40	42	45
9	Cà Mau	14	16	18	19	20
10	Cô Tô	38	44	50	53	57
11	Côn Sơn	29	37	44	47	52
12	Cát Bi	29	34	38	41	45
13	Cẩm Phả	35	41	47	50	54
14	Con Cuông	20	22	24	26	27
15	Điện Biên	31	36	42	45	49
16	Đình Lập	21	23	25	26	28
17	Đồng Hới	24	27	30	32	34
18	Gia Lâm	30	34	38	40	43
19	Đà Nẵng	26	29	33	35	37
20	Hà Nam	27	32	37	40	44
21	Hà Nội	25	29	39	34	36
22	Hà Giang	22	24	26	28	29
23	Hải Dương	26	30	34	37	40
24	Hòn Dấu	43	48	52	55	58
25	Hòn Gai	36	42	49	52	57
26	Huế	24	22	32	34	36
27	Hưng Yên	26	29	33	35	37
28	Hà Tĩnh	32	38	45	48	53
29	Hòa Bình	24	27	29	31	33
30	Hoàng Sa	27	31	36	38	41
31	Kỳ Anh	35	42	48	52	57
32	Kiên Giang	18	20	22	23	25
33	Lạng Sơn	24	28	32	34	37
34	Lai Châu	40	45	51	54	58
35	Lào Cai	29	35	40	43	46
36	Liên Khương	19	20	22	23	24
37	Lục Ngạn	30	36	41	45	49

38	Mộc Châu	30	36	42	45	49
39	Móng Cái	33	38	42	45	49
40	Nam Định	34	41	48	52	57
41	Nha Trang	18	20	22	23	24
42	Ninh Bình	38	46	54	58	64
43	Nho Quan	33	40	48	52	57
44	Phan Thiết	22	24	27	28	30
45	Phủ Diễn	34	38	43	45	48
46	Phú Hộ	25	28	30	32	33
47	Phú Yên	29	34	39	42	45
48	Phú Quốc	25	29	32	34	36
49	Plâycu	23	25	27	28	29
50	Quảng Ngãi	28	33	37	40	44
51	Quảng Trị	27	32	37	40	44
52	Quỳ Châu	20	23	25	26	28
53	Quy Nhơn	34	42	50	54	60
54	Quỳnh Lưu	28	31	35	37	40
55	Sa Pa	32	34	37	38	40
56	Thành Phố Hồ Chí Minh	24	27	31	33	35
57	Sóc Trăng	20	23	26	27	29
58	Sinh Hồ	25	29	32	34	37
59	Sơn La	26	29	32	34	36
60	Sơn Tây	25	28	32	34	36
61	Sông Mã	24	29	32	33	39
62	Tam Đảo	34	40	46	49	52
63	Tây Hiếu	26	31	35	37	40
64	Thác Bà	21	23	25	27	28
65	Thanh Hóa	32	38	44	48	52
66	Thái Bình	32	40	47	51	56
67	Thái Nguyên	23	26	28	29	31
68	Thất Khê	23	27	31	33	36
69	Tiên Yên	30	35	40	43	47
70	Trùng Khánh	25	28	32	34	36
71	Tuấn Giáo	32	38	44	47	51
72	Tương Dương	20	23	25	27	28
73	Tuy Hòa	23	27	31	33	36
74	Tuyên Quang	27	30	32	34	36
75	Vân Chấn	28	34	39	42	35
76	Vân Lý	39	47	54	59	64
77	Việt Trì	32	37	42	44	48
78	Vinh	29	34	39	41	44
79	Vĩnh Yên	24	26	28	30	31



---

80	Võ Nhai	21	24	27	28	30
81	Yên Bái	21	23	25	26	27
82	Yên Định	31	36	41	43	47
83	Cửa Tùng	34	42	49	53	58



		VII	54,9	34,9	10,8	1,7	0,4	0,3								
22	Vinh	I	44,9	38,8	11,1	3,8	1,0	0,2	0,2							
		VII	34,5	34,4	20,0	7,4	4,6	1,3	0,7	0,1						
23	Đồng Hới	I	23,4	28,5	23,7	13,7	6,7	2,2	2,2	0,3	0,2	0,1				
		VII	26,6	33,0	22,3	10,8	4,1	1,7	1,7	0,3	0,3	0,1				

**Bảng G,5 – Tần suất (%) nhiệt độ (°C) và vận tốc (m/s) của gió**

Tháng	Đặc trưng	Lượng gió	Hướng																
			N	NN E	NE	ENE	E	ESE	SE	SSE	S	SSW	SW	WS W	W	WN W	NW	NNW	
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
<b>Tram Láng</b>																			
I	Trung bình cả ngày	23,5	9,8	10,4	25,0	3,0	3,8	7,2	20,6	3,5	3,0	0,4	0,7	0,1	0,8	1,6	7,4	2,7	
	Nhiệt độ	15,1	14,0	14,0	15,7	7,7	18,9	19,8	19,8	19,7	19,6	22,0	22,0	20,8	17,6	17,2	15,2	14,1	
	Vận tốc	2,5	3,2	3,1	2,3	2,3	2,8	2,8	3,0	2,8	2,0	2,2	2,2	1,0	1,4	2,1	1,7	1,8	
I	Trung bình ban ngày	16,6	11,7	14,4	25,6	3,1	2,7	4,4	14,9	3,5	3,1	0,5	1,2	0,3	1,0	2,5	7,2	3,9	
	Nhiệt độ	15,3	14,0	14,3	16,3	18,5	19,1	20,7	21,6	21,6	21,4	21,7	18,0	20,8	17,6	17,7	15,6	14,2	
	Vận tốc	2,7	3,2	2,8	2,3	2,4	2,6	3,0	2,9	2,9	2,3	1,8	1,2	1,0	1,6	2,3	1,6	2,0	
I	Trung bình ban đêm	30,4	7,3	5,6	24,3	2,9	5,1	10,5	27,3	3,6	2,8	0,2	0,2		0,6	0,6	7,6	1,4	
	Nhiệt độ	15,0	14,0	13,8	15,5	17,2	18,8	19,2	17,4	17,4	17,2	23,2	15,9		17,5	15,0	14,8	13,8	
	Vận tốc	2,3	3,2	3,4	2,2	2,2	2,8	3,0	2,6	2,6	1,6	4,0	2,0		1,0	1,2	1,7	1,4	
I	Trung bình cả ngày	15,3	5,0	9,3	22,5	5,5	4,7	8,6	29,8	4,6	2,5	0,4	0,2	0,2	0,1	0,8	3,6	1,9	
	Nhiệt độ	16,4	14,1	13,5	13,7	19,0	19,7	20,5	19,8	19,8	20,6	16,4	19,5	21,9	20,3	17,2	15,7	15,3	
	Vận tốc	2,4	3,4	3,6	2,9	2,2	2,0	3,4	2,8	2,8	2,3	1,5	1,0	1,0	1,2	2,1	1,8	1,5	
II	Trung bình ban ngày	13,7	7,1	12,5	23,8	5,6	3,2	7,1	23,8	3,8	3,4	6,6	0,3	0,4	0,6	1,2	4,0	2,6	
	Nhiệt độ	17,2	14,2	13,6	13,5	20,9	20,4	21,2	21,0	21,0	24,7	17,3	19,8	21,9	21,0	18,0	16,7	15,8	
	Vận tốc	2,7	3,3	3,2	2,9	2,5	2,7	2,9	2,6	2,6	2,2	1,5	1,0	1,0	1,2	2,0	1,7	1,6	
II	Trung bình ban đêm	16,9	2,7	6,1	21,2	5,4	6,3	10,1	36,0	5,4	1,6	0,3	0,1		0,1	0,3	3,3	1,1	
	Nhiệt độ	15,8	13,6	12,8	13,5	13,8	18,0	19,1	19,9	18,9	18,0	13,8	18,8		17,9	13,7	14,3	14,2	
	Vận tốc	1,8	3,4	3,8	2,8	2,1	3,0	3,3	3,2	3,2	2,4	1,5	1,0		1,0	2,5	1,9	1,2	
III	Trung bình cả ngày	14,5	3,5	4,7	14,5	3,6	4,5	12,0	40,2	6,8	4,1	0,6	0,4	0,2	0,3	0,9	2,6	1,2	

	Nhiệt độ	18,8	17,4	16,3	17,4	18,6	20,7	21,5	21,2	21,5	21,7	22,7	21,1	19,7	19,2	19,4	18,8	18,4
	Vận tốc		2,1	3,2	3,2	2,6	2,1	2,8	3,0	2,9	2,4	1,8	1,7	1,3	1,2	1,7	1,7	1,7
Trung bình ban ngày	Tần suất	15,2	4,9	6,5	16,6	3,3	4,6	9,1	33,7	6,6	5,0	0,9	0,5	0,4	0,6	1,8	3,7	1,8
	Nhiệt độ	19,3	17,4	16,1	17,6	20,0	21,4	22,1	21,5	22,5	22,7	23,6	21,5	19,7	19,2	19,4	19,1	18,5
ung bình ban đêm	Vận tốc		2,1	3,3	3,2	2,5	2,0	2,6	2,6	2,7	2,6	1,9	1,8	1,3	1,2	1,8	1,7	1,7
	Tần suất	13,9	2,1	2,9	12,4	4,0	4,4	14,7	46,7	7,0	3,1	0,2	0,2			0,1	1,6	0,6
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	18,3	17,3	16,5	16,4	17,4	20,0	21,2	20,9	20,7	20,1	18,8	20,3			18,6	18,2	16,7
	Vận tốc		2,2	3,1	3,3	2,7	2,3	3,0	3,2	3,1	2,2	1,5	1,5			1,0	1,8	1,8
IV	Tần suất	13,1	2,0	2,9	6,3	2,4	8,2	17,9	44,1	7,5	4,3	0,5	0,6	0,2	0,5	0,5	1,1	1,0
	Nhiệt độ	21,9	21,8	20,6	21,1	23,4	24,2	24,5	24,5	24,2	25,0	25,3	25,0	24,0	23,4	21,3	22,0	21,0
ung bình ban đêm	Vận tốc		2,8	3,0	3,0	2,4	2,5	3,0	3,2	3,0	2,7	2,4	1,8	1,0	1,8	2,1	1,9	1,6
	Tần suất	15,0	3,3	2,8	8,0	2,7	7,6	16,3	37,0	7,7	6,0	0,8	1,0	0,4	0,4	0,9	2,1	2,0
V	Nhiệt độ	22,5	22,2	21,2	21,1	24,1	24,6	24,4	25,3	25,4	25,7	26,7	25,6	24,0	24,6	21,1	21,1	21,1
	Vận tốc		2,7	3,0	2,8	1,9	1,8	2,4	2,9	3,2	3,0	2,2	1,9	1,0	1,7	2,1	2,0	1,6
Trung bình cả ngày	Tần suất	11,2	0,9	2,0	4,8	2,0	8,6	19,5	50,8	7,3	2,8	0,3	0,1		0,6	0,1	0,1	0,1
	Nhiệt độ	21,2	20,1	19,6	20,7	22,4	23,8	24,6	24,0	22,9	23,4	21,0	20,6	22,6	22,6	22,9	21,8	20,5
ung bình ban đêm	Vận tốc		3,0	3,0	3,3	3,4	3,0	3,5	3,4	2,9	2,2	3,0	1,0	2,0	2,0	2,0	1,0	1,0
	Tần suất	14,0	2,6	2,8	5,6	2,3	7,0	15,2	41,4	6,3	5,0	1,5	1,0	0,2	1,7	1,2	3,7	2,5
V	Nhiệt độ	26,6	26,4	26,7	26,3	26,6	28,0	28,2	27,9	27,5	27,7	29,2	28,8	26,8	29,0	26,3	24,4	25,1
	Vận tốc		2,9	2,6	2,8	2,3	2,3	2,3	3,0	3,1	3,0	2,7	1,9	2,3	3,3	1,5	2,1	2,4
Trung bình ban ngày	Tần suất	11,5	4,1	4,7	7,2	3,0	8,7	15,6	33,3	5,1	3,5	1,8	1,0	0,2	2,2	1,6	4,1	3,9
	Nhiệt độ	27,6	27,3	27,1	26,9	27,1	28,7	28,9	28,6	28,1	29,4	30,7	26,4	25,5	30,8	27,2	24,8	25,3
ung bình ban đêm	Vận tốc		2,6	2,7	2,6	2,3	2,2	2,6	2,9	3,0	2,6	1,7	1,6	2,0	1,7	2,0	2,4	2,5
	Tần suất	13,1	1,0	0,9	4,1	1,6	5,2	14,9	49,7	7,5	6,6	1,1	1,0	0,2	1,2	0,7	3,3	1,0
VI	Nhiệt độ	25,8	22,5	24,2	25,3	25,7	27,0	27,5	27,3	26,8	26,8	26,8	26,4	28,5	25,8	24,0	23,8	24,0
	Vận tốc		3,9	2,0	3,5	2,4	2,5	3,3	3,3	3,0	2,8	2,1	2,6	4,0	1,2	2,3	2,4	2,8
Trung bình cả ngày	Tần suất	16,2	3,2	4,0	7,2	3,0	8,9	12,1	32,3	7,3	6,0	1,4	1,7	0,7	1,9	2,2	6,0	2,1
	Nhiệt độ	27,9	28,4	28,2	28,0	27,7	28,9	28,9	29,0	28,4	28,4	31,1	31,0	30,7	28,8	27,1	26,7	27,2

	Vận tốc	2,2	2,4	2,4	2,0	2,2	2,6	2,7	2,4	2,6	2,1	1,8	1,2	2,0	2,8	2,8	2,7
Trung bình ban ngày	Tần suất	14,6	6,2	9,4	3,8	10,8	12,2	22,0	4,8	4,6	1,6	2,1	0,9	2,2	2,7	8,3	3,1
	Nhiệt độ	28,5	28,7	28,6	27,3	29,3	29,1	29,5	29,0	29,5	33,8	32,5	32,0	20,6	28,0	27,2	27,6
	Vận tốc	2,1	2,5	2,4	2,0	2,0	2,4	2,6	2,6	3,2	2,3	2,0	1,0	2,0	2,8	2,7	2,6
Trung bình ban đêm	Tần suất	17,9	1,6	5,0	2,4	6,9	11,9	43,0	9,9	7,4	1,2	1,2	0,5	1,5	1,8	3,5	1,1
	Nhiệt độ	27,4	26,4	26,8	28,2	28,2	28,6	28,8	28,0	27,9	27,4	28,3	28,4	26,1	25,7	25,1	26,0
	Vận tốc	2,8	2,4	2,4	2,0	2,5	2,8	2,8	2,8	2,3	2,2	2,1	1,4	1,5	2,7	3,0	3,0
Trung bình cả ngày	Tần suất	19,3	2,5	5,5	2,0	8,3	11,2	32,7	7,2	7,7	2,4	2,9	0,9	3,6	2,5	4,7	2,3
	Nhiệt độ	28,3	29,3	28,1	27,8	28,3	29,2	29,4	29,4	29,0	29,3	30,9	30,1	29,9	28,6	28,1	29,4
	Vận tốc	2,3	2,4	2,4	2,3	2,7	2,9	2,8	2,8	2,6	2,5	2,6	1,8	2,2	3,6	2,2	2,1
VII	Tần suất	14,3	4,0	7,2	2,9	8,5	10,7	23,3	6,3	6,6	2,1	3,5	1,2	5,2	3,8	6,4	3,3
	Nhiệt độ	28,6	29,6	28,4	28,0	28,7	29,6	29,9	30,2	30,2	29,5	32,3	31,3	30,3	29,2	28,7	30,4
	Vận tốc	2,3	2,4	2,3	2,3	2,6	2,8	2,8	2,8	2,6	2,4	2,6	2,0	1,7	3,5	2,4	2,1
Trung bình ban đêm	Tần suất	24,2	0,7	3,7	1,0	8,0	11,8	43,2	8,2	9,0	2,7	2,3	0,6	1,7	1,1	2,8	1,1
	Nhiệt độ	28,1	27,4	27,5	25,8	27,8	28,8	29,1	28,7	28,0	29,1	28,3	27,1	28,4	26,1	26,6	26,2
	Vận tốc	2,1	2,2	2,6	2,3	2,8	3,2	2,8	2,8	2,7	2,6	1,4	2,0	1,8	4,1	1,8	2,1
Trung bình cả ngày	Tần suất	25,5	3,7	7,9	2,7	9,3	9,4	23,5	6,2	5,3	1,5	1,9	0,4	4,3	4,2	11,2	3,7
	Nhiệt độ	27,5	28,3	27,4	27,7	27,6	28,4	28,8	29,0	28,3	30,0	28,7	29,9	30,0	28,0	27,7	28,2
	Vận tốc	2,5	2,2	2,5	2,2	2,2	2,6	2,5	2,3	2,4	1,9	1,5	2,2	2,1	2,8	2,4	1,9
VIII	Tần suất	17,3	5,2	9,0	3,5	8,7	8,0	14,4	4,3	3,4	1,7	2,0	0,6	6,5	6,6	14,4	5,7
	Nhiệt độ	27,4	28,6	28,1	27,9	27,8	28,9	29,3	29,1	29,1	29,0	29,5	29,9	30,6	28,2	28,3	28,3
	Vận tốc	1,4	2,2	2,4	1,8	2,4	2,6	2,8	2,8	2,6	2,3	1,7	1,4	2,2	2,8	2,3	2,0
Trung bình ban đêm	Tần suất	33,8	1,8	6,5	1,8	10,1	11,2	35,1	8,6	7,6	1,3	1,8		1,5	1,1	7,1	1,1
	Nhiệt độ	27,6	27,0	26,3	27,3	27,4	28,0	28,5	28,9	27,9	31,7	27,7		26,3	27,0	26,3	27,3
	Vận tốc	2,6	2,1	2,7	3,0	2,3	2,4	2,4	2,4	2,1	2,5	2,1	1,6	2,9	2,3	2,4	1,9
IX	Tần suất	27,9	6,1	10,0	2,9	7,3	5,9	17,2	4,0	4,3	1,0	1,4	0,8	3,4	6,0	13,7	6,5
	Nhiệt độ	26,8	27,5	27,2	26,7	27,5	28,0	28,1	27,5	28,0	29,0	27,9	28,5	27,8	26,8	26,2	26,5
	Vận tốc	2,6	3,1	3,0	2,4	2,5	2,5	2,1	1,7	1,7	1,8	2,1	1,2	2,0	2,6	2,4	2,6

	Trung bình ban ngày	18,4	12,1	7,5	12,0	3,8	6,5	4,5	10,3	1,4	3,0	0,9	2,0	1,2	3,9	7,2	15,7	8,0
	Nhiệt độ	26,8	26,7	28,1	27,8	26,8	27,9	28,2	28,7	28,0	28,8	30,4	28,2	29,2	28,4	27,2	26,5	27,1
	Vận tốc		2,6	2,9	2,7	2,3	2,4	3,2	2,4	2,4	1,5	1,7	1,9	2,2	1,1	2,1	2,3	2,6
X	Trung bình ban đêm	40,3	5,8	4,1	7,3	1,5	8,6	7,8	27,0	7,6	6,1	1,1	0,6	0,4	2,6	4,2	11,0	4,3
	Nhiệt độ	26,8	25,4	26,0	25,8	26,4	27,0	27,8	27,8	27,4	27,4	27,5	26,2	25,4	26,6	25,8	25,6	24,8
	Vận tốc		2,7	4,1	3,8	2,3	2,6	2,0	2,0	1,8	1,8	1,3	1,7	1,5	1,6	2,4	2,5	2,6
X	Trung bình cả ngày	25,7	14,7	11,5	11,1	2,7	4,8	6,5	16,5	3,4	2,9	0,3	0,4	0,1	0,9	3,4	11,2	6,6
	Nhiệt độ	23,7	23,7	24,2	24,5	25,9	25,7	26,6	27,2	26,2	27,4	27,4	26,1	27,7	25,4	23,6	22,9	23,6
	Vận tốc		2,8	2,9	2,6	2,2	2,3	2,6	2,6	2,0	2,2	1,5	1,5	1,5	1,5	2,5	2,3	2,4
X	Trung bình ban ngày	13,1	17,4	14,9	12,3	2,7	5,1	5,7	9,4	1,9	2,5	0,2	0,6	0,2	0,6	4,0	14,6	7,9
	Nhiệt độ	23,0	24,4	24,9	25,4	27,0	26,2	26,9	29,7	28,0	29,8	29,2	27,1	27,7	28,6	24,3	23,1	23,9
	Vận tốc		2,9	2,7	2,4	2,0	2,3	2,6	2,7	2,0	2,7	1,0	1,4	1,5	1,6	2,5	2,3	2,4
X	Trung bình ban đêm	38,3	10,8	6,8	9,6	2,6	4,4	7,7	26,5	5,6	3,5	0,3	0,2		1,2	2,6	13,5	4,7
	Nhiệt độ	25,9	22,6	22,1	22,9	24,3	25,0	26,3	25,9	25,4	25,0	25,7	19,7		23,2	22,3	22,2	22,8
	Vận tốc		2,6	3,3	2,9	2,5	2,4	2,5	2,6	2,0	1,6	2,5	2,0		2,5	2,6	2,4	2,3
XI	Trung bình cả ngày	29,3	15,6	14,7	16,8	3,2	5,7	6,2	13,3	2,5	1,5	0,3	0,2	0,1	0,9	2,5	10,8	5,7
	Nhiệt độ	20,3	20,1	20,1	20,2	22,3	22,9	24,1	24,1	24,4	23,7	27,0	26,2	18,9	22,5	21,4	20,5	21,0
	Vận tốc		2,8	3,2	3,0	2,0	1,9	2,2	2,5	2,5	1,8	1,5	1,5	2,0	1,6	1,8	2,2	2,2
XI	Trung bình ban ngày	16,2	18,5	19,0	15,8	3,2	5,7	5,7	6,1	1,1	1,2	0,5	0,3		0,9	3,3	11,5	7,2
	Nhiệt độ	20,7	20,5	20,4	20,9	23,5	23,5	24,9	25,8	26,6	26,6	27,0	26,2		24,6	21,9	20,6	21,3
	Vận tốc		2,8	3,1	2,8	1,8	1,8	2,3	2,6	2,6	2,1	1,5	1,5		1,9	2,0	2,3	2,0
XI	Trung bình ban đêm	42,2	11,5	8,5	18,3	3,3	5,6	6,9	23,6	4,6	1,9			0,2	0,8	1,3	10,0	3,5
	Nhiệt độ	20,1	19,1	19,0	19,2	20,5	21,9	23,0	23,5	23,8	21,1			18,9	19,1	19,8	20,3	20,3
	Vận tốc		2,8	3,4	3,4	2,0	2,0	2,2	2,4	2,5	1,5			2,0	1,3	1,4	2,1	2,6
XII	Trung bình cả ngày	29,7	10,1	13,2	22,4	4,5	4,7	6,8	17,7	3,9	1,4	0,1	0,4	0,3	1,0	1,9	8,3	3,3
	Nhiệt độ	17,0	16,3	15,4	16,1	17,9	19,3	21,0	21,6	20,9	22,1	24,5	24,9	24,7	19,6	18,2	16,4	17,2
	Vận tốc		2,6	3,4	3,2	2,4	2,0	2,6	2,7	2,5	1,8	1,0	1,4	1,2	1,6	2,1	1,9	1,7
Trung bình		21,9	12,5	17,1	23,1	4,1	4,1	5,0	9,4	2,8	1,8	0,1	0,6	0,6	1,6	2,5	10,3	4,4





	ban ngày	Nhiệt độ	20,0	15,8	16,3	16,8	18,3	19,1	21,1	21,9	22,5	23,0	21,9	19,2	19,0	21,9	16,1	18,2	16,3
		Vận tốc		2,2	3,1	3,1	3,8	4,0	4,2	4,3	4,1	3,9	3,1	2,5	2,0	2,0	1,8	3,1	2,6
	Trung bình ban đêm	Tần suất	0,6	1,3	4,6	7,3	16,6	13,8	28,2	12,0	6,5	3,1	1,6	0,3	0,2		0,9	1,0	2,6
		Nhiệt độ	17,2	14,7	16,7	16,6	18,4	19,1	19,7	19,3	18,8	18,1	18,8	18,7	16,7	16,9	16,9	17,6	16,1
		Vận tốc		2,6	2,7	3,6	3,8	3,9	4,4	4,7	4,1	3,4	4,1	1,7	2,0	2,3	2,3	2,6	2,7
	Trung bình cả ngày	Tần suất	0,6	0,8	2,2	3,3	9,9	11,1	25,1	14,8	13,2	9,5	3,1	1,5	0,6	0,4	0,7	1,9	1,9
		Nhiệt độ	21,6	19,1	19,4	20,1	21,2	22,3	22,9	23,5	24,1	24,9	23,3	22,5	22,7	20,1	20,2	20,3	19,2
		Vận tốc		3,1	3,3	3,7	4,1	4,2	4,4	4,8	4,4	4,3	3,4	3,2	2,7	3,0	2,3	2,5	2,9
IV	Trung bình ban ngày	Tần suất	0,4	1,0	3,0	3,9	9,7	9,3	18,3	13,4	14,8	15,3	3,7	1,8	0,8	0,7	1,0	2,3	2,8
		Nhiệt độ	23,8	19,3	19,5	19,9	21,3	22,4	23,7	24,4	25,3	25,7	24,2	24,0	24,4	21,4	20,4	20,8	19,4
		Vận tốc		3,0	3,3	3,5	4,0	3,8	4,2	4,8	4,5	4,3	3,6	3,1	2,7	3,0	2,4	3,2	2,7
	Trung bình ban đêm	Tần suất	0,8	0,6	1,5	2,8	10,1	12,9	32,0	16,1	11,5	5,5	2,6	1,2	0,5	0,1	0,3	1,3	0,9
		Nhiệt độ	20,3	18,8	19,0	20,4	21,1	22,2	22,5	22,7	22,6	23,0	22,1	20,5	19,9	12,2	19,6	19,5	18,1
		Vận tốc		3,2	3,2	3,9	4,1	4,5	4,6	4,9	4,2	4,4	3,2	3,6	2,8	3,0	1,7	3,8	3,5
	Trung bình cả ngày	Tần suất	0,5	2,0	3,5	2,8	5,3	6,4	15,1	14,8	19,5	12,9	6,9	2,5	0,6	1,1	1,2	2,2	3,5
		Nhiệt độ	26,0	25,2	24,1	24,9	25,6	25,9	26,2	27,4	27,3	27,7	27,0	27,8	25,4	25,4	25,1	25,0	24,3
		Vận tốc		3,2	3,6	4,0	3,6	4,2	4,7	4,8	4,9	4,5	4,1	3,5	2,0	3,1	3,6	3,9	3,3
V	Trung bình ban ngày	Tần suất	0,6	2,4	4,0	3,8	5,7	26,4	10,2	13,6	18,5	15,3	6,8	2,4	0,2	1,5	1,3	2,4	5,5
		Nhiệt độ	26,0	26,1	24,4	25,3	25,9	26,4	26,9	28,8	28,8	28,8	27,9	30,2	28,3	26,5	25,3	26,2	24,5
		Vận tốc		2,9	3,1	3,9	3,3	3,9	4,5	4,6	5,0	4,5	4,0	3,3	2,5	2,9	3,4	3,6	3,3
	Trung bình ban đêm	Tần suất	0,4	1,9	2,9	1,9	4,9	5,8	20,0	16,0	20,5	10,5	6,9	2,6	1,0	0,6	1,1	1,9	1,4
		Nhiệt độ	25,4	24,1	23,7	24,2	25,3	25,4	25,8	26,1	26,0	26,0	26,2	25,6	24,7	22,8	23,7	23,4	23,4
		Vận tốc		3,7	4,3	4,2	4,0	4,5	4,8	5,0	4,8	4,5	4,1	3,7	1,9	3,7	3,9	4,2	3,2
VI	Trung bình cả ngày	Tần suất	1,5	2,0	2,5	3,3	6,4	5,2	11,4	12,4	14,2	16,8	9,2	3,5	1,8	1,1	2,1	3,3	4,9
		Nhiệt độ	28,0	26,0	25,3	26,2	26,5	27,1	27,7	28,1	28,6	28,4	28,0	28,3	27,9	27,3	27,1	26,2	25,6
		Vận tốc		2,7	3,7	3,3	3,4	4,0	4,1	5,0	4,6	4,1	3,6	3,0	2,6	3,0	2,9	3,8	4,0
	Trung bình ban ngày	Tần suất	1,9	2,5	2,7	3,4	7,7	5,4	8,6	9,7	13,3	17,3	8,0	4,1	2,6	1,6	2,9	4,0	6,1
		Nhiệt độ	29,0	26,6	25,4	26,7	26,8	27,3	28,3	29,4	30,0	29,2	28,9	29,3	28,6	28,3	27,9	27,3	25,9

	Vận tốc		2,1	3,5	3,1	3,2	3,6	3,6	4,1	4,5	4,2	3,6	2,8	2,5	2,8	2,8	3,0	3,9
Trung bình ban đêm	Tần suất	1,1	1,6	2,2	3,1	5,1	4,9	11,3	15,0	15,1	16,3	10,3	2,9	0,7	1,0	1,2	2,6	3,7
	Nhiệt độ	26,4	25,2	25,3	25,6	26,1	26,8	27,3	27,3	27,4	27,4	27,2	27,0	25,1	26,1	25,2	24,6	25,2
	Vận tốc		3,7	4,2	3,5	3,8	4,6	4,4	5,3	4,7	4,1	3,6	2,9	4,0	2,2	3,2	3,5	4,3
Trung bình cả ngày	Tần suất	2,5	1,8	2,6	2,9	4,7	3,8	8,8	10,5	16,7	19,0	12,3	4,6	1,8	2,8	2,2	2,6	2,9
	Nhiệt độ	28,1	26,9	25,8	26,7	26,8	27,6	28,3	28,5	29,7	28,7	28,3	28,3	30,5	28,4	28,9	27,1	26,5
	Vận tốc		3,4	3,9	3,8	3,9	4,1	4,7	4,8	4,8	4,1	3,3	3,1	4,0	3,7	4,2	4,5	4,1
VII	Tần suất	4,0	1,8	2,6	3,7	5,2	4,1	6,1	8,3	15,8	19,3	11,6	5,0	2,7	3,3	3,5	3,9	3,0
	Nhiệt độ	28,5	27,8	26,2	26,9	27,2	27,9	29,3	29,9	30,3	29,4	28,7	29,0	31,2	29,0	29,7	27,9	27,6
	Vận tốc		3,4	3,2	3,4	3,7	3,9	3,9	3,9	3,9	4,5	4,0	3,3	2,9	3,2	4,1	4,4	3,5
Trung bình ban đêm	Tần suất	1,0	1,9	2,6	2,0	4,3	3,7	11,5	12,6	17,5	18,5	13,0	4,2	0,9	2,3	1,0	1,3	2,7
	Nhiệt độ	26,2	26,1	25,5	26,4	26,3	27,4	27,9	27,7	28,0	28,0	27,9	27,5	28,4	27,5	26,1	26,0	25,4
	Vận tốc		3,4	4,4	4,1	4,1	4,2	5,0	5,4	5,0	4,1	3,4	3,3	4,4	4,3	4,7	4,8	4,8
Trung bình cả ngày	Tần suất	3,6	2,6	4,0	4,8	7,0	6,5	9,7	8,6	10,0	10,0	9,0	5,2	2,1	3,6	4,4	5,4	7,0
	Nhiệt độ	28,6	26,2	25,9	26,2	26,4	27,1	27,5	27,6	28,0	28,1	27,5	27,3	28,6	28,1	28,1	27,3	26,1
	Vận tốc		3,5	3,3	3,2	3,7	3,4	4,4	4,0	4,0	4,2	3,4	3,0	3,0	2,7	3,9	3,9	3,8
Trung bình ban ngày	Tần suất	5,1	3,2	4,2	5,2	7,3	7,5	6,4	6,2	8,4	9,8	6,8	4,9	2,8	4,4	6,4	7,5	8,9
	Nhiệt độ	29,1	26,7	26,1	26,3	26,6	27,9	28,1	28,7	29,2	29,4	27,9	27,9	29,1	28,7	28,7	28,0	26,3
	Vận tốc		3,0	3,2	2,9	3,4	3,2	3,9	3,9	4,1	3,3	3,1	3,4	3,1	2,5	3,8	3,8	3,6
Trung bình ban đêm	Tần suất	2,0	2,1	3,7	4,4	6,8	5,6	12,8	10,9	11,6	10,2	11,2	5,6	1,3	2,7	2,4	3,4	5,2
	Nhiệt độ	27,5	25,5	25,7	26,2	26,2	26,7	27,3	27,0	27,2	27,2	27,3	26,8	27,4	27,2	26,5	25,7	25,7
	Vận tốc		4,1	3,4	3,5	4,0	3,7	4,6	4,1	4,3	3,5	2,8	3,8	2,8	3,0	4,2	1,7	4,0
Trung bình cả ngày	Tần suất	2,0	4,7	8,7	9,4	11,5	5,8	8,5	8,6	8,6	5,3	3,8	2,3	2,0	3,0	3,1	5,3	11,7
	Nhiệt độ	27,8	25,6	25,3	25,7	26,2	26,7	27,4	27,5	27,6	27,5	27,9	27,2	25,5	26,3	27,2	26,9	25,6
	Vận tốc		3,6	3,6	4,1	4,1	3,6	4,0	3,8	4,0	3,2	2,5	2,9	2,9	3,1	3,4	3,8	4,1
Trung bình ban ngày	Tần suất	2,6	5,7	9,0	9,2	11,5	5,4	6,7	6,6	7,7	5,5	3,4	2,3	1,6	1,4	1,7	6,8	15,4
	Nhiệt độ	28,5	26,2	25,2	25,9	26,8	27,6	28,4	28,9	29,0	28,2	29,4	28,0	29,1	26,3	29,0	28,0	26,1
	Vận tốc		3,3	3,5	3,8	4,0	3,1	4,0	3,6	3,6	3,1	2,9	2,9	2,6	3,3	3,1	3,5	4,2

X	Trung bình ban đêm	1,5	3,7	8,3	8,9	11,4	6,2	10,3	10,5	9,4	5,3	4,3	2,5	2,6	2,4	2,5	3,8	8,0
	Tần suất Nhiệt độ	26,5	24,6	25,3	25,5	25,6	26,0	26,7	26,7	26,5	26,8	26,7	26,4	26,3	26,4	26,0	25,0	24,8
	Vận tốc		4,1	3,7	4,4	4,1	4,0	4,0	4,0	3,9	3,9	3,3	2,2	2,9	3,0	3,0	3,6	4,1
X	Trung bình cả ngày	5,4	8,0	12,8	10,4	13,5	7,5	9,3	7,0	5,5	3,1	1,8	0,5	0,6	0,7	1,8	3,8	13,7
	Tần suất Nhiệt độ	26,4	22,9	22,6	23,3	24,4	25,4	26,2	26,3	26,1	26,1	25,8	25,9	24,6	26,2	25,0	23,4	22,3
	Vận tốc		4,4	4,0	5,7	4,2	4,1	4,4	4,4	4,4	3,7	3,6	2,7	2,4	2,5	2,9	3,8	4,1
X	Trung bình ban ngày	1,0	9,0	13,5	9,6	13,4	7,4	9,7	5,9	4,0	3,1	1,5	0,4	0,5	1,0	2,6	3,9	14,4
	Tần suất Nhiệt độ	26,4	23,5	22,9	23,6	24,9	26,7	27,4	28,7	28,7	27,5	26,4	27,8	25,3	26,8	25,8	4,5	23,0
	Vận tốc		4,2	4,2	4,2	4,2	3,6	4,3	4,1	4,0	3,4	3,6	2,5	3,2	2,2	3,0	3,5	4,0
X	Trung bình ban đêm	0,1	6,8	12,0	11,4	13,6	7,5	8,9	8,1	7,0	3,1	2,0	0,5	0,8	0,4	1,0	3,8	13,0
	Tần suất Nhiệt độ	26,1	22,1	22,4	23,1	23,9	24,2	25,0	24,6	24,6	24,7	25,4	24,5	24,1	25,1	23,1	22,1	21,6
	Vận tốc		4,7	3,9	4,2	4,2	4,5	4,2	4,6	3,5	3,8	2,2	2,4	2,6	3,3	2,8	4,5	4,1
X	Trung bình cả ngày	0,1	8,3	11,5	11,6	18,2	8,3	10,1	5,4	3,7	2,6	1,3	0,5	0,3	0,4	1,7	4,6	11,6
	Tần suất Nhiệt độ	19,9	19,3	19,2	19,8	21,1	22,5	23,4	23,1	23,6	23,5	22,4	23,6	21,8	24,1	21,8	20,9	19,1
	Vận tốc		3,7	4,1	4,3	4,2	3,9	4,3	4,2	4,2	4,1	3,7	3,4	2,8	2,7	3,8	3,2	4,1
XI	Trung bình ban ngày	0,1	10,6	11,9	11,7	15,8	9,8	9,0	3,2	3,0	2,3	1,0	0,6	0,2	0,8	2,1	5,1	12,9
	Tần suất Nhiệt độ	19,9	19,5	19,4	19,9	21,6	23,5	25,4	26,1	26,9	25,9	24,7	25,8	21,2	24,1	23,1	22,0	19,9
	Vận tốc		3,7	3,9	4,3	4,1	3,8	4,0	4,0	4,0	4,0	3,3	3,8	2,4	2,7	4,3	3,2	4,1
XI	Trung bình ban đêm		6,0	11,1	11,6	20,4	6,9	1,0	7,6	4,4	2,9	1,6	0,4	0,4		1,3	4,1	10,2
	Tần suất Nhiệt độ		19,0	19,1	19,7	20,6	21,1	21,8	21,9	21,3	21,5	20,8	20,9	22,0		19,8	19,5	18,8
	Vận tốc		3,6	4,2	4,3	4,3	4,2	4,5	4,3	4,1	4,1	3,1	3,3	2,3		4,2	3,6	3,6
XII	Trung bình cả ngày	0,4	5,0	10,4	11,1	20,0	11,3	9,8	6,1	5,7	3,1	1,9	1,1	0,5	0,7	1,3	3,8	8,2
	Tần suất Nhiệt độ	17,2	15,0	14,7	16,0	17,4	19,2	19,7	20,7	20,1	20,6	21,0	20,5	18,8	17,9	17,5	17,1	15,8
	Vận tốc		3,0	3,8	3,9	4,1	4,0	4,0	4,1	3,9	3,6	3,2	2,7	2,5	2,9	3,0	3,3	3,3
XII	Trung bình ban ngày	0,5	6,4	11,1	11,0	19,6	10,5	6,5	5,1	4,3	3,0	2,2	1,4	0,6	0,9	1,7	5,0	10,7
	Tần suất Nhiệt độ	19,8	15,3	4,6	16,1	17,7	20,2	21,5	22,9	23,3	23,2	23,4	20,2	19,2	18,5	18,1	17,9	16,5
	Vận tốc		3,2	3,8	4,0	4,0	3,8	3,6	3,7	3,4	3,1	2,7	2,3	2,8	2,9	3,0	3,0	3,2
Trung bình		0,2	3,5	9,7	11,3	20,5	12,2	13,2	7,0	7,1	3,1	1,7	0,8	0,3	0,5	0,9	2,7	5,5

ban đêm		Nhiệt độ	15,3	14,3	14,7	15,9	17,1	18,2	18,9	19,1	18,2	18,2	18,0	19,0	18,2	16,9	16,3	15,5	14,6	
		Vận tốc	3,4	3,9	3,9	3,9	4,2	4,2	4,4	4,0	3,7	3,4	2,7	2,9	3,0	3,0	3,1	3,8	3,4	
Trạm Hà Giang																				
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	55,0	4,1	0,5	1,8	0,2	2,7	9,2	46,7	6,0	10,8	2,4	4,8	1,0	1,7	1,1	5,8	1,2	
		Nhiệt độ	10,6	15,0	14,8	14,8	18,4	17,0	15,7	16,6	19,2	18,0	19,8	7,6	18,7	14,0	14,9	14,4	13,2	
		Vận tốc		2,3	1,2	2,1	2,0	1,9	2,3	2,4	2,7	2,4	2,0	2,0	1,1	1,5	2,0	1,7	1,6	
		Tần suất	45,4	4,9	0,6	2,4	0,4	4,1	10,4	37,6	6,1	11,6	3,2	5,9	1,2	1,8	1,8	6,7	1,3	
		Nhiệt độ	13,3	15,1	14,6	15,2	18,4	17,4	16,2	17,6	19,4	18,8	20,5	17,9	20,0	14,8	14,9	14,2	13,4	
		Vận tốc		2,1	1,3	1,8	2,0	2,0	2,2	2,5	2,5	2,5	2,1	1,8	1,0	1,7	2,0	4,7	1,3	
II	Trung bình ban đêm	Tần suất	64,6	2,7	0,3	0,9		0,6	7,3	61,1	5,8	9,4	1,2	3,0	0,6	1,6		4,6	0,9	
		Nhiệt độ	13,8	14,7	15,4	12,9		12,6	14,7	15,7	18,7	16,6	17,0	16,7	14,7	12,7		14,8	12,5	
		Vận tốc		2,8	1,0	0,3		1,5	2,5	2,4	3,1	2,0	2,0	1,3	1,5	1,2		1,9	2,3	
		Tần suất	43,3	3,1	0,8	1,9	1,4	2,4	2,4	7,0	53,7	5,6	11,3	1,9	4,5	0,4	1,0	0,2	4,3	0,5
		Nhiệt độ	15,3	14,8	16,2	16,4	15,7	20,0	20,0	16,0	17,6	19,0	20,5	19,8	18,6	17,8	14,6	15,2	15,1	13,4
		Vận tốc		1,1	2,2	2,6	1,8	2,3	2,3	2,9	2,6	2,9	2,5	2,4	1,7	1,5	1,8	2,5	2,1	2,4
III	Trung bình ban ngày	Tần suất	38,1	3,6	1,0	2,5	1,5	3,8	9,3	42,2	6,9	11,8	3,2	5,2	0,6	1,7		5,9	0,8	
		Nhiệt độ	15,3	14,4	16,1	16,5	15,2	20,0	16,4	17,9	19,3	21,1	20,1	18,7	16,5	15,1		15,0	13,4	
		Vận tốc		1,9	1,8	2,1	1,8	2,4	2,4	2,9	2,5	3,0	2,5	2,5	1,9	1,7	1,9	2,0	2,8	
		Tần suất	48,5	2,8	0,7	1,2	1,2	0,7	4,2	67,4	4,2	10,9	0,2	3,4	0,2	0,2	0,5	2,0	0,2	
		Nhiệt độ	15,3	15,5	16,3	16,6	16,5	19,9	14,8	17,4	18,3	19,8	15,3	18,5	21,7	9,6	15,2	15,4	13,3	
		Vận tốc		1,8	3,0	3,8	2,0	2,0	3,1	2,6	2,6	2,6	1,0	1,3	1,0	1,0	2,5	2,5	1,0	
III	Trung bình cả ngày	Tần suất	37,7	1,3	0,5	0,7	0,3	2,4	8,2	57,8	6,1	11,7	2,3	4,6	0,4	1,0	0,3	2,2	0,2	
		Nhiệt độ	18,3	17,7	20,0	21,0	21,6	22,1	20,4	20,9	22,6	23,2	22,0	22,5	20,2	21,7	17,8	19,8	19,6	
		Vận tốc		2,8	1,7	2,8	2,2	2,4	2,8	2,5	2,6	2,7	2,5	2,0	1,4	1,7	1,5	1,9	2,5	
		Tần suất	36,7	1,5	0,8	1,0	0,7	3,8	11,0	43,5	6,6	13,9	3,8	6,4	0,9	1,9	0,5	3,4	0,3	
		Nhiệt độ	18,1	17,1	20,3	21,3	21,6	22,7	20,7	21,2	23,2	23,7	23,4	22,6	20,2	21,8	16,1	19,6	19,6	
		Vận tốc		1,8	1,8	3,3	2,2	2,3	2,6	2,5	2,7	2,7	2,5	2,2	1,4	1,7	1,7	2,0	2,5	
Trung bình	Tần suất	38,8	1,0	0,2	0,4		1,0	5,1	72,6	5,6	9,3	0,9	2,6		0,2	0,2	0,9			

IV	ban đêm	Nhiệt độ	18,4	18,7	18,4	20,2		19,7	19,8	20,7	21,9	22,4	17,1	22,1		21,1	22,7	22,4		
		Vận tốc		4,3	1,0	1,0		2,8	3,2	2,5	2,6	2,6	2,4	1,5		1,0	1,0	1,6		
	Trung bình cả ngày	Tần suất	34,7	1,4	0,4	0,7	0,2	3,2	8,2	52,1	8,2	8,2	12,6	2,8	4,0	0,3	1,0	0,3	3,7	0,4
		Nhiệt độ	21,6	20,7	20,3	22,4	21,7	25,2	24,0	24,5	25,6	26,6	26,6	26,3	25,7	22,2	20,7	23,7	21,9	20,5
	Vận tốc		2,8	3,0	1,7	2,0	2,2	2,2	2,8	2,6	2,6	2,8	2,9	2,3	1,5	1,5	1,3	2,2	2,2	
	Tần suất	34,2	1,7	0,5	0,5	0,3	5,1	5,1	9,6	42,2	7,6	15,0	4,4	6,2	0,3	1,2	0,3	4,1	0,5	
	Nhiệt độ	21,2	21,3	20,4	23,6	24,7	25,4	24,7	24,3	24,7	26,4	27,8	26,5	26,4	23,0	21,3	23,8	22,0	21,7	
	Vận tốc		2,1	2,8	1,5	2,0	2,7	2,7	2,9	2,6	2,5	2,9	3,0	2,5	1,5	1,3	1,5	2,2	2,0	
	Tần suất	35,1	1,2	0,2	0,5		1,4	1,4	6,7	62,1	8,7	0,1	1,4	2,7	0,3	0,9	0,2	3,3	0,3	
	Nhiệt độ	22,1	19,6	19,7	19,9	24,2	24,2	24,2	23,7	24,3	24,9	25,1	25,7	21,5	21,4	19,8	23,6	21,7	18,8	
	Vận tốc		3,9	4,0	2,0	2,0	2,9	2,9	2,7	2,6	2,6	2,6	2,0	1,8	1,5	1,8	1,0	2,3	2,5	
	Tần suất	39,5	3,6	0,7	1,0	0,2	3,3	3,3	5,8	44,1	6,7	16,8	4,8	6,9	0,4	1,2	0,4	3,6	0,8	
	Nhiệt độ	24,6	23,8	25,2	25,1	25,6	28,2	28,2	27,6	27,7	29,3	29,5	30,1	28,2	25,0	25,5	27,9	25,6	25,3	
	Vận tốc		3,1	2,4	2,1	2,0	2,7	2,7	3,2	2,5	2,8	2,7	2,4	2,3	1,6	1,9	1,0	2,2	2,8	
	Tần suất	36,2	3,5	0,9	0,9	0,2	5,0	5,0	7,1	35,9	5,0	19,2	7,2	7,1	0,5	1,7		4,8	1,0	
	Nhiệt độ	24,3	23,7	26,0	25,5	25,3	28,6	28,6	27,6	28,4	29,3	30,5	30,6	29,5	24,2	25,9		26,0	24,8	
	Vận tốc		3,1	2,0	2,0	2,0	2,7	2,7	3,1	2,5	2,7	2,7	2,6	2,4	1,7	2,1		2,0	2,5	
	Tần suất	42,7	3,8	0,6	1,1	0,2	1,3	1,3	4,1	53,0	8,6	14,0	2,1	6,8	0,4	0,8	0,2	2,4	0,6	
	Nhiệt độ	24,8	23,9	23,8	24,7	26,0	26,4	26,4	27,5	27,4	29,3	2,8	28,4	26,6	26,2	24,6	27,9	21,6	26,2	
	Vận tốc		3,5	3,0	2,2	2,0	2,9	2,9	3,5	2,4	2,8	2,6	1,8	2,2	1,5	1,5	1,0	2,2	3,3	
	Tần suất	52,4	4,2	0,7	1,6	0,6	2,9	2,9	4,8	43,6	7,9	12,6	4,3	5,6	0,8	2,0	0,5	5,7	2,2	
	Nhiệt độ	25,6	26,1	26,4	27,1	30,1	30,0	30,0	29,0	28,5	29,8	29,9	29,7	28,3	27,1	27,1	26,8	27,4	27,6	
	Vận tốc		2,6	2,7	2,7	1,2	2,2	2,2	2,3	2,4	2,2	2,1	1,6	1,7	1,3	1,2	1,8	2,3	3,1	
	Tần suất	47,4	4,0	0,8	1,9	1,1	4,9	4,9	6,3	35,2	7,2	15,3	5,3	5,9	0,8	2,1	0,6	5,9	2,7	
	Nhiệt độ	25,6	26,5	26,0	27,2	30,1	30,3	30,3	29,6	29,4	30,6	30,7	30,3	29,3	28,5	28,0	26,9	28,0	28,4	
	Vận tốc		2,5	2,8	2,6	1,2	2,2	2,2	2,2	2,3	2,3	2,2	1,8	1,7	1,2	1,3	1,3	2,5	2,8	
	Tần suất	57,3	4,4	0,5	1,3		0,5	0,5	2,9	53,8	8,9	9,4	3,1	5,2	0,8	1,8	0,3	5,5	1,6	
	Nhiệt độ	25,7	25,8	27,0	26,8		26,4	26,4	27,6	27,7	28,9	28,3	28,5	27,0	25,3	25,9	26,4	26,0	26,6	

V

VI

VII	Trung bình cả ngày	Vận tốc		2,9	2,5	3,0		1,5	2,6	2,4	2,0	1,9	1,4	1,6	1,3	1,0	3,0	1,9	3,5
		Tần suất	50,6	2,9	0,4	1,7	0,4	4,9	6,8	40,5	7,4	13,4	4,9	7,0	0,8	2,0	0,9	5,1	0,9
		Nhiệt độ	25,9	26,3	27,8	27,7	30,5	29,5	29,3	28,6	29,4	29,2	29,2	29,6	28,5	27,6	26,4	28,6	27,0
VIII	Trung bình ban ngày	Vận tốc		2,1	1,8	3,3	1,2	2,9	2,4	2,5	2,4	2,1	1,8	2,2	1,7	1,4	1,2	1,7	2,8
		Tần suất	44,2	2,7	0,6	1,9	0,4	6,0	7,8	38,3	7,3	13,4	4,1	6,2	1,0	1,7	1,2	6,4	1,0
		Nhiệt độ	25,8	26,9	28,9	28,8	32,0	30,8	30,1	29,5	30,3	30,7	30,4	29,6	29,6	27,6	26,3	29,3	27,4
IX	Trung bình ban đêm	Vận tốc		2,1	1,0	1,5	1,0	2,4	2,4	2,4	2,2	2,0	1,9	2,3	2,0	1,4	1,2	1,8	3,2
		Tần suất	57,0	3,2	0,3	1,5	0,5	3,5	5,3	43,3	7,5	13,3	6,0	8,0	0,5	2,2	0,5	3,6	0,8
		Nhiệt độ	26,0	25,8	24,5	25,8	28,9	26,6	27,9	27,6	28,3	27,1	28,9	27,5	27,5	26,5	26,7	25,9	26,9
VIII	Trung bình cả ngày	Vận tốc		2,1	4,0	6,3	1,5	4,1	2,5	2,7	2,6	2,3	1,8	2,0	1,0	1,3	1,5	1,6	2,0
		Tần suất	56,1	4,3	0,9	1,7	0,2	4,5	7,0	41,4	5,8	9,3	4,9	8,0	0,7	2,3	0,6	6,0	2,4
		Nhiệt độ	25,4	26,9	26,5	26,7	27,9	30,7	30,2	29,0	29,9	29,0	28,0	28,1	26,0	26,5	25,3	27,2	28,3
VIII	Trung bình ban ngày	Vận tốc		2,2	1,6	1,9	2,0	2,5	2,9	2,5	2,4	2,2	1,9	1,6	1,0	1,6	1,0	1,9	2,2
		Tần suất	44,7	3,9	1,0	1,9	0,2	6,2	9,3	36,3	6,6	9,4	5,4	7,4	0,8	2,5	0,4	5,6	3,1
		Nhiệt độ	25,2	27,8	26,8	26,8	31,5	31,6	31,0	30,3	30,7	30,2	29,5	29,1	27,4	26,6	25,0	28,0	28,7
VIII	Trung bình ban đêm	Vận tốc		2,2	1,8	1,7	1,5	2,4	3,0	2,4	2,4	2,2	2,0	1,6	1,0	1,8	1,0	1,9	2,1
		Tần suất	67,5	5,0	0,7	1,3	0,3	1,7	3,0	50,0	4,3	9,3	4,0	8,8	0,7	2,0	1,0	1,6	1,3
		Nhiệt độ	25,6	25,8	25,6	26,2	24,3	25,3	25,6	27,4	28,0	26,9	27,5	28,0	25,8	26,3	25,6	25,7	26,8
VIII	Trung bình cả ngày	Vận tốc		2,2	1,0	2,2	1,0	3,0	2,6	2,6	2,3	2,2	1,8	1,7	1,0	1,3	1,0	2,0	2,2
		Tần suất	56,3	7,4	0,6	1,9	0,8	2,4	5,5	34	6,7	12,5	4,2	7,4	1,1	2,8	1,1	9,0	2,5
		Nhiệt độ	24,4	25,6	25,3	27,3	27,9	29,8	29,6	30,4	29,0	29,2	29,7	27,4	27,1	26,4	26,6	26,4	27,0
IX	Trung bình ban ngày	Vận tốc		2,9	2,8	1,9	1,8	1,9	2,4	2,5	2,1	2,2	1,8	1,6	1,4	1,5	2,4	2,6	3,0
		Tần suất	43,8	6,7	1,0	1,8	1,2	3,2	6,7	30,0	6,7	14,4	5,5	5,3	1,2	2,8	1,1	9,3	2,8
		Nhiệt độ	24,0	26,2	25,3	28,3	17,9	30,6	30,0	33,4	30,7	31,7	30,4	29,4	27,6	27,3	26,8	27,3	27,9
IX	Trung bình ban đêm	Vận tốc		2,8	2,8	1,6	1,8	1,9	2,2	5,5	2,5	2,3	1,9	1,7	1,7	1,5	2,1	2,6	2,6
		Tần suất	68,8	8,5		2,1	1,1	1,1	3,2	41,5	6,7	8,9	1,8	11,0	1,1	2,8	0,7	8,5	2,1
		Nhiệt độ	24,6	24,8	25,9	25,9	26,7	25,6	26,7	26,4	26,0	26,0	25,9	25,7	26,0	24,9	26,4	24,6	21,8
	Vận tốc		3,2	2,5	2,5		1,7	3,2	2,4	1,5	1,8	1,4	1,5	1,0	1,5	2,5	2,6	3,7	

X	Trung bình cả ngày	Tần suất	56,5	11,8	2,5	1,2	0,5	2,1	4,5	31,5	5,7	9,8	3,3	6,9	0,5	2,2	0,9	11,3	5,3	
		Nhiệt độ	21,8	23,2	23,5	25,6	23,7	27,4	26,9	26,4	27,2	27,1	26,5	24,6	25,1	23,7	21,9	25,1	22,7	22,7
		Vận tốc		3,5	2,6	2,7	1,7	2,2	2,4	2,4	2,4	2,0	2,1	2,1	1,8	1,3	2,1	3,4	2,9	2,9
XI	Trung bình ban ngày	Tần suất	42,0	9,6	3,3	1,3	0,4	2,8	5,8	28,3	6,9	10,3	4,3	6,5	0,6	1,9	1,3	10,6	6,1	
		Nhiệt độ	21,5	23,9	23,6	27,2	25,1	28,1	27,2	27,7	27,8	28,1	27,5	25,5	25,8	25,8	24,9	25,5	25,5	22,9
		Vận tốc		3,7	2,5	2,9	2,0	2,3	2,4	2,4	2,3	1,8	2,3	2,3	1,5	1,5	2,1	3,1	2,7	2,7
XII	Trung bình ban đêm	Tần suất	71,1	16,1	0,7	1,1	0,7	0,7	1,9	38,0	3,3	8,5	1,5	7,8	0,4	3,0		12,6	3,7	
		Nhiệt độ	22,0	22,2	22,4	22,9	22,4	22,4	25,3	24,4	24,8	24,7	21,0	23,1	21,9	21,1		24,2	22,1	
		Vận tốc		3,4	4,0	2,3	1,5	1,5	2,4	2,4	2,7	1,6	1,2	1,4	2,0	1,1		3,8	3,7	
XIII	Trung bình cả ngày	Tần suất	56,8	8,2	2,1	2,7	0,1	3,2	4,6	34,4	7,3	9,9	4,8	8,4	0,4	2,3	0,3	8,9	2,4	
		Nhiệt độ	18,1	19,3	19,6	19,6	17,0	19,1	22,5	22,2	24,1	23,8	25,1	24,3	24,2	20,0	20,4	20,6	19,1	
		Vận tốc		3,5	2,1	2,7	4,0	2,2	2,5	2,4	2,2	2,0	2,0	1,4	2,0	1,3	1,5	2,5	2,9	
XIV	Trung bình ban ngày	Tần suất	41,9	7,5	2,5	2,3		3,2	5,9	30,1	9,0	9,8	6,7	8,6	0,6	2,3	0,2	8,4	2,9	
		Nhiệt độ	17,8	19,7	19,5	20,0		18,7	22,8	23,2	24,6	15,1	25,3	22,3	24,2	20,1	21,5	21,1	18,7	
		Vận tốc		3,5	2,0	2,2		2,2	2,5	2,4	2,3	2,0	3,0	1,6	2,0	1,2	2,0	2,3	2,7	
XV	Trung bình ban đêm	Tần suất	71,7	9,8	1,2	3,5	0,4	3,1	2,0	43,1	3,9	10,2	0,8	7,8		2,4	0,4	9,8	1,6	
		Nhiệt độ	78,3	18,6	19,9	19,0	17,0	20,0	20,4	20,7	21,6	21,1	21,0	19,2		19,8	19,2	19,8	20,8	
		Vận tốc		3,4	2,7	3,3	4,0	2,2	3,0	2,4	1,8	2,4	2,5	1,2		1,3	1,0	2,7	3,5	
XVI	Trung bình cả ngày	Tần suất	56,2	6,2	1,2	1,2	0,5	2,7	6,1	37,0	6,6	11,8	3,5	9,7	0,2	2,0	1,4	6,7	3,2	
		Nhiệt độ	15,0	15,3	15,3	16,6	14,3	18,9	17,7	16,8	20,5	20,4	20,2	18,4	14,7	17,3	17,9	16,8	16,1	
		Vận tốc		2,7	3,6	1,5	1,2	2,6	2,5	2,4	2,5	2,9	1,9	1,8	1,6	1,6	1,3	2,1	3,2	
XVII	Trung bình ban ngày	Tần suất	42,5	5,4	1,7	1,1	0,6	3,2	7,5	30,5	7,6	12,3	4,7	10,7	0,4	2,4	1,5	7,0	3,4	
		Nhiệt độ	14,6	15,1	15,3	17,4	15,3	20,1	18,1	16,4	21,0	21,3	20,8	19,1	14,7	17,2	17,8	17,1	16,5	
		Vận tốc		2,6	3,7	1,7	1,0	2,6	2,4	2,4	2,5	2,2	2,0	1,8	1,0	1,6	1,2	2,2	3,0	
XVIII	Trung bình ban đêm	Tần suất	71,1	7,8	0,4	1,5	0,4	1,9	3,3	49,8	4,5	10,4	1,1	7,8		1,1	1,1	5,9	3,0	
		Nhiệt độ	15,2	15,5	15,2	15,2	11,3	14,7	15,7	17,3	18,6	18,3	14,7	16,5		17,9	18,2	16,2	15,0	
		Vận tốc		2,8	3,0	1,2	2,0	2,4	2,8	2,4	2,7	1,8	1,3	1,6	1,7	1,3	1,3	1,8	3,6	

Trạm Cao Bằng

I	Trung bình cả ngày	Tần suất	24,8	2,8	0,9	3,1	0,4	3,4	3,7	48,2	7,2	14,4	3,3	2,2	0,1	2,1	0,4	6,3	1,5
	Nhiệt độ		11,0	14,8	12,8	12,9	17,3	15,3	13,8	14,5	15,0	13,0	13,1	17,3	15,6	14,3	11,4	13,9	14,7
	Vận tốc			2,6	2,6	3,2	2,2	2,1	2,9	2,7	2,5	2,1	2,2	2,2	2,5	1,6	2,2	2,4	2,0
II	Trung bình ban ngày	Tần suất	26,2	3,9	1,7	3,8	0,6	5,0	6,0	44,1	5,5	9,6	2,8	2,9	0,3	2,9	0,7	7,7	2,5
	Nhiệt độ		10,5	16,0	13,2	13,5	17,7	16,5	14,2	15,0	16,2	13,9	14,1	19,8	15,6	16,4	11,5	15,0	15,3
	Vận tốc			2,2	2,6	3,2	2,5	2,1	3,1	2,8	3,1	2,3	2,2	2,2	2,5	1,6	2,0	2,6	2,1
	Trung bình ban đêm	Tần suất	23,2	1,7	0,1	2,5	0,1	2,0	1,5	52,1	8,8	19,0	3,8	1,5		1,3	0,1	4,9	0,6
	Nhiệt độ		11,5	12,2	8,9	11,9	15,7	12,1	12,1	14,0	14,3	12,5	12,4	12,9		10,4	10,5	12,3	12,0
	Vận tốc			3,1	3,0	3,1	1,0	2,0	2,2	2,7	2,1	2,2	2,2	2,2		1,6	3,0	2,0	2,0
III	Trung bình cả ngày	Tần suất	18,7	22	0,7	2,9	0,5	2,8	5,0	61,2	6,0	9,3	1,7	1,4	0,4	0,9	0,8	3,6	0,6
	Nhiệt độ		13,3	13,0	10,2	11,9	14,1	16,7	16,5	15,1	17,6	17,0	19,1	18,7	17,7	16,9	14,4	13,5	15,4
	Vận tốc			2,9	2,2	4,2	2,9	2,3	2,9	3,0	2,5	2,3	2,9	2,8	1,5	1,2	1,5	2,3	1,6
	Trung bình ban ngày	Tần suất	21,0	3,6	0,7	3,0	0,6	3,7	3,7	7,2	7,0	8,6	2,5	1,6	0,7	1,2	1,2	5,2	0,9
	Nhiệt độ		12,9	13,1	11,3	12,3	13,4	18,2	16,6	15,5	18,7	17,6	21,1	22,1	17,9	17,0	15,3	11,3	18,3
	Vận tốc			3,0	2,6	4,4	2,2	2,0	3,0	3,0	3,0	2,3	3,5	3,2	1,4	1,2	1,5	2,4	1,8
IV	Trung bình ban đêm	Tần suất	16,4	0,8	0,6	2,8	0,4	2,0	3,0	69,7	5,2	10,0	1,0	1,1	0,1	0,6	0,4	2,0	0,3
	Nhiệt độ		13,7	12,6	8,9	11,5	13,9	14,0	16,0	14,9	16,2	16,6	14,4	14,1	16,3	16,6	11,8	11,5	16,0
	Vận tốc			2,3	1,8	3,9	3,7	2,8	2,4	2,9	2,0	2,3	1,6	2,2	2,0	1,2	1,3	2,2	1,0
	Trung bình cả ngày	Tần suất	16,5	1,3	0,5	1,4	0,3	1,9	5,4	68,1	6,5	9,1	1,3	1,2	0,1	0,6	0,1	1,6	0,6
	Nhiệt độ		16,3	18,3	18,4	15,7	18,6	20,1	20,1	19,0	19,3	19,1	20,0	20,0	18,0	17,8	12,1	18,6	17,7
	Vận tốc			3,2	5,3	4,0	2,2	2,5	3,2	3,0	2,5	2,5	2,9	2,6	1,0	1,2	3,0	1,8	2,2
III	Trung bình ban ngày	Tần suất	18,1	1,7	0,8	1,4	0,3	2,4	8,0	61,1	5,9	9,7	2,0	1,7	0,1	1,0	0,1	2,9	0,9
	Nhiệt độ		16,0	19,1	17,8	19,8	17,0	21,8	19,9	19,5	19,7	30,5	21,3	23,1	18,0	18,2	12,1	18,9	18,3
	Vận tốc			2,5	5,5	3,4	2,5	2,5	3,5	3,1	2,8	2,7	3,2	3,2	1,0	1,0	0,3	1,7	2,1
	Trung bình ban đêm	Tần suất	14,9	0,9	0,1	1,4	0,2	1,4	2,9	74,9	7,1	8,5	0,8	2,8		0,2		0,4	0,4
	Nhiệt độ		16,6	16,8	21,8	19,7	20,0	17,2	20,5	18,7	19,0	17,6	16,6	17,9		16,2		16,2	16,4
	Vận tốc			4,4	4,0	4,5	2,0	2,5	2,4	3,0	2,4	2,3	2,2	1,3		2,0		2,7	2,3
Trung bình	Tần suất	15,1	2,1	0,5	1,6	0,1	2,0	5,3	64,5	6,2	10,1	1,4	2,3	0,3	0,5	0,3	2,3	0,5	



	cả ngày	20,1	20,8	22,8	22,6	21,8	24,7	24,4	23,0	24,2	23,5	22,0	23,9	20,4	20,3	19,5	21,0	22,7
	Nhiệt độ Vận tốc		2,8	0,3	2,8	2,5	2,2	3,3	3,0	3,1	2,8	2,4	3,4	1,5	1,6	1,5	2,5	1,8
	Trung bình ban ngày	17,9	2,2	0,7	1,8	0,1	2,8	8,3	58,7	5,4	9,5	1,9	3,0	0,4	0,8	0,5	3,1	0,8
	Nhiệt độ	2,0	22,4	22,8	23,7	18,5	26,1	24,8	23,5	24,4	25,1	22,8	25,5	21,5	20,2	19,5	21,3	22,8
	Vận tốc	2,4	2,4	3,2	2,2	3,0	2,3	3,5	3,1	3,4	3,3	2,7	2,8	1,7	1,5	1,5	2,6	2,0
	Trung bình ban đêm	12,2	2,0	0,4	1,4	0,1	1,3	2,5	70,2	6,8	10,7	1,0	1,6	0,1	0,1		1,5	0,3
	Nhiệt độ	20,2	19,2	22,9	21,3	25,1	21,8	23,5	22,6	24,0	22,1	20,7	21,3	17,2	21,2		20,3	22,7
	Vận tốc	3,2	3,2	2,7	3,4	2,0	2,0	2,5	3,0	2,9	2,4	1,9	1,7	1,0	2,0		2,2	1,0
	Trung bình cả ngày	18,9	2,4	0,1	1,6	0,3	2,8	4,4	54,3	7,4	13,1	2,1	2,3	0,1	1,8	0,3	5,8	1,2
	Nhiệt độ	23,6	26,4	29,6	26,7	26,6	28,1	27,1	26,7	27,4	27,1	27,8	27,0	17,5	24,5	27,3	23,9	26,5
	Vận tốc	3,2	3,2	2,0	2,8	1,9	2,3	3,2	2,8	2,8	2,4	2,6	2,1	1,0	2,1	1,6	2,6	2,5
V	Trung bình ban ngày	21,7	2,7	0,3	1,2	0,1	3,8	6,3	51,3	7,0	10,4	3,2	2,9	0,1	1,8	0,4	7,0	1,5
	Nhiệt độ	23,2	28,5	29,6	27,2	32,5	29,7	27,6	27,3	27,9	29,4	28,7	28,3	17,5	26,5	27,7	24,5	25,9
	Vận tốc	2,9	2,9	2,0	2,7	3,0	2,5	3,2	2,8	2,8	3,0	3,9	2,2	1,0	1,8	2,0	2,6	2,9
	Trung bình ban đêm	16,0	2,0		2,0	0,4	1,9	2,6	57,1	7,7	13,7	1,2	1,8		1,8	0,3	4,6	0,9
	Nhiệt độ	23,6	23,8	26,4	26,4	24,6	25,1	25,9	26,1	26,9	25,8	25,6	25,2	17,5	22,6	26,8	23,0	25,2
	Vận tốc	3,6	3,6	2,6	2,6	1,3	2,0	3,1	2,9	2,8	2,1	1,9	1,9	1,0	2,4	1,0	2,6	1,9
	Trung bình cả ngày	23,8	3,3	0,4	1,5	0,6	3,1	5,0	50,9	5,8	12,2	2,6	2,7	0,3	1,3	1,0	8,1	1,2
	Nhiệt độ	25,1	27,7	28,8	27,4	28,8	29,5	28,4	27,2	27,1	26,8	26,9	27,0	26,8	25,4	27,4	25,3	27,0
	Vận tốc	2,6	2,6	2,0	2,2	2,2	2,3	2,6	2,6	2,0	2,0	1,7	2,3	1,2	1,4	2,1	2,9	2,6
VI	Trung bình ban ngày	26,2	4,5	0,6	2,3	0,9	5,4	7,5	43,0	6,4	9,5	2,9	3,2	0,3	0,8	1,5	9,5	2,0
	Nhiệt độ	25,0	29,1	30,6	27,9	30,2	30,0	28,7	28,2	27,6	28,4	27,7	29,0	29,0	25,1	28,4	26,0	27,2
	Vận tốc	2,5	2,5	1,7	2,3	2,5	2,3	2,7	2,7	1,9	2,2	1,7	2,5	1,5	1,0	2,0	2,8	2,5
	Trung bình ban đêm	10,7	2,1	0,3	0,8	0,3	0,8	2,5	50,5	5,5	14,7	2,4	2,3	0,3	1,7	0,6	6,8	0,4
	Nhiệt độ	25,2	24,9	25,2	26,1	24,6	26,2	27,4	26,5	26,6	25,8	26,1	24,4	24,6	25,5	24,8	24,4	26,3
	Vận tốc	2,8	2,8	2,5	1,8	1,5	1,8	2,3	2,6	2,1	1,8	1,7	2,1	1,0	1,5	2,5	3,0	3,3
VII	Trung bình cả ngày	24,7	3,5	0,5	1,8	0,4	3,7	0,5	52,9	6,2	9,8	2,1	3,1	0,2	1,7	0,6	5,6	1,4
	Nhiệt độ	25,3	28,3	24,8	27,1	29,5	29,8	28,9	27,3	27,3	27,2	26,8	27,1	30,1	25,6	24,4	26,8	27,5

	Vận tốc		2,3	3,3	2,1	3,2	2,4	2,8	2,6	2,2	2,1	2,0	2,5	1,0	1,8	1,9	2,2	2,7
Trung bình ban ngày	Tần suất	25,1	5,3	0,7	22,3	0,6	5,7	9,6	47,8	4,9	7,0	2,4	3,0	0,3	2,2	0,3	6,5	1,4
	Nhiệt độ	25,2	29,1	28,8	28,8	29,6	30,9	29,8	28,2	27,8	28,4	28,1	28,9	29,8	26,1	25,4	28,1	28,8
	Vận tốc		2,2	3,2	2,1	3,5	2,5	2,8	2,6	2,6	2,2	1,6	1,9	1,0	1,7	1,5	2,2	1,9
Trung bình ban đêm	Tần suất	24,4	1,7	0,3	1,3	0,1	1,7	3,4	58,2	7,6	12,5	1,7	3,1	0,1	1,3	1,0	4,7	1,3
	Nhiệt độ	25,5	26,0	28,7	25,0	29,3	26,0	26,5	26,6	26,9	26,5	25,0	25,4	30,9	24,7	24,2	25,1	26,1
	Vận tốc		2,5	3,5	2,1	2,0	2,2	2,8	2,6	2,0	2,0	2,4	3,1	1,0	1,9	2,0	2,1	3,6
Trung bình cả ngày	Tần suất	31,4	3,9	0,5	3,1	0,4	3,4	5,4	40,2	6,6	14,7	2,4	4,9	0,5	2,1	1,1	9,2	1,3
	Nhiệt độ	24,7	27,9	26,5	29,0	30,2	28,3	28,6	26,9	26,8	26,1	26,2	26,2	25,8	26,6	28,0	26,6	29,2
	Vận tốc		2,3	2,6	2,4	1,4	2,2	2,2	2,8	2,5	1,8	1,7	1,7	1,7	1,9	1,5	2,6	2,7
VIII	Tần suất	34,4	4,3	0,5	4,4	0,8	5,4	8,7	35,6	5,3	9,7	2,6	4,9	0,8	2,3	1,1	1,4	2,5
	Nhiệt độ	24,5	30,2	27,1	30,6	30,2	29,3	29,5	28,5	27,2	27,5	27,8	27,2	26,2	29,1	30,2	27,7	29,7
	Vận tốc		2,7	2,0	2,3	1,4	2,2	2,8	2,7	1,8	1,9	1,4	1,8	1,6	2,2	1,3	2,5	2,6
Trung bình ban đêm	Tần suất	28,4	3,6	0,6	2,0		1,8	2,4	44,3	7,8	19,4	2,2	4,8	0,1	2,4	1,1	7,2	0,3
	Nhiệt độ	21,9	25,4	26,0	25,8		25,6	25,7	25,7	26,5	25,4	24,5	25,3	24,2	24,4	25,9	24,9	25,0
	Vận tốc		2,0	3,0	2,7		2,4	3,0	2,3	1,8	1,7	1,6	1,7	2,0	1,6	1,7	2,7	3,5
Trung bình cả ngày	Tần suất	32,8	6,0	0,5	3,1	0,5	3,4	3,6	31,9	6,3	19,9	3,5	4,3	0,3	3,0	1,2	9,6	2,9
	Nhiệt độ	23,3	27,2	30,1	27,2	28,5	28,6	28,2	26,4	26,3	24,9	24,0	27,6	23,0	25,8	26,4	25,6	28,3
	Vận tốc		2,5	3,5	2,6	2,8	2,2	2,2	2,2	2,0	1,7	1,4	1,6	1,5	1,7	1,9	2,3	2,5
IX	Tần suất	33,0	8,0	1,0	4,0	0,7	4,5	5,8	26,1	5,1	12,4	3,8	6,8	0,5	3,6	1,7	11,1	4,5
	Nhiệt độ	23,1	28,4	30,1	28,5	20,5	30,0	29,1	28,4	28,3	26,8	29,2	28,5	22,6	26,8	26,9	26,7	27,2
	Vận tốc		2,6	3,5	3,1	2,8	2,5	2,5	2,8	2,5	1,7	1,3	1,6	1,7	1,6	1,7	2,4	2,6
Trung bình ban đêm	Tần suất	32,7	3,5		2,1	0,3	2,3	1,5	38,1	7,4	27,3	3,1	1,8	0,2	2,3	0,7	8,1	1,3
	Nhiệt độ	23,6	24,2		21,9	24,4	25,7	24,8	25,0	24,9	24,0	23,0	24,2	24,0	24,2	25,2	24,0	23,2
	Vận tốc		2,3		2,6	3,0	1,6	2,3	2,0	2,0	1,7	1,5	1,4	1,0	1,9	2,5	2,2	2,5
X	Tần suất	28,2	6,1	1,1	2,7	0,4	2,9	3,6	29,3	6,6	19,0	3,8	4,6	0,4	2,2	1,2	13,0	2,8
	Nhiệt độ	20,2	24,4	24,6	23,4	24,9	25,5	25,8	23,7	23,8	21,5	21,7	23,2	25,1	23,1	23,8	22,0	21,9
	Vận tốc		3,1	2,7	3,0	2,4	2,2	2,4	2,3	1,9	1,7	1,4	1,8	1,8	1,7	1,8	2,6	2,4

	Trung bình ban ngày	Tần suất	29,8	8,7	1,8	2,9	0,6	4,4	4,7	25,1	5,2	12,7	4,4	6,1	0,8	3,1	1,1	15,0	3,1
		Nhiệt độ	19,8	25,5	25,2	21,9	25,5	27,0	28,1	25,3	26,0	23,6	22,8	24,7	25,1	24,6	23,6	23,0	22,1
		Vận tốc		3,2	3,0	3,0	2,5	2,3	2,7	2,4	2,2	1,6	1,1	1,8	1,8	1,6	2,2	2,7	2,6
	Trung bình ban đêm	Tần suất	26,7	3,7	1,0	2,5	0,1	1,5	2,5	33,4	7,9	25,1	3,2	3,2		1,3	1,0	11,1	22,5
		Nhiệt độ	20,6	21,7	23,6	21,8	22,5	21,2	21,7	22,6	22,4	20,5	20,2	20,6	19,7	19,7	22,8	20,6	21,2
		Vận tốc		3,0	2,3	2,9	2,0	2,2	1,8	2,2	1,7	1,7	1,1	1,7	1,9	1,1	1,1	2,6	2,0
	Trung bình cả ngày	Tần suất	31,8	6,0	1,0	3,1	0,4	4,1	4,5	34,9	6,9	18,5	3,8	3,8	0,4	2,0	0,8	7,6	2,2
		Nhiệt độ	16,2	19,2	18,4	19,0	22,3	20,7	21,6	19,6	19,3	17,0	20,1	21,1	20,9	20,5	20,8	13,0	18,6
		Vận tốc		3,0	3,5	2,8	2,4	1,9	2,4	2,4	1,9	0,8	1,8	1,8	1,8	1,4	2,0	2,5	2,3
XI	Trung bình ban ngày	Tần suất	32,2	8,0	1,5	3,4	0,8	6,2	6,7	28,1	5,9	10,9	4,9	5,4	0,7	3,6	1,3	9,3	3,3
		Nhiệt độ	15,9	20,2	19,1	20,7	22,3	21,8	22,2	21,2	21,1	20,1	22,0	22,8	21,7	20,8	20,3	19,7	19,2
		Vận tốc		2,7	3,6	3,1	2,4	1,9	2,5	2,5	2,0	1,8	1,8	1,8	2,0	1,4	2,1	2,7	2,4
	Trung bình ban đêm	Tần suất	31,3	4,0	0,5	2,8		1,9	2,3	41,6	7,9	26,0	2,8	2,3	0,2	0,5	0,3	5,8	2,1
		Nhiệt độ	16,5	17,1	16,6	17,0		17,3	19,9	18,5	17,9	17,0	16,7	17,2	17,8	18,8	22,8	17,9	17,2
		Vận tốc		3,5	3,3	2,5		2,1	2,3	2,4	1,8	1,8	1,8	1,9	1,0	1,3	1,5	2,4	2,0
	Trung bình cả ngày	Tần suất	28,0	3,1	1,0	3,1	0,4	3,4	3,7	45,7	6,5	15,9	2,3	3,5	0,5	1,9	0,8	6,9	1,3
		Nhiệt độ	12,3	15,0	14,7	15,9	13,6	17,4	18,4	15,5	15,8	14,5	14,8	16,9	20,0	16,7	16,5	15,0	16,6
		Vận tốc		3,5	3,4	3,1	3,2	2,1	2,4	2,4	2,3	2,0	1,9	1,8	1,7	1,8	1,7	2,5	2,4
XII	Trung bình ban ngày	Tần suất	31,4	5,0	1,7	3,4	0,3	5,0	6,7	38,2	5,5	9,8	3,0	4,5	1,1	3,1	1,3	8,9	2,5
		Nhiệt độ	12,0	15,2	14,8	16,5	11,6	18,6	19,0	16,5	16,9	16,8	14,9	13,7	20,0	17,9	17,4	16,5	16,0
		Vận tốc		3,3	3,4	3,4	5,0	2,2	2,4	2,7	2,4	2,1	2,2	1,8	1,7	1,8	1,9	2,4	2,5
	Trung bình ban đêm	Tần suất	24,5	1,3	2,8	0,4	0,4	2,0	1,0	52,5	7,4	24,5	1,7	2,6		0,7	0,4	5,0	0,3
		Nhiệt độ	12,7	14,2	15,4	14,3	14,9	14,4	14,3	14,9	15,0	13,6	14,6	12,4	11,8	11,8	14,0	12,5	14,1
		Vận tốc		4,4	3,0	2,8	2,0	1,8	1,8	2,3	2,2	1,9	1,5	1,7	1,6	1,6	1,3	2,7	2,0
Trạm Lạng Sơn																			
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	28,0	46,2	10,4	8,1	0,1	0,4	0,4	6,6	1,8	9,9	3,4	2,9	0,4	0,7	0,3	4,8	3,6
		Nhiệt độ	12,0	11,2	14,2	11,9	18,6	17,9	21,7	18,1	17,2	18,1	19,2	18,8	12,4	19,7	15,6	12,1	12,8
		Vận tốc		3,9	4,7	4,2	3,0	1,3	2,0	2,1	1,7	2,1	2,3	2,0	3,2	1,8	2,0	2,1	2,4

II	Trung bình ban ngày	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	20,5 11,5 3,8	43,0 11,7 3,8	12,3 11,4 4,9	9,8 12,5 4,3	0,1 18,6 3,0	0,1 17,8 3,0	0,7 21,7 2,0	5,3 18,9 2,2	1,2 19,2 2,1	9,6 19,2 2,4	4,1 20,6 2,8	2,9 20,0 2,3	0,4 23,7 4,7	1,2 20,5 1,8	0,1 14,1 1,7	0,5 12,2 2,0	3,9 13,3 2,4	
	Trung bình ban đêm	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	35,4 12,2 4,0	50,1 10,7 4,0	8,2 10,9 4,1	6,3 10,8 3,9	0,7 18,2 1,0	0,7 18,2 1,0	8,2 17,4 2,1	2,5 15,8 1,5	2,9 17,5 1,7	0,3 15,1 1,0	10,1 16,8 1,7	2,6 16,4 1,3	2,9 17,5 1,7	0,3 15,1 1,0	0,2 12,7 2,0	0,2 19,0 3,0	4,5 12,0 2,0	63,2 12,2 1,9
	Trung bình cả ngày	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	23,6 15,5 4,0	41,2 10,2 4,0	7,7 10,9 4,6	7,6 11,2 4,9	0,3 13,3 1,0	0,3 18,0 1,5	9,3 19,4 2,3	2,8 19,6 2,3	2,9 20,8 2,6	0,3 22,3 1,0	4,0 20,3 2,2	3,0 22,6 2,8	2,9 20,8 2,6	0,3 22,3 1,0	0,4 17,2 1,5	0,3 13,4 1,5	3,3 12,4 1,8	3,0 12,8 2,6
III	Trung bình ban ngày	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	17,7 15,2 4,1	42,8 10,3 4,1	8,8 10,9 4,7	6,0 11,8 5,0	0,6 18,0 1,5	0,6 18,0 1,5	8,6 19,8 2,2	3,3 19,5 2,3	3,6 22,1 3,2	0,4 22,3 1,0	11,1 21,9 2,6	4,2 23,6 3,1	3,6 22,1 3,2	0,4 22,3 1,0	0,1 18,5 1,7	0,6 13,4 1,5	4,0 12,5 1,7	4,2 13,4 2,6
	ung bình ban đêm	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	29,4 15,6 4,0	45,9 10,2 4,0	6,4 10,8 4,5	9,1 10,7 4,9	0,2 13,3 1,0	0,2 13,3 1,0	10,2 19,0 2,4	2,2 19,7 2,3	2,0 17,7 1,8	0,3 15,4 1,5	17,4 19,3 1,8	1,7 19,4 1,9	2,0 17,7 1,8	0,3 15,4 1,5	0,3 15,4 1,5	0,2 16,1 3,0	2,5 12,3 2,1	1,6 11,0 2,6
	Trung bình cả ngày	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	28,5 17,7 3,9	31,2 14,1 3,9	6,5 14,6 4,7	5,6 16,0 4,4	0,3 13,7 1,2	0,3 19,6 1,8	17,5 20,5 2,0	5,5 21,2 2,3	2,9 21,9 2,2	0,1 19,2 2,0	17,6 21,7 2,1	4,1 22,4 2,5	2,9 21,9 2,2	0,1 19,2 2,0	0,3 20,4 1,8	0,2 15,8 1,0	3,5 16,6 3,1	3,7 15,2 2,7
IV	Trung bình ban ngày	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	25,6 17,5 4,0	29,2 14,4 4,0	7,7 15,6 4,9	5,7 16,3 4,6	0,4 14,4 1,3	0,4 18,6 2,0	16,5 20,7 1,9	4,7 24,2 2,4	3,4 23,8 2,4	0,1 19,2 2,0	15,4 23,0 2,3	5,6 23,2 2,8	3,4 23,8 2,4	0,1 19,2 2,0	0,3 22,2 2,5	0,3 13,8 1,0	4,1 16,9 2,1	4,9 14,9 2,7
	ung bình ban đêm	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	32,5 17,8 3,8	33,4 13,9 3,8	5,1 13,0 4,5	5,6 15,7 4,3	0,2 11,7 1,0	0,2 21,2 1,7	18,5 20,3 2,2	6,4 21,1 2,3	2,4 18,8 1,7	0,3 18,1 1,0	20,0 20,7 1,9	2,5 19,7 1,6	2,4 18,8 1,7	0,3 18,1 1,0	0,3 18,1 1,0	1,0 19,7 2,5	2,0 16,2 1,8	1,9 15,7 2,7
	Trung bình cả ngày	Tần suất Nhiệt độ Vận tốc	25,9 21,1 3,3	16,4 18,6 3,3	3,2 19,2 4,3	5,7 20,4 4,0	0,2 21,8 5,0	0,2 21,6 1,4	28,3 23,3 3,3	8,42 23,5 2,1	3,6 25,7 3,7	0,2 23,3 3,5	24,0 21,0 3,1	2,8 25,9 2,6	3,6 25,7 3,7	0,2 23,3 3,5	0,8 24,3 1,6	0,2 19,9 1,7	2,9 18,8 2,3	1,8 19,6 2,5
Trung bình	Tần suất	20,8	16,4	3,8	5,1	0,1	0,8	1,3	23,9	7,7	1,3	21,7	4,5	4,826	1,3	1,0	0,4	4,3	2,9	

ban ngày	Nhiệt độ	21,1	19,2	19,6	21,0	15,7	25,3	26,1	23,8	25,1	24,8	26,9	5,5	23,3	23,7	18,6	18,7	19,8
	Vận tốc		3,5	4,5	3,8	1,0	1,3	1,9	2,2	2,1	2,2	2,8	3,1		2,0	1,9	1,7	2,3
ung bình ban đêm	Tần suất	31,1	16,5	2,4	6,5	0,3	0,3	0,5	33,4	8,2	26,1	2,1	1,4		0,3	0,2	1,3	0,5
	Nhiệt độ	21,1	18,0	18,6	19,8	24,9	23,5	23,3	23,0	22,8	23,3	24,0	22,3		26,9	22,5	19,0	16,4
Trung bình cả ngày	Vận tốc		3,2	3,9	4,2	2,4	1,5	2,3	2,4	2,2	2,0	1,6	1,0		1,9	1,0	2,0	2,0
	Tần suất	29,7	14,8	1,7	5,9	0,2	1,8	1,6	27,5	7,4	25,8	3,9	3,2	0,1	0,9	0,2	3,2	1,8
Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	24,4	23,1	24,1	25,6	29,0	27,6	26,6	26,2	25,9	27,4	29,0	29,8	32,1	28,8	29,0	25,7	23,3
	Vận tốc		3,0	3,7	2,7	1,3	2,0	2,2	2,3	2,2	2,2	2,6	2,3	2,8	1,8	2,5	2,7	3,5
Trung bình ban ngày	Tần suất	22,5	15,1	2,2	6,0	0,4	2,0	2,0	21,0	7,6	26,1	5,0	4,3	0,1	1,3	0,3	5,0	1,8
	Nhiệt độ	24,3	23,4	24,1	26,7	20,0	28,5	26,7	26,6	26,8	28,6	29,6	30,7	32,1	29,9	29,0	26,2	24,3
ung bình ban đêm	Vận tốc		3,0	3,9	2,8	1,3	2,0	2,3	2,1	2,1	2,4	3,0	2,5	2,0	1,3	2,5	1,7	1,9
	Tần suất	37,0	14,5	1,0	5,8		1,5	1,2	35,5	7,2	25,4	2,6	1,8		0,5		1,0	2,0
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	24,5	22,6	24,2	24,1		26,2	26,4	25,9	24,6	25,9	27,6	27,4	25,6	25,6		22,8	22,2
	Vận tốc						2,2	2,1	2,1	2,3	1,9	1,7	1,5	2,0	2,0		1,3	3,1
Trung bình cả ngày	Tần suất	36,2	17,7	2,2	4,2	0,3	1,7	1,3	31,2	4,1	22,7	3,0	4,6	0,2	0,6	0,1	3,6	2,5
	Nhiệt độ	25,5	25,2	26,7	27,7	27,5	29,4	27,6	27,0	27,6	27,6	28,8	27,5	32,0	28,6	32,9	26,2	24,0
Trung bình ban ngày	Vận tốc		2,9	2,8	2,5	1,7	2,2	2,0	2,0	1,8	1,9	1,9	2,2	1,5	1,7	1,0	2,1	2,4
	Tần suất	28,6	19,3	2,8	5,5	0,5	2,5	0,8	26,6	3,7	20,3	3,0	5,8	0,3	0,8	0,2	4,5	3,4
Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	25,6	25,9	27,4	28,6	27,5	30,1	28,1	27,8	29,4	28,6	30,3	27,9	32,0	31,2	32,9	26,8	24,1
	Vận tốc		2,8	2,5	2,6	1,7	2,5	2,0	2,0	2,0	2,2	2,4	2,4	1,5	2,0	1,0	2,2	2,2
Trung bình ban đêm	Tần suất	43,8	15,6	1,4	2,5		0,8	2,0	37,0	4,5	25,8	3,0	3,2		0,4		2,4	1,4
	Nhiệt độ	25,4	24,0	24,8	25,3		26,4	27,3	26,3	25,9	26,6	26,7	26,5	22,2	22,2		24,6	24,0
Trung bình cả ngày	Vận tốc		2,9	3,3	2,2		1,2	2,0	1,9	1,8	1,7	1,5	1,5	1,0	1,0		1,8	2,8
	Tần suất	34,3	7,5	1,8	2,8	0,2	4,1	1,4	32,6	7,5	14,5	4,9	5,5	0,4	1,2	0,3	2,8	2,5
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,0	33,7	28,3	27,7	30,3	26,1	27,9	27,1	27,0	27,6	29,7	29,5	29,2	28,4	29,4	27,3	26,2
	Vận tốc		2,6	2,8	2,4	2,7	1,9	2,4	2,5	2,0	1,9	2,2	2,0	2,6	1,9	2,2	2,0	2,6
Trung bình ban ngày	Tần suất	26,4	9,2	2,8	3,8	0,4	4,4	1,6	27,3	7,7	22,2	5,4	5,6	0,6	1,3	0,6	4,0	3,1
	Nhiệt độ	26,0	37,7	28,9	28,1	30,3	26,6	28,5	28,0	27,2	28,7	31,2	30,3	29,8	31,0	29,4	27,9	27,0

	Vận tốc	2,4	2,8	2,5	2,7	3,1	2,6	2,0	2,2	2,2	2,6	2,2	3,0	1,8	2,2	2,1	2,8
VIII	Trung bình ban đêm	42,1	5,4	1,5		3,7	1,1	39,4	7,2	27,3	4,3	5,4	0,2	0,9		1,3	1,7
	Nhiệt độ	25,9	25,2	26,6		25,8	26,6	26,3	26,6	26,4	27,2	28,4	26,8	23,6		25,0	24,5
	Vận tốc	3,0	3,0	2,0		1,6	1,8	2,2	1,9	1,6	1,4	1,8	1,0	2,2		1,9	4,5
	Trung bình cả ngày	23,9	18,8	6,2	0,5	4,1	1,4	20,1	20,1	7,0	17,3	4,0	5,8	0,2	0,5	7,4	3,6
VIII	Nhiệt độ	25,3	26,1	28,5	29,6	27,8	28,4	26,6	26,5	26,7	29,0	28,6	28,5	28,6	27,6	26,4	26,8
	Vận tốc	2,7	2,7	2,8	1,6	1,8	2,3	1,9	1,8	1,8	2,2	1,8	1,5	1,3	1,6	1,7	2,1
	Trung bình ban ngày	36,9	20,0	8,6	0,85	4,9	2,1	15,6	5,2	14,5	5,5	4,7	0,2	1,8	0,5	8,8	4,4
	Nhiệt độ	25,3	27,0	29,3	29,6	28,8	23,6	27,3	27,2	27,9	29,5	29,0	33,0	28,6	30,0	27,2	27,7
IX	Vận tốc	2,7	3,3	2,0	1,6	1,8	2,5	2,1	2,0	2,0	2,2	2,2	2,0	1,3	1,7	1,8	2,2
	Trung bình ban đêm	54,0	17,1	2,8		3,0	0,5	26,6	9,6	21,2	1,9	7,5	0,2		0,5	5,4	2,3
	Nhiệt độ	25,3	24,6	25,0		25,4	27,2	25,9	25,9	25,6	27,0	27,7	24,0	24,0	24,0	24,3	24,5
	Vận tốc	2,7	2,7	2,0		1,7	1,0	1,8	1,4	1,5	2,2	1,4	1,0		2,0	1,6	1,8
IX	Trung bình cả ngày	46,6	29,9	12,0	0,5	3,1	1,3	12,6	2,1	10,1	1,1	3,7	0,3	0,8	0,4	9,9	5,0
	Nhiệt độ	24,2	24,7	26,9	28,1	24,5	26,9	26,0	26,0	26,2	27,7	28,2	25,7	25,5	27,4	24,9	25,3
	Vận tốc	3,0	3,0	3,0	1,8	1,6	1,9	1,8	1,4	1,4	1,8	2,7	1,6	1,0	1,2	1,8	2,0
	Trung bình ban ngày	33,4	29,4	14,2	0,7	3,2	1,3	10,4	1,6	6,8	1,8	1,8	4,2	0,5	0,5	10,2	6,0
X	Nhiệt độ	24,4	25,6	27,9	28,6	27,5	27,8	27,0	26,8	28,6	28,4	29,7	25,7	27,5	28,5	25,6	23,0
	Vận tốc	3,0	3,0	3,4	2,0	1,6	2,1	1,8	1,1	2,4	2,7	1,6	1,3	1,8	1,3	2,0	2,0
	Trung bình ban đêm	59,8	30,6	8,2	0,2	3,3	1,1	16,2	2,8	16,2	0,6	3,5		1,1	0,2	9,4	3,3
	Nhiệt độ	24,1	23,1	24,2	25,9	19,4	25,0	21,9	25,1	21,6	23,1	25,1	25,1	23,5	23,9	23,9	23,1
X	Vận tốc	3,0	3,0	2,8	1,0	1,6	1,5	1,7	1,7	1,4	2,5	1,6	1,5	1,5	1,0	1,5	2,1
	Trung bình cả ngày	37,1	40,2	12,1	0,2	1,7	0,2	7,8	2,5	8,4	1,9	1,6	0,4	0,6	0,1	7,8	7,1
	Nhiệt độ	20,7	21,0	23,3	18,2	26,7	21,9	25,1	21,7	21,5	25,0	26,2	29,8	25,6	22,6	21,7	20,4
	Vận tốc	3,2	3,2	3,6	1,0	1,4	2,0	2,1	1,6	1,6	1,7	1,6	2,0	1,3	2,0	1,9	2,4
X	Trung bình ban ngày	21,5	36,9	15,5	0,3	2,1	0,3	6,6	2,1	6,3	1,7	1,9	0,2	0,7	0,1	7,8	8,1
	Nhiệt độ	21,0	22,1	24,2	18,2	27,8	20,8	27,2	25,8	26,6	26,3	28,2	29,8	27,5	22,6	22,4	20,0
	Vận tốc	3,8	3,8	3,8	1,0	1,5	2,0	2,2	1,8	1,8	2,0	1,8	2,0	1,2	2,0	1,9	2,2
	Vận tốc	3,8	3,8	3,8	1,0	1,5	2,0	2,2	1,8	1,8	2,0	1,8	2,0	1,2	2,0	1,9	2,2

XI	Trung bình ban đêm	Tần suất	50,4	45,2	5,0	6,9		1,1	0,2	9,8	3,1	11,5	2,2	1,3		0,5		7,8	5,4
		Nhiệt độ	20,6	19,8	20,5	20,4		23,3	24,0	23,1	23,6	22,8	23,4	21,8		21,7		20,6	19,8
		Vận tốc		3,3	3,4	3,1		1,4	2,0	2,0	2,0	1,5	1,1	1,4	1,3	1,5		2,0	2,7
XI	Trung bình cả ngày	Tần suất	36,8	45,8	9,9	11,4	0,3	1,1	0,4	6,3	1,3	5,1	2,0	2,3	0,1	0,6	0,3	7,1	6,0
		Nhiệt độ	16,7	17,2	18,2	19,5	23,7	23,0	23,4	22,4	23,2	22,5	22,9	22,6	27,6	23,8	17,1	17,8	17,9
		Vận tốc		3,5	4,3	3,8	4,0	1,9	1,8	2,0	2,2	1,6	1,8	2,0	3,0	1,3	1,7	1,8	2,5
XI	Trung bình ban ngày	Tần suất	26,1	41,4	11,6	15,2	0,2	1,5	0,4	4,8	1,4	4,5	1,6	2,2	0,3	0,6	0,3	7,5	6,6
		Nhiệt độ	16,3	18,0	19,5	20,3	25,4	23,4	25,8	24,3	25,2	25,0	26,4	26,4	27,6	26,3	18,5	18,3	18,5
		Vận tốc		3,7	4,1	3,8	4,0	2,0	2,3	2,4	2,8	2,0	2,4	2,4	3,0	2,2	2,0	1,9	2,6
XII	Trung bình ban đêm	Tần suất	47,6	52,0	7,7	6,0	0,4	0,6	0,4	8,3	1,3	5,9	2,6	2,3		0,6	0,2	6,6	5,1
		Nhiệt độ	16,9	16,4	15,4	16,7	22,9	22,0	19,8	20,9	20,2	19,6	19,6	17,9		20,5	14,4	17,1	16,9
		Vận tốc		3,4	3,6	4,0	4,0	1,7	1,0	1,6	1,3	1,3	1,4	1,4	1,4	1,0	1,0	1,5	2,2
XII	Trung bình cả ngày	Tần suất	34,6	51,9	8,6	9,0	0,2	0,6	0,2	5,7	1,9	7,6	2,0	4,1		0,2		4,3	3,7
		Nhiệt độ	13,5	13,0	13,4	14,3	21,0	18,6	19,5	18,8	18,4	20,8	20,5	20,5	20,5	19,3	14,2	14,2	13,2
		Vận tốc		3,7	4,6	4,4	2,5	1,6	1,5	1,8	1,7	2,1	1,9	1,7	1,3	1,3	1,9	1,9	2,8
XII	Trung bình ban ngày	Tần suất	24,2	48,5	9,1	9,9	0,3	0,6	0,1	4,8	1,6	7,7	2,1	4,7		0,1		5,7	4,8
		Nhiệt độ	11,6	13,6	14,4	14,9	21,0	20,1	21,0	20,4	20,7	22,6	22,6	22,6	22,6	22,6	14,4	14,4	13,2
		Vận tốc		3,7	4,8	4,6	2,5	2,0	2,0	1,9	2,0	2,4	2,3	1,9	1,0	1,0	2,0	2,0	2,8
XII	Trung bình ban đêm	Tần suất	5,0	56,6	7,8	7,7		0,8	0,2	6,8	2,3	7,6	2,0	3,3		0,4		2,3	2,2
		Nhiệt độ	13,6	12,3	11,8	13,2		16,8	18,0	17,3	16,2	18,2	17,2	16,3		17,6		13,8	13,4
		Vận tốc		3,9	4,3	4,1		1,2	1,0	1,7	1,5	1,7	1,2	1,1	1,5	1,5	1,5	1,5	2,9
I	Trung bình cả ngày	Trạm Lào Cai																	
		Tần suất	36,1	1,5	0,6	2,6	0,7	4,0	1,9	37,7	14,0	19,1	1,9	3,5	1,1	4,0	0,3	6,0	0,8
		Nhiệt độ	14,0	18,3	18,6	19,8	20,1	18,9	17,5	16,1	15,9	15,7	15,4	15,6	12,8	13,8	15,0	14,5	15,2
	Trung bình ban ngày	Vận tốc		1,3	1,4	1,8	2,3	2,3	2,4	2,8	2,3	2,0	1,6	1,5	1,2	1,2	1,0	7,2	1,3
		Tần suất	29,6	2,1	0,8	4,4	1,2	6,2	2,9	37,7	13,0	16,8	2,0	3,8	0,8	3,7	0,1	3,7	0,8
		Nhiệt độ	13,6	18,8	19,0	20,1	20,1	19,4	17,9	16,9	16,7	16,3	16,2	16,1	10,9	13,4	12,7	15,1	16,1
	Vận tốc		1,3	1,4	1,8	2,2	2,8	2,6	2,9	2,6	2,1	1,7	1,8	1,1	1,1	1,0	1,7	1,0	

	Trung bình ban đêm	42,7	0,7	0,4	0,4		1,3	0,6	37,7	15,2	22,5	1,9	3,2	1,5	4,3	0,6	8,6	1,1
	Nhiệt độ	14,2	16,4	17,6	16,2		15,8	15,4	15,1	15,0	15,2	14,2	14,9	13,9	14,2	15,7	14,1	14,8
	Vận tốc		1,0	1,5	1,5		1,1	1,3	2,6	2,0	1,9	1,4	1,1	1,2	1,2	1,0	1,2	1,5
	Trung bình cả ngày	30,3	1,2	0,4	2,3	1,1	3,7	2,7	37,8	18,4	19,5	1,9	4,0	0,2	2,7	0,7	3,1	0,3
	Nhiệt độ	15,1	18,6	23,1	20,0	20,2	20,9	17,2	17,9	17,5	17,4	17,7	17,4	16,5	17,7	15,8	17,8	19,2
	Vận tốc		1,5	1,1	1,7	1,7	2,6	2,3	2,9	2,3	2,2	1,7	1,8	1,0	1,2	1,2	1,2	1,7
II	Trung bình ban ngày	27,4	1,6	0,7	4,2	1,8	5,4	3,9	33,9	16,6	19,2	2,8	3,9	0,2	2,0	0,3	3,2	0,3
	Nhiệt độ	15,1	19,3	24,9	20,4	21,4	22,0	17,4	18,5	17,8	17,4	17,3	16,6	19,4	18,8	14,6	18,3	19,7
	Vận tốc		1,7	1,5	1,8	1,8	2,9	2,3	3,1	2,5	2,3	1,9	1,6	1,0	1,1	1,5	1,2	2,0
	Trung bình ban đêm	34,3	0,7	0,2	0,2	0,4	1,8	1,4	42,1	20,3	19,8	0,9	4,1	0,2	3,4	1,1	3,0	0,4
	Nhiệt độ	15,7	17,0	15,7	10,5	13,5	17,4	16,7	17,4	17,3	17,4	18,9	18,1	13,6	16,9	16,3	17,3	18,7
	Vận tốc		1,2	1,0	1,0	1,0	1,8	2,2	2,7	2,2	2,2	1,4	1,6	1,0	1,1	1,1	1,3	1,5
	Trung bình cả ngày	26,3	0,9	0,3	1,6	0,7	4,2	2,9	41,6	17,0	18,5	2,3	3,3	0,7	1,7	0,5	3,4	0,4
	Nhiệt độ	18,6	21,6	17,0	22,9	23,7	23,3	21,8	21,3	21,3	20,7	21,0	19,5	20,8	17,3	13,0	19,4	20,1
	Vận tốc		1,3	2,0	1,9	1,5	2,1	2,2	2,8	2,6	2,2	1,6	1,2	1,1	1,2	1,1	1,3	1,0
III	Trung bình ban ngày	23,8	1,1	0,4	2,7	1,1	7,6	3,3	34,9	16,2	17,1	2,8	4,7	1,1	1,4	0,4	3,5	0,9
	Nhiệt độ	18,2	22,7	16,8	23,7	24,8	23,6	22,7	22,3	21,6	20,3	21,5	20,2	20,1	16,2	22,8	19,3	20,1
	Vận tốc		1,2	1,3	1,9	1,6	2,4	2,7	2,8	2,5	2,2	1,8	2,3	1,1	1,2	1,0	1,2	1,0
	Trung bình ban đêm	28,9	0,6	0,1	0,1	0,3	0,6	2,0	18,7	17,8	19,8	1,8	1,8	0,2	2,0	0,6	3,3	
	Nhiệt độ	19,0	19,5	17,6	17,8	19,3	19,9	19,9	20,7	20,9	20,1	20,2	17,9	26,0	18,1	14,4	19,4	
	Vận tốc		1,5	1,0	2,0	1,0	1,2	1,6	2,8	2,7	2,1	1,2	1,1	1,0	1,2	1,2	1,6	
	Trung bình cả ngày	25,3	2,3	0,2	2,6	0,9	4,5	2,4	32,7	18,0	19,7	2,7	4,1	0,7	2,9	0,7	4,4	0,9
	Nhiệt độ	22,0	22,9	25,9	25,1	23,9	26,0	26,3	25,1	25,0	24,5	24,5	22,7	20,8	21,2	23,0	21,5	21,3
	Vận tốc		2,2	1,4	1,9	1,5	2,2	2,7	3,0	2,5	2,3	1,7	1,6	1,1	1,4	1,7	1,8	2,1
IV	Trung bình ban ngày	20,4	2,7	0,8	3,5	1,0	5,7	2,8	28,6	16,9	21,2	3,3	4,6	0,8	2,8	0,6	4,1	0,6
	Nhiệt độ	24,1	22,6	26,7	26,2	23,9	27,0	27,6	26,0	25,4	24,7	25,3	22,5	21,0	20,8	22,6	21,2	22,4
	Vận tốc		2,2	1,5	1,8	1,4	2,5	3,0	2,9	2,4	2,3	1,8	1,3	1,1	1,3	1,8	1,6	2,0
	Trung bình	30,2	1,9	0,2	1,6	0,8	0,3	1,9	37,3	19,3	18,2	2,1	3,3	0,5	3,0	0,8	4,8	1,3



V	ban đêm	Nhiệt độ	22,4	23,2	21,2	22,6	24,0	23,8	23,6	24,3	24,5	24,1	23,1	23,0	20,3	21,7	23,2	21,7	20,8	
	Trung bình cả ngày	Vận tốc		2,2	1,0	2,0	1,6	1,6	2,5	3,0	2,6	2,2	1,6	2,2	1,3	1,3	1,6	2,0	2,2	
		Tần suất	20,0	3,3	0,5	2,3	0,4	2,6	1,2	1,2	27,0	14,5	21,2	3,0	4,8	0,7	4,2	1,4	8,8	1,1
	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	25,2	27,0	27,5	27,8	28,3	29,1	27,0	27,0	28,4	28,3	28,1	25,8	27,7	27,6	24,8	26,0	24,9	26,2
	Vận tốc		1,8	1,1	1,8	1,6	1,9	1,8	1,8	2,7	2,4	2,1	1,1	1,5	1,1	1,1	1,5	1,6	1,3	
	Tần suất	22,3	4,1	0,7	3,2	0,6	3,5	3,5	1,5	23,8	12,8	22,3	3,0	5,4	1,0	4,4	1,7	10,2	1,1	
	Nhiệt độ	25,0	27,2	28,1	28,1	29,8	29,8	29,8	27,7	29,5	28,5	28,9	25,5	28,5	28,0	24,4	26,7	25,3	26,8	
	Vận tốc		1,9	1,2	1,5	1,7	2,0	2,0	2,0	2,8	2,4	2,1	1,3	1,7	1,5	1,2	1,5	1,4	1,5	
	Tần suất	35,8	2,2	0,3	1,2	0,2	1,7	1,0	1,0	1,2	15,2	26,4	2,8	4,5	0,3	3,8	1,2	7,0	1,0	
	Nhiệt độ	25,4	26,5	25,0	26,7	22,1	27,4	25,6	25,6	27,3	28,2	27,4	26,2	26,6	26,3	25,5	24,6	24,0	25,4	
	Vận tốc		1,7	1,0	3,1	1,0	2,0	2,0	31,6	2,6	2,4	1,9	1,4	1,5	1,0	1,1	1,4	1,9	1,0	
	Tần suất	36,8	4,0	0,7	2,6	0,4	4,8	1,9	1,9	3,3	11,2	21,6	3,6	6,9	0,6	4,9	1,1	10,9	1,5	
	Nhiệt độ	26,1	28,0	29,7	29,4	28,8	28,3	29,2	29,2	29,1	27,1	28,9	24,8	28,1	24,9	26,8	25,0	26,1	26,5	
	Vận tốc		1,6	2,1	1,6	1,7	1,6	2,0	2,0	2,1	2,1	1,7	1,3	1,3	1,0	1,2	1,7	1,5	1,5	
VI	Trung bình ban ngày	Tần suất	25,1	5,5	0,9	3,1	0,6	4,7	2,1	22,5	10,0	13,0	2,7	8,2	0,7	5,2	1,2	10,8	2,5	
		Nhiệt độ	25,5	28,7	29,7	30,8	28,8	28,8	30,1	30,1	26,6	29,3	28,7	28,4	24,4	27,4	24,7	26,3	26,5	
		Vận tốc		1,5	1,8	1,8	1,8	1,6	2,5	2,3	2,3	1,9	1,4	1,4	1,0	1,2	1,9	1,4	1,5	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	40,6	1,7	0,4	1,9		5,0	1,7	24,0	13,0	25,3	5,0	5,2	0,4	4,5	0,9	11,0		
	Nhiệt độ	26,4	26,0	29,7	26,0		27,5	27,8	27,8	27,8	27,7	28,4	27,1	27,3	26,0	25,6	25,5	25,8		
	Vận tốc		2,1	3,0	1,4		1,6	1,2	1,2	1,8	2,0	1,4	1,3	1,3	1,0	1,2	1,5	1,7		
	Tần suất	33,8	4,7	0,5	3,6	0,2	4,3	2,0	2,0	24,2	13,0	17,9	2,0	5,9	0,7	4,5	1,0	13,5	2,0	
	Nhiệt độ	26,3	29,2	30,6	30,4	33,4	29,8	28,6	28,6	28,9	28,7	28,6	27,9	27,9	27,7	26,6	26,9	26,6	28,0	
	Vận tốc		1,6	1,5	1,5	2,0	2,0	2,0	2,0	2,3	2,0	1,9	1,7	1,5	1,2	1,3	1,4	1,7	1,3	
VII	Trung bình ban ngày	Tần suất	22,9	6,8	0,7	5,3	0,4	5,9	2,0	22,7	12,3	14,9	1,7	5,3	0,4	3,9	1,4	13,7	2,6	
		Nhiệt độ	25,7	30,0	31,9	30,4	33,4	30,3	30,1	29,8	29,3	29,2	28,0	28,1	27,5	27,3	27,1	27,0	28,3	
		Vận tốc		1,6	1,6	1,5	2,0	2,0	2,0	2,5	2,5	2,1	2,0	1,7	1,6	1,4	1,4	1,6	1,5	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	14,6	1,8	0,2	1,2		2,1	1,9	1,9	26,2	14,0	21,9	2,5	6,8	1,0	5,4	0,6	13,2	
	Nhiệt độ	26,7	26,4	24,0	1,8		27,9	26,5	26,5	27,8	28,0	28,1	28,0	27,6	27,9	26,4	26,1	26,2	27,1	

VIII	Trung bình cả ngày	Vận tốc	2,0	1,0	1,1		2,2	1,6	2,1	1,8	1,7	1,7	1,7	1,3	1,0	1,3	1,3	1,8	1,7		
		Tần suất	39,8	0,6	4,5	0,8	3,9	1,8	24,4	9,1	13,8	1,9	6,8	0,5	4,5	2,0	18,1	2,0	18,1	2,0	
		Nhiệt độ	25,8	28,0	30,0	28,3	30,1	30,2	28,6	28,6	26,2	28,0	28,0	27,3	25,8	26,9	25,6	26,2	27,7	27,7	2,0
	Vận tốc	1,7	1,1	1,8	1,5	1,8	2,0	2,0	2,3	1,8	1,8	1,4	1,7	1,0	1,3	1,1	1,4	1,4	1,7	1,7	
	Tần suất	29,5	0,8	5,8	0,9	5,2	1,8	22,7	10,2	11,9	1,4	6,9	0,6	4,6	1,1	17,1	2,1	17,1	2,1	2,1	
	Nhiệt độ	25,4	29,1	31,0	29,7	31,0	31,6	29,7	29,7	29,2	28,1	27,4	25,6	27,3	25,1	26,7	28,8	25,1	26,7	28,8	
	Vận tốc	1,8	1,2	1,8	1,6	2,0	2,5	2,5	2,5	2,0	2,1	2,0	1,7	1,0	1,2	1,5	2,0	1,5	2,0	2,0	
	Tần suất	50,1	0,4	2,4	0,6	2,2	1,7	26,9	7,8	16,6	2,6	6,7	0,2	4,3	2,8	19,2	1,7	19,2	1,7	1,7	
	Nhiệt độ	26,1	25,3	26,4	25,4	27,1	28,1	27,1	27,2	26,8	26,2	27,2	26,6	26,3	25,7	25,6	25,8	25,6	25,8	25,8	
	Vận tốc	2,0	1,0	2,0	1,3	1,3	1,1	2,0	1,5	1,6	1,0	1,4	1,0	1,4	1,0	1,4	1,0	1,4	1,0	1,0	
	Tần suất	29,3	0,3	2,7	0,6	5,9	2,4	23,9	7,8	16,6	2,2	7,2	0,5	5,9	1,5	15,2	2,5	15,2	2,5	2,5	
	Nhiệt độ	24,8	25,8	27,4	28,0	28,8	28,8	28,2	27,8	27,2	27,2	26,0	24,5	24,7	25,2	24,7	25,5	24,7	25,5	25,5	
	Vận tốc	1,4	1,3	1,5	1,7	1,8	2,2	2,3	1,8	1,9	1,7	1,4	1,0	1,2	1,3	1,4	1,5	1,4	1,5	1,5	
IX	Trung bình cả ngày	Tần suất	26,3	0,3	3,3	0,9	7,7	3,0	25,6	5,9	3,3	2,1	6,2	0,5	5,9	1,8	14,0	3,3	14,0	3,3	
		Nhiệt độ	24,3	27,2	28,4	28,6	29,7	29,7	29,3	29,4	28,4	28,1	28,7	23,7	25,0	25,8	25,2	26,0	25,2	26,0	26,0
		Vận tốc	1,1	1,5	1,6	1,8	1,8	2,2	2,2	2,8	2,3	2,2	2,0	1,5	1,0	1,2	1,3	1,4	1,4	1,6	1,6
	Tần suất	52,2	0,2	1,6	0,2	3,3	1,4	21,2	10,7	21,6	2,3	8,8	0,7	6,1	0,9	17,0	1,2	17,0	1,2	1,2	
	Nhiệt độ	25,0	23,1	23,9	24,1	25,4	25,5	26,1	26,4	26,1	26,2	25,2	24,9	24,2	23,1	24,0	23,5	24,0	23,5	23,5	
	Vận tốc	1,2	1,0	1,5	1,0	1,6	2,0	1,8	1,8	1,4	1,5	1,2	1,0	1,2	1,2	1,4	1,0	1,4	1,0	1,0	
	Tần suất	37,3	0,7	2,8	0,6	3,7	1,9	21,9	10,2	18,3	4,1	7,7	0,6	6,7	2,0	11,4	2,1	11,4	2,1	2,1	
	Nhiệt độ	22,4	24,9	26,8	24,9	26,6	24,9	25,3	25,0	24,5	22,7	23,7	22,8	23,7	23,3	23,2	24,6	23,2	24,6	24,6	
	Vận tốc	1,5	1,8	1,4	1,4	2,0	1,9	2,2	1,1	1,7	1,3	1,2	1,1	1,4	1,3	1,5	2,0	1,5	2,0	2,0	
	Tần suất	23,3	4,1	3,6	0,7	4,5	1,7	21,9	10,1	15,6	3,9	8,4	0,7	7,6	1,4	13,9	2,1	13,9	2,1	2,1	
	Nhiệt độ	21,9	21,9	28,1	26,4	27,8	26,7	26,5	25,9	25,7	24,7	24,5	23,2	21,4	25,7	22,8	22,1	22,8	22,1	22,1	
	Vận tốc	1,5	1,6	1,5	1,2	2,2	2,4	2,5	2,2	2,1	1,5	1,3	1,2	1,2	1,7	1,6	2,0	1,6	2,0	2,0	
X	Trung bình cả ngày	Tần suất	51,2	1,5	1,5	0,1	24	2,2	21,8	10,1	22,8	4,4	6,6	0,4	5,3	15,2	2,2	15,2	2,2	2,2	
		Nhiệt độ	22,6	21,2	21,8	23,8	23,2	22,7	23,4	23,5	23,2	20,0	22,3	21,8	22,9	21,3	20,9	21,3	20,9	20,9	
		Vận tốc	1,4	1,4	1,2	2,0	1,1	1,3	1,7	1,4	1,4	1,0	1,1	1,0	1,3	1,0	1,3	1,0	1,3	2,0	

XI	Trung bình cả ngày	Tần suất	41,9	2,8	0,5	2,7	1,1	3,1	3,7	23,7	11,3	21,2	3,4	7,4	1,0	5,4	1,6	10,1	0,7
		Nhiệt độ	18,6	22,4	22,2	23,8	23,5	23,9	23,4	21,8	20,6	20,5	19,9	20,2	17,4	18,2	19,0	19,1	20,1
		Vận tốc		1,4	2,2	1,6	1,6	2,0	2,0	2,3	1,9	1,8	1,3	1,3	1,0	1,3	1,0	1,2	1,1
XII	Trung bình ban ngày	Tần suất	28,8	3,6	0,8	3,7	1,7	5,3	5,1	26,5	10,8	17,0	3,3	6,7	0,8	4,7	1,6	7,6	0,8
		Nhiệt độ	18,0	23,0	22,2	24,8	24,0	24,0	23,9	22,9	21,6	21,7	19,9	20,9	17,7	18,7	18,5	19,8	19,5
		Vận tốc		1,5	2,2	1,5	1,6	2,1	2,1	2,5	2,1	2,0	1,4	1,4	1,0	1,5	1,0	1,5	1,2
I	Trung bình ban đêm	Tần suất	55,0	1,5		1,0	0,2	0,5	1,5	19,0	12,1	27,9	33,7	8,4	1,5	6,4	1,1	14,1	0,5
		Nhiệt độ	18,8	19,9	18,0	18,0	17,8	22,3	19,1	19,4	19,0	19,4	20,0	19,4	17,2	17,6	19,7	18,6	31,7
		Vận tốc		1,1	2,2	1,0	1,0	1,5	1,5	1,7	1,7	1,4	1,0	1,1	1,0	1,0	1,1	1,1	1,0
Trạm Yên Bái	Trung bình cả ngày	Tần suất	39,5	2,6	0,8	3,2	1,1	4,4	1,9	30,6	12,2	19,7	3,0	4,3	1,3	5,8	1,1	7,5	0,5
		Nhiệt độ	15,2	18,1	21,1	20,0	22,6	19,8	19,7	19,0	18,0	17,1	17,8	17,4	14,6	15,4	15,3	15,3	16,3
		Vận tốc		1,6	1,3	1,7	1,6	1,9	2,0	2,0	2,4	2,4	1,6	1,3	1,2	1,0	1,0	1,2	1,1
I	Trung bình ban ngày	Tần suất	28,3	3,4	1,2	5,0	1,6	6,3	2,8	34,0	12,0	14,4	3,3	4,4	1,7	5,1	1,2	6,0	0,6
		Nhiệt độ	14,9	18,5	21,7	20,4	22,9	20,4	19,9	20,6	18,9	18,6	18,1	17,5	15,1	15,6	15,2	16,0	15,8
		Vận tốc		1,5	1,3	1,8	1,6	1,9	2,1	2,1	2,5	2,5	1,7	1,4	1,1	1,0	1,1	1,2	1,2
Trạm Yên Bái	Trung bình ban đêm	Tần suất	50,6	1,3	0,2	0,7	0,2	1,7	6,0	30,1	2,6	27,5	2,6	1,4	0,9	6,8	0,9	9,6	0,4
		Nhiệt độ	15,4	16,8	16,4	16,5	19,3	16,1	18,1	16,5	16,8	16,0	17,2	17,3	13,4	15,2	15,5	14,7	17,7
		Vận tốc		1,8	1,0	1,3	1,0	1,0	1,5	1,5	2,2	2,1	1,7	1,5	1,2	1,1	1,0	1,3	1,0
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	38,3	4,0	1,2	2,9	0,8	22,4	7,4	23,0	2,3	2,9	1,1	2,9	0,4	3,0	1,8	22,1	1,8
		Nhiệt độ	14,8	13,8	17,2	16,9	16,9	16,6	16,2	16,8	15,4	15,2	14,4	15,2	16,4	14,5	16,2	16,0	15,0
		Vận tốc		1,2	1,3	1,5	1,6	2,1	2,4	2,6	1,8	1,5	1,4	1,5	1,5	1,3	1,3	1,7	1,3
I	Trung bình ban ngày	Tần suất	27,5	4,3	1,8	3,1	0,9	24,3	7,7	19,3	2,1	2,7	1,2	3,1	0,4	2,8	2,1	21,8	2,1
		Nhiệt độ	14,7	15,7	17,4	17,9	16,7	16,9	16,8	17,1	15,6	16,1	12,6	16,1	15,3	14,6	14,7	13,3	15,8
		Vận tốc		1,2	1,3	1,7	1,8	2,2	2,1	2,7	2,1	1,8	1,5	1,7	1,3	1,3	1,4	1,7	1,3
I	Trung bình ban đêm	Tần suất	49,0	3,6	0,4	2,1	0,8	19,0	6,9	28,3	2,5	3,2	1,7	2,5	0,2	3,2	1,5	3,6	1,5
		Nhiệt độ	15,0	15,0	15,8	14,7	17,4	15,3	15,6	16,0	14,6	14,3	15,5	13,9	12,0	12,7	21,7	12,6	13,4
		Vận tốc		1,2	1,0	1,2	1,2	2,0	2,0	2,5	1,5	1,1	1,4	1,1	2,0	1,3	1,3	1,6	1,4

II	Trung bình cả ngày	Tần suất	35,7	3,8	0,8	2,3	1,3	22,9	12,7	29,9	2,0	3,3	1,5	2,9	0,4	2,0	1,2	12,3	1,7	
		Nhiệt độ	15,4	14,6	18,2	16,2	13,9	17,2	17,6	18,5	16,9	15,8	15,4	16,0	13,9	16,3	15,1	15,1	17,4	1,7
		Vận tốc		1,3	1,2	1,8	1,7	2,2	2,3	2,3	1,8	1,9	1,5	1,4	1,5	1,0	1,5	1,6	1,7	1,7
III	Trung bình ban ngày	Tần suất	29,9	2,9	1,2	2,2	1,4	25,1	13,7	25,3	2,0	3,9	1,7	3,0	0,3	2,0	1,7	12,1	1,5	
		Nhiệt độ	15,2	14,6	18,2	16,8	14,1	18,1	17,9	18,2	18,6	15,8	15,0	16,6	11,4	17,7	15,3	15,5	18,3	1,7
		Vận tốc		1,4	1,1	1,2	1,5	2,2	2,3	2,3	2,5	2,3	1,7	1,5	1,0	1,7	1,4	1,6	1,7	1,7
IV	Trung bình ban đêm	Tần suất	41,5	2,6	0,4	2,4	1,2	20,2	11,5	35,4	3,0	2,7	1,2	2,9	0,4	2,0	0,6	12,5	2,0	
		Nhiệt độ	15,5	14,6	18,2	15,7	13,7	16,0	17,3	18,9	13,8	15,8	16,0	15,2	15,8	14,6	14,5	14,7	16,0	1,7
		Vận tốc		1,2	1,5	1,3	2,0	2,3	3,4	3,0	1,3	1,2	1,2	1,6	1,0	1,2	2,3	1,7	1,7	1,7
V	Trung bình cả ngày	Tần suất	34,6	2,1	0,2	2,4	1,0	25,0	13,6	36,6	1,5	2,7	0,4	1,5	0,3	3,0	0,6	8,3	0,8	
		Nhiệt độ	18,6	18,3	19,6	18,8	18,2	21,0	20,6	20,6	19,4	18,5	17,1	18,4	13,7	17,1	15,3	13,1	18,2	1,7
		Vận tốc		1,3	1,5	1,5	1,7	2,2	2,2	2,6	1,8	1,8	1,4	1,8	1,3	1,6	1,6	1,8	1,7	1,7
III	Trung bình ban ngày	Tần suất	30,9	2,6	0,3	1,9	1,4	30,8	3,4	28,5	1,2	2,3	0,5	1,6	0,3	4,4	0,6	9,3	0,9	
		Nhiệt độ	18,4	19,8	19,6	20,2	20,8	31,6	20,8	21,0	17,9	18,2	17,4	18,3	14,8	17,8	16,2	9,8	19,7	1,7
		Vận tốc		1,4	1,5	1,5	1,7	2,2	2,1	2,4	1,9	2,3	1,3	1,7	1,5	1,5	1,5	1,7	2,2	2,2
IV	Trung bình ban đêm	Tần suất	38,4	1,6		3,0	0,7	18,5	13,8	45,7	1,7	3,1	0,3	1,4	0,2	1,6	0,5	7,2	0,7	
		Nhiệt độ	18,8	15,6		17,8	12,5	19,9	20,4	20,4	20,6	18,8	16,7	18,6	11,4	15,0	14,0	17,6	16,1	1,7
		Vận tốc		1,2		1,5	1,8	2,3	2,2	2,7	1,8	1,5	1,5	2,0	1,0	1,8	1,7	1,8	1,0	1,0
V	Trung bình cả ngày	Tần suất	28,6	1,4	0,6	3,3	1,1	21,4	14,0	10,5	2,4	3,3	0,4	1,3	0,2	1,6	0,7	6,5	1,3	
		Nhiệt độ	22,2	23,0	23,4	22,8	22,8	24,1	24,0	24,2	23,7	23,7	22,4	23,0	20,7	21,7	22,4	22,4	21,5	1,3
		Vận tốc		1,2	1,5	1,8	1,5	2,1	2,5	2,6	2,1	2,2	1,6	1,4	2,0	1,5	1,6	2,3	1,3	1,3
IV	Trung bình ban ngày	Tần suất	25,2	1,3	0,9	3,8	1,9	26,3	14,8	30,9	2,0	1,5	0,1	1,6	0,1	1,7	0,9	8,7	1,5	
		Nhiệt độ	22,6	22,8	23,0	24,7	23,0	24,7	24,0	24,6	22,5	24,5		23,8	19,8	23,4	23,0	23,2	22,6	1,5
		Vận tốc		1,1	1,7	1,7	1,5	1,9	2,3	2,4	2,5	1,9	1,0	1,3	1,0	1,3	1,7	2,1	1,5	1,5
V	Trung bình ban đêm	Tần suất	32,0	1,5	0,3	2,6	0,2	16,0	13,7	51,1	2,8	2,9	0,7	1,0	0,3	1,5	0,5	3,9	1,0	
		Nhiệt độ	21,9	23,3	24,2	29,8	20,3	22,9	24,0	24,0	24,6	22,7	22,4	21,4	21,2	20,4	21,6	20,4	19,6	1,0
		Vận tốc		1,3	1,0	1,8	2,0	2,3	2,8	2,7	1,7	2,6	1,8	2,5	2,5	1,8	1,3	2,8	1,0	1,0
Trung bình	Tần suất	27,4	2,3	0,5	2,9	1,6	24,8	10,4	33,4	2,4	2,8	0,5	2,6	0,5	3,6	11,6	12,1	1,0	1,0	

	cả ngày	Nhiệt độ	25,1	25,1	25,2	25,8	28,0	28,0	27,0	27,6	28,4	26,6	25,8	26,9	25,7	25,3	24,1	24,2	26,2
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,7	1,7	1,4	1,6	2,1	2,4	2,6	2,6	2,3	1,7	1,7	1,5	1,1	1,5	1,4	2,2	2,2
	Trung bình ban đêm	Tần suất	25,6	25,6	0,9	1,6	2,2	29,3	10,1	20,1	2,5	2,9	0,2	2,3	0,1	3,9	1,7	15,3	1,4
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	25,9	25,9	25,5	26,8	28,7	29,3	27,4	29,0	28,9	27,3	30,9	25,4	24,4	25,4	23,5	21,6	26,6
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,4	1,4	1,3	1,8	1,9	2,3	2,3	2,2	2,3	1,0	1,0	1,4	1,0	1,5	1,2	2,1	2,3
	Trung bình ban đêm	Tần suất	29,2	29,2	0,2	2,2	1,0	14,0	10,7	46,1	2,3	0,8	1,0	2,9	1,0	3,4	1,4	8,7	0,6
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	25,8	25,8	23,4	24,2	26,3	25,3	26,6	27,0	27,9	25,8	25,0	26,0	26,4	25,1	23,9	23,4	25,2
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	2,5	2,5	1,0	1,4	1,5	2,7	2,9	2,8	2,4	1,4	1,8	1,5	1,2	1,5	1,6	2,2	2,0
	Trung bình ban đêm	Tần suất	32,9	32,9	1,3	3,9	0,8	21,7	10,0	23,4	2,2	4,0	1,2	2,5	0,3	2,4	1,6	20,0	1,0
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,9	26,9	26,9	28,9	27,5	27,8	29,1	29,3	28,0	27,1	28,8	27,9	27,1	26,8	26,5	25,9	27,4
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,5	1,5	1,4	1,7	1,7	0,2	2,3	2,3	1,8	1,7	1,5	1,3	1,5	1,8	1,7	2,3	2,3
	Trung bình ban đêm	Tần suất	28,9	28,9	2,4	5,0	1,6	24,7	9,1	15,8	1,7	3,4	0,9	1,9	0,6	2,3	2,5	24,1	1,4
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,8	26,8	27,0	30,0	29,0	29,9	30,4	29,8	29,4	26,9	30,1	28,7	27,4	1,5	26,7	26,1	27,7
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,4	1,4	1,3	1,7	1,8	2,0	2,2	2,2	1,9	1,4	1,8	1,4	1,5	2,1	1,6	2,4	2,2
	Trung bình ban đêm	Tần suất	36,9	36,9	0,2	2,6	1,1	18,3	11,1	32,0	2,6	4,6	1,6	3,2		2,5	0,5	15,5	0,5
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,9	26,9	25,1	26,6	26,6	27,2	27,9	29,9	27,0	27,3	26,9	27,1		26,0	26,3	25,5	27,0
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,6	1,6	2,0	1,5	1,7	1,9	2,5	2,3	1,8	2,0	1,2	1,3		1,5	2,3	2,2	2,7
	Trung bình ban đêm	Tần suất	38,0	38,0	0,8	4,3	1,2	23,2	10,8	24,9	1,8	3,7	0,4	3,4	0,5	3,2	1,7	16,7	0,9
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,8	26,8	28,4	28,7	29,8	29,3	29,1	29,0	28,4	29,5	25,4	28,2	27,7	27,5	27,4	26,7	27,3
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	2,2	2,2	1,0	1,6	1,5	2,0	2,4	2,4	1,5	1,8	1,0	1,7	1,7	1,7	1,7	2,3	1,9
	Trung bình ban đêm	Tần suất	32,4	32,4	0,6	5,3	2,1	25,5	9,9	18,3	1,4	2,7	0,5	3,2	0,8	3,0	2,6	20,1	1,0
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,7	26,7	29,0	29,5	30,0	30,6	29,4	30,1	29,1	30,9	25,8	28,9	27,1	29,0	27,5	27,1	27,5
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,9	1,9	1,0	1,7	1,5	2,1	2,6	2,5	1,6	1,8	1,0	1,6	1,8	1,7	1,6	2,3	1,8
	Trung bình ban đêm	Tần suất	43,1	43,1	0,9	3,1	0,2	20,3	11,9	32,8	2,3	5,0	0,2	3,6	0,2	3,4	0,8	12,6	0,8
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,9	26,9	28,0	26,9	27,8	27,2	28,8	28,3	27,8	28,6	24,1	27,6	30,6	25,9	27,0	26,0	25,4
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	2,8	2,8	1,0	1,4	1,0	1,9	2,2	2,3	1,5	1,8	1,0	1,9	1,0	1,7	2,0	2,5	2,0
	Trung bình ban đêm	Tần suất	38,0	38,0	0,4	2,8	0,8	16,7	6,3	20,7	2,3	3,5	0,7	2,3	0,8	5,5	2,9	28,9	1,9
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	26,6	26,6	27,8	27,4	29,5	28,5	28,0	28,5	28,6	28,6	26,5	28,0	26,0	27,5	26,7	26,7	27,4

VI

VII

VIII

	Vận tốc		1,7	2,8	1,9	2,0	2,1	2,1	2,1	2,3	1,9	1,8	1,5	1,7	2,4	1,8	2,5	2,2	2,2	
Trung bình ban ngày	Tần suất	27,8	3,0	0,6	2,6	1,2	19,0	5,7	14,5	1,6	3,3	0,6	2,0	0,4	5,9	3,6	34,2	1,8		
	Nhiệt độ	26,2	27,3	28,7	29,0	29,8	29,6	28,5	29,8	30,0	29,7	28,2	29,2	24,6	28,8	27,0	27,2	29,2		
	Vận tốc		1,6	2,2	1,7	2,1	2,2	2,3	2,5	1,5	1,8	2,0	2,0	2,6	1,6	2,6	2,2	1,5		
Trung bình ban đêm	Tần suất	48,1	4,2	0,2	3,1	0,2	13,7	7,0	29,4	3,1	3,7	0,8	2,7	1,2	5,0	1,9	21,7	2,1		
	Nhiệt độ	26,7	25,2	24,9	25,7	27,1	26,4	27,4	27,6	27,6	27,3	24,9	26,7	26,7	25,5	26,2	25,6	25,1		
	Vận tốc		1,8	5,0	2,1	1,0	2,0	1,9	2,1	2,1	1,8	1,0	1,5	2,7	2,2	2,0	2,4	3,0		
IX	Trung bình cả ngày	Tần suất	35,4	3,3	0,6	3,3	0,4	14,6	4,2	17,0	0,9	2,6	0,8	2,6	0,2	4,1	3,9	39,8	1,7	
		Nhiệt độ	25,9	26,5	27,2	27,2	28,2	28,9	28,4	28,0	28,7	28,8	25,8	26,7	27,7	26,4	25,0	24,7	26,2	
		Vận tốc		1,9	1,6	2,0	1,6	2,1	2,3	2,3	1,6	1,9	1,7	1,9	1,0	1,9	2,5	2,6	1,8	
	Trung bình ban ngày	Tần suất	25,4	3,0	0,9	3,4	0,3	7,1	3,7	13,7	0,8	2,5	0,7	1,8	0,2	4,6	4,5	40,7	2,1	
		Nhiệt độ	26,0	28,0	27,3	28,4	31,6	30,0	30,0	29,3	29,9	30,1	26,3	29,4	32,4	27,1	25,3	25,4	26,4	
		Vận tốc		1,9	1,5	1,9	2,5	2,2	3,0	2,6	1,6	2,1	1,4	2,2	1,0	2,0	2,7	2,7	1,9	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	45,3	3,7	0,2	3,4	0,6	11,2	4,9	21,5	1,0	2,6	0,8	3,7	0,4	3,5	3,0	38,6	1,2	
		Nhiệt độ	21,9	24,7	26,8	25,6	25,5	26,6	26,4	26,7	27,9	25,1	25,2	25,2	25,4	25,1	24,4	23,8	25,7	
		Vận tốc		2,0	2,0	2,0	1,0	1,9	1,7	1,7	2,1	1,6	1,6	2,0	1,7	1,0	2,1	2,6	1,8	
	Trung bình cả ngày	Tần suất	35,0	3,1	0,3	3,4	0,8	16,4	7,0	16,0	1,2	3,0	0,6	2,5	0,4	4,8	2,7	36,5	1,3	
		Nhiệt độ	23,0	23,0	25,3	24,7	26,4	26,3	25,2	26,1	25,6	25,4	26,5	24,9	21,9	24,2	22,2	22,1	23,4	
		Vận tốc		1,8	2,7	1,4	1,6	2,0	2,2	2,2	2,1	1,9	1,6	1,1	1,5	1,5	1,7	2,4	2,2	
Trung bình ban ngày	Tần suất	25,7	2,9	0,4	0,4	1,3	19,0	6,4	13,2	1,1	2,3	0,9	2,2	0,3	3,8	3,6	37,0	1,3		
	Nhiệt độ	23,1	24,7	25,3	25,6	26,9	27,3	26,2	27,6	27,2	27,2	27,2	27,0	21,9	27,5	22,1	22,7	24,2		
	Vận tốc		1,6	2,7	1,6	1,7	2,2	2,3	2,2	2,2	1,8	1,2	1,5	2,0	1,4	1,8	2,5	2,8		
Trung bình ban đêm	Tần suất	44,3	3,5		2,5	0,2	12,9	7,9	19,9	1,0	3,9	0,2	2,9	0,6	6,2	1,3	35,7	1,3		
	Nhiệt độ	23,0	21,1		23,0	21,0	24,2	24,1	24,7	22,4	24,8	22,3	22,8	21,9	21,6	21,8	21,4	22,3		
	Vận tốc		1,9		1,1	1,0	1,8	2,1	1,9	1,9	1,4	1,0	1,5	1,3	1,6	1,3	2,2	1,6		
Trung bình	Tần suất	37,1	4,4	0,5	3,4	0,9	18,0	6,4	16,8	1,7	3,5	0,3	2,4	2,1	4,6	2,7	31,4	2,9		

XI	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	19,7	22,4	21,9	24,8	22,6	22,5	21,0	22,1	21,5	20,9	19,5	18,6	20,3	19,3	18,2	18,7	19,7	
		Vận tốc		1,4	1,0	1,7	2,2	1,9	2,3	2,1	1,6	1,5	1,3	1,5	1,0	1,5	1,5	2,2	2,2	1,7
	Trung bình ban đêm	Tần suất	26,5	4,7	0,8	3,6	1,3	18,5	6,8	13,6	1,9	3,4	0,2	2,3	0,2	4,5	2,6	32,2	13,4	
		Nhiệt độ	19,7	23,6	21,9	23,1	23,3	23,6	23,6	23,6	22,0	22,1	15,8	19,3	20,3	19,5	19,1	19,4	20,6	
	XII	Trung bình cả ngày	Vận tốc		1,6	1,0	1,7	2,5	2,1	2,2	2,2	1,7	1,7	7,0	1,7	1,0	1,5	1,6	2,3	1,6
			Tần suất	47,6	3,9		3,2	0,4	17,3	5,9	21,4	1,4	3,6	0,4	2,5		4,8	2,7	30,2	2,3
		Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	19,7	20,4		19,7	19,6	20,5	20,7	20,5	20,8	20,4	19,3	21,3	17,8	19,0	17,2	17,5	17,8
			Vận tốc		1,2		1,6	1,0	1,6	1,6	2,4	2,0	1,3	1,2	1,0	1,3	1,5	1,4	2,2	1,8
		Trung bình ban đêm	Tần suất	37,7	3,2	0,6	3,3	1,5	20,6	5,8	21,5	1,5	3,9	0,7	2,7	0,3	4,3	1,5	26,5	2,1
			Nhiệt độ	16,3	16,4	15,1	17,2	16,3	19,7	18,6	18,4	16,8	17,5	15,4	16,6	17,3	15,7	15,4	16,1	17,4
I		Trung bình cả ngày	Vận tốc		1,5	1,9	1,5	1,6	2,2	2,2	2,3	1,4	1,6	1,0	1,6	1,0	1,7	1,8	2,1	2,0
			Tần suất	27,2	3,2	0,9	3,7	2,1	23,6	4,4	18,6	0,9	3,1	0,7	2,5	0,3	5,2	1,8	26,3	2,7
		Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	15,5	17,7	15,2	18,7	16,2	19,1	19,7	19,4	17,7	19,6	15,9	19,3	19,1	16,5	15,2	16,3	17,6
			Vận tốc		1,6	2,0	1,6	1,7	2,2	2,5	2,5	1,5	1,7	1,0	1,5	1,0	1,8	1,9	2,1	1,9
	Trung bình ban đêm	Tần suất	48,3	3,1	0,2	2,7	0,8	16,4	7,7	25,6	2,3	5,0	0,6	2,9	0,2	3,1	1,1	26,8	1,5	
		Nhiệt độ	16,4	14,5	14,9	16,8	16,7	24,0	17,6	17,4	16,3	15,6	14,5	13,2	13,6	11,1	14,9	15,9	16,8	
	II	Trung bình cả ngày	Vận tốc		1,4	1,0	1,4	1,0	2,0	2,1	2,2	1,1	1,5	1,0	1,8	1,0	1,4	1,4	2,1	2,3
			Tần suất	18,7	6,0	5,5	10,6	4,6	5,8	3,6	9,2	8,0	8,5	8,5	3,6	6,3	3,0	10,1	4,8	3,6
		Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	6,2	6,9	6,5	5,7	6,0	7,8	7,8	8,4	8,5	8,0	8,5	8,5	11,0	11,1	13,4	11,9	9,0
			Vận tốc		1,8	1,9	1,8	1,4	1,5	1,6	1,4	1,7	1,7	1,7	1,7	3,1	3,0	4,3	4,3	4,2
Trung bình ban đêm		Tần suất	14,3	4,3	4,3	10,0	4,3	6,9	5,0	12,0	11,4	9,7	9,7	3,3	4,5	3,0	8,9	3,6	3,3	
		Nhiệt độ	6,0	6,6	6,5	5,7	6,0	8,6	8,2	9,4	9,4	8,6	8,6	9,5	12,1	11,5	11,3	12,6	8,2	
Trung bình cả ngày		Vận tốc		2,0	2,1	1,7	1,4	1,5	1,4	1,5	2,0	1,9	1,8	1,8	3,5	3,3	4,8	5,4	4,7	
		Tần suất	23,1	7,8	6,3	11,5	4,9	4,6	2,0	5,9	4,2	7,1	4,0	4,0	8,3	3,1	11,5	6,9	4,0	
Trung bình ban đêm		Nhiệt độ	6,3	7,0	6,5	5,8	6,0	6,6	6,5	6,2	5,6	7,1	7,1	7,6	10,4	10,8	12,5	11,5	11,2	
		Vận tốc		1,6	1,7	1,9	1,5	1,3	1,0	1,2	1,2	1,4	1,4	1,7	2,8	2,5	4,1	3,8	3,9	
Trung bình cả ngày	Tần suất	14,1	6,1	5,2	10,4	4,1	5,7	3,2	8,9	7,5	11,1	2,6	2,6	9,6	3,0	10,5	3,1	5,7		
	Vận tốc		1,4	1,0	1,4	1,0	2,0	2,1	2,2	1,1	1,5	1,0	1,0	1,8	1,0	1,4	1,4	2,1		

Trạm Sa Pa

	cả ngày	6,4	8,8	6,3	7,4	7,1	9,2	7,6	8,6	7,5	9,2	9,0	15,2	15,3	15,6	14,8	13,6	9,7
	Nhiệt độ																	
	Vận tốc		1,9	1,5	2,0	1,5	1,5	1,2	1,5	1,4	1,9	2,0	4,6	4,6	4,4	4,8	4,6	2,3
	Tần suất	11,7	5,1	4,7	8,7	4,8	6,3	3,6	12,0	9,1	13,4	1,6	7,2	2,4	9,1	13,3	5,8	2,9
	Nhiệt độ	6,7	8,6	6,0	7,6	6,9	10,2	8,5	9,5	7,5	9,8	8,5	15,9	11,8	16,9	15,7	13,4	10,1
	Vận tốc		9,0	1,3	2,1	1,5	1,6	1,3	1,6	1,5	2,0	1,4	4,7	4,4	5,0	5,7	4,8	2,3
	Tần suất	17,2	7,3	5,7	12,3	3,3	5,1	2,7	5,6	5,8	8,6	3,7	12,1	3,7	12,1	3,0	5,6	3,4
	Nhiệt độ	6,1	9,0	7,1	7,3	7,4	7,8	6,3	6,5	7,4	8,2	93	14,8	15,7	14,5	13,6	13,7	9,3
	Vận tốc		1,8	1,7	1,9	2,0	1,4	1,0	1,2	1,3	1,8	2,2	4,5	4,7	4,0	3,7	4,2	2,2
	Tần suất	16,7	4,7	5,9	10,6	3,8	5,7	4,0	9,4	6,0	9,4	2,8	10,6	3,2	11,5	3,6	4,8	4,9
	Nhiệt độ	10,8	12,4	11,5	10,9	10,8	12,9	12,0	13,6	13,3	13,5	14,2	16,8	16,5	17,9	16,1	15,5	42,4
	Vận tốc		1,8	2,4	2,1	1,7	1,4	1,4	1,5	1,6	2,0	2,5	3,6	4,0	4,2	4,0	3,3	2,2
	Tần suất	15,0	3,8	5,3	8,1	3,4	6,6	4,9	12,7	7,5	11,3	1,7	8,8	2,8	11,2	4,0	5,1	2,8
III	Nhiệt độ	10,8	12,2	11,2	11,1	10,9	13,3	12,8	11,4	13,9	13,5	14,2	17,1	15,6	18,8	17,6	16,5	13,7
	Vận tốc		1,7	1,8	2,1	1,9	1,5	1,6	1,5	1,8	1,9	1,9	3,7	3,1	4,5	4,4	3,9	2,9
	Tần suất	18,4	5,7	6,5	13,0	4,2	4,7	3,0	5,9	7,5	7,2	3,8	13,1	3,7	11,9	3,0	4,6	5,2
	Nhiệt độ	10,9	12,5	11,8	10,9	10,7	12,4	10,7	11,8	12,8	13,7	11,2	16,6	17,1	17,1	14,0	14,3	11,7
	Vận tốc		1,9	2,4	2,0	1,6	1,5	1,0	1,3	1,2	2,2	2,8	3,0	3,8	4,0	3,4	2,7	1,8
	Tần suất	16,9	4,9	3,9	8,2	3,7	3,1	2,0	8,2	5,5	8,7	2,6	9,0	3,7	15,6	5,4	12,2	3,3
	Nhiệt độ	14,7	15,0	14,1	14,5	13,9	15,7	15,4	17,3	16,7	17,1	16,7	19,1	17,9	19,3	18,5	18,0	16,8
	Vận tốc		1,8	2,5	2,0	1,4	1,4	1,3	1,3	1,8	1,8	1,6	3,1	3,5	3,8	4,5	3,7	2,7
	Tần suất	13,3	4,5	2,6	7,2	2,3	4,3	3,0	10,6	7,7	10,0	2,7	6,9	2,6	15,9	5,3	10,0	3,5
IV	Nhiệt độ	14,5	14,7	14,0	14,3	14,9	10,0	15,6	18,1	16,9	17,5	17,1	20,1	18,4	20,2	19,5	18,7	17,4
	Vận tốc		2,1	2,3	1,9	1,3	1,3	1,4	1,3	1,9	1,9	1,4	3,3	3,4	4,4	5,4	1,1	3,0
	Tần suất	20,2	5,3	5,3	9,4	5,2	1,8	1,0	5,4	3,1	7,1	2,5	11,3	4,9	15,4	5,4	13,7	3,2
	Nhiệt độ	14,8	15,2	14,2	14,7	13,4	15,0	14,4	15,6	16,3	16,6	16,3	18,9	17,6	18,3	17,4	17,4	16,1
	Vận tốc		1,6	2,6	1,9	1,4	1,8	1,1	1,4	1,5	1,6	1,8	3,0	3,7	3,2	3,3	3,2	2,3
	Tần suất	22,5	3,2	3,5	6,5	3,1	2,4	2,5	5,6	5,1	8,3	3,7	7,2	4,0	17,1	8,7	13,5	5,3
V	Nhiệt độ	17,2	17,3	17,0	16,7	17,3	18,2	18,4	19,1	19,1	19,5	18,7	20,2	20,3	20,6	20,3	20,7	19,2



VI	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,7	1,7	1,7	1,7	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3	1,4	2,0	1,5	3,0	2,7	2,8	4,3	4,4	3,2			
		Tần suất	3,2	2,8	7,2	3,2	3,3	3,2	7,4	6,8	10,8	3,3	5,2	2,6	16,6	7,2	12,3	3,9	16,6	7,2	12,3	3,9		
		Nhiệt độ	16,7	17,0	16,8	17,8	18,7	18,7	19,5	19,6	20,1	19,1	20,3	20,7	20,8	21,0	21,5	19,7	20,8	21,0	21,5	19,7	3,4	
		Vận tốc	1,9	1,7	1,6	1,7	1,2	1,5	1,3	1,6	1,5	1,6	3,3	2,7	4,4	4,9	4,6	3,4	4,4	4,9	4,6	3,4	6,9	
		Tần suất	3,1	4,3	5,7	2,9	1,5	1,8	3,5	3,2	5,4	4,1	9,4	5,6	18,3	10,5	13,8	6,9	18,3	10,5	13,8	6,9	18,8	
VII	Trung bình ban đêm	Vận tốc	1,5	1,7	2,0	1,2	1,5	1,0	2,2	1,0	1,3	1,5	2,8	1,3	1,3	1,5	2,8	2,7	3,2	4,0	3,6	3,2		
		Tần suất	3,4	4,2	6,7	2,1	1,6	1,6	4,2	4,6	6,4	4,3	4,6	3,2	18,7	13,7	17,6	5,1	18,7	13,7	17,6	5,1	5,1	
		Nhiệt độ	18,6	17,8	18,1	18,7	20,2	20,0	19,8	20,0	19,7	19,7	20,0	19,7	20,4	20,3	20,7	19,7	20,4	20,3	20,7	20,7	19,7	19,7
		Vận tốc	1,8	1,8	1,7	1,0	1,2	1,3	1,2	1,4	1,3	1,2	2,0	1,7	3,4	3,9	4,5	2,1	3,4	3,9	4,5	2,1	2,1	
		Tần suất	3,3	4,2	8,5	3,0	2,8	2,4	5,3	7,0	8,3	4,0	4,6	1,7	17,2	0,3	13,2	4,2	17,2	0,3	13,2	4,2	4,2	
VIII	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,6	2,0	1,7	1,5	2,2	1,4	1,3	1,4	1,3	1,2	1,8	1,7	3,6	4,3	4,5	2,9	3,6	4,3	4,5	2,9	2,9	
		Tần suất	3,4	4,3	4,6	1,0	0,3	0,8	3,0	1,8	3,8	4,6	4,6	5,1	20,2	17,8	18,1	6,3	20,2	17,8	18,1	6,3	6,3	
		Nhiệt độ	18,1	17,9	17,6	18,3	18,5	19,7	19,0	18,9	19,0	18,9	19,5	19,6	19,9	20,1	20,0	19,1	19,9	20,1	20,0	20,0	19,1	19,1
		Vận tốc	2,0	1,5	1,7	1,5	1,0	1,2	1,0	1,0	1,1	1,1	1,8	1,7	3,3	3,7	4,4	3,5	3,3	3,7	4,4	3,5	3,5	3,5
		Tần suất	3,5	4,1	4,4	1,7	3,0	1,6	5,2	4,2	6,4	3,8	4,3	3,3	16,5	12,7	20,2	5,1	16,5	12,7	20,2	5,1	5,1	
VIII	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,9	1,6	1,5	1,2	1,3	1,2	1,2	1,4	1,2	1,4	1,9	3,7	4,3	4,2	3,0	3,0	4,3	4,2	3,0	3,0	3,0	
		Tần suất	3,9	4,3	5,2	1,6	5,1	2,4	7,2	5,5	8,1	3,5	4,4	2,1	14,8	10,0	17,4	4,5	14,8	10,0	17,4	4,5	4,5	
		Nhiệt độ	18,9	18,8	12,6	18,7	19,7	18,9	19,7	19,6	19,8	19,4	19,5	19,8	20,4	20,4	20,7	19,3	20,4	20,4	20,7	20,7	19,3	19,3
		Vận tốc	1,9	1,6	1,5	1,2	1,3	1,2	1,2	1,4	1,2	1,2	1,4	1,9	3,7	4,3	4,2	3,0	3,7	4,3	4,2	3,0	3,0	3,0
		Tần suất	3,9	4,3	5,2	1,6	5,1	2,4	7,2	5,5	8,1	3,5	4,4	2,1	14,8	10,0	17,4	4,5	14,8	10,0	17,4	4,5	4,5	
VIII	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,8	1,8	1,5	1,1	1,2	1,2	1,2	1,5	1,3	1,2	1,5	2,0	3,9	4,0	4,6	2,6	3,9	4,0	4,6	2,6	2,6	
		Tần suất	3,1	3,9	3,5	1,8	0,6	0,6	2,9	2,8	4,5	4,3	4,2	4,8	18,0	15,8	23,4	5,8	18,0	15,8	23,4	5,8	5,8	
		Nhiệt độ	18,9	18,6	18,7	18,4	17,8	17,7	18,5	18,7	18,3	19,5	19,1	19,5	19,8	20,1	20,1	18,6	19,8	20,1	20,1	18,6	18,6	18,6
		Vận tốc	2,1	2,4	1,5	1,1	1,7	1,0	1,3	1,3	1,0	1,2	1,3	1,8	3,4	4,3	3,9	3,3	3,4	4,3	3,9	3,3	3,3	3,3
		Tần suất	6,1	6,4	8,1	2,6	3,6	3,0	6,9	6,9	7,5	3,3	4,9	2,4	8,6	10,2	13,9	5,6	8,6	10,2	13,9	5,6	5,6	5,6
	Nhiệt độ	18,3	18,8	19,5	20,8	19,8	19,4	19,5	20,4	20,0	19,1	19,4	18,7	19,7	20,1	19,9	19,3	19,7	20,1	19,9	19,9	19,3	19,3	
	Vận tốc	1,7	1,6	1,4	1,4	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0	1,2	1,4	2,8	3,5	3,4	2,3	2,8	3,5	3,4	2,3	2,3	2,3	



XII	ban ngày	H,4	11,4	11,6	11,0	11,9	12,9	14,1	14,7	13,9	11,6	12,4	15,8	11,3	15,3	13,3	11,5	11,4
	Trung bình ban đêm	44,7	1,6	1,6	1,7	1,2	1,4	1,2	1,3	1,3	1,4	1,2	1,6	1,0	3,1	2,6	3,8	1,7
	Trung bình cả ngày	24,5	6,3	9,7	11,1	3,0	2,2	2,2	2,2	3,8	5,2	5,4	4,0	4,4	8,7	7,3	11,5	7,6
	Trung bình ban ngày	7,3	11,4	10,9	10,9	11,1	10,6	11,4	12,4	12,4	12,0	11,8	11,8	12,9	12,5	11,4	13,1	13,1
	Trung bình ban đêm	24,5	1,6	1,5	1,6	1,1	1,2	1,0	1,1	1,1	2,1	1,0	1,1	1,1	1,4	1,9	2,3	2,9
	Trung bình cả ngày	7,3	5,0	6,2	12,1	4,5	4,0	3,0	3,0	9,5	7,3	10,2	3,7	3,7	7,5	4,7	12,2	4,9
	Trung bình ban ngày	18,0	8,5	7,8	7,6	8,3	9,6	8,6	9,6	9,6	10,5	11,1	9,7	10,1	10,3	12,4	12,8	10,5
	Trung bình ban đêm	7,2	1,8	1,8	1,7	1,5	1,2	1,2	1,2	1,2	1,7	1,7	1,1	1,9	2,5	4,7	5,0	3,5
	Trung bình cả ngày	31,0	3,9	5,4	13,5	3,5	5,2	3,9	3,9	13,0	8,8	14,1	2,4	3,4	0,8	6,3	8,9	3,1
	Trung bình ban ngày	7,4	8,6	8,2	7,3	8,8	9,9	9,1	10,2	10,2	11,5	12,2	10,2	12,0	12,1	11,0	12,3	9,7
			1,6	1,9	1,7	1,4	1,3	1,3	1,3	1,9	1,9	1,2	2,2	3,0	3,7	5,1	4,7	3,5
			6,6	7,2	10,8	5,8	2,5	1,9	5,6	5,6	6,1	3,1	4,1	2,3	9,0	5,9	16,5	7,0
			8,5	7,3	8,0	8,0	9,0	7,1	8,2	8,5	9,7	9,3	8,3	9,6	11,0	12,6	12,6	10,9
			2,0	1,8	1,6	1,5	1,1	1,0	1,1	1,2	1,1	1,1	1,5	2,3	3,0	4,4	5,3	3,5
I	Trung bình cả ngày	55,7	10,0	5,2	22,1	1,0	6,3	0,4	6,5	2,7	10,6	0,6	3,5	0,7	10,8	3,3	13,0	3,3
	Trung bình ban ngày	15,5	17,4	18,3	18,6	17,3	19,2	18,6	18,3	15,9	13,6	15,4	17,3	21,1	18,8	20,9	19,5	19,0
	Trung bình ban đêm	40,9	2,0	2,4	3,3	2,6	3,0	3,0	1,7	2,1	1,7	1,4	1,3	1,7	2,0	1,9	1,9	1,7
	Trung bình cả ngày	15,1	18,3	19,0	19,9	17,2	20,1	21,6	18,8	8,3	12,7	0,1	2,4	1,1	8,0	4,4	4,4	12,0
	Trung bình ban ngày	70,5	1,9	2,2	2,9	1,5	2,3	1,5	1,8	1,7	1,3	1,0	1,2	1,7	1,8	2,0	1,8	1,4
	Trung bình ban đêm	15,8	8,8	3,6	26,3	1,4	6,9	0,4	2,9	0,4	0,1	6,6	1,1	5,8	16,4	1,1	15,0	3,3
	Trung bình cả ngày	50,9	15,4	15,9	16,6	17,4	17,6	12,4	15,7	18,2	18,2	15,7	13,4	17,1	17,3	16,9	17,3	15,3
	Trung bình ban ngày	17,3	2,2	2,0	3,8	3,8	4,2	2,0	3,4	3,4	3,0	1,5	1,3	1,1	2,1	1,0	2,0	2,2
	Trung bình ban đêm	38,4	9,9	6,6	26,9	2,8	7,0	1,7	5,9	5,9	2,4	8,5	1,2	2,0	7,3	2,0	11,7	3,5
	Trung bình cả ngày	17,3	18,5	18,6	12,3	21,0	20,5	20,7	18,5	18,5	19,2	16,1	18,1	17,6	21,3	21,2	19,8	21,2
			2,1	3,0	3,9	4,8	3,6	3,3	2,8	2,1	1,5	1,2	1,3	1,4	1,9	1,9	2,0	
			10,7	6,5	21,4	3,3	1,2	1,9	5,2	3,5	11,1	1,2	1,7	0,1	6,7	2,3	10,9	
			38,4	6,5	21,4	3,3	1,2	1,9	5,2	3,5	11,1	1,2	1,7	0,1	6,7	2,3	10,9	
II	Trung bình cả ngày	55,7	10,0	5,2	22,1	1,0	6,3	0,4	6,5	2,7	10,6	0,6	3,5	0,7	10,8	3,3	13,0	3,3
	Trung bình ban ngày	15,5	17,4	18,3	18,6	17,3	19,2	18,6	18,3	15,9	13,6	15,4	17,3	21,1	18,8	20,9	19,5	19,0
	Trung bình ban đêm	40,9	2,0	2,4	3,3	2,6	3,0	3,0	1,7	2,1	1,7	1,4	1,3	1,7	2,0	1,9	1,9	1,7
	Trung bình cả ngày	15,1	18,3	19,0	19,9	17,2	20,1	21,6	18,8	8,3	12,7	0,1	2,4	1,1	8,0	4,4	4,4	12,0
	Trung bình ban ngày	70,5	1,9	2,2	2,9	1,5	2,3	1,5	1,8	1,7	1,3	1,0	1,2	1,7	1,8	2,0	1,8	1,4
	Trung bình ban đêm	15,8	8,8	3,6	26,3	1,4	6,9	0,4	2,9	0,4	0,1	6,6	1,1	5,8	16,4	1,1	15,0	3,3
	Trung bình cả ngày	50,9	15,4	15,9	16,6	17,4	17,6	12,4	15,7	18,2	18,2	15,7	13,4	17,1	17,3	16,9	17,3	15,3
	Trung bình ban ngày	17,3	2,2	2,0	3,8	3,8	4,2	2,0	3,4	3,4	3,0	1,5	1,3	1,1	2,1	1,0	2,0	2,2
	Trung bình ban đêm	38,4	9,9	6,6	26,9	2,8	7,0	1,7	5,9	5,9	2,4	8,5	1,2	2,0	7,3	2,0	11,7	3,5
	Trung bình cả ngày	17,3	18,5	18,6	12,3	21,0	20,5	20,7	18,5	18,5	19,2	16,1	18,1	17,6	21,3	21,2	19,8	21,2
			2,1	3,0	3,9	4,8	3,6	3,3	2,8	2,1	1,5	1,2	1,3	1,4	1,9	1,9	2,0	
			10,7	6,5	21,4	3,3	1,2	1,9	5,2	3,5	11,1	1,2	1,7	0,1	6,7	2,3	10,9	
			38,4	6,5	21,4	3,3	1,2	1,9	5,2	3,5	11,1	1,2	1,7	0,1	6,7	2,3	10,9	

Trạm Lai Châu



VI	Trung bình ban đêm	Vận tốc	2,1	1,5	2,0	1,5	1,0	1,6	1,9	1,9	1,6	1,6	1,0	1,6	1,4	1,8	1,5	
		Tần suất	9,0	0,8	0,4	1,1	0,8	4,1	3,1	24,0	1,5	7,5	0,4	19,9	3,4	15,8	1,6	
		Nhiệt độ	24,8	27,4	26,4	26,2	29,8	28,3	27,3	26,2	27,5	25,5	24,7	25,9	26,2	25,1	25,2	25,2
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	3,2	2,5	2,9	3,0	1,0	2,9	1,6	2,1	2,0	2,4	1,0	1,8	1,9	2,0	2,0	3,4
VII		Tần suất	12,5	1,8	0,3	3,0	0,3	6,9	6,1	21,6	1,8	4,1	1,1	20,0	2,0	9,9	2,0	
		Nhiệt độ	27,6	29,6	28,3	29,0	28,7	29,9	29,2	27,3	27,0	26,7	25,5	26,5	28,4	27,5	23,6	23,6
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,7	1,1	2,2	1,3	1,0	1,7	1,7	2,1	1,5	1,4	1,7	1,7	1,4	1,7	2,0	2,0
		Tần suất	14,4	2,5	0,3	4,4	0,5	8,4	8,2	22,7	1,1	4,1	0,5	12,5	1,9	11,2	2,7	2,7
VIII		Nhiệt độ	28,5	30,2	28,9	29,3	28,7	30,9	29,5	28,0	27,5	27,3	23,0	27,3	29,7	28,2	26,5	26,5
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,7	1,1	2,0	1,3	1,0	1,8	1,6	1,8	2,0	1,6	1,0	1,5	1,6	1,5	2,2	2,2
		Tần suất	9,5	0,8	0,4	0,8		1,5	2,9	27,7	2,9	4,4	2,1	31,4	2,4	7,9	0,8	0,8
		Nhiệt độ	25,4	27,0	26,0	26,6	28,7	27,1	27,6	26,4	26,7	25,5	26,5	26,1	26,5	25,7	27,2	27,2
IX	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,7	1,0	2,4	1,0		1,6	1,7	2,4	1,1	1,2	2,0	1,8	1,2	2,1	1,0	1,0
		Tần suất	8,3	2,6	6,0	3,7	0,4	6,4	5,3	23,0	2,6	5,7	0,8	19,1	1,7	11,0	2,6	2,6
		Nhiệt độ	28,1	29,4	28,5	28,9	28,7	30,2	28,2	27,5	27,9	27,4	26,3	26,2	26,6	27,1	26,9	26,9
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,5	1,4	1,4	1,4	1,3	1,4	1,9	2,4	1,7	1,6	1,2	1,9	1,7	1,7	1,4	1,4
X		Tần suất	10,0	3,9	8,5	5,3	0,5	8,5	6,3	21,6	2,2	4,6	0,5	14,2	1,2	8,5	2,7	2,7
		Nhiệt độ	29,3	29,9	28,8	29,3	30,6	31,2	29,1	28,2	28,6	28,9	27,6	23,7	26,6	27,9	27,6	27,6
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,1	1,5	1,6	1,4	1,0	1,4	1,7	2,0	1,0	1,4	1,0	1,8	1,8	1,5	1,2	1,2
		Tần suất	5,8	0,7	2,4	1,4	0,3	3,4	3,8	25,1	3,1	7,2	1,4	26,2	2,4	14,4	2,4	2,4
XI		Nhiệt độ	26,1	25,2	27,3	26,5	25,0	26,7	26,4	26,7	27,3	26,2	25,6	25,9	26,5	26,4	25,9	25,9
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,6	1,0	2,0	1,2	2,0	1,6	2,5	2,9	2,3	1,9	1,2	2,0	1,6	1,9	1,9	1,9
		Tần suất	7,2	3,1	7,0	4,0	0,9	9,4	5,1	22,0	3,1	5,7	1,9	16,1	3,4	7,6	2,7	2,7
		Nhiệt độ	27,1	29,3	29,0	29,8	28,3	30,1	28,9	27,1	26,4	26,2	26,9	26,0	26,4	27,9	27,7	27,7
XII	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,9	1,4	1,6	1,6	2,5	1,4	1,8	2,4	1,5	1,5	1,7	1,7	2,0	1,7	1,6	1,6
		Tần suất	7,2	3,8	9,6	5,0	0,7	12,0	6,7	22,8	2,6	2,6	1,7	9,8	3,4	8,2	2,9	2,9
		Nhiệt độ	28,0	30,4	29,6	30,8	29,7	30,8	29,4	27,5	27,4	26,3	27,8	26,9	27,0	29,0	28,7	28,7
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,5	1,3	1,4	1,2	1,3	1,1	1,7	2,0	1,3	1,3	1,6	1,5	2,1	1,8	1,7	1,7



XII	ban đêm	19,3	20,1	20,8	20,0	22,4	23,5	21,9	15,8	20,1	20,9	22,6	20,5	23,3	19,5	19,3	
	Vận tốc		1,8	1,8	2,6	4,7	4,0	2,1	M	1,5	1,2	1,0	1,9	1,0	1,4	1,8	
	Tần suất	60,8	7,4	3,0	14,9	3,2	1,2	8,2	5,1	14,8	1,9	0,7	12,8	3,2	13,3	4,1	
	Nhiệt độ	16,2	18,9	18,8	19,5	19,5	18,9	18,2	15,4	15,2	13,8	18,1	20,3	19,9	20,1	20,5	
XII	Vận tốc	43,4	1,6	2,3	2,6	2,2	2,2	1,4	1,4	1,4	1,7	2,0	2,1	1,7	1,8	1,4	
	Tần suất		7,8	3,0	13,3	3,2	1,3	9,3	6,1	16,8	3,4	0,8	12,2	3,0	12,2	4,4	
	Nhiệt độ	16,1	19,8	19,3	20,7	20,3	18,4	18,7	15,9	15,4	12,3	19,4	21,9	20,8	21,4	21,7	
	Vận tốc		1,7	2,1	2,5	2,2	1,7	1,5	1,4	1,4	1,2	2,2	2,3	1,9	1,0	1,4	
I	Trung bình cả ngày	78,1	6,4	2,9	19,1	2,9	1,0	5,4	2,5	9,8	3,9	0,5	18,2	3,4	16,2	3,4	
	Tần suất	16,3	16,0	17,3	17,3	17,1	20,5	16,0	14,7	15,9	15,8	17,3	17,5	17,9	17,5	16,5	
	Nhiệt độ		1,4	2,8	2,8	2,2	4,0	1,4	1,2	1,6	1,2	1,0	1,3	1,3	1,7	1,3	
	Vận tốc																
II	Trung bình cả ngày	Trạm Thái Nguyên															
		Tần suất	27,6	9,7	5,5	18,8	1,9	4,2	2,7	19,3	2,1	4,1	0,7	0,3	3,2	20,9	2,8
		Nhiệt độ	15,0	13,6	12,6	11,0	15,8	17,7	18,6	20,0	19,9	18,9	27,1	17,8	14,9	12,8	13,7
		Vận tốc		1,9	2,3	2,8	1,6	1,6	1,8	2,2	2,0	2,0	1,8	1,8	1,1	1,8	1,7
	Trung bình ban đêm	Tần suất	21,3	12,1	6,0	16,6	1,8	3,6	2,6	16,1	1,5	5,0	1,0	0,4	2,9	21,7	4,5
		Nhiệt độ	15,3	13,6	14,1	14,6	16,2	19,2	19,2	21,1	20,9	19,2	21,0	18,5	15,4	12,6	13,5
		Vận tốc		2,1	2,3	2,9	1,8	1,6	1,5	2,4	2,7	2,2	1,7	1,7	1,6	1,8	1,8
		Tần suất	33,4	6,8	4,8	24,3	2,4	5,0	2,9	23,2	2,9	3,1	0,3	0,2	3,6	19,8	0,8
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	11,7	13,6	13,1	13,4	15,4	16,5	17,9	19,2	19,3	17,8	16,7	16,1	14,4	13,0	14,9
		Vận tốc		1,6	2,2	2,7	1,5	1,5	2,0	2,0	2,0	1,5	2,0	-2,0	1,3	1,7	1,0
		Tần suất	26,0	7,1	4,2	25,4	1,4	4,9	5,2	30,0	3,6	4,3	0,6	0,3	2,2	8,1	1,8
		Nhiệt độ	16,1	13,1	13,8	13,5	14,2	16,9	20,1	20,7	20,9	19,2	20,0	16,1	11,0	14,1	14,4
Trung bình ban ngày	Vận tốc	22,9	2,0	2,8	2,6	2,0	1,5	2,0	2,3	1,7	2,0	1,0	1,3	1,8	1,6	1,8	
	Tần suất	16,3	13,4	13,7	13,9	15,2	18,7	21,0	21,1	22,3	21,0	21,6	16,0	14,0	13,6	13,9	
	Nhiệt độ		1,9	2,0	2,6	2,0	1,6	2,0	2,3	2,5	1,7	2,0	1,0	1,2	1,6	1,9	
	Vận tốc	29,0	5,2	2,7	26,2	0,8	5,5	4,2	36,1	4,5	4,2	0,3	0,2	1,8	6,2	1,2	

III	ban đêm	15,9	12 A	14,0	13,1	11,6	15,3	18,6	20,3	20,0	17,1	15,9	11,2	16,3	14,1	15,2	14,9	15,4
	Trung bình cả ngày	27,3	2,1	2,8	2,7	2,2	1,4	2,1	2,3	2,2	1,8	2,0	1,0	1,0	1,4	2,0	1,7	1,7
	Tần suất	18,7	5,0	3,3	12,2	1,0	6,7	5,3	42,7	4,7	5,8	0,5	0,8	0,2	1,0	0,5	8,6	1,7
III	Trung bình ban ngày	25,8	1,9	2,3	2,5	1,7	1,5	2,0	2,4	2,3	1,9	1,6	1,5	2,3	1,6	1,3	1,6	1,5
	Tần suất	19,0	6,5	4,0	10,4	1,0	8,1	5,7	33,6	5,1	5,9	0,9	1,3	0,4	1,4	0,6	12,5	2,6
	Nhiệt độ	18,4	16,6	17,0	17,0	19,9	21,4	21,6	22,3	21,7	22,1	23,9	20,9	19,9	21,2	19,1	17,2	17,2
IV	Trung bình ban đêm	28,8	3,3	2,4	14,2	0,9	5,1	4,8	52,6	4,2	5,7	0,2	0,3	0,6	0,5	0,5	4,5	0,8
	Tần suất	18,4	16,8	17,0	16,6	16,6	19,3	21,4	21,1	21,2	19,6	18,6	16,7	17,6	19,5	17,6	16,3	17,0
	Nhiệt độ	23,7	2,1	2,1	2,7	1,8	1,4	1,4	1,9	2,1	1,8	1,0	1,5	1,5	1,5	1,0	1,6	1,4
IV	Trung bình cả ngày	22,4	3,5	1,2	5,0	0,8	7,9	11,8	19,5	5,0	4,5	0,9	1,2	1,2	1,1	0,3	5,9	1,4
	Tần suất	22,4	21,2	23,3	21,0	23,1	23,6	24,1	24,6	24,7	24,9	23,7	23,9	22,8	23,8	22,8	19,8	19,6
	Nhiệt độ	23,6	2,0	2,2	2,3	1,6	2,0	2,0	2,3	2,5	2,7	2,1	1,6	1,8	1,5	1,2	1,8	1,8
V	Trung bình ban ngày	22,6	4,7	2,0	4,4	1,0	7,8	13,6	40,3	AA	5,5	1,3	1,7	0,4	1,3	0,4	8,7	1,9
	Tần suất	22,6	21,3	23,6	21,4	23,9	24,3	24,2	25,1	25,5	26,0	23,8	24,8	23,9	22,8	23,9	19,4	18,9
	Nhiệt độ	23,9	1,8	2,4	2,3	1,6	2,2	2,2	2,2	2,6	2,7	2,3	1,8	1,9	1,4	1,3	1,9	1,8
V	Trung bình ban đêm	22,2	2,3	0,3	5,6	0,6	8,0	10,1	5,7	4,7	3,5	0,6	0,6	0,1	0,9	0,1	3,1	0,9
	Tần suất	22,2	21,0	21,0	20,7	21,8	22,9	23,9	24,3	23,7	23,1	23,5	21,2	21,2	21,5	19,6	20,8	21,4
	Nhiệt độ	22,1	2,4	1,5	2,3	1,8	1,7	1,7	2,4	2,5	2,7	1,9	1,2	1,5	2,3	1,0	1,7	1,8
V	Trung bình cả ngày	26,5	2,6	1,0	3,4	0,7	8,7	8,3	45,4	5,4	5,5	0,7	0,8	0,2	2,4	1,4	11,9	1,6
	Tần suất	26,5	26,0	24,5	26,0	27,8	27,7	27,6	28,1	28,8	29,0	28,9	28,4	24,6	25,1	24,5	24,9	25,0
	Nhiệt độ	19,2	1,9	2,6	2,4	1,9	2,0	2,0	2,4	2,6	2,7	2,5	2,0	1,0	2,1	1,9	2,0	2,0
V	Trung bình ban ngày	26,3	3,2	0,8	4,5	0,5	8,4	9,0	38,5	4,4	5,4	1,1	1,1	0,3	2,8	1,9	5,2	2,3
	Tần suất	26,3	26,7	25,2	27,3	29,0	29,4	28,5	23,0	29,8	30,4	28,4	30,0	25,2	25,0	24,4	25,2	25,0
	Nhiệt độ	25,0	2,0	2,5	2,5	1,8	1,9	1,9	2,6	2,5	2,8	2,2	2,2	1,0	2,0	1,8	2,2	1,6
V	Trung bình ban đêm	26,7	24,9	24,0	25,9	26,9	25,9	26,4	27,5	28,2	27,6	29,9	25,3	23,1	25,3	24,7	24,2	25,0
	Tần suất	26,7	2,0	1,3	2,2	0,9	9,0	7,5	52,8	6,5	5,6,	0,3	0,6	0,1	1,9	0,9	7,5	0,9
	Nhiệt độ	26,7	2,0	2,4	2,5	0,9	9,0	25,9	26,4	27,5	28,2	27,6	29,9	25,3	25,3	24,7	24,2	25,0





IX	Trung bình cả ngày	26,9	5,6	1,4	3,9	0,9	6,2	4,1	16,1	2,1	3,9	0,9	2,6	0,3	3,7	3,7	37,4	7,5	
	Nhiệt độ	26,6	28,0	27,5	27,2	27,5	27,4	28,0	28,5	28,5	28,6	28,9	28,4	26,6	27,6	27,6	25,3	25,5	
	Vận tốc	16,6	1,1	3,0	2,3	1,8	1,0	2,0	2,0	2,0	1,9	1,6	1,3	1,8	2,8	1,7	2,1	2,2	
	Trung bình ban ngày	27,1	27,8	28,4	28,2	28,7	29,2	28,8	29,8	29,5	30,4	34,4	29,2	27,7	28,8	28,8	25,6	26,2	
	Nhiệt độ	37,3	5,3	0,7	3,7	0,7	7,4	3,9	10,0	2,3	5,4	1,2	2,0	0,2	3,1	3,4	35,0	6,7	
	Vận tốc	26,4	28,2	25,4	25,9	25,2	25,8	26,7	27,1	27,2	27,1	27,4	27,4	26,8	23,2	25,3	25,6	24,9	24,5
	Trung bình cả ngày	25,2	2,4	2,2	2,2	2,0	1,5	1,7	1,8	2,1	1,4	1,3	1,3	1,5	2,0	1,6	1,5	2,1	2,1
	Nhiệt độ	23,8	7,1	2,7	6,0	0,9	6,4	3,1	12,9	1,8	4,2	0,6	0,6	2,7	0,5	3,5	3,6	38,4	5,6
	Vận tốc	16,0	22,5	25,1	24,7	25,6	25,5	27,0	26,8	26,8	26,5	27,1	27,9	26,7	26,4	25,6	23,8	22,3	22,6
	Trung bình ban ngày	24,2	1,8	2,1	2,5	2,2	1,7	2,0	2,1	2,1	2,3	1,6	1,6	1,8	1,4	1,7	1,8	2,0	1,7
Nhiệt độ	34,4	6,4	3,1	5,0	1,0	4,6	3,1	10,8	1,5	4,2	0,8	0,8	3,3	0,8	3,6	4,1	40,7	7,0	
X	Trung bình cả ngày	20,6	19,7	20,8	20,6	19,7	22,0	23,1	21,1	24,4	24,3	25,7	25,0	27,9	22,0	19,8	18,6	19,1	
	Nhiệt độ	25,5	23,4	22,6	23,0	25,6	24,0	25,2	25,5	24,7	24,9	24,9	23,7	22,8	23,5	22,0	21,8	21,7	
	Vận tốc	26,9	1,6	1,9	2,1	1,8	1,8	1,8	1,8	2,0	1,8	1,2	1,1	1,1	1,0	1,5	1,9	1,7	
	Trung bình cả ngày	20,6	2,0	3,3	10,8	1,0	4,8	2,0	9,1	2,0	4,4	0,8	1,4	0,1	4,0	2,7	38,3	6,2	
	Nhiệt độ	17,1	8,3	3,6	10,9	1,1	3,1	1,3	6,7	1,9	4,8	1,3	1,9	0,1	4,7	2,8	39,5	8,0	
	Vận tốc	24,3	21,1	21,6	21,7	21,3	23,6	25,6	25,7	26,9	23,3	26,0	25,8	27,9	23,2	20,5	18,0	19,2	
	Trung bình ban ngày	36,8	2,1	2,8	2,8	1,9	1,3	1,8	2,3	1,9	1,9	1,5	1,8	2,0	1,7	2,1	2,0	2,1	
	Nhiệt độ	26,6	10,7	3,0	10,7	0,9	7,0	2,8	12,3	2,3	3,2	0,2	0,7		3,2	2,5	36,8	3,7	
	Vận tốc	18,2	18,2	19,6	19,0	17,5	21,0	23,0	23,0	23,0	21,7	20,5	22,6	22,8	19,6	18,9	18,2	18,9	
	Nhiệt độ	1,9	1,9	3,4	2,5	1,8	1,3	1,8	1,6	1,6	1,9	1,5	1,0	1,0	1,4	1,6	1,8	1,1	
Vận tốc	2,0	2,0	2,3	2,9	2,5	1,7	2,0	2,1	2,1	3,0	1,1	1,8	2,1	1,5	1,8	2,0	1,8		
XI	Trung bình cả ngày	34,4	8,0	2,3	7,2	0,6	8,7	3,1	15,7	2,1	4,4	0,5	1,8	0,2	3,4	3,0	35,5	3,8	
	Nhiệt độ	25,5	23,4	22,6	23,0	25,6	24,0	25,2	25,5	24,7	24,9	24,9	23,7	22,8	23,5	22,0	21,8	21,7	
	Vận tốc	26,9	1,6	1,9	2,1	1,8	1,8	1,8	1,8	2,0	1,8	1,2	1,1	1,1	1,0	1,5	1,9	1,7	
	Trung bình cả ngày	20,6	19,7	20,8	20,6	19,7	22,0	23,1	21,1	24,4	24,3	25,7	25,0	27,9	22,0	19,8	18,6	19,1	
	Nhiệt độ	17,1	8,3	3,6	10,9	1,1	3,1	1,3	6,7	1,9	4,8	1,3	1,9	0,1	4,7	2,8	39,5	8,0	
	Vận tốc	24,3	21,1	21,6	21,7	21,3	23,6	25,6	25,7	26,9	23,3	26,0	25,8	27,9	23,2	20,5	18,0	19,2	
	Trung bình ban ngày	36,8	2,1	2,8	2,8	1,9	1,3	1,8	2,3	1,9	1,9	1,5	1,8	2,0	1,7	2,1	2,0	2,1	
	Nhiệt độ	26,6	10,7	3,0	10,7	0,9	7,0	2,8	12,3	2,3	3,2	0,2	0,7		3,2	2,5	36,8	3,7	
	Vận tốc	18,2	18,2	19,6	19,0	17,5	21,0	23,0	23,0	23,0	21,7	20,5	22,6	22,8	19,6	18,9	18,2	18,9	
	Nhiệt độ	1,9	1,9	3,4	2,5	1,8	1,3	1,8	1,6	1,6	1,9	1,5	1,0	1,0	1,4	1,6	1,8	1,1	
Vận tốc	2,0	2,0	2,3	2,9	2,5	1,7	2,0	2,1	2,1	3,0	1,1	1,8	2,1	1,5	1,8	2,0	1,8		

XII	Trung bình cả ngày	26,6	9,2	4,2	11,5	0,8	5,0	2,1	14,8	1,9	3,6	0,8	2,4	0,4	3,5	1,7	27,0	3,1	
	Nhiệt độ	17,1	15,9	15,9	15,5	18,1	19,5	20,9	21,1	22,0	23,1	21,8	20,2	20,5	17,6	15,9	14,1	15,9	
	Vận tốc		2,1	2,3	2,8	1,7	1,5	1,8	1,8	1,9	1,7	2,3	1,8	1,8	1,2	1,5	1,9	1,7	
	Trung bình ban ngày	17,6	9,1	4,8	17,4	0,3	4,0	1,8	11,1	11,1	1,7	5,1	1,3	3,3	0,3	3,7	2,0	29,4	4,7
	Nhiệt độ	18,0	16,8	16,2	15,7	20,6	21,0	22,0	22,7	22,7	23,0	24,4	22,2	21,7	23,2	18,9	16,6	14,2	16,1
	Vận tốc		2,2	2,3	2,7	2,0	4,6	1,6	1,9	1,9	1,6	2,5	1,9	2,0	1,5	1,6	1,6	1,9	1,7
Trung bình ban đêm	34,4	9,2	3,4	22,1	1,5	6,2	2,5	19,3	19,3	2,1	1,8	0,2	1,3	0,5	3,3	1,5	24,0	1,1	
Nhiệt độ	16,7	14,8	15,4	15,2	17,6	18,3	20,0	20,0	20,0	21,0	18,4	17,9	15,6	18,6	15,6	14,8	13,9	15,0	
Vận tốc		2,0	2,3	2,8	1,7	1,4	2,0	1,9	1,9	1,7	1,5	1,0	1,4	1,0	1,2	1,2	1,5	1,6	
Trạm Sơn La																			
I	Trung bình cả ngày	45,1	4,4	1,3	7,0	0,9	3,8	3,4	49,3	12,7	7,1	0,8	1,9	0,3	3,0	0,7	2,4	1,0	
	Nhiệt độ	12,3	19,5	21,4	22,0	21,3	15,9	15,2	13,6	13,4	16,6	16,8	19,6	20,2	22,1	19,8	18,0	17,9	
	Vận tốc		2,0	2,2	2,4	1,8	2,3	3,1	3,0	3,0	2,0	2,1	2,1	3,0	3,5	2,9	2,2	1,6	
	Trung bình ban ngày	34,3	4,9	2,0	10,3	1,5	4,9	3,8	13,0	12,8	7,2	1,0	2,0	0,5	3,3	0,8	1,5	0,5	
	Nhiệt độ	10,7	21,1	22,5	22,8	21,3	16,6	16,8	14,3	11,4	18,0	17,3	21,0	20,2	24,0	19,5	19,7	18,2	
	Vận tốc		2,4	2,2	2,4	1,8	2,4	3,3	3,1	3,1	2,2	2,3	2,6	3,0	4,6	3,6	2,9	2,3	
Trung bình ban đêm	55,9	3,7	0,2	2,0	2,0	2,2	2,9	58,5	12,7	7,1	0,2	1,7		2,7	0,5	3,9	1,7		
Nhiệt độ	13,3	16,2	8,8	16,0		13,3	12,0	13,0	11,9	14,5	13,3	17,2		18,6	22,5	17,0	17,7		
Vận tốc		1,1	1,0	2,1		2,0	2,7	2,9	3,2	1,8	1,0	1,3		1,5	1,0	1,9	1,3		
Trung bình cả ngày	37,9	2,1	1,7	4,8	0,8	4,5	3,4	48,3	12,8	9,0	1,2	2,2		0,8	0,6	2,1	0,6		
Nhiệt độ	14,9	20,6	24,2	23,8	16,7	18,9	14,1	14,4	14,0	17,0	19,9	21,7	24,2	24,0	23,9	21,0	19,6		
Vận tốc		1,8	2,7	2,3	2,1	2,4	2,4	3,2	3,4	2,4	2,0	2,3	2,2	3,4	2,7	2,0	1,4		
Trung bình ban ngày	29,1	2,3	2,7	7,2	1,0	6,3	3,3	41,2	13,3	9,7	1,9	2,5		0,3	5,3	1,7	0,5		
Nhiệt độ	13,4	22,5	25,3	24,7	18,8	19,8	13,9	14,6	15,0	17,5	19,8	22,0	29,7	25,5	24,4	21,6	19,4		
Vận tốc		2,1	2,9	2,4	2,0	2,4	2,6	3,1	3,3	2,2	2,1	2,8	5,0	4,6	3,4	2,8	1,0		
Trung bình ban đêm	46,8	1,8	0,4	1,6	0,4	2,0	3,6	57,8	12,0	8,0	0,1	1,8	1,3	4,9	0,4	2,7	0,9		
Nhiệt độ	15,8	18,0	15,6	18,2	10,3	1,2	14,4	14,2	12,5	16,1	20,3	21,4	22,3	22,5	22,6	0,5	19,9		
Vận tốc		1,1	1,0	1,4	2,5	2,3	2,2	3,4	3,6	2,6	1,5	1,2	1,3	1,5	1,0	1,2	1,8		

III	Trung bình cả ngày	41,8	3,2	1,4	6,8	0,7	3,2	3,5	41,5	11,2	8,7	2,0	3,7	0,9	5,0	0,7	3,2	1,3
	Nhiệt độ	18,4	23,8	23,9	26,3	27,2	22,6	18,9	18,3	18,6	20,3	25,1	25,5	27,2	26,0	25,0	23,3	23,0
	Vận tốc		2,1	2,1	2,5	2,0	1,9	2,5	3,0	3,2	1,9	2,4	2,4	2,7	3,1	3,5	2,6	1,7
	Tần suất	33,8	4,2	2,3	10,6	1,3	4,5	3,6	3,25	11,4	9,7	2,6	2,6	4,4	5,8	0,8	3,2	1,5
	Nhiệt độ	16,7	24,6	24,6	16,9	27,2	24,1	19,2	18,4	19,0	20,7	26,1	25,8	29,0	27,3	28,1	23,3	24,6
IV	Trung bình ban ngày		2,3	1,1	2,5	2,0	2,0	2,4	2,8	3,0	1,9	2,7	3,0	3,0	3,8	4,8	3,0	2,0
	Trung bình ban đêm	49,9	1,7	0,2	1,7		1,5	3,4	60,5	11,0	7,3	1,3	2,8	1,1	3,9	0,6	1,9	1,1
	Nhiệt độ	19,6	21,0	15,0	21,3		16,6	18,5	18,1	28,0	19,7	22,4	25,0	25,4	23,4	19,4	22,0	24,8
	Vận tốc	48,3	7,6	3,4	7,6	1,2	1,7	2,6	3,1	3,5	1,9	1,6	2,4	3,2	2,8	2,6	2,5	1,8
	Tần suất	21,1	25,4	26,6	27,3	26,9	22,7	23,8	23,0	23,4	23,7	24,9	26,3	31,2	20,5	26,4	25,6	22,9
V	Trung bình cả ngày		2,4	2,4	2,4	1,6	2,0	2,7	3,0	3,0	1,9	1,6	2,4	3,2	2,8	2,6	2,5	1,8
	Trung bình ban ngày	41,1	9,6	5,1	12,3	2,1	3,4	3,2	19,0	7,4	8,7	2,1	6,2	2,1	10,0	1,7	6,6	0,5
	Trung bình ban đêm	19,9	26,6	27,1	27,7	26,9	22,7	23,8	23,0	23,4	23,7	24,9	26,3	31,2	20,5	26,4	25,6	22,9
	Nhiệt độ	55,6	5,0	1,3	1,5	0,5	0,5	2,5	45,8	7,8	1,2	2,2	2,2	2,2	4,8	1,0	6,2	1,5
	Vận tốc	22,8	26,9	29,2	28,7	29,6	37,0	24,9	25,0	24,8	24,6	24,1	26,3	29,0	28,0	25,6	26,2	25,3
VI	Trung bình cả ngày		2,2	2,6	2,5	2,7	2,0	2,5	2,6	2,8	2,0	1,5	2,2	2,7	2,7	1,9	2,0	1,9
	Trung bình ban ngày	52,8	11,8	3,3	9,1	0,7	4,4	2,4	19,5	4,9	9,0	1,7	6,3	1,7	12,9	1,7	1,8	2,5
	Trung bình ban đêm	22,8	26,9	29,2	28,7	29,6	37,0	24,9	25,0	24,8	24,6	24,1	26,3	2,90	28,0	25,6	26,2	25,3
	Nhiệt độ	44,4	14,5	5,4	14,1	1,2	5,2	1,3	13,2	3,7	7,5	1,2	6,0	1,5	13,0	1,2	7,7	2,7
	Vận tốc	22,0	28,0	29,2	29,3	29,6	26,2	27,4	26,2	26,1	25,4	24,2	27,2	29,7	29,6	27,0	27,7	26,7
VI	Trung bình ban ngày		2,4	2,7	2,5	2,7	2,0	1,9	2,4	2,9	2,2	2,0	2,4	3,8	3,3	2,3	2,2	2,1
	Trung bình ban đêm	61,2	8,0	0,3	1,9		3,3	3,1	28,5	6,7	11,1	2,5	6,6	1,9	12,8	2,5	8,6	2,2
	Nhiệt độ	23,4	23,9	27,2	22,6	24,2	24,2	22,6	24,3	23,7	23,9	24,1	25,2	28,4	25,7	24,7	25,1	22,8
	Vận tốc	1,8	1,8	1,9	2,4	1,9	1,9	3,0	2,7	2,7	2,7	1,2	2,1	1,4	1,9	1,6	2,0	1,5
	Tần suất	61,8	13,5	4,2	8,5	0,4	4,7	1,5	13,5	4,7	10,2	1,3	8,9	1,6	12,6	1,8	10,0	2,6

	cả ngày	23,5	26,4	27,1	28,2	26,6	26,9	26,8	25,5	26,1	25,8	24,9	26,4	26,4	26,9	25,5	25,7	26,6
	Trung bình ban ngày	21,6	16,6	5,8	12,0	0,7	6,2	1,6	10,1	3,5	8,1"	0,9	7,6	1,4	12,9	0,9	(>4	2,3
	Nhiệt độ	23,4	26,8	27,8	28,8	26,6	27,3	27,9	26,3	26,9	26,5	26,0	27,1	27,5	27,9	26,5"	26,2	27,2
	Trung bình ban đêm	72,4	8,1	1,2	2,4		2,0	1,2	19,4	6,9	14,1	2,0	11,3	2,0	12,1	3,2	10,9	3,2
	Nhiệt độ	23,5	25,0	24,3	23,4	24,5	24,5	24,3	24,7	25,4	25,1	24,1	25,2	25,2	25,0	23,5	25,0	25,8
	Trung bình cả ngày	57,5	15,0	3,8	11,7	0,1	3,7	1,6	10,8	4,3	8,3	2,2	5,8	1,5	15,2	1,7	11,9	2,4
	Nhiệt độ	23,5	22,0	27,0	28,4	30,3	26,7	26,4	25,6	25,7	25,4	24,6	25,3	26,2	25,9	27,5	26,2	25,4
	Trung bình ban ngày	48,4	16,7	4,8	1,8	0,2	4,0	1,3	8,8	3,6	7,7	1,6	2,2	1,6	2,6	3,2	2,0	1,8
	Nhiệt độ	23,3	26,9	27,5	28,7	30,3	27,2	27,2	27,0	25,5	26,4	25,0	25,9	26,8	26,8	29,0	27,4	26,4
VII	Trung bình cả ngày	66,5	12,3	2,3	1,9	2,0	3,2	2,3	13,9	5,5	9,0	2,3	6,4	1,9	18,4	1,3	15,8	3,5
	Trung bình ban đêm	23,7	24,2	25,3	24,9	24,1	24,1	25,7	24,3	26,0	24,1	24,0	24,5	25,5	24,8	24,3	25,1	24,6
	Nhiệt độ	63,4	11,5	4,4	11,6	0,9	4,0	1,6	13,8	3,7	11,9	2,2	7,2	1,9	11,6	2,6	8,7	2,4
	Trung bình cả ngày	23,1	26,2	27,2	28,6	28,0	26,4	26,9	26,	25,1	25,0	24,5	23,8	25,7	26,0	24,6	25,1	24,6
	Trung bình ban ngày	51,1	12,3	5,7	15,4	1,1	4,2	1,7	12,3	3,1	9,7	2,0	6,4	2,2	11,2	1,7	8,7	2,4
	Nhiệt độ	22,7	27,4	27,7	29,1	29,0	27,5	27,5	27,0	26,7	25,8	5,3	24,2	26,4	26,9	26,1	25,8	26,2
	Trung bình ban đêm	75,8	9,8	1,8	4,0	0,4	3,6	1,3	16,8	4,9	16,5	2,7	8,9	1,3	12,5	4,4	8,9	2,2
	Nhiệt độ	23,4	23,1	23,7	21,6	23,0	23,7	25,3	24,3	23,2	24,0	23,3	23,3	23,5	24,2	23,4	24,0	21,8
	Trung bình cả ngày	62,2	8,8	1,9	5,7	1,0	5,1	2,6	28,7	7,1	12,1	2,7	5,7	1,0	7,8	1,9	6,2	1,2
IX	Trung bình cả ngày	21,9	26,2	27,6	26,8	27,6	26,5	26,5	25,3	25,6	25,4	24,7	21,2	24,0	21,7	25,3	25,0	21,7

X	Trung bình ban ngày	Vận tốc	48,4	1,9	2,5	1,9	2,0	2,2	2,3	2,4	2,5	1,8	1,6	1,6	2,2	2,0	2,0	1,8		
		Tần suất	10,3	2,4	2,4	1,5	6,0	3,7	27,4	6,5	9,3	9,3	2,2	6,2	6,9	6,9	1,5	6,9	1,3	
		Nhiệt độ	26,9	28,1	27,5	27,5	27,3	26,8	26,7	27,1	27,1	27,1	27,1	25,2	24,9	26,0	27,1	25,8	27,1	22,0
		Vận tốc	2,1	2,6	2,0	2,0	2,3	2,3	2,8	3,0	2,8	3,0	1,9	1,6	1,6	2,4	2,6	2,0	2,0	1,8
		Tần suất	5,6	0,9	2,3	0,5	3,2	0,5	31,5	8,3	19,0	19,0	3,7	4,6	4,6	1,9	2,8	4,6	0,9	0,9
		Nhiệt độ	23,4	24,4	22,0	25,8	23,3	21,9	22,6	23,1	23,4	23,4	23,4	24,1	22,4	22,0	23,2	22,8	23,2	20,8
		Vận tốc	1,2	1,5	1,2	2,0	2,0	2,0	1,8	1,7	1,7	1,7	1,7	1,6	1,7	1,2	1,8	1,5	1,4	1,5
		Tần suất	4,6	1,7	5,7	0,9	7,8	4,1	37,1	9,9	11,1	11,1	2,1	3,7	3,7	0,7	2,9	1,0	5,7	1,0
		Nhiệt độ	25,9	25,4	25,2	23,5	21,3	23,8	22,7	22,9	23,7	23,7	23,7	23,0	22,9	23,2	23,3	23,2	23,4	19,2
		Vận tốc	1,9	2,1	1,8	1,7	2,1	2,3	2,5	2,7	2,1	2,1	1,6	1,7	1,7	1,2	1,6	1,4	2,0	1,3
		Tần suất	6,2	2,5	7,0	1,1	10,2	5,3	31,9	9,8	10,8	10,8	1,7	6,0	6,0	0,6	3,4	0,6	4,5	0,4
		Nhiệt độ	26,3	25,1	26,0	24,7	24,8	24,0	24,5	24,2	25,0	25,0	21,3	20,8	20,8	24,0	23,5	23,8	26,3	26,2
	Vận tốc	2,0	2,1	2,0	1,8	2,2	2,4	2,9	2,8	2,3	2,3	1,9	1,8	1,8	1,0	1,7	2,0	2,5	1,5	
	Tần suất	1,3		3,0	0,4	3,0	1,8	47,8	10,0	11,7	11,7	3,0	3,0	3,0	0,9	1,8	1,8	8,3	2,2	
	Nhiệt độ	21,9		21,1	17,4	20,7	22,1	20,1	20,4	21,3	21,3	21,6	28,5	28,5	21,9	22,5	22,7	20,2	16,4	
	Vận tốc	1,0		1,0	1,0	1,3	2,0	2,1	2,6	1,6	1,6	1,3	1,6	1,6	1,5	1,5	1,0	1,5	1,2	
	Tần suất	4,0	2,2	7,1	0,9	7,7	5,0	38,8	12,1	9,8	9,8	1,9	2,0	2,0	0,3	2,7	0,5	3,6	1,4	
	Nhiệt độ	22,2	23,8	22,6	23,2	21,2	26,0	18,3	19,2	19,5	19,5	20,8	20,4	20,4	14,8	21,3	18,8	19,0	19,0	
	Vận tốc	1,5	2,4	2,2	1,6	1,9	2,4,	2,6	2,8	1,7	1,7	1,7	1,6	1,6	1,5	2,5	1,2	1,6	1,2	
	Tần suất	4,5	2,9	8,6	1,2	9,2	6,2	31,8	13,7	9,8	9,8	2,0	2,9	2,9	2,9	2,9	0,8	2,5	1,0	
	Nhiệt độ	23,7	17,8	23,8	23,6	22,5	21,1	19,9	19,8	20,7	20,7	21,5	20,5	20,5	14,8	18,8	18,8	21,5	19,7	
	Vận tốc	1,6	2,6	2,2	1,5	2,0	2,5	2,8	2,9	1,8	1,8	1,8	1,5	1,5		2,9	1,2	1,8	1,2	
	Tần suất	3,0	0,7	4,4	0,4	4,8	2,6	52,0	9,2	10,0	10,0	1,9	0,4	0,4	0,7	2,2	2,2	5,5	2,2	
	Nhiệt độ	18,0	18,8	18,3	21,4	16,6	15,2	16,5	17,8	17,3	17,3	19,5	18,0	18,0	14,8	18,1	16,9	16,9	16,8	
	Vận tốc	1,0	1,0	2,3	2,0	1,6	1,9	2,4	2,6	1,6	1,6	1,6	2,0	2,0	1,5	1,1	1,5	1,5	1,2	
	Tần suất	3,5	3,5	10,4	0,8	4,8	3,9	12,5	11,1	9,6	9,6	0,7	1,8	1,8	6,8	1,8	3,2	3,2	1,6	
	Nhiệt độ	18,3	21,2	32,1	20,9	18,8	16,6	11,6	15,5	16,8	16,8	16,1	18,5	18,5	15,4	19,9	24,4	17,5	18,4	
	Vận tốc	1,8	2,5	2,5	1,9	1,6	2,6	2,5	2,5	1,9	1,9	1,5	1,9	1,9	1,7	1,9	5,0	1,8	1,7	
XI	Trung bình ban ngày	Vận tốc	43,4	15,2	17,8	23,8	23,6	22,5	21,1	19,9	19,8	20,7	21,5	20,5	14,8	21,3	18,8	21,5	19,7	
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	69,9	16,7	18,8	18,3	21,4	16,6	15,2	16,5	17,8	17,3	19,5	18,0	14,8	18,1	16,9	16,9	16,8	
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	53,4	13,0	18,3	21,2	20,9	18,8	16,6	11,6	15,5	16,8	16,1	18,5	15,4	19,9	24,4	17,5	18,4	
XII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	13,0	18,3	21,2	20,9	18,8	16,6	15,5	16,8	16,8	16,1	18,5	18,5	15,4	19,9	24,4	17,5	18,4	
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	53,4	13,0	18,3	21,2	20,9	18,8	16,6	11,6	15,5	16,8	16,1	18,5	15,4	19,9	24,4	17,5	18,4	
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	13,0	18,3	21,2	20,9	18,8	16,6	15,5	16,8	16,8	16,1	18,5	18,5	15,4	19,9	24,4	17,5	18,4	

	Trung bình ban ngày	40,8	3,3	4,7	14,7	1,3	5,6	4,4	35,6	12,3	9,4	0,9	2,0	0,9	2,0	0,2	2,2	0,5
	Nhiệt độ	11,9	20,9	22,2	22,6	20,9	20,0	17,6	15,7	16,2	17,9	15,5	16,8	16,0	21,1	24,4	18,8	22,9
	Vận tốc		1,9	2,7	2,6	1,9	1,6	2,5	2,6	3,0	1,9	1,6	3,2	2,0	2,3	5,0	2,0	2,3
	Trung bình ban đêm	66,4	3,8	1,3	2,2		3,5	3,2	54,6	3,9	9,8	0,3	1,6	0,6	1,6		5,1	3,5
	Nhiệt độ	13,7	14,4	14,8	16,3		15,2	14,4	13,3	13,7	14,8	19,4	15,6	14,0	17,2		16,5	17,1
	Vận tốc		1,6	1,2	1,3		2,1	3,2	2,4	3,3	1,8	1,0	1,4	1,0	1,2		1,6	1,6

IX	Trung bình cả ngày	35,4	3,3	0,6	3,3	0,4	14,6	4,2	17,0	0,9	2,6	0,8	2,6	0,2	4,1	3,9	39,8	1,7
	Nhiệt độ	25,9	26,5	27,2	27,2	28,2	28,9	28,4	28,0	28,7	28,8	25,8	26,7	27,7	26,4	25,0	24,7	26,2
	Vận tốc		1,9	1,6	2,0	1,6	2,1	2,3	2,3	1,6	1,9	1,7	1,9	1,0	1,9	2,5	2,6	1,8
	Trung bình ban ngày	25,4	3,0	0,9	3,4	0,3	7,1	3,7	13,7	0,8	2,5	0,7	1,8	0,2	4,6	4,5	40,7	2,1
	Nhiệt độ	26,0	28,0	27,3	28,4	31,6	30,0	30,0	29,3	29,9	30,1	26,3	29,4	32,4	27,1	25,3	25,4	26,4
	Vận tốc		1,9	1,5	1,9	2,5	2,2	3,0	2,6	1,6	2,1	1,4	2,2	1,0	2,0	2,7	2,7	1,9
	Trung bình ban đêm	45,3	3,7	0,2	3,4	0,6	11,2	4,9	21,5	1,0	2,6	0,8	3,7	0,4	3,5	3,0	38,6	1,2
	Nhiệt độ	21,9	24,7	26,8	25,6	25,5	26,6	26,4	26,7	27,9	25,1	25,2	25,2	25,4	25,1	24,4	23,8	25,7

X	Trung bình cả ngày	Vận tốc	35,0	2,0	2,0	2,0	1,0	1,9	1,7	2,1	1,6	1,6	2,0	1,7	1,0	1,6	2,1	2,6	1,8	
		Tần suất		3,1	0,3	3,4	0,8	16,4	7,0	16,0	1,2	3,0	0,6	2,5	0,4	4,8	2,7	36,5	1,3	
		Nhiệt độ	23,0	23,0	25,3	24,7	26,4	26,3	25,2	26,1	25,6	25,4	26,5	24,9	21,9	24,2	22,2	22,1	22,1	23,4
		Vận tốc		1,8	2,7	1,4	1,6	2,0	2,2	2,2	2,1	1,9	1,1	1,1	1,6	1,5	1,7	2,4	2,2	
XI	Trung bình ban ngày	Tần suất	25,7	2,9	0,4	0,4	1,3	19,0	6,4	13,2	1,1	2,3	0,9	2,2	0,3	3,8	3,6	37,0	1,3	
		Nhiệt độ	23,1	24,7	25,3	26,9	27,3	27,3	26,2	27,6	27,2	27,2	27,2	27,0	21,9	27,5	22,1	22,7	24,2	
		Vận tốc		1,6	2,7	1,6	1,7	2,2	2,3	2,2	2,2	2,2	1,8	1,2	2,0	1,4	1,8	2,5	2,8	
		Tần suất	44,3	3,5		2,5	0,2	12,9	7,9	19,9	1,0	3,9	0,2	2,9	0,6	6,2	1,3	35,7	1,3	
XII	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	23,0	21,1	21,9	21,0	24,2	24,2	24,1	24,7	22,4	24,8	22,3	22,8	21,9	21,6	21,8	21,4	22,3	
		Vận tốc		1,9		1,1	1,0	1,8	2,1	1,9	1,4	1,4	1,0	1,5	1,3	1,6	1,3	2,2	1,6	
		Tần suất	37,1	4,4	0,5	3,4	0,9	18,0	6,4	16,8	1,7	3,5	0,3	2,4	2,1	4,6	2,7	31,4	2,9	
		Nhiệt độ	19,7	22,4	21,9	24,8	22,6	22,5	21,0	22,1	21,5	20,9	19,5	18,6	20,3	19,3	18,2	18,7	19,4	
XII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	26,5	4,7	0,8	3,6	1,3	18,5	6,8	13,6	1,9	3,4	0,2	2,3	0,2	4,5	2,6	32,2	1,7	
		Tần suất	19,7	23,6	21,9	23,1	23,3	23,6	23,6	23,6	22,0	22,1	15,8	19,3	20,3	19,5	19,1	19,4	20,6	
		Vận tốc		1,6	1,0	1,7	2,5	2,1	2,2	2,2	1,7	1,7	7,0	1,7	1,0	1,5	1,5	2,2	1,7	
		Tần suất	47,6	3,9		3,2	0,4	17,3	5,9	21,4	1,4	3,6	0,4	2,5		4,8	2,7	30,2	2,3	
XII	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	19,7	20,4	1,0	19,7	19,6	20,7	20,5	20,8	20,4	19,3	21,3	17,8	19,0	17,2	17,5	17,5	17,8	
		Vận tốc		1,2		1,6	1,0	1,6	2,4	2,0	1,3	1,2	1,0	1,3		1,5	1,4	2,2	1,8	
		Tần suất	37,7	3,2	0,6	3,3	1,5	20,6	5,8	21,5	1,5	3,9	0,7	2,7	0,3	4,3	1,5	26,5	2,1	
		Nhiệt độ	16,3	16,4	15,1	17,2	16,3	19,7	18,6	18,4	16,8	17,5	15,4	16,6	17,3	15,7	15,4	16,1	16,1	
XII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	27,2	3,2	0,9	3,7	2,1	23,6	4,4	18,6	0,9	3,1	0,7	2,5	0,3	5,2	1,8	26,3	2,7	
		Tần suất	15,5	17,7	15,2	18,7	16,2	19,1	19,7	19,4	17,7	19,6	15,9	19,3	19,1	16,5	15,2	16,3	17,6	
		Vận tốc		1,6	2,0	1,6	1,7	2,2	2,5	2,5	1,5	1,7	1,0	1,5	1,0	1,8	1,9	2,1	1,9	
		Tần suất	48,3	3,1	0,2	2,7	0,8	16,4	7,7	25,6	2,3	5,0	0,6	2,9	0,2	3,1	1,1	26,8	1,5	
XII	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	16,4	14,5	14,9	16,8	16,7	24,0	17,6	17,4	16,3	15,6	14,5	13,2	13,6	11,1	14,9	15,9	16,8	
		Vận tốc		1,4	1,0	1,4	1,0	2,0	2,1	2,2	1,1	1,5	1,0	1,8	1,0	1,4	1,4	2,1	2,3	



		Trạm Sa Pa																	
I	Trung bình cả ngày	18,7	6,0	5,5	10,6	4,6	5,8	3,6	9,2	8,0	8,5	3,6	6,3	3,0	10,1	4,8	6,8	3,6	
	Nhiệt độ	6,2	6,9	6,5	5,7	6,0	7,8	7,8	8,4	8,5	8,0	8,5	11,0	11,1	13,4	11,9	11,5	9,0	
	Vận tốc		1,8	1,9	1,8	1,4	1,5	1,6	1,4	1,4	1,7	1,7	1,7	3,1	3,0	4,3	4,3	4,2	3,2
	Trung bình ban ngày	14,3	4,3	4,3	10,0	4,3	6,9	5,0	12,0	11,4	11,4	9,7	3,3	4,5	3,0	8,9	3,6	5,0	3,3
	Nhiệt độ	6,0	6,6	6,5	5,7	6,0	8,6	8,2	9,4	9,4	8,6	8,6	9,5	12,1	11,5	11,3	12,6	12,1	8,2
	Vận tốc		2,0	2,1	1,7	1,4	1,5	1,4	1,5	2,0	2,0	1,9	1,8	3,5	3,3	4,8	5,4	4,7	3,3
II	Trung bình ban đêm	23,1	7,8	6,3	11,5	4,9	4,6	2,0	5,9	4,2	7,1	4,0	8,3	3,1	11,5	6,9	8,8	4,0	
	Nhiệt độ	6,3	7,0	6,5	5,8	6,0	6,6	6,5	6,2	5,6	7,1	7,6	10,4	10,8	12,5	11,5	11,2	9,7	
	Vận tốc		1,6	1,7	1,9	1,5	1,3	1,0	1,2	1,2	1,4	1,7	2,6	2,5	4,1	3,8	3,9	3,1	
	Trung bình cả ngày	14,1	6,1	5,2	10,4	4,1	5,7	3,2	8,9	7,5	11,1	11,1	9,6	3,0	10,5	3,1	5,7	3,2	
	Nhiệt độ	6,4	8,8	6,3	7,4	7,1	9,2	7,6	8,6	7,5	9,2	9,0	15,2	15,3	15,6	14,8	13,6	9,7	
	Vận tốc		1,9	1,5	2,0	1,5	1,5	1,2	1,5	1,4	1,9	2,0	4,6	4,6	4,4	4,8	4,6	2,3	
III	Trung bình ban ngày	11,7	5,1	4,7	8,7	4,8	6,3	3,6	12,0	9,1	13,4	1,6	7,2	2,4	9,1	13,3	5,8	2,9	
	Nhiệt độ	6,7	8,6	6,0	7,6	6,9	10,2	8,5	9,5	7,5	9,8	8,5	15,9	11,8	16,9	15,7	13,4	10,1	
	Vận tốc		9,0	1,3	2,1	1,5	1,6	1,3	1,6	1,5	2,0	1,4	4,7	4,4	5,0	5,7	4,8	2,3	
	Trung bình ban đêm	17,2	7,3	5,7	12,3	3,3	5,1	2,7	5,6	5,8	8,6	3,7	12,1	3,7	12,1	3,0	5,6	3,4	
	Nhiệt độ	6,1	9,0	7,1	7,3	7,4	7,8	6,3	6,5	7,4	8,2	9,3	14,8	15,7	14,5	13,6	13,7	9,3	
	Vận tốc		1,8	1,7	1,9	2,0	2,0	1,0	1,2	1,3	1,8	2,2	2,2	4,5	4,7	4,0	3,7	4,2	2,2
III	Trung bình cả ngày	16,7	4,7	5,9	10,6	3,8	5,7	4,0	9,4	6,0	9,4	2,8	10,6	3,2	11,5	3,6	4,8	4,9	
	Nhiệt độ	10,8	12,4	11,5	10,9	10,8	12,9	12,0	13,6	13,3	13,5	14,2	16,8	16,5	17,9	16,1	15,5	42,4	
	Vận tốc		1,8	2,4	2,1	1,7	1,4	1,4	1,5	1,6	2,0	2,5	3,6	4,0	4,2	4,0	3,3	2,2	
	Trung bình ban ngày	15,0	3,8	5,3	8,1	3,4	6,6	4,9	12,7	7,5	11,3	1,7	8,8	2,8	11,2	4,0	5,1	2,8	
	Nhiệt độ	10,8	12,2	11,2	11,1	10,9	13,3	12,8	11,4	13,9	13,5	14,2	17,1	15,6	18,8	17,6	16,5	13,7	
	Vận tốc		1,7	1,8	2,1	1,9	1,9	1,6	1,5	1,8	1,9	1,9	3,7	3,1	4,5	4,4	3,9	2,9	
III	Trung bình ban đêm	18,4	5,7	6,5	13,0	4,2	4,7	3,0	5,9	7,5	7,2	3,8	13,1	3,7	11,9	3,0	4,6	5,2	
	Nhiệt độ	10,9	12,5	11,8	10,9	10,7	12,4	10,7	11,8	12,8	13,7	11,2	16,6	17,1	17,1	14,0	14,3	11,7	
	Vận tốc		1,9	2,4	2,0	1,6	1,5	1,0	1,3	1,2	2,2	2,8	3,0	3,8	4,0	3,4	2,7	1,8	

IV	Trung bình cả ngày	16,9	4,9	3,9	8,2	3,7	3,1	2,0	8,2	5,5	8,7	2,6	9,0	3,7	15,6	5,4	12,2	3,3	
	Nhiệt độ	14,7	15,0	14,1	14,5	13,9	15,7	15,4	17,3	16,7	17,1	16,7	19,1	17,9	19,3	18,5	18,0	16,8	
	Vận tốc		1,8	2,5	2,0	1,4	1,4	1,3	1,3	1,3	1,8	1,8	1,6	3,1	3,5	3,8	4,5	3,7	2,7
	Tần suất	13,3	4,5	2,6	7,2	2,3	4,3	3,0	3,0	10,6	7,7	10,0	2,7	6,9	2,6	15,9	5,3	10,0	3,5
	Nhiệt độ	14,5	14,7	14,0	14,3	14,9	10,0	15,6	15,6	18,1	16,9	17,5	17,1	20,1	18,4	20,2	19,5	18,7	17,4
V	Vận tốc		2,1	2,3	1,9	1,3	1,3	1,4	1,3	1,9	1,9	1,4	3,3	3,4	4,4	5,4	1,1	3,0	3,0
	Tần suất	20,2	5,3	5,3	9,4	5,2	1,8	1,0	5,4	3,1	7,1	2,5	11,3	4,9	15,4	5,4	13,7	3,2	3,2
	Nhiệt độ	14,8	15,2	14,2	14,7	13,4	15,0	14,4	15,6	16,3	16,3	16,6	16,3	18,9	17,6	18,3	17,4	17,4	16,1
	Vận tốc		1,6	2,6	1,9	1,4	1,8	1,1	1,1	1,4	1,5	1,6	1,8	3,0	3,7	3,2	3,3	3,2	2,3
	Tần suất	22,5	3,2	3,5	6,5	3,1	2,4	2,5	2,5	5,6	5,1	8,3	3,7	7,2	4,0	17,1	8,7	13,5	5,3
VI	Trung bình cả ngày	17,2	17,3	17,0	16,7	17,3	18,2	18,4	19,1	19,1	19,5	18,7	20,2	20,3	20,6	20,3	20,7	20,7	19,2
	Nhiệt độ		1,7	1,7	1,7		1,3	1,3	1,3	1,3	1,4	2,0	1,5	3,0	2,7	2,8	4,3	4,4	3,2
	Vận tốc	18,2	3,2	2,8	7,2	3,2	3,3	3,2	3,2	7,4	6,8	10,8	3,3	5,2	2,6	16,6	7,2	12,3	3,9
	Tần suất	17,2	16,7	17,0	16,8	17,8	18,7	18,7	18,7	19,5	19,6	20,1	19,1	20,3	20,7	20,8	21,0	21,5	19,7
	Nhiệt độ		1,9	1,7	1,6	1,7	1,2	1,2	1,5	1,3	1,6	1,5	1,6	3,3	2,7	4,4	4,9	4,6	3,4
VII	Trung bình cả ngày	26,9	3,1	4,3	5,7	2,9	1,5	1,8	3,5	3,2	5,4	4,1	9,4	5,6	18,3	10,5	13,8	6,9	
	Nhiệt độ	17,2	18,0	17,1	16,7	16,7	16,8	17,6	18,2	18,1	18,1	18,2	18,3	20,1	20,1	20,3	19,8	19,8	18,8
	Vận tốc		1,5	1,7	2,0	1,2	1,5	1,0	1,0	2,2	1,0	1,3	1,5	2,8	2,7	3,2	4,0	3,6	3,2
	Tần suất	26,2	3,4	4,2	6,7	2,1	1,6	1,6	1,6	4,2	4,6	6,4	4,3	4,6	3,2	18,7	13,7	17,6	5,1
	Nhiệt độ	18,1	18,6	17,8	18,1	18,7	20,2	20,0	20,0	19,8	20,0	19,7	19,7	20,0	19,7	20,4	20,3	20,7	19,7
VIII	Trung bình cả ngày	18,1	1,8	1,8	1,7	1,0	1,2	1,3	1,2	1,4	1,3	1,2	2,0	1,7	3,4	3,9	4,5	2,1	
	Nhiệt độ		3,3	4,2	8,5	3,0	2,8	2,4	5,3	7,0	8,3	4,0	4,6	4,6	1,7	17,2	0,3	13,2	4,2
	Vận tốc	18,1	18,2	17,9	18,2	18,8	20,4	20,2	20,2	20,2	20,2	20,0	19,7	20,4	19,8	21,0	20,7	21,5	20,5
	Tần suất	32,6	3,4	4,3	4,6	1,0	0,3	0,8	0,8	3,0	1,8	3,8	4,6	4,6	5,1	3,6	4,3	4,5	2,9
	Nhiệt độ	18,1	17,9	17,5	17,6	18,3	18,5	19,7	19,7	19,0	18,9	19,0	18,9	19,5	19,6	19,9	20,1	20,0	19,1
IX	Trung bình cả ngày	2,0	2,0	1,5	1,7	1,5	1,0	1,2	1,0	1,0	1,1	1,1	1,8	1,7	3,3	3,7	4,4	3,5	
	Nhiệt độ		3,5	4,1	4,4	1,7	3,0	1,6	5,2	4,2	4,2	6,4	3,8	4,3	3,3	16,5	12,7	20,2	5,1

	cả ngày	18,9	19,3	18,8	12,6	18,7	19,7	18,9	19,7	19,6	19,8	19,4	19,5	19,8	20,4	20,4	20,7	19,3
	Trung bình ban đêm	19,2	3,9	4,3	5,2	1,6	5,1	2,4	7,2	5,5	8,1	3,5	4,4	2,1	14,8	10,0	17,4	4,5
	Trung bình cả ngày	18,9	1,8	1,8	1,5	1,1	1,2	0,6	1,2	1,5	1,3	1,2	1,5	2,0	3,9	4,0	4,6	2,6
	Trung bình cả ngày	30,1	3,1	3,9	3,5	1,8	0,6	2,9	2,9	2,8	4,5	4,3	4,2	4,8	18,0	15,8	23,4	5,8
	Trung bình cả ngày	18,9	18,5	18,6	18,7	18,4	17,8	17,7	18,5	18,7	18,3	19,5	19,1	19,5	19,8	20,1	20,1	18,6
	Trung bình cả ngày	18,3	2,1	2,4	1,5	1,1	1,7	1,0	1,3	1,3	1,0	1,2	1,3	1,8	3,4	4,3	3,9	3,3
	Trung bình cả ngày	30,6	6,1	6,4	8,1	2,6	3,6	3,0	6,9	6,9	7,5	3,3	4,9	2,4	8,6	10,2	13,9	5,6
	Trung bình cả ngày	18,3	19,2	18,8	19,5	20,8	19,8	19,4	19,5	20,4	20,0	19,1	19,4	18,7	19,7	20,1	19,9	19,3
	Trung bình cả ngày	21,5	1,7	1,6	1,4	1,4	1,3	1,2	1,2	1,2	1,3	1,0	1,2	1,4	2,8	3,5	3,4	2,3
	Trung bình cả ngày	18,2	6,7	6,2	9,6	3,6	4,7	3,6	8,2	9,7	9,8	3,4	4,4	1,2	6,2	6,6	12,4	5,7
VIII	Trung bình cả ngày	18,2	19,7	19,3	20,0	21,4	20,5	20,4	20,1	20,9	20,5	19,6	20,3	18,6	20,4	20,2	20,5	19,6
	Trung bình cả ngày	39,8	1,7	1,9	1,5	1,3	1,3	1,3	1,2	1,2	1,4	1,0	1,3	1,4	3,5	3,7	3,7	2,3
	Trung bình cả ngày	18,4	5,4	6,8	6,1	1,2	2,1	2,3	5,2	3,2	4,5	3,2	5,5	3,9	11,8	14,8	18,5	5,5
	Trung bình cả ngày	18,4	18,4	18,2	18,6	18,6	17,9	17,4	18,2	18,3	18,4	17,9	18,5	18,8	19,3	20,0	19,5	18,8
	Trung bình cả ngày	47,9	1,8	1,3	1,3	1,7	1,4	1,1	1,0	1,0	1,1	1,0	1,1	1,4	2,4	3,1	3,2	2,4
	Trung bình cả ngày	17,2	6,8	4,4	7,5	2,1	2,8	2,1	4,9	6,0	6,2	4,3	3,8	5,5	9,1	11,3	15,9	6,8
	Trung bình cả ngày	17,0	17,5	17,3	18,3	18,4	19,0	19,3	19,2	19,2	19,2	18,1	18,8	18,0	18,3	18,1	18,5	16,7
	Trung bình cả ngày	23,8	1,6	1,5	1,6	1,8	1,3	1,1	1,2	1,1	1,1	1,1	1,1	1,4	1,6	1,8	2,0	1,1
	Trung bình cả ngày	17,0	6,4	7,4	14,7	5,9	6,2	4,5	13,4	8,0	11,9	3,5	3,5	1,4	4,1	2,0	4,7	2,4
	Trung bình cả ngày	17,3	16,6	17,0	16,8	17,4	16,4	17,5	17,4	17,7	17,8	17,1	18,2	17,8	18,2	18,1	18,3	16,8
	Trung bình cả ngày	52,3	1,6	1,5	1,6	1,8	1,3	1,4	1,2	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1	1,6	1,8	2,0	1,1
	Trung bình cả ngày	11,8	14,5	14,7	15,1	15,6	16,3	16,7	16,7	17,3	17,3	16,2	16,6	15,1	15,8	16,0	15,2	14,6
	Trung bình cả ngày	11,8	14,5	14,7	15,1	15,6	16,3	16,7	16,7	17,3	17,3	16,2	16,6	15,1	15,8	16,0	15,2	14,6
	Trung bình cả ngày	11,8	14,5	14,7	15,1	15,6	16,3	16,7	16,7	17,3	17,3	16,2	16,6	15,1	15,8	16,0	15,2	14,6
	Trung bình cả ngày	11,8	14,5	14,7	15,1	15,6	16,3	16,7	16,7	17,3	17,3	16,2	16,6	15,1	15,8	16,0	15,2	14,6

	Vận tốc	1,1	1,7	1,3	1,0	1,0	1,1	1,2	1,0	1,2	1,0	1,0	1,0	1,4	1,8	1,2	1,5
	Tần suất	27,4	6,8	16,2	4,6	8,2	6,1	13,3	11,1	10,6	2,2	2,4	1,0	2,1	1,6	3,1	4,4
	Nhiệt độ	11,7	14,8	15,5	16,2	16,7	17,3	17,1	17,7	17,7	16,4	17,6	16,2	17,1	16,6	15,5	11,0
	Vận tốc	1,8	1,7	1,4	1,2	1,2	1,1	1,1	1,4	1,1	1,0	1,2	1,3	2,1	2,3	1,8	1,3
	Tần suất	7,4	11,0	15,1	3,4	4,0	2,5	5,9	3,4	5,0	1,6	2,0	2,7	9,0	8,8	9,9	7,4
	Nhiệt độ	14,9	14,7	11,4	14,5	15,2	14,5	15,4	15,6	16,3	16,0	14,8	14,6	15,4	15,9	15,0	15,1
	Vận tốc	1,4	1,7	1,3	1,0	1,0	1,1	1,2	1,0	1,2	1,0	1,0	1,0	1,4	1,8	1,2	1,5
	Tần suất	34,9	7,3	14,1	5,1	3,8	4,0	9,4	9,4	10,0	3,1	3,7	1,1	5,1	4,3	9,1	5,0
	Nhiệt độ	11,4	11,2	11,0	11,7	12,4	13,5	14,2	13,4	13,9	12,0	11,3	12,1	13,1	11,9	13,5	12,5
	Vận tốc	1,6	1,5	1,7	1,2	1,2	1,2	1,3	1,3	1,5	1,1	1,4	1,2	1,8	2,1	2,8	2,5
	Tần suất	25,0	5,6	11,1	5,7	5,0	5,3	13,3	13,2	13,3	2,4	3,1	0,7	2,5	2,1	5,2	3,0
	Nhiệt độ	H,4	11,6	11,0	11,9	12,9	14,1	14,7	13,9	11,6	12,4	15,8	11,3	15,3	13,3	11,5	11,4
XI	Vận tốc	1,6	1,6	1,7	1,2	1,4	1,2	1,3	1,3	1,4	1,2	1,6	1,0	3,1	2,6	3,8	1,7
	Tần suất	6,3	9,7	11,1	3,0	2,2	2,2	3,8	5,2	5,4	4,0	4,4	1,6	8,7	7,3	11,5	7,6
	Nhiệt độ	11,4	10,9	10,9	11,1	10,6	11,4	12,4	12,0	11,8	11,8	12,9	12,5	12,1	11,4	13,1	13,1
	Vận tốc	1,6	1,5	1,6	1,1	1,2	1,0	1,1	2,1	1,0	1,0	1,1	1,4	1,3	1,9	2,3	2,9
	Tần suất	24,5	6,2	12,1	4,5	4,0	3,0	9,5	7,3	10,2	3,7	3,7	1,5	7,5	4,7	12,2	4,9
	Nhiệt độ	7,3	7,8	7,6	8,3	9,6	8,6	9,6	10,5	11,1	9,7	10,1	10,3	12,4	12,5	12,8	10,5
	Vận tốc	1,8	1,8	1,7	1,5	1,2	1,2	1,2	1,7	1,7	1,1	1,9	2,5	3,3	4,7	5,0	3,5
	Tần suất	18,0	5,4	13,5	3,5	5,2	3,9	13,0	8,8	14,1	2,4	3,4	0,8	6,3	3,8	8,9	3,1
	Nhiệt độ	7,2	8,2	7,3	8,8	9,9	9,1	10,2	11,5	12,2	10,2	12,0	12,1	11,0	12,3	13,2	9,7
	Vận tốc	1,6	1,9	1,7	1,4	1,3	1,3	1,3	1,9	1,9	1,2	2,2	3,0	3,7	5,1	4,7	3,5
	Tần suất	31,0	7,2	10,8	5,8	2,5	1,9	5,6	5,6	6,1	3,1	4,1	2,3	9,0	5,9	16,5	7,0
	Nhiệt độ	7,4	7,3	8,0	8,0	9,0	7,1	8,2	8,5	9,7	9,3	8,3	9,6	11,0	12,6	12,6	10,9
	Vận tốc	2,0	1,8	1,6	1,5	1,1	1,0	1,1	1,2	1,1	1,1	1,5	2,3	3,0	4,4	5,3	3,5
I	Tần suất	55,7	5,2	22,1	1,0	6,3	0,4	6,5	2,7	10,6	0,6	3,5	0,7	10,8	3,3	13,0	3,3
	Nhiệt độ	15,5	18,3	18,6	17,3	19,2	18,6	18,3	15,9	13,6	15,4	17,3	21,1	18,8	20,9	19,5	19,0
	Trạm Lai Châu																

II	Trung bình ban ngày	Vận tốc	40,9	2,0	2,4	3,3	2,6	3,0	1,7	2,1	1,7	1,4	1,2	1,3	1,7	2,0	1,9	1,9	1,7	2,0	1,9	4,4	1,9	1,7	12,0	
		Tần suất	15,1	10,5	6,0	20,0	0,7	6,0	0,4	8,3	3,8	12,7	0,1	2,4	2,4	1,1	8,0	4,4	4,4	1,1	8,0	4,4	4,4	1,1	8,0	12,0
		Nhiệt độ		18,3	19,0	19,9	17,2	20,1	21,6	18,8	15,8	13,0	18,6	17,6	17,6	21,1	20,1	20,8	20,9	21,1	20,1	20,8	20,9	1,8	1,4	20,8
		Vận tốc		1,9	2,2	2,9	1,5	2,3	1,5	1,8	1,7	1,3	1,0	1,2	1,2	1,7	1,8	2,0	1,8	2,0	1,7	1,8	1,8	1,8	1,4	20,8
		Tần suất	70,5	8,8	3,6	26,3	1,4	6,9	0,4	2,9	0,1	6,6	1,1	5,8	5,8	1,1	16,4	1,1	15,0	1,1	16,4	1,1	15,0	1,1	3,3	3,3
		Nhiệt độ	15,8	15,4	15,9	16,6	17,4	17,6	12,4	15,7	18,2	15,7	13,4	17,1	17,1	16,9	17,3	16,9	17,3	16,9	17,3	16,9	17,3	16,9	15,3	15,3
		Vận tốc		2,2	2,0	3,8	3,8	4,2	2,0	3,4	3,0	1,5	1,3	1,1	1,1	2,1	2,1	2,0	2,0	2,1	2,1	2,1	2,0	2,0	2,2	2,2
		Tần suất	50,9	9,9	6,6	26,9	2,8	7,0	1,7	5,9	2,4	8,5	1,2	2,0	2,0	7,3	7,3	2,0	11,7	2,0	7,3	2,0	11,7	2,0	3,5	3,5
		Nhiệt độ	17,3	18,5	18,6	12,3	21,0	20,5	20,7	18,5	19,2	16,1	18,1	17,6	17,6	21,3	21,2	19,8	21,2	19,8	21,3	21,2	19,8	21,2	23,6	23,6
		Vận tốc		2,1	3,0	3,9	4,8	3,6	3,3	2,8	2,1	1,5	1,2	1,3	1,3	1,4	1,9	1,9	2,0	1,9	1,4	1,9	2,0	2,0	1,7	1,7
III	Trung bình ban ngày	Tần suất	38,4	10,7	6,5	21,4	3,3	1,2	1,9	5,2	11,1	1,2	1,7	1,7	0,1	6,7	2,3	10,9	2,3	0,1	6,7	2,3	10,9	2,3	5,0	5,0
		Nhiệt độ	16,3	19,3	20,4	20,9	22,0	23,8	20,9	19,3	19,5	15,9	16,5	15,1	15,1	26,4	22,1	20,2	23,3	26,4	22,1	20,2	23,3	21,3	21,3	
		Vận tốc		1,9	2,8	3,5	4,7	2,0	2,3	2,2	2,0	1,5	1,0	1,6	2,0	1,8	1,8	1,6	1,6	2,0	1,8	1,8	1,6	1,7	1,7	
		Tần suất	63,4	8,4	6,8	30,9	1,9	10,0	1,3	7,1	0,6	4,2	1,3	2,6	2,6	1,0	8,1	1,6	12,9	1,6	8,1	1,6	12,9	1,6	1,0	1,0
		Nhiệt độ	17,9	16,7	15,6	17,1	18,0	19,3	20,3	17,6	16,5	18,4	20,6	20,4	20,4	22,9	20,0	18,8	18,1	22,9	20,0	18,8	18,1	18,1	18,1	
		Vận tốc		2,5	3,3	4,5	5,2	5,0	5,8	3,5	3,0	1,5	1,5	1,3	1,3	2,1	2,1	2,0	2,5	1,3	2,1	2,0	2,5	2,0	2,0	
		Tần suất	55,4	9,8	6,9	17,8	3,1	7,5	1,9	5,6	4,2	9,9	3,1	2,6	2,6	1,1	9,9	3,2	10,3	1,1	9,9	3,2	10,3	3,1	3,1	
		Nhiệt độ	20,4	25,0	22,8	24,3	24,3	26,2	21,0	24,3	23,9	29,6	20,2	21,0	21,0	19,0	22,5	23,2	23,5	19,0	22,5	23,2	23,5	22,9	22,9	
		Vận tốc		2,0	2,1	3,4	3,7	3,1	3,3	2,4	1,9	1,5	1,5	2,1	2,1	1,3	1,8	2,0	1,9	1,3	1,8	2,0	1,9	2,9	2,9	
		Tần suất	44,2	12,8	8,1	18,6	3,3	6,9	1,5	4,6	5,8	10,4	2,1	2,3	2,3	0,3	7,5	3,1	9,6	0,3	7,5	3,1	9,6	2,8	2,8	
IV	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	19,6	25,9	23,6	25,5	26,4	28,1	23,1	25,7	19,7	19,5	20,6	20,6	15,8	22,6	21,6	24,6	15,8	22,6	21,6	24,6	24,6	24,3	24,3	
		Vận tốc		1,9	1,8	2,9	3,2	2,0	2,1	1,9	1,7	1,5	1,1	1,5	1,0	1,5	1,1	1,8	1,5	1,0	1,5	1,1	1,8	1,6	1,6	
		Tần suất	65,9	5,0	5,0	16,1	2,8	8,5	2,5	7,3	1,6	9,1	4,7	3,2	3,2	1,9	13,9	3,5	11,4	1,9	13,9	3,5	11,4	3,5	3,5	
		Nhiệt độ	21,0	21,3	20,7	22,1	20,5	23,6	25,0	22,8	21,6	22,2	26,8	21,4	21,4	20,5	22,5	21,1	22,0	20,5	22,5	21,1	22,0	20,3	20,3	
		Vận tốc		2,1	3,1	4,1	4,7	4,6	4,5	3,0	3,4	1,6	1,9	2,9	2,9	1,5	2,0	2,8	2,1	1,5	2,0	2,8	2,1	4,6	4,6	
		Tần suất	59,7	12,3	3,9	11,8	1,1	5,8	1,0	5,0	6,2	12,3	3,2	3,0	3,0	0,8	11,4	3,1	15,3	0,8	11,4	3,1	15,3	2,6	2,6	
		Nhiệt độ	23,6	25,9	26,9	28,3	28,3	29,5	28,5	28,3	26,3	24,3	21,7	25,4	25,4	25,4	23,9	23,6	24,6	25,4	23,9	23,6	24,6	26,5	26,5	
		Vận tốc		2,1	2,3	2,8	3,5	2,5	2,0	1,8	1,5	1,0	1,1	2,1	2,1	1,7	2,0	1,1	1,8	1,7	2,0	1,1	1,8	2,1	2,1	



VIII	ban ngày	Nhiệt độ	25,7	29,3	29,9	28,8	30,4	29,3	30,6	31,2	29,1	28,2	28,6	28,9	27,6	23,7	26,6	27,9	27,6		
	Trung bình ban đêm	Vận tốc		1,1	1,5	1,6	1,8	1,4	1,0	1,4	1,7	2,0	1,0	1,4	1,4	1,0	1,8	1,8	1,5	1,2	
		Tần suất	68,7	5,8	0,7	2,4			1,4	0,3	3,4	3,8	25,1	3,1	7,2	1,4	26,2	2,4	14,4	2,4	
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	25,5	26,1	25,2	27,3			26,5	25,0	26,7	26,4	26,7	27,3	26,2	25,6	25,9	26,5	26,4	25,9	25,9
		Vận tốc		1,6	1,0	2,0			1,2	2,0	1,6	2,5	2,9	2,3	1,9	1,2	2,0	1,6	1,9	1,9	1,9
		Tần suất	64,1	7,2	3,1	7,0	0,8		4,0	0,9	9,4	5,1	22,0	3,1	5,7	1,9	16,1	3,4	7,6	2,7	2,7
		Nhiệt độ	25,5	27,1	29,3	29,0	27,1	1,6	1,6	29,8	28,3	30,1	28,9	27,1	26,4	26,2	26,9	26,0	26,4	27,9	27,7
	Trung bình ban ngày	Vận tốc		1,9	1,4	1,6	1,0	1,0	1,6	2,5	1,4	1,8	2,4	1,5	1,5	1,7	1,7	2,0	1,7	1,7	1,6
		Tần suất	55,2	7,2	3,8	9,6	1,0	1,0	5,0	0,7	12,0	6,7	22,8	2,6	2,6	1,7	9,8	3,4	8,2	2,9	2,9
		Nhiệt độ	25,5	28,0	30,4	29,6	26,8	30,8	30,8	29,7	30,8	29,4	27,5	27,4	26,3	27,8	26,9	27,0	29,0	29,0	28,7
Vận tốc			1,5	1,3	1,4	1,0	1,0	1,2	1,3	1,1	1,7	2,0	1,3	1,3	1,6	1,5	2,1	1,8	1,8	1,7	1,7
Tần suất		73,0	7,2	2,0	2,8	0,4	0,4	2,4	2,4	1,2	5,2	2,4	20,3	4,0	10,7	2,4	3,6	6,8	6,8	2,4	2,4
Nhiệt độ		25,5	15,4	26,0	25,8	28,6	26,3	26,3	27,0	25,0	26,6	26,6	26,3	25,7	26,1	25,8	25,6	25,6	25,6	25,6	25,6
Trung bình cả ngày	Vận tốc		2,7	1,0	2,4	1,0	1,0	2,8	3,7	1,1	2,3	2,4	1,7	1,6	1,8	1,8	1,8	1,6	1,6	1,3	
	Tần suất	65,3	8,3	4,2	7,7	1,1	1,1	4,2	1,1	7,5	7,2	23,2	3,8	3,8	1,0	10,9	3,0	8,5	4,2	4,2	
	Nhiệt độ	25,0	28,6	29,6	29,5	29,1	29,5	29,1	29,5	30,9	28,5	28,3	25,2	25,4	24,9	30,9	27,3	27,4	27,4	27,9	27,9
	Vận tốc		1,4	1,7	1,6	1,3	1,3	1,2	1,2	1,4	1,3	1,8	1,6	1,2	1,3	2,0	1,7	1,8	1,7	1,4	1,4
	Tần suất	48,1	9,6	5,4	8,8	1,4	1,4	4,3	4,3	1,9	7,9	7,9	24,9	3,2	1,5	1,3	2,1	7,7	7,7	4,1	4,1
	Nhiệt độ	25,2	29,3	29,9	30,3	31,0	30,6	30,6	30,6	10,9	29,5	28,9	25,1	25,5	23,8	30,9	28,1	29,7	28,3	29,0	29,0
Trung bình ban ngày	Vận tốc		1,5	1,6	1,6	1,4	1,4	1,1	1,4	1,2	1,9	1,5	1,0	1,1	2,0	1,7	2,0	1,7	1,7	1,5	
	Tần suất	82,4	4,4	0,6	4,4	1,3	1,3	3,5	3,5	6,3	5,1	18,4	5,7	5,7	10,8	18,3	5,7	10,8	10,8	4,4	4,4
	Nhiệt độ	24,9	24,3	24,3	24,8	24,3	25,8	24,3	25,8	24,6	25,5	25,4	25,4	25,2	25,3	30,9	24,6	25,5	25,5	25,2	25,2
	Vận tốc		1,1	4,0	1,7	1,0	1,0	1,3	1,3	1,3	1,4	1,9	1,6	1,6	1,4	2,0	1,6	1,6	1,8	1,1	1,1
	Tần suất	66,2	10,2	4,8	6,8	1,6	4,9	1,6	4,9	0,5	7,5	8,1	18,8	2,2	2,2	0,6	3,7	3,7	14,6	5,2	5,2
	Nhiệt độ	22,8	26,5	27,3	28,0	28,2	27,0	28,2	27,0	26,8	26,6	24,4	23,4	24,2	24,7	22,3	25,3	25,4	25,7	25,9	25,9
Trung bình cả ngày	Vận tốc		1,9	1,4	2,0	1,4	1,4	1,9	1,3	1,6	1,4	1,5	1,1	1,1	1,0	1,7	1,9	1,9	1,7	1,7	
	Tần suất	48,0	10,3	5,2	8,7	1,9	1,9	5,2	0,4	8,0	9,1	9,1	2,5	1,0	0,6	6,6	3,4	12,0	5,6	5,6	
	Nhiệt độ	22,9	27,4	28,2	28,1	28,3	28,8	28,3	28,8	27,2	24,2	24,2	24,2	24,8	26,8	21,8	26,6	27,4	27,4	26,6	26,6
	Nhiệt độ																				

IX

X

XI	Trung bình ban đêm	Vận tốc	1,9	1,4	1,4	1,9	1,0	1,7	1,5	1,6	1,1	2,4	1,0	1,9	1,7	1,7	1,8		
		Tần suất	84,4	0,7	0,7	4,1	0,7	5,5	4,8	15,2	1,4	6,2	0,7	(3,8	5,5	23,5	4,1		
		Nhiệt độ	22,7	22,9	27,3	22,3	25,9	21,5	23,5	23,5	20,7	23,5	2?,7	23,4	23,3	22,8	22,3	22,3	
		Vận tốc	2,0	1,2	1,0	1,7	2,0	1,2	1,0	1,4	1,0	1,3	1,0	1,5	2,1	1,3	1,5	1,5	
		Tần suất	10,6	5,1	13,0	3,8	0,6	6,0	6/4	17,6	1,6	2,5	0,4	9,0	3,4	12,7	5,8	5,8	
		Nhiệt độ	22,7	23,1	23,5	23,8	23,2	23,1	19,3	18,2	19,6	20,4	22,9	22,6	23,6	22,6	22,0	22,0	22,0
		Vận tốc	1,8	1,6	2,4	2,7	2,2	1,6	1,6	1,2	1,2	1,8	1,0	2,1	1,7	1,5	1,3	1,3	1,3
		Tần suất	10,1	5,9	12,2	3,6	0,6	5,7	8,0	18,5	2,4	U	0,4	0,1	8,2	12,4	5,1	5,1	5,1
		Nhiệt độ	24,2	23,3	24,8	21,4	23,2	24,0	19,5	17,7	19,6	19,8	23,1	23,1	23,5	23,7	23,3	23,3	23,3
		Vận tốc	1,8	1,5	2,1	1,9	1,7	1,5	1,6	1,3	1,2	1,4	1,0	1,1	1,8	1,6	1,7	1,7	1,7
		Tần suất	12,4	2,5	15,6	4,3	0,6	6,8	1,2	14,9		5,6	0,6	11,8	1,9	13,9	8,1	8,1	8,1
		Nhiệt độ	20,1	20,8	20,0	22,4	23,5	21,9	15,8	20,1	20,1	20,9	22,6	20,5	23,3	19,5	19,3	19,3	19,3
	Vận tốc	1,8	1,8	2,6	4,7	4,0	2,1	M	1,5	1,5	1,2	1,0	1,9	1,0	1,4	1,8	1,8	1,8	
	Tần suất	7,4	3,0	14,9	3,2	1,2	8,2	5,1	14,8	1,9	3,6	0,7	12,8	3,2	13,3	4,1	4,1	4,1	
	Nhiệt độ	18,9	18,8	19,5	19,5	18,9	18,2	15,4	15,2	13,8	18,1	18,9	20,3	19,9	20,1	20,5	20,5	20,5	
	Vận tốc	1,6	2,3	2,6	2,2	2,2	1,4	1,4	1,4	1,5	1,7	2,0	2,1	1,7	1,8	1,4	1,4	1,4	
	Tần suất	7,8	3,0	13,3	3,2	1,3	9,3	6,1	16,8	1,5	3,4	0,8	12,2	3,0	12,2	4,4	4,4	4,4	
	Nhiệt độ	19,8	19,3	20,7	20,3	18,4	18,7	15,9	15,4	12,3	19,0	19,4	21,9	20,8	21,4	21,7	21,7	21,7	
	Vận tốc	1,7	2,1	2,5	2,2	1,7	1,5	1,4	1,4	1,2	1,8	2,2	2,3	1,9	1,0	1,4	1,4	1,4	
	Tần suất	6,4	2,9	19,1	2,9	1,0	5,4	2,5	9,8	2,9	3,9	0,5	18,2	3,4	16,2	3,4	3,4	3,4	
	Nhiệt độ	16,0	17,3	17,3	17,1	20,5	16,0	14,7	15,9	15,8	15,9	17,3	17,5	17,9	17,5	16,5	16,5	16,5	
	Vận tốc	1,4	2,8	2,8	2,2	4,0	1,4	1,2	1,6	1,8	1,2	1,0	1,3	1,3	1,7	1,3	1,3	1,3	
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	27,6	18,8	19,9	4,2	2,7	19,3	2,1	4,1	0,7	2,0	0,3	3,2	1,3	20,9	2,8	2,8	
		Nhiệt độ	15,0	11,0	15,8	17,7	18,6	20,0	19,9	18,9	27,1	17,3	17,8	14,9	14,7	12,8	13,7	13,7	13,7
		Vận tốc	1,9	2,3	2,8	1,6	1,8	2,2	2,0	2,0	1,8	1,5	1,8	1,1	1,8	1,8	1,7	1,7	1,7
		Tần suất	12,1	6,0	16,6	3,6	2,6	16,1	1,5	5,0	1,0	1,9	0,4	2,9	2,3	21,7	4,5	4,5	4,5
		Nhiệt độ	13,6	14,1	14,6	19,2	19,2	21,1	20,9	19,2	21,0	19,5	18,5	15,4	15,2	12,6	13,5	13,5	13,5
		Trung bình ban ngày	Tần suất	15,3	14,6	16,2	19,2	19,2	21,1	20,9	19,2	19,5	18,5	15,4	15,2	12,6	13,5	13,5	13,5
	Trung bình cả ngày	Tần suất	27,6	18,8	19,9	4,2	2,7	19,3	2,1	4,1	0,7	2,0	0,3	3,2	1,3	20,9	2,8	2,8	
	Nhiệt độ	15,0	11,0	15,8	17,7	18,6	20,0	19,9	18,9	27,1	17,3	17,8	14,9	14,7	12,8	13,7	13,7	13,7	
	Vận tốc	1,9	2,3	2,8	1,6	1,8	2,2	2,0	2,0	1,8	1,5	1,8	1,1	1,8	1,8	1,7	1,7	1,7	
	Tần suất	12,1	6,0	16,6	3,6	2,6	16,1	1,5	5,0	1,0	1,9	0,4	2,9	2,3	21,7	4,5	4,5	4,5	
	Nhiệt độ	13,6	14,1	14,6	19,2	19,2	21,1	20,9	19,2	21,0	19,5	18,5	15,4	15,2	12,6	13,5	13,5	13,5	

Trạm Thái Nguyên



II	Trung bình ban đêm	Vận tốc	2,1	2,3	2,9	1,8	1,6	1,5	2,4	2,7	2,2	1,7	1,6	1,7	1,6	2,0	1,8	1,8
		Tần suất	6,8	4,8	24,3	2,4	5,0	2,9	23,2	2,9	3,1	0,3	2,1	0,2	3,6	1,1	19,8	0,8
		Nhiệt độ	13,6	13,1	13,4	15,4	16,5	17,9	19,2	19,3	17,8	16,7	14,9	16,1	14,4	13,3	13,0	14,9
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,6	2,2	2,7	1,5	1,5	2,0	2,0	2,0	1,5	2,0		-2,0	1,3	1,3	1,7	1,0
		Tần suất	7,1	4,2	25,4	1,4	4,9	5,2	30,0	3,6	4,3	0,6	0,6	0,3	2,2	0,6	8,1	1,8
		Nhiệt độ	13,1	13,8	13,5	14,2	16,9	20,1	20,7	20,9	19,2	20,0	21,8	16,1	11,0	13,8	14,1	14,4
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	2,0	2,8	2,6	2,0	1,5	2,0	2,3	2,3	1,7	2,0	1,9	1,0	1,3	1,8	1,6	1,8
		Tần suất	8,9	5,5	23,9	2,0	4,3	6,4	24,5	2,8	4,4	0,8	1,1	0,5	2,4	0,5	10,0	2,3
		Nhiệt độ	13,4	13,7	13,9	15,2	18,7	21,0	21,1	22,3	21,0	21,6	23,3	16,0	14,0	12,0	13,6	13,9
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	1,9	2,0	2,6	2,0	1,6	2,0	2,3	2,5	1,7	2,0	2,0	1,0	1,2	1,7	1,6	1,9
		Tần suất	5,2	2,7	26,2	0,8	5,5	4,2	36,1	4,5	4,2	0,3	0,2	0,2	1,8	0,7	6,2	1,2
		Nhiệt độ	12 A	14,0	13,1	11,6	15,3	18,6	20,3	20,0	17,1	15,9	11,2	16,3	14,1	15,2	14,9	15,4
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	2,1	2,8	2,7	2,2	1,4	2,1	2,3	2,2	1,8	2,0	1,0	1,0	1,4	2,0	1,7	1,7
		Tần suất	5,0	3,3	12,2	1,0	6,7	5,3	42,7	4,7	5,8	0,5	0,8	0,2	1,0	0,5	8,6	1,7
		Nhiệt độ	16,6	17,0	16,0	18,4	20,4	21,4	21,8	21,5	20,9	23,1	20,1	19,9	20,7	18,5	17,0	17,2
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,9	2,3	2,5	1,7	1,5	2,0	2,4	2,3	1,9	1,6	1,5	2,3	1,6	1,3	1,6	1,5
		Tần suất	6,5	4,0	10,4	1,0	8,1	5,7	33,6	5,1	5,9	0,9	1,3	0,4	1,4	0,6	12,5	2,6
		Nhiệt độ	16,6	17,0	17,0	19,9	21,4	21,6	22,3	21,7	22,1	23,9	20,9	19,9	21,2	19,1	17,2	17,2
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	1,9	2,4	2,4	1,6	1,6	2,1	2,3	2,2	2,1	1,7	1,4	2,3	1,7	1,5,	1,6	1,5
		Tần suất	3,3	2,4	14,2	0,9	5,1	4,8	52,6	4,2	5,7	0,2	0,3	0,6	0,6	0,5	4,5	0,8
		Nhiệt độ	16,8	17,0	16,6	16,6	19,3	21,4	21,1	21,2	19,6	18,6	16,7	19,9	19,5	17,6	16,3	17,0
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	2,1	2,1	2,7	1,8	1,4	1,9	2,1	2,1	1,8	1,0	1,5	1,5	1,5	1,0	1,6	1,4
		Tần suất	3,5	1,2	5,0	0,8	7,9	11,8	19,5	5,0	4,5	0,9	1,2	1,1	1,1	0,3	5,9	1,4
		Nhiệt độ	21,2	23,3	21,0	23,1	23,6	24,1	24,6	24,7	24,9	23,7	23,9	23,8	23,8	22,8	19,8	19,6
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	2,0	2,2	2,3	1,6	2,0	2,3	2,5	2,7	2,1	1,6	1,8	1,5	1,5	1,2	1,8	1,8
		Tần suất	4,7	2,0	4,4	1,0	7,8	13,6	40,3	AA	5,5	1,3	1,7	1,3	1,3	0,4	8,7	1,9
		Nhiệt độ	21,3	23,6	21,4	23,9	24,3	24,2	25,1	25,5	26,0	23,8	24,8	22,8	22,8	23,9	19,4	18,9
	Vận tốc	1,8	2,4	2,3	1,6	2,2	2,2	2,6	2,7	2,3	1,8	1,9	1,4	1,4	1,3	1,9	1,8	



VIII	ban đêm	27,6	25,8	26,0	26,0	27,5	27,7	27,8	28,6	29,1	29,1	30,4	25,9	29,7	26,6	26,8	26,2	26,1	
	Trung bình cả ngày	26,4	4,3	1,6	3,0	1,1	10,2	6,7	24,1	3,8	4,8	0,8	0,8	2,4	0,4	5,0	25,6	3,4	
	Nhiệt độ	27,0	27,2	28,4	28,1	27,8	27,5	28,3	28,7	29,7	29,4	29,3	29,2	29,2	29,4	28,8	27,3	26,6	25,9
	Vận tốc	19,2	2,0	2,2	2,0	1,4	1,8	2,1	2,8	2,2	1,9	1,4	1,9	1,9	2,2	1,6	2,1	2,1	2,0
	Trung bình ban ngày	27,1	4,1	1,6	3,5	1,2	9,0	6,5	19,3	3,3	4,3	1,1	1,1	2,9	0,1	5,6	28,8	3,5	
	Nhiệt độ	33,5	28,0	28,7	29,2	28,5	28,2	29,1	29,8	30,5	30,4	30,4	29,8	29,8	33,6	30,1	27,1	27,1	26,3
	Vận tốc	26,9	2,2	2,2	2,1	1,3	2,0	2,4	2,6	2,4	2,0	1,5	1,5	1,9	2,0	1,7	2,2	2,0	1,9
	Trung bình ban đêm	26,9	4,5	0,2	2,4	1,0	11,7	6,8	30,0	4,4	5,5	0,5	0,5	1,8	0,6	4,2	1,5	21,7	3,2
	Nhiệt độ	26,9	26,3	24,8	26,1	26,6	26,8	27,3	27,9	29,1	28,5	28,0	28,0	28,0	28,3	26,7	26,5	25,7	25,5
	Vận tốc	1,8	1,8	2,0	1,7	1,5	1,7	2,1	3,0	2,0	1,8	1,0	1,0	1,8	2,2	1,4	1,6	2,1	2,2
IX	Trung bình cả ngày	26,9	5,6	1,4	3,9	0,9	6,2	4,1	16,1	2,1	3,9	0,9	2,6	0,3	3,7	3,7	37,4	7,5	
	Trung bình ban ngày	26,6	28,0	27,5	27,2	27,5	27,4	28,0	28,5	28,5	28,6	28,9	28,4	26,6	27,6	27,6	25,3	25,5	
	Nhiệt độ	16,6	1,1	3,0	2,3	1,8	1,0	2,0	2,0	2,0	1,9	1,3	1,3	1,8	2,8	1,7	2,1	2,2	
	Vận tốc	27,1	5,7	1,5	4,0	1,1	5,3	4,2	13,8	2,0	3,4	0,7	0,7	3,1	0,4	4,0	39,0	8,1	
	Trung bình ban đêm	27,1	27,8	28,4	28,2	28,7	29,2	28,8	29,8	29,5	30,4	34,4	29,2	27,7	28,8	28,8	25,6	26,2	
	Nhiệt độ	37,3	1,8	3,3	2,3	1,6	2,4	2,2	2,2	2,2	1,8	1,9	1,4	2,0	2,0	1,8	2,4	2,1	
	Vận tốc	26,4	5,3	0,7	3,7	0,7	7,4	3,9	10,0	2,3	5,4	1,2	1,2	2,0	0,2	3,1	3,4	35,0	
	Trung bình cả ngày	25,2	2,4	2,2	2,2	2,0	1,5	1,7	1,8	1,8	1,4	1,3	1,3	1,5	2,0	1,6	1,5	2,1	
	Nhiệt độ	23,8	22,5	25,1	24,7	25,6	25,5	27,0	27,1	26,8	26,5	27,1	27,9	26,7	26,4	25,6	23,8	22,3	22,6
	Vận tốc	16,0	1,8	2,1	2,5	2,2	1,7	2,0	2,1	2,1	2,3	1,6	1,6	1,8	1,4	1,7	1,8	2,0	
Trung bình ban ngày	24,2	6,4	3,1	5,0	1,0	4,6	3,1	10,8	1,5	4,2	0,8	0,8	3,3	0,8	3,6	4,1	40,7		
Nhiệt độ	24,2	24,4	26,6	26,6	25,6	27,7	28,4	28,3	28,4	28,8	28,8	29,4	28,0	27,0	27,2	24,9	22,6	25	
Vận tốc	2,0	2,0	2,3	2,9	2,5	1,7	2,0	2,1	2,1	3,0	1,1	1,8	2,1	1,5	1,8	1,8	2,0	1,8	
Trung bình	34,4	8,0	2,3	7,2	0,6	8,7	3,1	15,7	2,1	4,4	0,5	0,5	1,8	0,2	3,4	3,0	35,5	3,8	

	ban đêm	Nhiệt độ	25,5	23,4	22,6	23,0	25,6	24,0	25,2	25,5	24,7	24,9	24,9	23,7	22,8	23,5	22,0	21,8	21,7
	Trung bình cả ngày	Vận tốc		1,6	1,9	2,1	1,8	1,8	1,8	2,0	1,8	1,2	1,0	1,1	1,0	1,5	1,8	1,9	1,7
		Tần suất	26,9	9,4	3,3	10,8	1,0	4,8	2,0	9,1	2,0	4,4	0,8	1,4	0,1	4,0	2,7	38,3	6,2
		Nhiệt độ	20,6	19,7	20,8	20,6	19,7	22,0	23,1	21,1	24,4	24,3	25,7	25,0	27,9	22,0	19,8	18,6	19,1
	Trung bình ban ngày	Vận tốc		2,0	3,0	2,7	1,8	1,2	1,8	1,9	1,9	1,8	1,5	1,6	2,0	1,6	1,9	1,9	1,9
XI		Tần suất	17,1	8,3	3,6	10,9	1,1	3,1	1,3	6,7	1,9	4,8	1,3	1,9	0,1	4,7	2,8	39,5	8,0
		Nhiệt độ	24,3	21,1	21,6	21,7	21,3	23,6	25,6	25,7	26,9	23,3	26,0	25,8	27,9	23,2	20,5	18,0	19,2
		Vận tốc		2,1	2,8	2,8	1,9	1,3	1,8	2,3	1,9	1,9	1,5	1,8	2,0	1,7	2,1	2,0	2,1
	Trung bình ban đêm	Tần suất	36,8	10,7	3,0	10,7	0,9	7,0	2,8	12,3	2,3	3,2	0,2	0,7		3,2	2,5	36,8	3,7
		Nhiệt độ	26,6	18,2	19,6	19,0	17,5	21,0	23,0	23,0	21,7	20,5	22,6	22,8		19,6	18,9	18,2	18,9
	Trung bình cả ngày	Vận tốc		1,9	3,4	2,5	1,8	1,3	1,8	1,6	1,9	1,5	1,0	1,0		1,4	1,6	1,8	1,1
		Tần suất	26,6	9,2	4,2	11,5	0,8	5,0	2,1	14,8	1,9	3,6	0,8	2,4	0,4	3,5	1,7	27,0	3,1
		Nhiệt độ	17,1	15,9	15,9	15,5	18,1	19,5	20,9	21,1	22,0	23,1	21,8	20,2	20,5	17,6	15,9	14,1	15,9
	Trung bình ban ngày	Vận tốc		2,1	2,3	2,8	1,7	1,5	1,8	1,9	1,7	2,3	1,8	1,8	1,2	1,5	1,5	1,9	1,7
		Tần suất	17,6	9,1	4,8	17,4	0,3	4,0	1,8	11,1	1,7	5,1	1,3	3,3	0,3	3,7	2,0	29,4	4,7
XII		Nhiệt độ	18,0	16,8	16,2	15,7	20,6	21,0	22,0	22,7	23,0	24,4	22,2	21,7	23,2	18,9	16,6	14,2	16,1
		Vận tốc		2,2	2,3	2,7	2,0	4,6	1,6	1,9	1,6	2,5	1,9	2,0	1,5	1,6	1,6	1,9	1,7
	Trung bình ban đêm	Tần suất	34,4	9,2	3,4	22,1	1,5	6,2	2,5	19,3	2,1	1,8	0,2	1,3	0,5	3,3	1,5	24,0	1,1
		Nhiệt độ	16,7	14,8	15,4	15,2	17,6	18,3	20,0	20,0	21,0	18,4	17,9	15,6	18,6	15,6	14,8	13,9	15,0
		Vận tốc		2,0	2,3	2,8	1,7	1,4	2,0	1,9	1,7	1,5	1,0	1,4	1,0	1,2	1,2	1,5	1,6
		Trạm Sơn La																	
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	45,1	4,4	1,3	7,0	0,9	3,8	3,4	49,3	12,7	7,1	0,8	1,9	0,3	3,0	0,7	2,4	1,0
		Nhiệt độ	12,3	19,5	21,4	22,0	21,3	15,9	15,2	13,6	13,4	16,6	16,8	19,6	20,2	22,1	19,8	18,0	17,9
		Vận tốc		2,0	2,2	2,4	1,8	2,3	3,1	3,0	3,3	2,0	2,1	2,1	3,0	3,5	2,9	2,2	1,6
	Trung bình ban ngày	Tần suất	34,3	4,9	2,0	10,3	1,5	4,9	3,8	13,0	12,8	7,2	1,0	2,0	0,5	3,3	0,8	1,5	0,5
		Nhiệt độ	10,7	21,1	22,5	22,8	21,3	16,6	16,8	14,3	11,4	18,0	17,3	21,0	20,2	24,0	19,5	19,7	18,2
		Vận tốc		2,4	2,2	2,4	1,8	2,4	3,3	3,1	3,1	2,2	2,3	2,6	3,0	4,6	3,6	2,9	2,3
	Trung bình ban đêm	Tần suất	55,9	3,7	0,2	2,0	2,0	2,2	2,9	58,5	12,7	7,1	0,2	1,7		2,7	0,5	3,9	1,7

II	ban đêm	13,3	16,2	8,8	16,0		13,3	12,0	13,0	11,9	14,5	13,3	17,2		18,6	22,5	17,0	17,7
	Trung bình cả ngày	37,9	21,1	1,7	4,8	0,8	2,0	2,7	2,9	3,2	1,8	1,0	1,3		1,5	1,0	1,9	1,3
III	Trung bình ban ngày	14,9	20,6	24,2	23,8	16,7	18,9	14,1	14,4	14,0	17,0	19,9	21,7	24,2	24,0	23,9	21,0	19,6
	Trung bình ban đêm	29,1	1,8	2,7	2,3	2,1	2,4	2,4	3,2	3,4	2f4	2,0	2,3	2,2	3,4	2,7	2,0	1,4
IV	Trung bình cả ngày	13,4	22,5	25,3	24,7	18,8	19,8	13,9	14,6	15,0	17,5	19,8	22,0	29,7	25,5	24,4	21,6	19,4
	Trung bình ban ngày	46,8	1,8	0,4	1,6	0,4	2,0	3,6	57,8	12,0	8,0	0,1	1,8	1,3	4,9	0,4	2,7	0,9
III	Trung bình ban đêm	15,8	18,0	15,6	18,2	10,3	1,2	14,4	14,2	12,5	16,1	20,3	21,4	22,3	22,5	22,6	0,5	19,9
	Trung bình cả ngày	41,8	1,1	1,0	1,4	2,5	2,3	2,2	3,4	3,6	2,6	1,5	1,2	1,3	1,5	1,0	1,2	1,8
IV	Trung bình ban ngày	18,4	23,8	23,9	26,3	27,2	22,6	18,9	18,3	18,6	20,3	25,1	25,5	27,2	26,0	25,0	23,3	23,0
	Trung bình ban đêm	33,8	2,1	2,1	2,5	2,0	1,9	2,5	3,0	3,2	1,9	2,4	2,7	2,2	3,1	3,5	2,6	1,7
IV	Trung bình cả ngày	16,7	24,6	24,6	16,9	27,2	24,1	19,2	18,4	19,0	20,7	26,1	25,8	29,0	27,3	28,1	23,3	24,6
	Trung bình ban ngày	49,9	1,7	0,2	1,7		1,5	3,4	60,5	11,0	7,3	1,3	2,8	1,1	3,9	0,6	1,9	1,1
IV	Trung bình ban đêm	19,6	21,0	15,0	21,3	16,6	16,6	18,5	18,1	28,0	19,7	22,4	25,0	25,4	23,4	19,4	22,0	24,8
	Trung bình cả ngày	48,3	1,1	1,0	1,8	1,7	1,7	2,6	3,1	3,5	1,9	1,6	2,4	3,2	2,8	2,6	2,5	1,8
IV	Trung bình ban ngày	21,1	25,4	26,6	27,3	26,9	22,7	23,8	23,0	23,4	23,7	24,9	26,3	31,2	20,5	26,4	25,6	22,9
	Trung bình ban đêm	55,6	2,3	2,6	2,4	1,6	2,1	2,9	3,0	7,4	9,8	2,2	6,3	2,2	7,7	1,4	6,5	1,0
IV	Trung bình cả ngày	22,8	26,9	29,2	28,7	29,6	37,0	24,9	25,0	24,8	24,6	24,1	26,3	29,0	28,0	25,6	26,2	25,3
	Trung bình ban ngày	19,9	9,6	5,1	12,3	2,1	3,4	3,2	19,0	7,4	8,7	2,1	6,2	2,1	10,0	1,7	6,6	0,5
IV	Trung bình ban đêm	22,8	26,9	29,2	28,7	29,6	37,0	24,9	25,0	24,8	24,6	24,1	26,3	29,0	28,0	25,6	26,2	25,3
	Trung bình cả ngày	55,6	2,3	2,6	2,4	1,6	2,1	2,9	2,6	2,8	1,7	1,6	2,6	4,1	3,2	3,2	2,6	1,3
IV	Trung bình ban ngày	19,9	9,6	5,1	12,3	2,1	3,4	3,2	19,0	7,4	8,7	2,1	6,2	2,1	10,0	1,7	6,6	0,5
	Trung bình ban đêm	22,8	26,9	29,2	28,7	29,6	37,0	24,9	25,0	24,8	24,6	24,1	26,3	29,0	28,0	25,6	26,2	25,3

V	Trung bình cả ngày	Vận tốc	2,2	2,6	2,5	2,0	2,8	2,0	1,5	2,2	2,7	1,9	2,0	1,9	
		Tần suất	11,8	3,3	9,1	4,4	4,9	9,0	1,7	6,3	1,7	12,9	1,8	2,5	
		Nhiệt độ	26,9	29,2	28,7	37,0	24,8	24,6	24,1	26,3	2,90	28,0	25,6	26,2	25,3
		Vận tốc	2,2	2,6	2,5	2,0	2,8	2,0	1,5	2,2	2,7	2,7	1,9	2,0	1,9
VI	Trung bình ban ngày	Tần suất	14,5	5,4	14,1	5,2	3,7	7,5	1,2	6,0	1,5	13,0	7,7	2,7	
		Nhiệt độ	28,0	29,2	29,3	26,2	26,1	25,4	24,2	27,2	29,7	29,6	27,0	27,7	26,7
		Vận tốc	2,4	2,7	2,5	2,0	2,9	2,2	2,0	2,4	3,8	3,3	2,3	2,2	2,1
		Tần suất	8,0	0,3	1,9	3,3	6,7	11,1	2,5	6,6	1,9	12,8	2,5	8,6	2,2
VII	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	23,4	27,2	22,6	24,2	23,7	23,9	24,1	25,2	28,4	25,7	25,1	22,8	
		Vận tốc	1,8	1,9	2,4	1,9	2,7	1,7	1,2	2,1	1,4	1,9	1,6	2,0	1,5
		Tần suất	13,5	4,2	8,5	4,7	4,7	10,2	1,3	8,9	1,6	12,6	1,8	10,0	2,6
		Nhiệt độ	26,4	27,1	28,2	26,9	26,1	25,8	24,9	26,4	26,4	26,9	25,5	25,7	26,6
VIII	Trung bình cả ngày	Vận tốc	2,1	2,8	2,2	1,7	2,4	1,7	1,2	1,9	2,8	2,7	2,3	1,9	
		Tần suất	16,6	5,8	12,0	6,2	3,5	8,1"	0,9	7,6	1,4	12,9	0,9	(>4	2,3
		Nhiệt độ	26,8	27,8	28,8	27,3	26,9	26,5	26,0	27,1	27,5	27,9	26,5"	26,2	27,2
		Vận tốc	2,3	3,1	2,3	1,8	2,5	1,9	1,0	2,1	3,3	2,9	2,0	2,3	2,1
IX	Trung bình ban ngày	Tần suất	8,1	1,2	2,4	2,0	6,9	14,1	2,0	11,3	2,0	12,1	10,9	3,2	
		Nhiệt độ	25,0	24,3	23,4	24,5	25,4	25,1	24,1	25,2	25,2	25,0	23,5	25,0	25,8
		Vận tốc	1,6	1,3	1,7	2,6	2,4	1,5	1,4	1,7	"2,4	2,3	2,5	2,1	1,8
		Tần suất	15,0	3,8	11,7	3,7	4,3	8,3	2,2	5,8	1,5	15,2	1,7	11,9	2,4
X	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	22,0	27,0	28,4	26,7	25,7	25,4	24,6	25,3	26,2	25,9	26,2	25,4	
		Vận tốc	1,9	2,0	2,3	2,1	1,9	1,6	1,6	2,2	1,6	2,6	3,2	2,0	1,8
		Tần suất	16,7	4,8	1,8	4,0	3,6	7,7	2,1	5,1	1,3	13,2	1,8	9,4	1,7
		Nhiệt độ	23,3	27,5	28,7	27,2	25,5	26,4	25,0	25,9	26,8	26,8	29,0	27,4	26,4
XI	Trung bình ban ngày	Vận tốc	2,2	2,3	2,4	2,4	2,1	1,7	1,9	23,3	2,0	3,3	2,2	2,0	
		Tần suất	12,3	2,3	1,9	3,2	5,5	9,0	2,3	6,4	1,9	18,4	1,3	15,8	3,5
		Nhiệt độ	24,2	25,3	24,9	24,1	26,0	24,1	24,0	24,5	25,5	24,8	24,3	25,1	24,6
		Vận tốc	1,4	1,1	1,3	1,6	1,0	1,4	1,1	2,0	1,2	1,9	2,8	1,8	1,6

VIII	Trung bình cả ngày	63,4	11,5	4,4	11,6	0,9	4,0	1,6	13,8	3,7	11,9	2,2	7,2	1,9	11,6	2,6	8,7	2,4	
	Nhiệt độ	23,1	26,2	27,2	28,6	28,0	26,4	26,9	26,	25,1	25,0	24,5	23,8	25,7	26,0	24,6	25,1	24,6	
	Vận tốc		2,1	2,1	2,2	2,2	2,7	1,8	1,8	2,1	2,1	1,6	1,5	1,6	1,9	1,8	2,4	2,2	2,2
	Trung bình ban ngày	51,1	12,3	5,7	15,4	1,1	4,2	1,7	12,3	3,1	9,7	2,0	6,4	2,2	11,2	1,7	8,7	2,4	2,4
IX	Trung bình ban đêm	22,7	27,4	27,7	29,1	29,0	27,5	27,5	27,0	26,7	25,8	5,3	24,2	26,4	26,9	26,1	25,8	26,2	26,2
	Nhiệt độ	75,8	9,8	1,8	4,0	0,4	3,6	1,3	16,8	4,9	16,5	2,7	8,9	1,3	12,5	4,4	8,9	2,2	2,2
	Vận tốc	23,4	23,1	23,7	21,6	23,0	23,7	25,3	24,3	24,3	23,2	24,0	23,3	23,3	24,2	23,4	24,0	21,8	21,8
	Trung bình cả ngày	62,2	8,8	1,9	5,7	1,2	5,1	2,6	1,0	28,7	7,1	12,1	2,7	5,7	1,0	7,8	1,9	6,2	1,2
X	Trung bình ban ngày	21,9	26,2	27,6	26,8	27,6	26,5	26,5	25,3	25,6	25,4	24,7	21,2	24,0	21,7	25,3	25,0	21,7	21,7
	Nhiệt độ	48,4	10,3	2,4	7,3	1,5	6,0	3,7	27,4	6,5	9,3	2,2	6,2	0,6	6,9	1,5	6,9	1,3	1,3
	Vận tốc	21,2	2,1	2,6	2,0	2,0	2,3	2,3	2,3	2,8	3,0	1,9	1,6	2,4	2,4	2,6	2,0	2,0	1,8
	Trung bình ban đêm	79,2	5,6	0,9	2,3	0,5	3,2	0,5	31,5	8,3	19,0	3,7	4,6	1,9	9,7	2,8	4,6	0,9	0,9
XI	Trung bình cả ngày	22,3	23,4	24,4	22,0	25,8	23,3	21,9	22,6	23,1	23,4	24,1	22,4	22,0	22,8	23,2	22,8	20,8	20,8
	Nhiệt độ	62,3	1,2	1,5	1,2	2,0	2,0	2,0	1,8	1,7	1,7	1,6	1,7	1,2	1,8	1,5	1,4	1,5	1,5
	Vận tốc	19,5	4,6	1,7	5,7	0,9	7,8	4,1	37,1	9,9	11,1	2,1	3,7	0,7	2,9	1,0	5,7	1,0	1,0
	Trung bình ban ngày	49,4	6,2	2,5	7,0	1,1	10,2	5,3	31,9	9,8	10,8	1,7	6,0	0,6	3,4	0,6	4,5	0,4	0,4
X	Trung bình ban đêm	18,8	26,3	25,1	26,0	24,7	24,8	24,0	24,5	24,2	25,0	21,3	20,8	24,0	23,5	23,8	26,3	26,2	26,2
	Nhiệt độ	75,3	1,3		3,0	0,4	3,0	1,8	47,8	10,0	11,7	3,0	3,0	0,9	1,8	2,0	2,5	1,5	1,5
	Vận tốc	19,9	21,9		21,1	17,4	20,7	22,1	20,1	20,4	21,3	21,6	28,5	21,9	22,5	22,7	20,2	2,2	2,2
	Trung bình cả ngày	56,5	4,0	2,2	7,1	0,9	7,7	5,0	38,8	12,1	9,8	1,9	2,0	0,3	2,7	0,5	3,6	1,4	1,4

XII	cả ngày	Nhiệt độ	16,1	22,2	23,8	22,6	23,2	21,2	26,0	18,3	19,2	19,5	20,8	20,4	14,8	21,3	18,8	19,0	19,0
	Trung bình ban ngày	Vận tốc		1,5	2,4	2,2	1,6	1,9	2,4,	2,6	2,8	1,7	1,7	1,6	1,5	2,5	1,2	1,6	1,2
		Tần suất	43,4	4,5	2,9	8,6	1,2	9,2	9,2	6,2	31,8	13,7	9,8	2,0	2,9	2,9	0,8	2,5	1,0
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	15,2	23,7	17,8	23,8	23,6	22,5	21,1	19,9	19,8	20,7	21,5	20,5	22,6	22,6	18,8	21,5	19,7
		Vận tốc		1,6	2,6	2,2	1,5	2,0	2,0	2,5	2,8	1,8	1,8	1,5	1,5	2,9	1,2	1,8	1,2
		Tần suất	69,9	3,0	0,7	4,4	0,4	4,8	4,8	2,6	52,0	9,2	10,0	1,9	0,4	0,7		5,5	2,2
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	16,7	18,0	18,8	18,3	21,4	16,6	16,6	15,2	16,5	17,8	17,3	19,5	18,0	14,8	18,1	16,9	16,8
		Vận tốc		1,0	1,0	2,3	2,0	1,6	1,6	1,9	2,4	2,6	1,6	1,6	2,0	1,5	1,1	1,5	1,2
		Tần suất	53,4	3,5	3,5	10,4	0,8	4,8	4,8	3,9	12,5	11,1	9,6	0,7	1,8	6,8	1,8	3,2	1,6
		Nhiệt độ	13,0	18,3	21,2	32,1	20,9	18,8	18,8	16,6	11,6	15,5	16,8	16,1	18,5	15,4	19,9	24,4	17,5
Trung bình ban ngày	Vận tốc	40,8	1,8	2,5	2,5	1,9	1,6	1,6	2,6	2,5	3,1	1,9	1,5	1,9	1,7	1,9	5,0	1,8	
	Tần suất		3,3	4,7	14,7	1,3	5,6	5,6	4,4	35,6	12,3	9,4	0,9	2,0	0,9	2,0	0,2	2,2	
Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	11,9	20,9	22,2	22,6	20,9	20,0	20,0	17,6	15,7	16,2	17,9	15,5	16,8	16,0	21,1	24,4	18,8	
	Vận tốc		1,9	2,7	2,6	1,9	1,6	1,6	2,5	2,6	3,0	1,9	1,6	3,2	2,0	2,3	5,0	2,0	
	Tần suất	66,4	3,8	1,3	2,2		3,5	3,5	3,2	54,6	3,9	9,8	0,3	1,6	0,6	1,6	5,1	3,5	
	Nhiệt độ	13,7	14,4	14,8	16,3		15,2	15,2	14,4	13,3	13,7	14,8	19,4	15,6	14,0	17,2	16,5	17,1	
	Vận tốc		1,6	1,2	1,3		2,1	2,1	3,2	2,4	3,3	1,8	1,0	1,4	1,0	1,2	1,6	1,6	
Trạm Hòn Gai																			
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	5,4	27,3	5,1	15,8	2,9	9,8	2,0	11,2	4,5	4,4	1,4	1,5	0,1	0,5	0,2	2,7	7,9
		Nhiệt độ	17,7	12,6	14,4	15,4	17,0	16,5	18,1	18,9	19,3	18,8	19,3	19,5	17,4	18,0	18,8	14,4	13,6
	Trung bình ban ngày	Vận tốc		3,6	3,1	3,4	2,9	2,4	2,3	2,7	2,6	2,7	2,6	2,5	2,0	1,3	1,0	2,6	3,4
		Tần suất	4,3	27,3	6,7	14,0	3,4	3,2	2,0	13,6	5,4	5,8	1,9	2,4	2,4	0,1	0,8	0,4	2,8
		Nhiệt độ	17,8	12,7	14,2	15,5	17,8	17,3	19,3	20,0	20,6	20,0	19,5	20,1	16,5	18,3	18,8	11,4	13,6
		Vận tốc		3,7	3,2	3,3	2,6	2,5	2,3	3,5	3,3	3,2	2,9	2,7	2,0	1,3	1,0	2,6	3,5
II	Trung bình ban đêm	Tần suất	5,9	27,3	3,4	17,5	2,4	14,4	1,9	14,9	2,5	3,0	0,5	0,7	0,4	0,2	2,5	7,7	
		Nhiệt độ	17,6	11,5	14,7	15,2	15,8	16,3	16,9	17,5	17,4	16,5	18,3	17,9	18,3	17,0	14,1	13,7	
		Vận tốc		3,5	2,9	2,9	3,2	2,4	2,4	2,0	1,7	1,9	1,5	1,8	3,0	1,5	2,5	3,2	
	Trung bình	Tần suất	11,2	22,1	4,9	14,9	4,6	10,2	3,4	18,5	4,7	4,2	0,8	2,2	0,6	0,5	0,1	2,7	5,6



	cả ngày	18,0	12,6	14,0	14,4	15,4	17,0	18,2	19,3	20,1	19,3	20,6	17,7	18,7	18,4	16,5	14,9	13,9
	Trung bình ban ngày	9,0	3,9	2,7	3,2	3,0	2,4	2,1	2,3	2,5	2,6	2,9	2,2	2,0	1,4	1,5	2,6	3,2
	Trung bình ban đêm	18,0	12,5	14,0	14,9	15,4	18,3	18,7	20,8	21,1	19,9	20,6	18,9	18,7	18,2	16,5	11,3	13,9
	Nhiệt độ	13,4	4,0	2,4	3,6	2,9	2,3	2,3	2,7	2,8	3,1	2,0	2,4	2,0	1,6	1,5	2,5	3,3
	Vận tốc	21,1	21,1	5,3	17,7	4,0	12,2	2,0	21,4	3,4	3,4	0,3	1,0	0,4	0,4	2,6	4,0	4,0
	Tần suất	18,0	12,7	14,0	14,0	15,4	16,3	17,1	18,3	17,9	18,2	20,8	13,2	18,7	18,7	15,5	13,9	13,9
	Nhiệt độ	14,7	16,6	3,7	12,7	4,3	11,3	4,0	23,4	6,2	4,9	0,7	1,9	0,1	0,4	0,4	4,5	4,9
	Vận tốc	19,7	16,3	17,0	17,5	18,9	19,5	19,6	20,8	22,1	21,6	22,1	20,5	10,8	18,4	20,1	18,4	15,1
	Tần suất	13,2	3,2	2,5	2,8	2,6	2,3	2,0	2,4	2,9	2,4	2,8	2,4	2,0	1,7	1,6	2,2	2,9
	Nhiệt độ	19,8	16,4	4,3	10,7	3,6	9,0	3,8	21,1	9,2	6,3	1,4	2,2	0,1	5,5	0,4	1,1	6,9
III	Trung bình cả ngày	19,8	16,4	17,1	17,7	18,5	20,0	20,1	22,0	22,8	22,4	22,1	20,7	19,8	19,8	18,9	17,8	15,6
	Trung bình ban ngày	16,1	3,2	2,7	2,9	2,4	2,4	1,9	2,8	3,2	2,3	2,8	2,7	2,0	1,6	1,0	2,1	2,9
	Trung bình ban đêm	19,7	16,1	3,1	14,7	5,0	13,6	4,2	25,9	3,2	3,5	1,5	1,5	0,8	0,5	0,5	4,9	2,8
	Nhiệt độ	12,1	8,0	2,3	10,1	11,4	11,4	4,8	29,8	10,2	7,8	1,5	2,8	0,2	0,4	0,1	3,7	4,1
	Vận tốc	22,1	20,1	20,2	21,3	21,7	22,5	23,7	24,3	24,7	24,7	24,5	24,1	23,2	22,5	20,4	21,6	19,7
	Tần suất	10,6	3,6	2,9	3,2	2,7	2,6	2,7	2,7	2,8	2,8	2,6	2,7	1,3	1,6	1,5	2,7	3,2
	Nhiệt độ	21,7	20,2	20,8	21,3	22,4	22,9	24,2	25,2	25,2	25,4	24,8	25,1	23,1	22,1	20,4	21,8	19,2
IV	Trung bình cả ngày	13,6	3,3	3,3	3,0	2,4	2,6	2,9	3,2	3,2	3,0	2,5	3,0	1,5	1,5	1,5	2,3	2,9
	Trung bình ban ngày	22,4	20,0	19,4	21,2	21,0	22,2	23,3	23,4	23,8	23,3	23,1	22,3	23,3	25,0	21,5	21,5	20,4
	Trung bình ban đêm	4,4	3,2	2,5	3,4	3,0	2,6	2,5	2,3	2,3	2,4	3,0	2,1	1,0	2,0	0,3	2,9	3,6
	Nhiệt độ	25,8	24,1	24,9	25,4	25,5	26,3	27,1	27,8	28,1	27,8	28,5	28,4	22,6	26,9	26,2	24,5	24,7
	Vận tốc	4,4	9,8	1,6	6,2	9,2	7,7	2,5	30,8	13,8	10,8	1,7	3,4	0,3	0,9	0,3	3,0	5,0
	Tần suất	25,8	24,1	24,9	25,4	25,5	26,3	27,1	27,8	28,1	27,8	28,5	28,4	22,6	26,9	26,2	24,5	24,7
	Nhiệt độ	25,8	24,1	24,9	25,4	25,5	26,3	27,1	27,8	28,1	27,8	28,5	28,4	22,6	26,9	26,2	24,5	24,7

VI	Trung bình ban ngày	Vận tốc	3,6	3,7	3,1	2,8	2,9	3,1	3,3	3,5	3,4	3,3	3,4	3,4	3,3	2,4	2,6	2,9
		Tần suất	10,9	2,0	5,7	2,1	4,3	1,7	27,5	17,2	10,5	2,3	0,6	4,4	0,3	0,2	3,1	7,2
		Nhiệt độ	24,4	24,9	25,6	25,4	26,5	28,2	29,0	28,8	28,8	29,1	27,1	29,4	22,2	26,4	24,9	25,0
		Vận tốc	3,8	3,6	3,4	2,5	2,9	2,5	4,0	3,8	3,9	3,1	4,3	3,5	4,3	1,5	2,4	2,7
		Tần suất	8,8	1,2	6,7	2,3	11,1	3,3	3,3	10,4	11,1	1,1	2,4	2,4	0,2	0,3	3,0	2,6
		Nhiệt độ	2R,6	24,8	25,1	25,5	26,2	26, <i>i	26, <i>i	26,7	26,9	26,8	27,1	26,5	23,2	26,0	24,1	23,7
		Vận tốc	3,5	3,8	2,8	3,1	2,9	3,1	2,7	2,9	3,0	3,0	3,6	3,3	2,0	3,4	2,9	3,5
		Tần suất	11,6	2,5	5,7	1,7	4,7	2,4	2,4	25,6	12,6	9,1	2,9	7,0	0,4	0,2	5,5	7,0
		Nhiệt độ	26,5	25,9	26,6	26,4	25,9	28,4	28,4	28,9	29,0	29,0	28,6	28,5	26,8	26,3	26,0	26,1
		Vận tốc	3,5	2,9	3,2	2,3	2,5	2,6	2,6	3,2	3,4	3,6	3,4	4,1	3,0	2,7	3,0	3,0
	Tần suất	13,9	2,6	4,8	0,9	2,9	2,2	2,2	21,6	12,5	9,6	3,6	9,2	0,6	1,2	5,6	8,4	
	Nhiệt độ	26,3	26,0	26,8	26,4	26,8	29,5	29,5	30,2	29,9	29,8	29,4	28,8	27,4	26,5	26,3	26,2	
	Vận tốc	3,3	2,8	3,1	2,4	2,5	2,4	2,7	3,7	3,8	3,8	3,5	4,2	2,2	2,0	3,0	2,9	
	Tần suất	9,3	2,3	6,6	2,6	6,6	2,6	2,6	29,8	18,6	8,5	1,8	4,6	0,2	1,1	5,4	5,6	
	Nhiệt độ	26,6	25,8	26,5	26,5	27,0	27,4	27,4	28,0	28,1	28,0	27,7	27,7	25,2	26,1	25,6	2,8	
	Vận tốc	3,8	3,0	3,3	2,3	2,5	2,5	2,5	2,9	3,0	3,4	3,1	3,8	5,0	3,1	3,1	3,1	
	Tần suất	7,6	2,3	4,3	1,7	3,4	2,0	2,0	22,5	1,3,1	11,0	5,7	10,3	1,0	1,7	7,7	5,0	
	Nhiệt độ	27,2	25,8	27,1	27,5	27,5	28,1	28,1	29,5	29,8	26,3	29,7	29,4	27,7	27,0	26,5	26,2	
	Vận tốc	3,1	3,1	3,9	3,6	2,7	3,3	3,3	3,4	3,9	3,8	3,3	4,5	3,2	2,9	3,1	3,3	
	Tần suất	8,2	2,5	3,8	1,1	1,7	1,8	1,8	17,4	13,8	11,4	6,6	13,6	1,1	1,4	7,5	6,5	
	Nhiệt độ	26,6	26,4	27,6	27,8	27,2	28,2	28,2	30,9	30,5	30,0	30,2	26,9	27,3	26,0	26,7	26,3	
	Vận tốc	2,8	2,5	4,1	3,4	3,2	3,9	3,9	3,8	4,3	4,0	3,3	4,4	2,4	2,5	2,8	2,7	
	Tần suất	7,0	2,2	4,8	2,4	5,2	2,2	2,2	27,8	12,3	10,6	4,4	6,6	0,9	1,0	7,9	3,5	
	Nhiệt độ	27,5	25,2	26,7	27,3	27,6	28,0	28,0	28,6	28,9	28,6	28,8	28,3	28,3	27,7	26,8	26,3	
	Vận tốc	3,5	3,9	3,7	3,7	2,5	2,7	2,7	3,2	3,4	3,6	3,3	4,7	4,2	3,1	3,2	4,4	
	Tần suất	13,7	3,8	8,4	1,5	6,1	1,5	1,5	14,7	6,4	6,5	3,4	9,9	0,6	2,7	12,5	7,3	
	Nhiệt độ	26,8	26,3	26,4	26,2	26,7	28,4	28,4	28,6	29,2	29,3	2,9,8	29,4	27,0	26,7	26,1,	25,4	

IX	Trung bình ban ngày	3,5	3,1	4,6	3,4	2,5	3,1	3,0	2,9	2,9	3,6	3,5	3,9	2,3	2,9	3,3	3,1	3,0
	Tần suất		14,5	4,6	6,9	0,7	4,8	1,2	13,2	5,3	6,9	4,8	12,5	0,9	2,7	1,3	11,5	8,7
	Nhiệt độ	26,1	25,7	26,3	26,8	25,0	27,5	28,8	26,6	30,2	30,0	30,3	30,0	27,4	26,6	27,0	26,2	26,2
	Vận tốc		3,0	4,8	3,4	3,3	2,8	3,2	3,3	3,4	4,0	3,5	3,9	2,4	2,7	3,3	2,9	2,3
	Tần suất	6,2	13,0	3,0	10,0	2,3	7,6	1,7	16,3	7,5	6,1	1,9	7,3	0,3	2,8	0,6	13,5	5,8
	Nhiệt độ	27,2	25,6	26,1	26,2	26,5	26,2	28,1	27,5	28,5	28,4	28,4	28,2	26,2	26,8	26,8	26,0	25,6
	Vận tốc		3,2	4,3	3,4	3,4	2,2	3,2	2,8	2,5	2,8	3,2	3,4	3,7	2,0	3,1	3,2	2,4
	Tần suất	4,2	21,1	4,1	13,5	1,1	6,0	1,3	15,2	3,8	6,6	1,4	4,7	0,4	0,8	0,4	8,2	11,4
	Nhiệt độ	26,7	25,1	25,9	26,0	26,9	26,6	27,7	28,8	30,0	28,7	30,7	29,6	27,9	26,7	26,2	25,7	25,0
	Vận tốc		3,5	4,5	4,4	4,4	3,8	3,4	3,5	3,0	3,1	2,8	3,7	3,0	2,8	2,7	3,1	3,3
Trung bình ban ngày		2,0	20,3	6,1	11,0	0,5	3,3	0,7	15,2	6,0	8,0	2,2	7,1	0,1	0,7	0,3	6,5	
Nhiệt độ	26,0	25,3	26,0	26,4	28,8	26,9	28,8	30,0	30,0	30,5	24,4	31,1	30,2	24,2	25,2	27,8	25,8	
Vận tốc		3,6	4,5	4,5	5,0	5,8	4,6	4,3	3,4	3,6	3,5	2,9	3,8	4,0	2,2	1,7	3,0	
Tần suất	6,3	21,9	2,0	16,0	1,8	8,9	2,0	15,3	1,4	5,1	0,6	2,0	2,0	0,6	1,0	0,5	10,1	
Nhiệt độ	26,9	25,0	25,9	25,7	26,5	26,4	27,3	27,4	27,5	27,5	27,5	29,0	27,1	28,7	25,0	25,7	24,7	
Vận tốc		3,3	4,5	4,0	4,0	3,3	2,9	3,2	2,6	2,2	2,6	2,2	3,3	2,8	3,2	3,5	3,5	
Tần suất	2,1	30,9	6,0	15,5	2,7	5,7	1,6	11,0	3,8	5,1	0,9	1,8	1,8	0,3	0,3	0,2	5,1	
Nhiệt độ	23,8	22,5	23,6	24,4	25,3	25,0	25,6	27,4	28,3	27,9	27,8	26,1	26,1	26,6	25,3	22,8	22,1	
Vận tốc		4,3	3,4	3,4	3,9	3,4	2,6	3,1	3,4	3,1	3,0	3,1	2,6	1,8	2,3	3,5	3,7	
Trung bình ban ngày		1,1	29,6	6,9	11,8	2,8	2,8	1,0	12,9	5,9	6,6	1,3	3,3	0,3	0,3	0,1	3,6	
Nhiệt độ	24,5	22,8	24,0	25,0	26,0	26,0	26,0	27,5	28,7	28,8	22,1	28,1	28,2	27,2	21,0	22,9	22,3	
Vận tốc		4,4	3,4	3,4	4,9	3,9	3,2	4,7	3,9	3,4	3,4	2,9	2,7	1,3	2,0	3,2	3,7	
Tần suất	3,2	32,3	5,1	19,2	2,6	8,7	2,2	9,9	1,7	3,6	0,4	0,4	0,3	0,3	0,2	6,6	7,8	
Nhiệt độ	23,6	22,1	23,0	24,0	24,4	24,5	24,8	25,6	26,6	26,6	25,6	26,8	25,5	26,0	25,2	22,8	21,7	
Vận tốc		4,3	3,4	3,4	3,2	2,8	2,4	2,4	2,6	1,9	2,1	3,5	2,0	2,3	2,5	3,7	3,7	
Trung bình ban ngày		3,3	28,6	6,0	16,8	2,7	6,6	1,0	10,4	3,5	3,9	0,8	2,2	0,3	0,3	4,3	12,8	
Nhiệt độ	21,4	18,6	20,9	21,3	22,2	22,0	22,5	24,8	25,3	25,2	25,2	25,8	25,2	21,0	22,4	19,3	18,4	
Vận tốc		4,0	3,3	3,3	3,3	3,0	2,5	2,8	3,2	3,0	2,8	3,1	3,2	2,8	1,0	3,3	3,6	

XII	Trung bình ban ngày	Tần suất	1,1	27,2	7,4	13,0	1,6	3,0	0,6	13,3	4,9	5,7	1,6	4,2			0,1	3,7	13,7	
		Nhiệt độ	22,0	18,8	21,1	22,1	22,9	23,8	24,0	26,1	26,4	26,0	25,8	25,4			21,9	20,1	18,6	
		Vận tốc		4,0	3,7	3,6	3,6	3,6	3,2	3,6	3,8	3,5	3,1	3,1	3,3	0,6	1,0	3,3	3,5	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	5,5	30,0	4,2	20,8	4,0	10,4	1,5	7,4	2,0	2,0		0,3			0,1	4,8	11,9	
		Nhiệt độ	21,3	18,4	20,5	20,9	22,0	21,4	21,4	22,0	22,2	22,6	22,9	21,8	21,8	21,0	22,9	18,7	18,3	
		Vận tốc		3,9	2,7	2,1	2,9	2,3	2,3	2,5	2,0	1,8	1,8	1,0	1,0	2,8	1,0	3,3	3,6	
	Trung bình cả ngày	Tần suất	4,0	29,8	4,3	15,5	2,6	9,2	1,6	11,8	3,6	3,6	5,6	0,8	1,8	0,1	0,3	4,7	8,0	
		Nhiệt độ	19,5	14,4	16,8	17,5	18,3	18,5	19,8	19,8	21,3	21,8	21,5	21,2	21,5	21,9	20,1	16,5	14,6	
		Vận tốc		4,1	2,8	3,2	3,2	2,5	2,6	2,6	2,7	3,0	2,9	3,7	3,0	1,0	2,4	2,9	3,8	
		Tần suất	2,8	27,8	4,5	14,0	2,2	4,7	1,2	12,1	5,7	8,6	1,4	3,3	3,3	0,3	0,3	5,3	8,6	
	Nhiệt độ	20,0	14,6	16,5	18,0	18,0	20,1	21,9	22,8	22,2	21,9	21,5	21,5	21,8	21,7	19,9	16,6	14,5		
	Vận tốc		4,3	3,3	3,6	3,6	2,7	3,1	3,4	3,4	3,3	4,1	3,1	3,1	1,7	2,0	2,7	3,9		
	Tần suất	5,3	31,9	4,1	17,2	3,0	14,0	2,0	11,5	1,5	2,5	0,2	0,3	0,3	0,1	0,2	4,1	7,2		
	Nhiệt độ	19,3	14,2	17,2	17,0	18,5	18,0	18,5	19,6	20,3	20,0	19,4	19,0	19,0	21,9	20,4	16,4	14,7		
	Vận tốc		3,9	2,3	2,9	2,8	2,4	2,3	1,9	1,7	1,5	1,0	1,7	1,7	1,0	3,0	3,0	3,8		
Trạm Tam Đảo																				
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	18,8	4,1	4,5	37,4	3,5	8,4	3,2	5,6	1,0	4,8	2,2	10,8	2,3	43	8	6,3	8	
		Nhiệt độ	10,3	9,2	8,7	9,2	11,3	12,2	11,5	12,8	12,2	12,8	11,8	12,8	12,8	14,1	13,8	14,5	12,1	12,0
		Vận tốc		3,0	2,6	4,9	3,1	3,4	4,6	4,6	3,7	3,0	2,6	3,9	2,3	2,4	2,8	2,9	3,2	3,2
	Trung bình ban ngày	Tần suất	18,6	4,0	2,0	31,9	2,3	5,6	2,0	3,3	2,1	6,9	3,5	17,2	5,0	7,9	1,8	2,8	1,2	
		Nhiệt độ	10,5	10,2	10,8	8,0	8,9	11,5	12,2	11,8	13,0	12,9	11,4	14,3	14,3	14,5	12,0	11,0	8,9	
		Vận tốc		2,0	2,8	5,5	2,7	3,1	4,5	3,1	3,1	2,8	3,1	3,1	3,1	3,0	1,7	2,6	1,6	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	18,7	4,0	3,2	34,5	2,9	7,0	2,5	4,7	1,6	5,9	2,9	14,1	3,7	6,2	1,4	4,4	1,0	
		Nhiệt độ	10,4	9,7	9,4	8,6	10,3	11,9	11,7	12,4	12,7	12,9	11,6	13,8	14,4	13,6	12,7	11,7	10,1	
		Vận tốc		2,5	2,6	5,2	2,9	3,2	4,5	3,5	3,0	2,9	2,0	3,4	2,8	2,2	2,0	2,8	2,2	
		Tần suất	18,3	2,7	5,2	30,6	6,2	5,4	2,9	2,9	0,7	4,2	2,2	15,6	2,9	6,9	5	4,3	7	
II	Trung bình cả ngày	Tần suất	18,8	4,1	4,5	37,4	3,5	8,4	3,2	5,6	1,0	4,8	2,2	10,8	2,3	43	8	6,3	8	
		Nhiệt độ	10,3	9,2	8,7	9,2	11,3	12,2	11,5	12,8	12,2	12,8	11,8	12,8	12,8	14,1	13,8	14,5	12,1	12,0
		Vận tốc		3,0	2,6	4,9	3,1	3,4	4,6	4,6	3,7	3,0	2,6	3,9	2,3	2,4	2,8	2,9	3,2	3,2
	Trung bình ban ngày	Tần suất	18,6	4,0	2,0	31,9	2,3	5,6	2,0	3,3	2,1	6,9	3,5	17,2	5,0	7,9	1,8	2,8	1,2	
		Nhiệt độ	10,5	10,2	10,8	8,0	8,9	11,5	12,2	11,8	13,0	12,9	11,4	14,3	14,3	14,5	12,0	11,0	8,9	
		Vận tốc		2,0	2,8	5,5	2,7	3,1	4,5	3,1	3,1	2,8	3,1	3,1	3,0	1,7	2,6	1,6		
	Trung bình ban đêm	Tần suất	18,7	4,0	3,2	34,5	2,9	7,0	2,5	4,7	1,6	5,9	2,9	14,1	3,7	6,2	1,4	4,4	1,0	
		Nhiệt độ	10,4	9,7	9,4	8,6	10,3	11,9	11,7	12,4	12,7	12,9	11,6	13,8	14,4	13,6	12,7	11,7	10,1	
		Vận tốc		2,5	2,6	5,2	2,9	3,2	4,5	3,5	3,0	2,9	2,0	3,4	2,8	2,2	2,0	2,8	2,2	
		Tần suất	18,3	2,7	5,2	30,6	6,2	5,4	2,9	2,9	0,7	4,2	2,2	15,6	2,9	6,9	5	4,3	7	

	cả ngày	11,6	8,6	8,6	11,3	13,2	12,8	13,8	15,1	12,5	14,0	14,8	13,8	13,8	14,3	11,1	13,3
	Nhiệt độ		8,6	8,4	11,3	13,2	12,8	13,8	15,1	12,5	14,0	14,8	13,8	13,8	14,3	11,1	13,3
	Vận tốc		2,7	5,2	3,2	3,5	3,9	3,9	3,0	3,2	2,7	3,7	2,7	3,3	U	2,4	3,0
	Tần suất	18,0	4,0	26,7	30	3,6	2,2	5,5	1,2	6,0	4,8	22,7	4,3	9,0	1,0	3,2	1,0
	Nhiệt độ	12,4	9,0	7,5	9,1	13,5	12,6	12,7	13,3	14,0	16,0	14,9	14,4	13,4	10,2	11,1	7,6
	Vận tốc		1,9	5,7	3,1	4,4	3,6	3,7	2,6	4,1	3,4	2,8	2,2	1,8	1,8	1,9	2,3
	Tần suất	18,1	4,6	28,6	4,5	4,5	2,5	7,2	1,0	5,1	3,5	19,3	3,6	8,0	8	3,7	9
	Nhiệt độ	12,0	8,8	8,0	10,6	13,3	12,7	13,4	13,9	13,4	15,4	14,9	14,2	13,6	11,6	11,1	10,0
	Vận tốc		2,7	5,5	3,2	3,8	3,8	3,8	2,7	3,7	3,2	3,1	2,4	2,7	1,8	2,2	2,6
	Tần suất	18,2	2,4	28,3	3,3	9,3	2,7	5,2	0,6	6,7	2,5	21,2	4,4	6,8	6,0	3,3	6
	Nhiệt độ	14,7	14,2	13,2	13,6	15,5	15,6	15,3	17,6	15,1	16,5	15,8	15,8	15,3	13,3	15,4	16,4
	Vận tốc		1,9	6,1	3,3	3,4	4,5	3,9	2,8	2,5	2,7	3,6	2,6	2,8	3,0	2,7	2,0
	Tần suất	19,0	2,9	19,0	3,1	7,2	2,0	5,7	2,1	9,5	4,0	21,7	5,7	11,5	9	2,7	5
III	Nhiệt độ	15,0	10,3	13,5	14,6	15,1	15,9	14,8	16,4	15,6	15,3	16,2	17,3	16,2	18,3	14,8	12,0
	Vận tốc		2,2	4,5	3,5	2,9	3,7	3,4	3,0	3,2	4,5	2,9	2,7	1,9	2,0	2,5	7,3
	Tần suất	18,6	2,6	24,0	3,2	8,2	2,3	5,4	1,4	8,1	3,3	21,5	5,1	9,2	8	3,0	6
	Nhiệt độ	14,9	14,0	12,8	11,1	15,3	15,7	15,0	16,7	15,4	15,8	16,0	16,7	15,9	16,3	15,1	14,5
	Vận tốc		2,0	6,0	3,4	3,2	4,2	3,6	2,9	2,9	4,2	3,2	2,6	2,2	2,4	2,6	4,3
	Tần suất	20,9	2,0	28,9	3,1	13,6	5,3	7,1	0,9	4,6	2,4	17,0	2,7	7,7	6	3,3	6
	Nhiệt độ	18,2	17,3	17,0	18,6	18,8	20,0	8,8	19,3	19,6	19,6	18,5	18,3	19,0	20,1	16,8	18,4
	Vận tốc		3,5	4,0	4,6	3,9	4,1	3,5	3,0	3,2	3,7	3,9	3,3	3,9	2,7	3,7	3,0
	Tần suất	21,6	2,5	16,9	3,9	4,6	2,9	4,6	0,7	6,4	3,0	25,9	8,4	11,9	1,6	3,0	1,4
IV	Nhiệt độ	18,4	16,6	16,0	17,9	18,4	18,6	18,7	17,6	17,7	19,5	20,0	20,5	19,9	19,8	18,2	16,4
	Vận tốc		1,8	5,2	4,0	3,4	3,7	3,2	4,0	3,2	3,2	3,3	2,6	2,4	2,8	2,1	3,4
	Tần suất	21,3	2,3	22,8	3,5	9,0	4,1	5,9	0,7	5,5	2,7	21,5	5,6	9,8	1,1	3,2	1,0
	Nhiệt độ	18,3	13,7	16,6	18,2	18,7	19,5	18,7	18,5	18,2	19,9	19,5	20,0	19,6	19,9	17,5	17,0
	Vận tốc		1,8	5,2	4,3	3,8	4,0	3,1	3,5	3,2	3,4	3,6	2,7	3,0	2,8	2,9	3,3
	Tần suất	12,3	2,7	23,4	3,4	15,9	4,6	9,0	2,2	4,9	1,8	17,2	2,5	6,5	1,3	2,7	4
V	Nhiệt độ	20,9	20,8	20,9	20,7	22,1	21,9	21,9	21,1	21,7	22,0	21,7	21,4	22,7	20,1	20,4	20,7

VI	Trung bình ban ngày	Vận tốc	17,4	1,9	2,1	5,6	3,9	4,6	3,8	4,3	4,3	3,7	2,3	3,9	3,7	3,3	4,3	2,6	1,7	
		Tần suất		1,3	1,8	17,8	2,5	5,6	3,5	4,4	1,5	3,1	2,1	27,9	6,5	14,3	1,5	1,8	4	
		Nhiệt độ	22,2	21,2	21,5	19,5	20,7	20,9	21,3	21,6	21,8	21,1	21,5	21,5	23,9	23,6	23,5	21,6	21,0	23,0
		Vận tốc		2,6	1,8	5,4	3,5	3,9	2,7	3,5	2,5	2,9	2,8	3,1	2,7	2,4	3,1	2,0	2,0	1,3
		Tần suất	14,9	1,4	2,2	20,7	3,0	10,7	4,0	6,7	1,9	6,0	1,9	22,5	4,5	0,4	1,4	2,2	2,2	5
		Nhiệt độ	21,7	21,0	21,1	19,9	20,7	21,7	21,7	21,8	21,4	21,4	21,4	21,7	22,8	23,0	23,2	20,9	20,7	21,9
		Vận tốc		2,2	1,9	5,5	3,7	4,4	3,4	4,0	3,6	3,2	2,6	2,6	3,4	3,0	2,7	3,7	2,3	1,5
		Tần suất	14,0	4,0	3,8	19,5	4,1	11,2	5,1	9,9	1,0	4,3	1,8	1,8	12,9	4,0	12,0	1,6	3,8	1,0
		Nhiệt độ	22,1	21,5	21,0	21,3	22,7	22,6	22,7	23,5	23,0	23,0	22,9	22,2	22,8	22,9	22,3	22,2	21,5	20,2
		Vận tốc		2,2	3,0	4,9	3,8	3,8	3,8	5,9	4,0	4,8	4,6	2,6	4,3	3,0	1,7	2,8	4,9	1,3
	Tần suất	20,4	1,8	2,6	13,3	2,1	5,3	2,3	2,3	4,5	6	5,5	2,9	27,5	7,1	17,6	2,4	3,1	1,1	
	Nhiệt độ	22,0	21,7	22,0	20,9	22,3	21,9	21,8	21,8	22,6	22,4	23,0	23,2	24,3	23,5	23,2	21,9	21,6	21,8	
	Vận tốc		1,9	3,1	4,8	2,8	3,0	3,6	3,1	3,2	3,2	3,0	3,0	2,8	2,2	2,3	2,5	6,9	1,7	
	Tần suất	17,4	2,9	3,2	16,3	3,4	8,2	3,7	3,7	7,2	0,8	5,1	2,4	20,2	5,5	14,9	2,0	3,4	1,1	
	Nhiệt độ	22,6	21,6	21,4	21,1	22,5	22,4	22,4	22,4	23,2	22,8	22,9	22,9	23,8	23,3	22,8	22,0	21,5	21,1	
	Vận tốc		2J	3,0	4,9	3,1	3,5	3,8	3,8	3,7	4,2	3,8	2,9	3,3	2,5	2,4	2,6	5,8	1,5	
	Tần suất	19,9	2,8	2,8	14,7	2,5	11,0	7,3	7,3	12,3	2,7	5,5	1,8	15,5	6,2	8,9	2,7	2,8	5	
	Nhiệt độ	23,0	22,2	23,0	22,0	22,2	22,9	23,0	23,0	22,6	22,4	22,5	22,8	22,5	22,3	22,9	22,8	22,3	17,8	
	Vận tốc		1,9	2,8	4,2	3,5	1,6	4,0	4,0	4,2	6,9	3,2,	4,3	4,4	2,9	3,0	3,1	1,9	1,7	
	Tần suất	24,9	2,1	2,5	9,4	1,6	4,5	2,5	4,6	4,6	3,0	5,3	3,3	28,1	8,8	16,2	4,1	3,0	1,0	
	Nhiệt độ	23,4	22,4	22,4	22,0	22,4	22,4	22,4	22,4	22,1	21,9	22,8	23,8	23,9	24,0	24,0	22,2	23,4	22,9	
	Vận tốc		2,4	3,4	4,0	4,0	3,9	3,4	3,1	3,3	2,7	2,7	2,8	3,2	2,7	2,4	2,8	2,1	1,7	
	Tần suất	22,6	2,5	2,6	12,0	2,1	7,6	4,8	4,8	8,3	2,8	5,4	2,6	22,0	7,5	12,7	3,4	2,9	0,8	
	Nhiệt độ	23,2	23,3	22,7	22,0	22,2	22,7	23,0	23,0	22,6	22,1	22,7	23,4	23,4	23,4	23,6	22,5	22,9	20,9	
	Vận tốc		2,1	3,1	4,1	3,7	4,4	3,8	3,9	5,0	5,0	2,9	3,3	3,6	2,8	2,6	2,9	2,0	1,7	
	Tần suất	23,0	6,1	5,0	29,0	5,3	10,8	3,3	3,3	7,2	1,5	3,1	2,2	9,0	1,6	8,6	1,3	5,3	7	
	Nhiệt độ	22,5	22,5	22,0	21,6	21,9	21,9	22,1	22,1	21,9	22,2	22,5	21,2	21,9	22,4	22,6	23,4	22,4	22,6	
	Vận tốc		1,9	2,3	3,9	3,2	3,9	3,7	3,7	3,4	3,5	3,0	5,0	3,6	2,4	2,7	2,6	1,7	1,2	

VII

VIII

IX	Trung bình ban ngày	23,9	Tần suất	2,4	5,1	2,9	4,1	2,1,	3,3	3,6	18,3	6,2	16,8	2,1	5,1	1,3	
	Nhiệt độ	23,0	Nhiệt độ	22,4	23,1	21,8	21,5	21,3	21,8	21,8	23,2	23,2	23,5	23,2	23,4	23,0	
	Vận tốc		Vận tốc	3,5	2,5	3,6	3,3	3,9	3,3	3,7	3,2	2,8	2,2	1,9	2,0	1,5	
	Trung bình ban đêm	23,5	Tần suất	3,8	7,8	3,1	5,5	1,8	3,2	2,9	13,9	4,1	13,0	1,7	5,2	1,0	
	Nhiệt độ	22,7	Nhiệt độ	22,1	22,3	21,9	21,7	21,6	21,6	22,1	21,6	22,8	27,0	23,2	23,3	22,9	22,9
	Vận tốc		Vận tốc	3,3	3,4	3,6	3,3	3,8	3,2	4,1	3,3	3,3	2,7	2,4	2,2	1,9	1,4
	Trung bình cả ngày	19,4	Tần suất	7,7	10,6	1,8	5,6	7	1,8	9	6,7	1,3	4,0	4,0	1,1	5,5	1,5
	Nhiệt độ	21,1	Nhiệt độ	20,9	21,4	21,1	21,6	20,8	20,8	21,2	21,5	21,4	21,0	21,1	21,8	21,2	20,8
	Vận tốc		Vận tốc	4,7	3,6	4,3	3,8	3,5	3,5	2,0	4,0	4,2	3,0	4,1	2,3	1,8	1,8
	Trung bình ban ngày	18,2	Tần suất	5,5	6,4	2,5	5,3	1,1	5,0	2,0	2,2	2,1	4,6	9,1	2,2	3,5	6
Trung bình ban đêm	21,9	Nhiệt độ	22,3	21,6	21,9	21,0	21,9	21,9	22,5	22,1	22,8	22,9	22,1	22,0	22,3	21,7	
X	Trung bình cả ngày	19,9	Vận tốc	3,8	3,6	3,2	3,5	2,0	2,9	2,8	3,1	2,4	2,0	2,5	2,1	2,0	
	Tần suất	4,6	Tần suất	6,5	8,4	2,2	5,5	0,9	3,5	1,5	9,6	3,0	6,8	1,7	4,4	1,0	
	Nhiệt độ	21,5	Nhiệt độ	21,5	21,5	21,6	21,3	21,5	22,2	21,9	22,4	22,5	21,8	21,9	21,7	21,1	
	Vận tốc		Vận tốc	4,3	3,6	3,6	3,7	2,5	2,7	3,1	3,5	2,5	2,6	2,4	2,0	1,8	
	Trung bình ban ngày	20,3	Tần suất	6,0	12,8	2,7	5,8	7	1,2	1,5	7,5	1,4	2,4	2,0	3,7	1,9	
	Nhiệt độ	18,3	Nhiệt độ	19,0	19,7	20,0	20,0	18,8	18,9	18,3	19,2	19,2	20,1	19,2	18,6	16,8	17,4
	Vận tốc		Vận tốc	4,0	3,6	3,8	3,7	2,5	4,6	2,8	4,1	3,5	2,5	2,5	2,8	3,1	2,5
	Trung bình ban đêm	13,6	Tần suất	4,9	6,5	1,7	4,4	1,4	4,0	2,3	11,6	4,3	7,6	1,4	4,5	6	
	Trung bình cả ngày	19,8	Nhiệt độ	10,3	19,1	18,4	19,6	21,6	20,4	21,7	21,8	21,5	20,4	20,4	18,6	18,0	18,5
	Vận tốc		Vận tốc	4,2	3,2	3,6	3,2	2,4	2,8	2,9	2,7	2,4	2,0	2,0	2,1	3,5	1,8
XI	Trung bình ban ngày	16,8	Tần suất	5,4	3,3	2,2	5,1	1,1	2,7	1,9	9,7	3,0	5,2	1,7	4,1	1,2	
	Nhiệt độ	19,0	Nhiệt độ	19,2	19,5	19,3	19,8	20,8	20,1	20,5	20,5	21,0	20,2	18,6	17,5	17,7	
	Vận tốc		Vận tốc	4,1	3,4	3,7	3,5	2,4	3,1	2,9	3,2	2,6	2,1	2,5	3,3	2,3	
	Trung bình ban đêm	22,4	Tần suất	5,5	3,3	7	5,6	8	3,1	3	5,3	5	4,3	1,2	3,1	1,2	
	Trung bình cả ngày	14,7	Nhiệt độ	15,8	17,1	16,1	17,3	16,7	16,0	16,0	15,8	17,3	16,4	14,6	14,7	15,4	
	Vận tốc		Vận tốc	3,1	3,2	3,5	3,6	2,2	3,1	2,5	2,3	3,7	2,2	2,9	2,3	2,4	
	Trung bình ban ngày	17,0	Tần suất	4,4	4,7	9	3,3	7	2,6	1,9	13,8	4,6	8,0	1,6	2,4	1,0	
	Nhiệt độ		Nhiệt độ	3,6	5,6	5,6	3,6	7	3,1	3	3,2	3,2	5	4,3	3,1	1,2	
	Vận tốc		Vận tốc	3,1	3,2	3,5	3,6	2,2	3,1	2,5	2,3	3,7	2,2	2,9	2,3	2,4	
	Trung bình ban đêm		Tần suất	4,4	4,7	9	3,3	7	2,6	1,9	13,8	4,6	8,0	1,6	2,4	1,0	

	ban ngày	16,2	16,0	15,4	14,2	15,9	16,6	17,8	17,1	17,9	16,6	17,9	17,6	17,2	17,9	15,8	14,8	15,5	
	Trung bình ban đêm	19,6	4,2	5,1	44,9	4,9	6,8	0,8	4,4	0,8	2,8	1,2	9,8	2,7	6,3	1,4	2,8	1,1	
	Trung bình cả ngày	20,1	2,3	3,7	5,6	2,9	3,1	4,5	3,2	2,1	3,1	2,4	2,6	2,7	2,2	2,7	2,1	1,9	
	Trung bình ban ngày	11,6	11,2	11,0	10,5	12,3	11,8	13,7	14,5	15,2	14,4	13,1	14,5	13,4	13,5	11,6	12,4	12,2	
	Trung bình ban đêm	18,1	1,8	3,3	31,6	4,2	3,6	1,2	2,6	1,0	3,7	3,2	21,9	5,5	9,9	2,0	3,2	1,3	
XII	Trung bình cả ngày	12,6	11,2	9,7	19,6	12,6	13,6	11,9	13,6	15,3	14,3	11,0	14,8	13,7	14,6	13,1	12,8	12,5	
	Trung bình ban ngày	19,2	2,1	3,2	5,7	3,4	2,4	2,4	3,0	2,6	2,5	2,8	2,9	2,5	1,9	2,3	1,8	2,2	
	Trung bình ban đêm	12,1	11,2	10,5	10,1	12,4	14,4	13,1	14,1	15,2	14,1	13,7	14,7	13,6	14,3	12,4	12,6	12,4	
	Trung bình cả ngày	17,7	1,7	2,9	5,4	3,0	2,7	3,0	3,5	3,4	2,6	3,0	2,9	2,4	1,9	2,2	2,0	2,3	
Trạm Bắc Giang																			
	Trung bình cả ngày	23,3	7,2	7,8	34,7	5,1	5,9	1,6	19,4	3,5	4,2	0,6	2,0	0,8	1,5	0,3	3,6	1,8	
	Trung bình ban ngày	15,1	11,1	13,0	13,4	14,8	16,6	19,0	20,1	20,8	20,0	19,8	17,3	19,7	19,4	17,8	16,2	15,3	
	Trung bình ban đêm	17,1	2,1	2,6	3,5	2,7	1,8	2,1	2,8	2,9	2,3	1,7	1,6	1,5	1,7	1,8	1,8	1,9	
I	Trung bình cả ngày	14,6	14,6	13,9	13,6	15,0	17,6	18,5	20,3	21,9	22,9	20,3	18,8	21,0	19,5	17,2	16,1	15,4	
	Trung bình ban ngày	25,4	2,3	2,7	3,4	2,7	1,7	1,9	2,6	3,2	2,3	1,6	2,1	1,4	1,7	2,0	1,6	1,9	
	Trung bình ban đêm	19,5	5,8	4,6	37,6	4,7	5,7	1,7	24,7	3,2	4,7	0,3	2,1	0,6	0,3	0,2	2,7	1,1	
	Trung bình cả ngày	21,0	1,8	2,3	3,5	2,6	1,9	2,3	2,9	2,5	2,3	2,0	1,0	1,8	1,0	1,0	2,0	1,8	
	Trung bình ban ngày	16,5	14,6	13,6	13,3	14,7	17,0	19,2	21,1	21,5	20,7	20,0	21,0	18,9	17,9	15,6	16,8	15,2	
	Trung bình ban đêm	17,7	5,3	14,8	31,2	5,6	5,3	4,0	18,5	5,5	4,8	1,6	1,3	0,6	1,0	0,4	1,9	1,4	



III	ban ngày	Nhiệt độ	16,6	14,9	13,6	13,4	15,4	18,1	19,2	21,6	22,7	22,4	20,5	21,8	20,8	20,3	16,4	16,0	14,9	
	Trung bình ban đêm	Vận tốc		2,7	3,3	3,6	2,8	2,1	2,5	2,9	3,3	2,5	1,7	2,2	2,0	1,6	2,0	1,5	1,8	
		Tần suất	24,3	2,7	3,0	35,6	3,7	6,6	1,4	1,4	33,8	4,4	5,1	0,1	0,2	0,1	1,4	U	0,5	
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	16,5	13,0	13,5	13,2	13,4	16,2	19,3	20,7	19,9	19,2	14,8	18,5	11,3	16,0	11,9	15,4	16,2	
		Vận tốc		2,2	3,0	4,1	2,5	2,2	2,4	2,4	3,2	3,4	2,5	2,0	1,0	1,4	1,3	1,1	2,0	
		Tần suất	22,2	2,7	6,2	19,7	3,6	4,1	3,7	3,7	12,7	8,3	3,7	0,5	1,4	0,3	0,6	1,6	0,6	
	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	18,7	17,7	17,4	16,4	17,9	19,9	20,8	21,8	21,8	22,4	21,8	22,7	21,4	23,2	19,9	19,2	19,4	19,7
		Vận tốc		2,2	2,3	3,4	2,6	1,9	2,2	2,2	3,1	3,1	2,4	1,4	1,5	1,6	1,2	1,4	2,1	
		Tần suất	20,2	3,6	8,6 -	18,7	5,3	4,0	5,0	5,0	34,1	8,4	4,4	0,5	1,5	0,5	0,8	0,1	2,2	1,1
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	18,6	18,4	17,2	16,6	18,0	20,1	21,5	20,5	22,5	23,6	22,5	24,8	23,0	23,8	20,1	19,1	19,7	20,5
IV	Trung bình cả ngày	Vận tốc		2,1	2,2	3,4	2,5	1,8	1,9	3,0	3,2	2,3	1,5	1,5	1,8	1,3	1,3	1,4	2,4	
		Tần suất	24,4	1,7	3,7	20,6	2,0	3,3	2,3	2,3	51,6	8,2	2,8	0,4	1,4	0,1	0,1	1,0	0,4	
	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	18,8	16,1	17,8	16,2	17,7	19,1	21,5	21,4	21,2	20,5	20,5	19,9	19,6	20,8	19,0	18,8	13,6	
		Vận tốc		2,3	2,6	3,5	2,6	2,1	2,9	3,2	2,9	2,6	1,3	1,3	1,5	1,0	1,0	1,1	2,0	
		Tần suất	19,1	2,9	3,1	9,5	2,4	5,0	6,3	6,3	51,1	10,6	4,7	1,1	0,6	0,4	0,3	0,1	1,2	0,7
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	22,1	20,8	21,2	20,9	21,9	22,6	24,4	24,6	25,4	24,9	24,9	26,6	25,3	24,7	25,4	28,1	22,0	20,5
		Vận tốc		2,0	2,6	3,0	2,2	2,0	2,5	2,5	3,2	3,5	2,8	1,9	2,2	1,7	2,5	1,0	1,4	1,6
		Tần suất	15,8	4,1	5,3	9,7	2,9	6,6	7,0	42,2	42,2	10,7	5,0	1,6	0,9	0,5	0,5	0,1	2,0	0,9
	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	22,2	20,8	21,5	24,6	21,5	23,0	24,5	24,5	25,2	26,4	26,0	27,8	26,2	24,8	25,4	28,1	22,2	20,9
	V	Trung bình ban đêm	Vận tốc		2,2	2,6	2,6	2,1	2,0	2,3	3,1	3,9	3,3	2,1	2,3	1,8	2,5	1,0	1,3	1,8
		Tần suất	22,4	1,6	0,7	9,3	1,9	3,6	5,6	60,7	10,4	4,3	0,6	0,3	0,3	0,3		0,3	0,4	
Trung bình cả ngày		Nhiệt độ	22,0	21,0	19,2	20,2	22,6	21,8	24,4	24,2	24,3	24,7	22,7	22,4	24,5	24,5	20,7	20,7	19,6	
		Vận tốc		1,5	2,6	3,5	2,5	1,8	2,9	3,2	3,1	2,2	1,6	2,0	1,5		2,0	2,0	1,0	
		Tần suất	17,2	3,4	2,9	5,9	4,4	6,7	5,6	49,7	8,5	5,2	1,0	1,6	1,6	0,6	1,0	0,3	1,8	1,4
Trung bình cả ngày		Nhiệt độ	25,8	24,8	25,2	25,3	25,8	26,8	27,9	28,0	28,5	29,2	30,0	30,9	28,8	28,8	29,4	29,4	25,4	25,5
		Vận tốc		2,3	2,4	2,6	2,2	2,0	2,9	3,4	3,8	2,5	2,9	2,4	1,9	1,8	1,8	2,2	2,2	2,4
		Tần suất	11,8	5,4	4,4	6,5	5,6	8,7	6,9	37,1	8,2	6,2	6,2	1,5	2,1	1,1	1,6	0,1	2,2	2,1
Trung bình ban ngày		Nhiệt độ	26,3	25,1	25,6	25,7	26,0	27,3	28,3	28,3	28,8	29,6	30,5	31,5	12,3	28,8	30,3	32,5	26,1	26,0

VI	Trung bình ban đêm	Vận tốc	22,7	2,3	2,0	2,6	2,1	2,1	2,8	3,3	4,0	2,8	2,8	2,2	1,9	1,8	2,3	2,1	2,6	
	Trung bình cả ngày	Tần suất	25,5	1,3	1,1	5,3	3,1	4,3	4,2	64,0	8,8	3,9	0,4	0,4	1,0	0,4	0,3	1,3	0,6	
VII	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	18,9	2,2	2,5	2,5	2,4	2,0	3,1	27,4	27,4	26,8	26,7	27,4	2,8	1,3	24,7	24,0	23,4	
		Vận tốc	27,3	4,5	4,1	7,1	4,9	10,3	7,1	39,1	6,7	4,5	1,2	2,5	2,8	0,4	0,6	3,7	1,8	
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	13,1	1,9	2,4	2,3	2,1	2,2	2,8	3,3	3,7	2,8	3,1	2,3	2,3	1,8	2,1	2,3	2,4	2,6
		Vận tốc	27,6	5,8	5,5	7,5	6,5	11,9	7,8	28,8	5,3	5,9	1,4	3,6	3,6	0,5	1,9	0,6	5,0	2,0
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	24,7	2,9	2,5	6,5	3,0	8,4	6,4	51,1	8,4	3,0	1,0	1,2	0,3	0,3	1,0	0,6	2,2	1,5
		Vận tốc	27,1	25,4	25,8	25,7	27,5	27,0	28,3	28,7	28,5	28,8	27,8	28,8	28,8	26,6	27,2	27,1	25,8	26,3
VIII	Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	18,1	1,8	2,1	2,7	2,1	2,5	3,0	3,5	3,7	2,8	3,7	1,2	2,5	1,8	2,2	2,5	2,8	
		Vận tốc	28,1	3,0	1,6	5,8	5,8	10,0	6,3	39,5	10,2	6,8	1,5	2,5	2,5	0,8	2,6	0,3	2,4	0,9
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	13,4	2,0	2,1	2,0	2,5	2,2	2,9	2,9	3,1	3,0	3,0	3,3	2,0	2,9	2,2	2,0	2,7	2,7
		Vận tốc	28,5	3,6	2,4	6,5	6,8	13,4	5,4	30,1	9,5	6,7	2,2	3,3	3,3	1,0	3,8	0,5	3,3	1,5
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	24,3	2,1	0,7	5,9	4,7	6,0	7,4	50,5	10,9	6,8	0,7	1,7	1,7	0,6	1,3	1,3	0,3	0,3
		Vận tốc	27,8	26,0	26,9	26,8	27,0	27,3	28,2	29,3	29,4	29,2	29,2	28,5	28,5	27,1	28,2	28,2	26,8	29,6
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	24,9	1,8	1,8	1,9	2,8	2,6	2,9	2,9	3,6	3,4	3,2	1,8	1,8	4,8	2,0	1,1	4,1	8,0	
	Vận tốc	27,4	5,7	3,1	9,1	6,9	11,7	5,0	27,9	6,0	6,1	1,3	4,1	4,1	1,8	3,4	1,1	4,9	1,9	
Trung bình ban ngày	Nhiệt độ	17,3	2,0	1,9	2,0	2,2	2,2	2,5	2,9	2,9	2,4	2,5	2,2	2,2	2,0	1,6	3,1	2,5	2,1	
	Vận tốc	27,4	6,2	4,3	10,0	8,6	12,5	5,1	17,0	5,2	6,8	1,9	4,8	4,8	2,3	4,4	-1,4	6,1	3,1	
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	27,4	28,2	27,1	27,2	27,2	27,3	28,6	29,4	29,9	29,8	31,6	31,2	30,8	30,8	30,9	29,1	28,4	28,8	
	Vận tốc	2,1	2,1	1,9	2,0	2,3	2,2	2,5	1,8	2,7	2,4	1,9	2,2	2,3	2,3	1,6	3,4	2,1	2,1	

IX	Trung bình ban đêm	Tần suất	32,6	5,1	1,8	8,1	4,9	10,7	4,5	41,3	7,0	5,3	0,5	3,2	1,1	2,1	0,6	3,3	0,5	
		Nhiệt độ	27,4	26,6	26,5	26,2	26,8	26,9	27,9	28,5	28,8	28,5	28,5	27,4	27,8	29,7	27,5	27,0	26,3	27,7
		Vận tốc		1,9	1,9	1,9	2,2	2,4	2,6	2,6	3,0	3,2	2,5	5,3	2,2	1,3	1,5	2,2	3,4	2,0
	Trung bình cả ngày	Tần suất	26,8	11,5	7,7	15,9	5,0	12,0	3,7	17,7	4,8	4,0	1,3	1,3	2,7	1,7	2,0	0,8	6,8	2,4
		Nhiệt độ	26,8	26,3	26,3	26,0	26,6	27,0	27,6	28,3	28,8	29,2	29,7	29,7	28,7	29,8	29,6	30,0	27,3	26,6
		Vận tốc		2,2	2,1	2,3	2,3	2,1	2,0	2,6	2,9	1,7	2,2	2,2	1,9	1,9	0,1	2,1	2,3	2,3
	Trung bình ban ngày	Tần suất	13,7	12,5	9,4	15,6	6,2	12,6	3,7	11,1	3,9	4,0	1,7	1,7	3,1	1,9	2,7	1,1	7,4	3,1
		Nhiệt độ	26,7	26,8	26,6	26,3	26,9	27,4	27,8	29,0	29,6	30,3	30,0	30,0	29,6	30,2	30,3	30,3	28,1	27,1
		Vận tốc		2,2	2,0	2,2	2,9	2,1	2,1	2,5	2,6	1,9	2,1	2,1	1,9	1,9	2,1	2,3	2,4	2,4
	Trung bình ban đêm	Tần suất	39,9	10,2	5,2	16,3	3,3	11,1	3,7	27,2	6,3	4,1	0,7	0,7	2,8	0,7	1,1	0,3	5,7	1,3
	Nhiệt độ	26,8	25,3	25,7	25,5	25,9	26,5	27,3	27,8	28,2	27,6	27,6	28,8	27,6	28,1	27,5	27,8	25,7	25,1	
	Vận tốc		2,2	2,3	2,4	1,6	2,2	2,2	2,0	2,6	3,1	1,5	2,0	1,9	1,8	2,0	1,0	2,2	2,0	
Trạm Hòa Bình																				
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	36,8	36,5	2,3	7,1	1,5	8,8	0,8	4,9	1,5	5,5	0,5	1,9	0,4	2,1	1,5	14,1	10,6	
		Nhiệt độ	14,8	16,3	16,1	15,9	17,0	19,1	18,7	17,7	18,6	18,6	17,6	17,8	16,9	11,1	11,9	13,5	15,1	16,6
		Vận tốc		2,1	1,6	2,0	1,6	2,1	1,6	1,6	2,6	2,6	1,9	2,1	1,8	1,0	1,2	1,4	1,6	1,8
	Trung bình ban ngày	Tần suất	28,0	34,7	2,2	8,8	2,1	11,2	0,9	4,5	2,1	5,8	0,7	0,7	1,3	0,3	1,5	1,6	11,0	11,3
		Nhiệt độ	13,9	17,0	17,4	16,4	17,6	19,4	18,1	17,4	18,8	18,3	18,3	17,9	18,7	19,4	11,7	12,8	16,5	17,7
		Vận tốc		2,2	1,9	1,9	1,7	2,1	1,3	1,7	2,7	2,0	2,0	2,0	1,7	1,0	1,2	1,4	1,8	1,9
	Trung bình ban đêm	Tần suất	45,5	38,9	2,4	4,9	0,6	5,5	0,6	5,5	0,6	5,1	0,2	0,2	2,6	0,4	3,4	1,4	18,2	9,7
		Nhiệt độ	15,3	15,4	11,5	14,7	14,8	18,3	19,8	18,0	17,7	16,4	16,4	17,4	15,7	12,8	12,0	11,5	14,0	15,0
		Vận tốc		2,0	1,2	2,2	1,3	2,0	2,0	1,4	2,0	1,8	1,8	3,0	1,8	1,0	1,1	1,3	1,5	1,7
	Trung bình cả ngày	Tần suất	36,2	36,3	2,9	7,9	1,5	9,7	0,7	6,3	1,0	3,9	0,3	0,3	2,3	0,1	1,7	0,6	14,7	10,1
	Nhiệt độ	16,6	17,7	15,9	16,3	16,6	20,7	21,8	20,8	20,9	19,3	19,3	16,7	16,3	20,7	16,5	15,4	16,0	17,2	
	Vận tốc		2,0	1,4	1,8	1,6	1,8	1,8	2,0	2,1	1,6	1,6	1,7	1,4	1,0	1,4	1,7	1,6	1,9	
Trung bình ban ngày	Tần suất	30,7	33,6	4,1	10,2	2,0	10,9	0,7	5,5	1,5	3,8	0,3	0,3	1,9	0,2	1,4	0,7	13,0	10,2	
	Nhiệt độ	16,4	18,4	16,5	17,5	17,7	21,8	24,9	22,0	20,8	18,7	18,7	16,0	16,2	20,7	16,4	15,8	16,0	17,1	
	Vận tốc		2,1	1,4	1,7	1,6	1,8	1,4	2,2	2,2	1,9	1,5	1,5	1,4	1,0	1,2	1,5	1,5	2,1	

III	Trung bình ban đêm	41,6	39,4	1,4	5,1	0,8	8,3	0,8	7,3	0,4	4,3	0,2	2,9		2,0	0,6	16,6	9,9
	Nhiệt độ	16,7	17,0	14,0	13,6	13,3	19,0	18,6	19,7	21,4	0,0	18,1	16,3	16,6	16,0	14,9	16,0	17,4
	Vận tốc		1,9	1,4	2,0	1,5	2,0	2,5	2,5	1,5	1,5	2,2	2,0	1,5	1,5	2,0	1,7	1,7
	Trung bình cả ngày	35,1	34,1	2,7	6,2	1,3	11,9	2,5	7,4	1,8	5,0	1,4	2,0	1,8	11,8	0,8	11,8	9,3
III	Trung bình ban ngày	19,6	20,4	19,6	21,6	22,5,	22,8	24,4	22,3	22,8	21,9	21,0	18,8	19,2	20,5	16,1	20,5	21,1
	Vận tốc		1,8	1,4	1,8	1,6	1,8	2,1	1,6	1,8	2,1	1,9	1,5	1,6	1,0	1,0	1,8	1,7
	Nhiệt độ	28,8	31,6	3,6	7,1	2,0	11,6	2,9	7,1	2,1	4,5	1,5	1,8	1,7	0,9	0,9	11,2	10,4
	Trung bình ban đêm	19,3	21,0	20,8	16,4	22,2	23,5	24,9	22,2	24,2	23,1	21,8	19,8	20,3	15,0	15,0	21,1	21,2
IV	Vận tốc	41,4	37,4	1,5	5,1	0,4	12,3	2,0	7,7	1,5	5,5	1,1	2,2	1,6	1,0	0,5	12,7	8,1
	Nhiệt độ	19,8	19,7	16,3	19,6	17,6	21,9	23,4	22,5	20,2	20,6	19,5	17,8	18,4	19,4	19,4	19,8	21,0
	Vận tốc		1,7	1,2	1,7	1,0	1,8	2,0	1,7	1,5	2,0	2,2	1,3	1,5	1,0	1,0	1,7	1,8
	Trung bình cả ngày	36,8	26,9	2,2	5,8	2,0	11,6	2,6	11,6	2,5	5,8	3,1	3,3	0,2	1,9	0,7	10,3	9,5
IV	Nhiệt độ	23,2	24,8	25,8	25,0	25,7	26,1	25,9	25,2	27,1	25,8	24,2	24,8	22,0	21,8	23,7	24,2	25,0
	Vận tốc		1,8	2,0	1,8	1,8	1,7	1,5	1,6	2,2	1,9	1,8	2,0	1,5	1,5	2,2	1,8	2,1
	Nhiệt độ	31,0	27,5	2,4	7,6	1,9	12,2	2,6	9,8	2,7	5,5	3,2	2,6	0,2	2,3	0,6	8,1	10,8
	Trung bình ban ngày	22,8	25,8	26,5	26,1	26,7	27,4	26,4	25,8	27,7	26,9	24,6	25,9	18,0	23,4	25,1	25,1	26,1
V	Vận tốc		2,0	1,8	1,8	1,4	1,7	1,6	1,3	2,3	2,3	1,6	2,0	2,0	1,4	2,0	1,4	2,0
	Nhiệt độ	42,7	26,2	1,9	3,7	2,1	10,8	2,7	13,8	2,1	6,2	22,9	4,1	0,2	1,6	0,8	13,0	7,9
	Vận tốc	23,4	23,4	24,8	22,3	24,6	24,3	25,5	24,6	26,2	24,6	3,6	24,0	25,9	19,4	22,4	23,4	23,3
	Trung bình cả ngày	39,1	19,2	2,6	5,0	1,1	8,4	2,6	13,4	5,4	14,7	3,8	6,2	0,4	3,1	0,6	7,8	5,7
V	Nhiệt độ	25,8	20,3	28,2	28,7	20,4	28,8	28,0	27,3	26,1	27,3	27,5	25,4	29,6	27,1	27,5	28,0	29,8
	Vận tốc		2,0	1,9	1,9	1,8	1,6	1,5	1,6	1,6	1,8	2,0	1,0	1,0	1,1	1,7	1,9	2,0
	Nhiệt độ	20,6	24,1	3,5	5,5	1,5	8,7	2,5	11,9	4,6	12,4	3,5	5,5	0,3	2,0		6,7	7,3
	Trung bình ban ngày	25,5	30,5	26,9	30,4	30,3	30,2	29,0	28,3	25,8	28,6	28,6	30,4	31,0	28,2		29,2	31,6
Trung bình	48,7	12,6	1,3	4,4	0,6	8,0	2,7	15,5	6,5	17,8	4,2	7,1	0,1	4,6	1,5	9,2	3,6	

	ban đêm	26,0	26,2	25,2	25,7	26,2	26,5	26,8	26,6	25,4	26,1	26,2	26,3	28,1	27,0	27,5	26,8	25,9
	Nhiệt độ																	
	Vận tốc		1,4	1,5	2,0	1,3	1,7	1,6	1,8	1,7	1,8	2,2	1,8	1,0	1,5	1,7	1,6	1,5
	Tần suất	42,7	20,1	1,2	2,7	0,9	7,0	0,9	10,3	5,6	17,5	2,3	9,9	0,0	3,1	0,9	5,8	6,9
	Nhiệt độ	26,8	20,6	31,7	30,2	31,8	29,5	27,7	27,5	27,2	27,6	28,0	27,9	31,5	25,4	27,1	29,4	29,8
	Vận tốc		2,5	1,9	1,6	1,6	1,6	1,0	1,6	1,7	1,7	1,7	1,6	1,9	1,5	1,1	1,7	2,1
	Tần suất	31,4	25,6	2,4	2,8	1,0	7,3	0,8	10,5	6,0	14,9	5,8	6,8	1,0	1,8	0,8	5,8	7,5
VI	Nhiệt độ	26,9	30,3	31,7	32,4	33,8	30,3	29,0	27,9	27,8	29,0	29,0	29,7	32,3	30,6	25,7	30,5	31,2
	Vận tốc		2,1	1,9	1,8	1,5	1,6	1,0	1,4	1,6	1,6	1,7	1,7	2,0	1,5	1,5	1,8	2,6
	Tần suất	53,9	11,8		2,7	0,7	6,5	1,0	9,0	5,1	21,5	7,0	14,5	0,7	5,1	1,7	5,8	6,0
	Nhiệt độ	26,8	27,5		26,8	27,9	27,4	26,1	26,8	26,3	26,8	26,8	26,6	29,8	27,2	27,6	27,7	27,2
	Vận tốc		1,8		1,1	1,7	1,5	1,9	1,9	2,0	1,7	1,7	1,6	1,7	1,4	1,0	1,7	1,2
	Tần suất	39,0	17,2	1,3	3,4	0,4	6,4	1,0	10,0	4,0	17,8	9,2	11,5	0,3	2,3	0,9	6,5	4,8
	Nhiệt độ	26,4	30,3	31,1	31,2	31,9	30,6	29,8	25,6	28,7	27,7	27,5	28,0	27,2	28,7	29,2	29,6	29,7
	Vận tốc		2,1	1,8	2,1	1,8	1,7	1,3	1,5	1,7	1,7	1,5	2,1	1,3	1,6	1,9	1,8	1,9
	Tần suất	29,6	20,6	2,1	4,7	0,5	7,8	1,2	9,3	4,4	15,0	8,1	10,9	0,3	1,8	0,5	6,4	6,4
VII	Nhiệt độ	26,8	31,8	31,6	32,1	33,9	31,7	30,9	29,8	29,3	29,0	28,6	29,2	26,0	30,2	29,7	30,1	30,2
	Vận tốc		2,1	1,8	1,6	1,7	1,7	1,2	1,3	1,6	1,6	1,5	1,9	1,5	1,8	1,3	1,9	2,0
	Tần suất	48,4	12,5	0,2	1,7	0,2	4,6	0,8	10,9	3,3	21,7	10,7	19,4	0,2	2,9	1,5	6,7	2,7
	Nhiệt độ	26,1	26,9	24,6	27,8	25,7	27,9	27,6	27,3	27,6	26,4	26,4	27,1	29,6	27,4	29,0	29,0	28,1
	Vận tốc		2,0	2,0	3,9	2,0	1,8	1,5	1,7	1,9	1,7	1,5	2,2	1,0	1,4	2,1	1,6	1,4
	Tần suất	46,6	21,4	2,3	3,6	0,6	5,2	1,2	6,1	3,1	15,9	9,3	13,9	1,0	2,8	0,4	7,1	5,8
VIII	Nhiệt độ	26,6	29,6	30,3	30,6	30,5	30,5	29,1	29,1	26,8	26,8	27,5	26,5	27,2	27,5	28,2	28,8	28,8
	Vận tốc		2,1	1,9	1,8	1,5	1,8	1,4	1,6	1,3	1,4	1,4	1,4	1,3	2,0	1,5	1,8	1,9
	Tần suất	33,3	25,2	2,9	4,8	0,6	6,4	1,8	6,1	3,1	14,7	9,1	8,2	0,6	1,8		7,6	6,8
	Nhiệt độ	26,3	30,6	31,3	31,1	31,4	31,6	20,1	29,2	27,3	27,5	27,5	27,0	28,1	29,9	29,5	29,5	29,6
	Vận tốc		2,1	2,0	1,9	1,5	1,7	1,4	1,6	1,3	1,4	1,4	1,4	1,2	1,5		2,0	2,1
	Tần suất	59,8	15,3	1,3	1,6	0,5	3,2	0,3	6,7	3,2	18,0	9,1	23,3	1,6	4,6	1,1	6,2	4,0

IX	ban đêm	26,7	26,9	26,8	28,4	28,7	27,0	31,3	26,5	26,0	25,9	26,7	26,2	26,6	26,0	28,2	27,3	26,7	
	Trung bình cả ngày	45,9	30,0	4,0	4,1	1,1	4,8	0,7	6,2	3,6	12,6	4,8	1,5	7,7	0,5	2,5	10,9	1,6	1,4
	Nhiệt độ	25,6	28,0	28,7	27,8	28,8	29,4	28,2	25,9	24,7	24,9	25,4	25,1	25,2	26,4	27,1	25,3	27,1	28,5
	Vận tốc	31,6	2,3	2,0	1,7	1,5	1,5	1,1	1,5	1,8	1,3	1,7	1,3	1,0	1,2	1,1	1,1	1,8	2,3
	Tần suất	25,4	33,5	5,0	3,7	1,6	5,7	0,8	6,7	3,7	11,1	4,6	4,6	0,3	1,1	0,5	9,1	9,1	8,0
	Nhiệt độ	60,1	29,3	29,5	29,2	29,2	30,5	30,8	26,0	25,4	25,1	25,7	25,5	24,2	27,7	25,4	28,4	28,4	29,0
	Vận tốc	25,7	2,3	2,0	1,8	1,6	1,5	1,0	1,4	1,4	1,3	1,4	1,3	1,0	1,1	1,0	1,9	1,9	2,4
	Tần suất	43,6	24,0	2,2	4,8	0,3	3,3	0,6	5,3	3,3	15,3	5,3	13,1	0,8	4,7	4,7	1,1	13,9	2,0
	Nhiệt độ	22,5	24,8	25,7	25,9	25,9	26,0	21,4	25,9	23,5	24,6	25,1	24,9	24,9	25,9	25,9	25,2	25,7	25,5
	Vận tốc	29,2	2,1	2,0	1,6	1,0	1,7	1,5	1,6	1,6	2,8	2,4	2,4	1,3	1,2	1,2	1,2	1,7	1,8
X	Trung bình cả ngày	43,6	34,3	3,4	6,4	1,0	7,6	1,0	7,1	2,1	9,2	2,1	4,4	0,1	4,2	1,5	9,3	6,3	
	Nhiệt độ	22,5	25,1	25,8	25,8	27,8	26,7	27,5	21,0	23,7	23,2	24,0	22,8	22,6	22,9	25,5	24,9	24,9	
	Vận tốc	29,2	2,0	2,0	1,8	1,6	1,7	1,6	1,5	1,5	1,4	1,5	1,4	1,0	1,2	1,2	1,5	2,0	
	Tần suất	22,0	36,8	4,7	6,8	1,2	9,0	1,5	7,8	2,6	7,6	2,1	4,0	0,2	1,2	1,2	6,8	6,5	
	Nhiệt độ	57,9	26,3	26,6	27,0	27,1	27,3	27,6	24,9	23,3	23,2	24,0	23,0	22,6	24,2	27,6	27,1	26,4	
	Vận tốc	22,8	2,3	2,2	1,8	1,8	1,7	1,7	1,7	1,5	1,4	1,4	1,4	1,0	1,2	1,2	1,8	2,4	
	Tần suất	41,8	30,2	1,3	5,6	0,8	5,4	0,3	5,9	1,3	11,8	2,1	5,1	9,2	9,2	2,0	13,3	5,9	
	Nhiệt độ	19,2	22,5	20,9	23,3	23,0	24,4	26,6	22,2	24,9	23,1	24,0	22,5	22,6	22,6	23,3	22,9	22,0	
	Vận tốc	19,2	1,5	1,2	1,8	1,3	1,6	1,0	1,4	1,4	1,6	1,5	1,4	1,2	1,2	1,1	1,4	1,3	
	Tần suất	41,8	37,6	3,9	5,4	1,1	5,4	0,5	6,2	3,0	5,5	1,9	3,6	0,3	3,6	1,1	13,8	7,1	
XI	Trung bình cả ngày	18,7	14,7	11,4	22,7	20,6	24,3	22,9	21,9	22,4	21,4	21,7	23,0	19,3	20,0	20,0	20,7	21,4	
	Nhiệt độ	18,7	16,4	12,2	21,5	20,6	23,6	21,8	21,3	21,8	21,0	20,8	21,7	19,3	20,0	20,0	20,7	21,4	
	Vận tốc	31,6	2,0	1,8	1,7	1,8	1,6	1,6	1,2	1,4	1,4	1,6	1,3	2,0	1,3	1,3	1,5	1,7	
	Tần suất	18,7	36,2	6,0	5,7	1,3	7,0	0,6	8,0	3,6	5,0	1,6	2,9	1,5	1,5	0,6	10,4	9,6	
	Nhiệt độ	52,0	14,7	11,4	22,7	20,6	24,3	22,9	21,9	22,4	21,4	21,7	23,0	19,3	20,0	21,8	21,9	21,8	
	Vận tốc	19,5	2,3	1,9	1,6	1,6	1,6	1,2	1,4	1,4	1,4	1,6	1,2	1,1	1,1	1,5	1,7	1,9	
	Tần suất	19,5	39,6	0,9	4,9	0,9	3,0	0,2	3,7	2,1	6,3	2,3	4,6	0,7	6,7	1,8	18,8	3,5	
	Nhiệt độ	19,5	20,0	20,0	19,6	20,7	21,2	17,2	19,5	20,3	20,4	19,8	20,6	19,3	19,1	19,1	19,7	19,7	
	ban đêm	26,7	26,9	26,8	28,4	28,7	27,0	31,3	26,5	26,0	25,9	26,7	26,2	26,6	26,0	28,2	27,3	26,7	

XII	Trung bình cả ngày	Vận tốc	1,6	1,0	1,9	2,2	1,5	1,0	1,2	1,3	1,3	1,5	1,4	2,0	1,3	1,2	1,4	1,1	
		Tần suất	38,4	4,2	7,5	1,4	6,7	0,4	6,9	2,6	4,7	1,0	2,4	0,2	2,2	1,8	11,2	7,5	
		Nhiệt độ	16,1	17,2	17,7	18,3	19,3	17,4	19,2	17,3	17,2	18,8	17,9	19,8	15,5	16,9	17,2	19,3	
		Vận tốc	2,0	2,1	2,0	1,7	1,5	1,2	1,5	1,6	M	1,2	1,2	1,0	1,3	1,4	1,5	1,9	
		Tần suất	29,9	4,8	8,0	1,8	7,5	0,2	9,5	3,7	4,1	0,9	1,7	0,3	1,2	0,9	11,2	9,2	
		Nhiệt độ	15,8	18,3	19,1	18,6	20,2	15,7	20,0	17,6	17,6	17,6	17,9	19,0	19,8	16,7	21,0	18,9	20,4
		Vận tốc	2,2	2,3	1,8	1,9	1,9	2,0	1,5	1,5	1,3	1,3	1,3	1,2	1,0	1,4	1,8	1,7	2,0
		Tần suất	47,0	3,5	6,9	0,8	5,7	0,6	3,5	1,2	5,4	1,2	3,2	3,2		3,5	3,0	18,0	5,3
		Nhiệt độ	16,4	15,4	15,5	17,5	17,6	18,0	16,6	16,0	16,7	19,7	17,1	17,1		15,0	15,3	15,8	17,0
	Vận tốc	1,7	1,8	2,2	1,0	1,6	1,0	1,5	1,5	1,8	1,3	1,2	1,3		1,2	1,2	1,4	1,8	
Trạm Hải Dương																			
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	13,6	5,5	2,1	0,7	9,2	4,1	25,1	1,4	3,0	0,6	1,4	0,4	2,0	0,9	9,3	5,6	
		Nhiệt độ	15,2	14,1	14,2	15,7	17,1	18,3	19,4	20,3	19,9	19,1	18,4	17,6	17,6	17,6	15,6	14,3	
		Vận tốc	3,5	4,0	3,0	2,0	2,3	2,6	2,6	2,6	2,5	1,4	1,5	1,6	1,5	1,9	2,0	3,0	
		Tần suất	9,5	6,5	1,8	1,0	8,8	5,1	16,4	13,0	3,0	0,9	1,5	0,6	0,6	2,5	1,3	12,5	8,2
		Nhiệt độ	14,9	13,9	15,5	16,4	17,9	18,8	20,9	22,8	21,2	19,3	19,9	18,8	18,8	18,8	17,1	15,6	11,3
II		Vận tốc	3,6	4,1	2,7	2,2	2,0	2,2	2,5	2,6	2,1	1,5	1,6	1,4	1,6	2,2	2,1	2,9	
		Tần suất	17,7	4,3	2,5	0,5	9,5	3,0	35,0	1,6	3,0	0,1	1,3	0,3	1,4	0,4	5,8	2,8	
		Nhiệt độ	15,4	14,4	13,3	14,2	16,2	17,5	18,7	18,0	18,4	17,4	16,1	15,9	15,4	16,5	15,5	11,4	
		Vận tốc	3,3	3,1	3,3	1,5	2,5	3,3	2,6	2,3	1,9	1,0	1,4	2,0	1,4	1,0	2,0	3,1	
		Tần suất	7,6	5,2	2,2	0,9	7,9	7,6	34,2	2,0	2,5	0,4	0,5	0,1	1,4	0,5	6,5	2,6	
		Nhiệt độ	15,7	13,2	14,4	15,5	17,4	19,3	20,0	20,2	19,6	18,8	20,3	19,2	18,4	15,7	15,6	14,4	
		Vận tốc	3,7	4,5	2,7	1,7	2,1	2,3	2,5	2,8	1,8	1,2	1,2	1,0	1,5	1,1	2,0	3,1	
		Tần suất	6,0	7,4	2,5	0,9	8,2	9,2	23,9	2,6	2,9	0,2	0,9	0,1	1,8	0,5	8,8	4,7	
		Nhiệt độ	16,2	13,2	13,9	14,8	17,3	19,9	21,0	20,4	21,4	22,5	21,5	19,2	19,7	14,9	16,0	14,5	
		Vận tốc	3,7	4,7	2,4	1,6	2,0	2,1	2,4	2,6	2,0	1,0	1,3	1,0	1,5	1,0	2,1	3,1	
	Tần suất	9,1	3,0	11,8	0,9	7,7	6,0	44,8	1,3	2,1	0,5	0,1	0,1	1,1	0,5	4,2	0,5		

	ban đêm	Nhiệt độ	15,3	13,1	13,1	11,5	16,2	17,4	18,2	19,5	19,8	17,2	17,0	12,9		16,2	16,4	11,7	13,2
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	9,6	3,6	4,1	3,1	1,9	2,2	2,6	2,6	3,3	1,7	1,2	1,0		1,6	1,2	1,6	3,2
		Tần suất	18,6	12,3	3,8	2,0	0,8	8,5	10,5	44,0	3,8	4,1	0,4	0,7	0,1	1,3	0,7	4,3	2,7
		Nhiệt độ	8,7	15,9	15,9	17,8	19,8	20,2	21,1	21,2	22,6	20,1	21,1	19,7	20,2	19,8	18,9	18,4	17,3
		Vận tốc	18,7	3,3	3,8	3,6	1,9	1,9	2,4	2,1	2,8	2,1	1,5	1,5	1,5	1,5	2,1	1,7	2,6
III	Trung bình ban ngày	Tần suất	10,6	12,6	4,1	2,0	1,0	10,0	13,8	32,0	5,9	3,8	0,5	0,9	0,2	1,9	0,9	5,9	4,1
		Nhiệt độ	18,4	16,0	15,9	17,3	20,1	20,4	21,2	21,7	23,4	21,4	20,8	23,6	20,2	19,9	18,3	18,4	17,2
		Vận tốc	8,0	3,5	3,9	3,4	2,6	1,8	2,3	2,3	2,9	2,2	1,5	1,5	1,5	1,5	2,1	1,9	2,9
		Tần suất	21,6	12,0	3,5	1,9	0,7	6,9	7,1	56,3	1,6	4,5	0,2	0,5		0,7	0,4	2,7	0,4
		Nhiệt độ	6,7	15,8	15,8	16,8	19,4	19,9	20,8	20,8	19,8	19,0	21,6	15,9	19,8	19,8	20,0	18,4	17,6
		Vận tốc	22,1	3,2	3,6	3,8	1,0	2,1	2,4	2,5	2,5	2,0	1,5	1,5	1,3	2,0	2,0	1,3	1,6
		Tần suất	8,0	5,3	1,8	1,8	0,8	9,5	10,2	53,7	5,1	5,1	0,5	0,5	0,1	0,7	0,1	3,0	1,5
IV	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	21,6	20,0	18,6	21,1	23,4	23,4	24,1	24,2	24,9	21,7	33,9	23,4	22,4	24,1	21,2	21,0	21,1
		Vận tốc	6,7	3,5	3,9	3,0	2,4	2,5	2,5	2,8	3,1	2,4	2,4	1,4	1,0	1,5	2,3	2,3	2,4
		Tần suất	22,1	6,4	2,4	1,9	1,4	10,0	11,2	42,7	7,4	6,9	0,8	0,7	0,2	0,8	0,2	4,2	2,8
		Nhiệt độ	9,3	20,2	18,7	21,4	23,5	23,2	24,0	25,0	25,8	25,3	26,0	24,7	22,4	24,4	21,4	21,1	21,0
		Vận tốc	21,3	3,6	3,4	2,4	2,3	2,2	2,3	2,8	3,1	2,5	2,6	1,5	1,0	1,7	1,5	2,4	2,5
		Tần suất	5,6	4,3	1,1	1,7	0,3	9,1	9,2	65,0	3,3	3,3	0,1	0,2		0,5		1,7	0,2
V	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	26,2	19,6	18,4	21,2	22,9	23,3	24,1	23,7	22,8	23,3	23,1	19,4	23,6	23,6	20,7	20,7	22,0
		Vận tốc	4,5	3,4	4,9	3,6	3,0	2,8	2,8	2,8	2,9	2,1	1,0	1,0	1,2	1,2		1,9	2,0
		Tần suất	26,7	5,9	2,1	1,9	1,1	10,4	9,3	47,9	5,5	5,2	0,9	1,4	0,5	4,1	0,4	3,7	2,7
		Nhiệt độ	6,7	24,7	21,8	26,0	25,1	27,1	27,4	27,6	28,8	28,8	30,4	30,6	31,2	28,7	26,4	25,3	24,9
		Vận tốc	25,8	3,3	2,9	2,5	2,2	2,4	2,8	2,9	3,2	2,4	1,9	1,8	1,9	1,4	2,0	2,4	3,4
		Tần suất	18,7	8,1	2,0	2,1	1,6	11,7	10,4	36,5	6,3	6,0	1,4	2,2	0,9	1,4	0,6	4,6	4,2
		Nhiệt độ	15,3	25,2	24,3	26,5	25,2	27,4	27,6	28,7	29,4	30,0	31,5	31,5	31,5	31,1	27,6	26,0	25,1
		Vận tốc	25,8	3,2	2,8	2,4	2,0	2,1	2,6	2,9	3,3	2,4	2,1	1,9	2,0	1,4	2,2	2,5	3,3
		Tần suất	18,7	3,7	2,3	1,6	0,6	9,0	8,3	59,5	4,6	4,3	0,5	0,5	0,1	0,9	0,2	2,8	1,1
		Nhiệt độ	25,8	23,5	25,3	25,4	24,9	26,7	27,2	27,0	27,6	27,1	27,1	26,4	28,3	25,0	28,4	24,1	24,1



VI	Trung bình cả ngày	7,0	3,7	3,0	2,7	2,8	2,7	3,2	2,8	3,1	2,5	1,2	1,5	1,0	1,5	2,4	2,9
		27,7	26,4	27,0	27,0	28,4	28,4	28,8	29,0	29,2	29,1	29,3	31,0	30,7	30,0	27,4	26,7
			2,9	3,0	2,5	2,0	2,4	2,4	2,5	2,7	2,6	2,7	2,4	1,9	1,6	2,8	3,9
	Trung bình ban ngày	5,4	8,3	2,0	3,4	2,4	12,2	8,0	24,6	5,5	9,4	2,6	3,8	1,8	2,9	8,7	3,2
		28,3	26,7	27,0	27,3	28,0	28,4	29,0	29,8	29,5	29,6	30,0	32,5	30,9	31,0	28,0	27,2
			2,9	3,1	2,5	2,0	2,2	2,4	2,4	2,5	2,7	2,6	3,0	1,0	1,6	2,9	3,7
VII	Trung bình ban đêm	8,6	4,3	0,7	1,8	0,9	12,2	6,4	51,8	4,5	7,9	1,0	1,3	0,1	1,2	4,0	2,1
		27,4	25,8	27,0	26,3	28,7	27,8	28,6	28,6	28,8	28,4	27,5	27,7	27,3	27,6	26,3	25,9
			2,8	2,8	2,3	1,7	2,6	2,9	2,8	3,0	2,8	1,9	2,9	1,0	1,5	2,8	4,2
	Trung bình ban ngày	10,1	3,6	0,8	3,1	1,4	8,7	5,4	43,2	5,2	11,7	2,0	3,0	0,4	2,9	6,3	1,5
		28,6	27,6	28,1	27,2	27,7	28,3	29,3	29,4	30,1	29,6	29,9	31,2	29,6	30,2	29,0	27,9
			2,9	2,2	2,4	2,8	2,3	2,4	2,4	2,8	3,1	2,7	2,8	3,0	2,8	2,8	4,1
VIII	Trung bình cả ngày	8,5	4,7	1,0	3,8	1,7	8,9	6,6	31,5	6,0	12,1	2,7	3,4	0,6	3,9	10,1	1,8
		28,7	27,9	28,5	27,3	27,9	28,6	29,4	29,9	30,2	29,9	30,6	32,7	30,6	30,7	29,5	27,9
			3,0	2,0	2,6	3,3	2,2	2,3	2,6	2,6	2,8	2,3	2,2	1,6	2,4	2,9	3,0
	Trung bình ban ngày	11,6	2,6	0,6	2,4	1,1	8,5	4,2	55,2	4,4	11,2	1,2	2,7	0,1	1,8	2,4	1,2
		28,6	27,1	27,5	27,0	27,5	28,0	29,1	29,0	29,9	29,1	28,3	29,2	24,9	28,9	26,8	27,9
			2,7	2,6	2,0	2,0	2,3	2,6	2,9	3,7	2,6	3,8	2,4	1,0	3,6	2,6	5,8
VIII	Trung bình cả ngày	14,0	8,6	1,8	4,6	1,8	12,3	3,9	30,3	4,3	8,5	1,4	2,8	0,4	3,3	12,1	2,4
		27,9	27,3	27,2	27,3	27,7	27,7	28,6	28,5	29,1	28,7	29,5	29,3	29,3	29,1	28,4	27,7
			2,7	3,2	2,4	2,0	2,3	2,1	2,5	2,3	2,2	2,6	2,0	1,6	2,0	3,0	3,1
	Trung bình ban ngày	10,8	8,7	2,2	5,7	2,4	13,4	3,2	19,9	3,7	7,7	2,0	2,9	0,4	4,3	18,2	3,5
		28,0	27,8	27,6	27,6	27,7	27,7	29,4	28,8	29,2	29,2	29,7	29,7	30,0	29,4	28,7	28,0
			2,2	2,9	2,2	1,6	2,1	2,1	2,3	2,2	2,3	2,6	1,8	1,7	2,2	2,8	3,3
VIII	Trung bình ban ngày	20,9	8,4	1,3	3,5	1,2	11,1	4,7	41,5	4,8	9,1	0,8	2,7	0,5	2,1	6,2	13
		27,9	26,7	26,9	26,9	27,8	27,7	29,9	28,4	29,0	28,3	29,0	29,4	28,5	28,6	27,5	26,6
			2,6	3,6	2,7	2,8	2,7	2,2	2,6	2,4	2,1	2,5	2,3	1,5	1,6	3,4	2,7

IX	Trung bình cả ngày	Tần suất	14,1	16,7	2,8	5,9	1,8	10,7	2,9	24,6	1,9	5,2	0,4	1,7	0,4	2,4	0,6	15,6	6,4	
	Nhiệt độ		27,3	26,0	26,1	26,6	27,5	27,0	27,8	27,8	28,7	28,0	28,6	28,3	28,8	28,5	28,1	28,0	28,0	
	Vận tốc			3,5	3,2	2,7	3,0	2,5	2,1	2,3	2,5	2,0	1,5	2,1	2,0	1,6	2,6	2,7	3,0	
X	Trung bình ban ngày	Tần suất	8,9	18,5	4,0	5,6	2,6	9,4	2,7	14,4	2,2	4,0	0,6	2,2	0,6	2,6	10,0	20,2	9,4	
	Nhiệt độ		27,2	26,3	26,2	26,7	27,8	27,1	28,2	28,4	29,0	28,8	28,9	27,6	29,4	29,0	29,0	28,6	28,5	27,1
	Vận tốc			3,5	3,2	2,8	2,8	2,6	2,0	2,4	2,4	2,2	1,6	2,2	2,1	1,8	2,6	2,9	3,0	
XI	Trung bình ban đêm	Tần suất	19,1	14,7	1,4	6,3	1,0	12,1	3,2	36,0	1,5	6,5	0,1	1,1	0,1	2,2	0,3	10,5	3,0	
	Nhiệt độ		27,3	25,6	25,9	26,5	26,5	27,0	27,5	27,6	28,3	27,4	27,1	27,2	27,2	31,8	26,1	26,9	26,0	
	Vận tốc			3,4	3,2	2,6	3,6	2,4	2,4	2,2	2,6	1,8	1,0	1,9	2,0	1,2	1,5	2,4	2,8	
XII	Trung bình cả ngày	Tần suất	15,1	28,8	4,1	4,6	0,9	8,6	3,2	20,5	1,6	2,5	0,3	0,6		1,4	0,9	13,2	8,8	
	Nhiệt độ		24,3	22,6	23,6	24,2	26,3	25,6	26,7	26,0	28,0	27,1	26,0	26,3	26,7	26,8	25,8	24,5	23,5	
	Vận tốc			3,6	3,6	2,4	2,1	2,4	2,2	2,2	2,6	1,9	1,5	1,6	1,8	2,7	2,7	2,7	3,3	
X	Trung bình ban ngày	Tần suất	6,8	28,9	5,2	4,5	1,4	8,1	3,7	11,6	2,0	1,8	0,4	0,6		1,7	1,5	15,8	12,8	
	Nhiệt độ		24,8	23,0	23,8	25,1	26,4	26,2	27,2	27,5	29,0	29,2	26,5	26,7	26,7	28,2	26,1	25,2	23,7	
	Vận tốc			3,6	3,8	2,2	2,0	2,5	2,4	2,4	2,9	1,9	1,7	1,6	1,8	2,2	2,9	2,9	3,5	
XI	Trung bình ban đêm	Tần suất	23,5	28,6	Aft	4,8	0,3	9,2	2,5	31,2	1,3	3,4	0,1	0,7		1,0	0,1	10,1	3,9	
	Nhiệt độ		24,2	22,0	23,1	23,1	25,8	24,8	25,8	25,3	26,1	25,6	21,7	26,0	26,0	23,8	22,6	23,1	22,7	
	Vận tốc			3,7	3,2	2,6	2,5	2,3	2,0	2,0	2,0	1,8	1,0	1,6	1,6	1,6	4,0	2,4	2,5	
XII	Trung bình cả ngày	Tần suất	17,3	28,5	5,9	4,9	1,0	8,9	2,8	18,4	0,6	2,4	0,3	0,5	0,2	1,1	0,3	17,1	7,1	
	Nhiệt độ		20,1	18,8	19,5	21,2	23,8	23,0	24,1	23,7	21,1	25,0	26,4	26,0	26,0	24,7	23,9	21,3	19,6	
	Vận tốc			3,5	4,2	2,8	2,3	2,3	2,2	2,1	1,3	2,0	2,5	1,6	1,7	1,8	2,4	2,6	3,5	
XI	Trung bình ban ngày	Tần suất	8,9	28,8	7,3	4,1	1,6	7,7	2,4	9,9	0,4	2,8	0,5	0,7	0,4	1,5	0,6	21,6	9,7	
	Nhiệt độ		20,9	19,0	20,1	22,4	24,0	23,8	25,2	25,8	25,7	26,3	26,4	27,0	22,9	26,3	23,9	21,8	20,1	
	Vận tốc			3,5	4,3	3,0	2,4	2,5	2,0	2,4	1,7	2,3	2,5	1,7	1,7	1,7	2,4	2,7	3,5	
XII	Trung bình ban đêm	Tần suất	25,8	28,0	4,1	5,9	0,3	10,4	3,2	28,8	0,9	2,0		0,3		0,6		11,6	3,9	
	Nhiệt độ		19,9	18,5	18,4	20,4	23,2	22,3	22,8	22,9	18,8	22,9	26,4	20,0	20,0	20,4	20,0	20,0	18,4	
	Vận tốc			3,1	3,9	2,7	1,5	2,1	2,0	1,9	1,2	1,5		4,5	2,0	2,0	1,9	1,9	3,7	
Trung bình	Tần suất	17,2	27,1	6,6	3,2	OS	9,5	3,2	24,0	1,0	3,8	0,8	1,5	0,4	1,8	0,4	12,8	6,0		

	cả ngày	Nhiệt độ	16,6	14,8	15,0	16,6	19,6	19,7	20,8	20,8	22,0	20,4	23,6	20,8	19,0	18,8	19,3	17,3	16,0	
		Vận tốc		3,7	4,6	3,1	1,7	2,0	2,4	2,2	2,1	2,1	1,7	1,7	1,7	1,6	1,7	2,2	2,8	
	Trung bình ban ngày	Tần suất	11,5	26,4	8,0	2,8	1,1	8,8	3,7	11,8	1,3,	2,7	1,5	1,5	1,9	0,5	1,7	0,7	18,2	8,9
		Nhiệt độ	15,1	14,9	16,7	18,2	20,1	21,6	22,4	23,0	23,5	23,8	22,4	20,6	20,6	19,9	17,9	16,0	16,0	
		Vận tốc		3,9,	4,8	3,5	1,8	1,9	2,5	2,4	2,1	2,2	1,8	1,9	1,8	1,7	1,8	2,3	3,0	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	20,8	27,8	5,0	3,7	0,7	10,3	2,7	31,4	0,7	5,0	0,1	0,9	0,3	1,9	0,1	6,7	2,7	
		Nhiệt độ	16,4	14,6	15,2	16,6	16,4	19,2	19,5	20,2	19,8	18,5	21,0	18,3	15,8	17,1	15,9	15,7	16,1	
		Vận tốc		3,6	4,1	2,8	1,6	2,1	2,4	2,2	2,0	2,0	1,0	1,1	1,5	1,4	1,0	1,8	2,4	
		Trạm Thái Bình																		
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	23,4	11,8	3,2	6,7	4,0	22,0	3,9	8,4	1,9	3,2	0,6	0,6	0,4	0,8	0,9	16,8	14,8	
		Nhiệt độ	15,0	13,9	15,0	16,7	18,1	18,2	19,5	19,4	21,0	22,4	22,3	21,8	20,6	17,3	16,3	13,9	13,8	
		Vận tốc		2,5	2,5	2,6	3,1	2,6	2,7	2,4	2,7	3,7	2,3	2,6	3,2	2,0	2,1	3,0	2,9	
		Tần suất	17,0	11,9	4,5	7,8	5,6	16,2	3,4	4,7	1,5	4,0	0,9	0,9	0,6	0,8	1,0	18,3	17,9	
		Nhiệt độ	15,3	14,1	15,5	16,8	18,4	19,0	20,3	20,8	22,1	23,2	23,0	23,3	21,2	18,0	16,2	11,4	13,9	
		Vận tốc		2,6	2,4	2,6	3,1	2,5	2,8	2,2	3,1	4,1	2,7	2,7	3,6	2,5	2,2	3,1	3,1	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	32,8	11,7	1,5	5,5	2,2	29,1	4,5	13,0	2,2	2,2	0,3	0,2	0,8	0,6	15,0	11,0		
		Nhiệt độ	14,8	13,6	13,2	16,5	17,2	17,6	18,7	18,8	19,3	20,8	19,8	11,0	17,3	16,6	16,5	13,1	13,6	
		Vận tốc		2,3	2,6	2,6	3,2	2,6	2,5	2,5	2,4	2,9	1,0	2,0	3,6	1,8	2,8	2,6		
	Trung bình cả ngày	Tần suất	18,7	8,0	1,2	5,6	4,3	27,4	7,5	11,5	3,3	3,9	0,4	0,3	0,1	0,4	0,3	12,8	13,0	
		Nhiệt độ	15,9	13,8	13,9	14,3	18,1	18,3	19,8	20,3	21,2	22,9	22,1	21,3	16,0	14,7	19,1	13,1	13,1	
		Vận tốc		2,6	1,8	2,1	2,9	2,8	3,0	2,6	3,2	3,3	2,4	2,5	4,0	2,2	2,2	2,7	2,9	
	Trung bình ban ngày	Tần suất	13,8	9,1	1,9	6,2	5,2	21,1	6,9	7,5	3,3	5,4	0,5	0,3	0,4	0,4	0,5	14,4	17,0	
		Nhiệt độ	16,9	13,8	13,7	14,5	18,6	18,9	20,4	21,2	21,9	23,3	22,1	22,0	11,6	11,6	19,1	13,1	13,3	
		Vận tốc		2,8	1,7	2,1	2,8	2,7	2,8	2,6	3,4	_3J_	2,0	3,0	2,3	2,2		3,1	3,1	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	23,6	6,9	0,5	5,0	3,2	31,2	8,2	15,9	3,4	2,2	0,2	0,3	0,2	0,3		11,0	8,5	
		Nhiệt độ	15,2	13,8	14,5	13,9	17,2	17,9	19,1	19,8	20,5	21,9	20,6	20,6	16,0	14,9		12,8	12,6	
		Vận tốc		2,3	2,0	2,1	3,0	2,9	3,1	2,6	2,9	3,1	4,0	2,0	4,0	2,0		2,6	2,4	
III	Trung bình	Tần suất	21,9	4,9	1,5	4,5	4,5	31,5	10,0	17,2	5,9	5,1	0,4	0,4	0,1	0,1	0,8	8,5	4,6	

IV	cả ngày	Nhiệt độ	18,2	17,4	17,8	19,8	10,8	20,6	21,3	22,9	23,2	21,6	22,6	24,5	22,6	19,4	16,4	16,0	
		Vận tốc		2,0	1,9	2,8	2,5	2,7	2,8	3,5	3,7	3,2	3,2	2,8	4,0	3,5	2,0	2,6	3,0
	Trung bình ban ngày	Tần suất	8,1	2,2	5,7	5,3	27,7	8,9	8,9	12,7	7,0	6,0	0,8	0,4	0,1	0,1	1,5	9,8	6,4
		Nhiệt độ	8,4	17,4	18,4	19,8	20,2	II, 1	22,3	22,3	23,5	23,8	24,6	25,8	24,5	23,3	19,8	16,7	16,3
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	25,7	1,9	2,0	3,0	2,4	2,7	2,7	2,8	3,8	3,7	3,2	2,0	4,0	3,0	1,8	2,6	3,1
		Tần suất	18,1	0,7	3,2	3,8	35,6	11,1	20,2	22,1	4,8	4,1		0,4		0,2	0,1	7,0	2,6
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	17,8	17,3	16,5	19,7	19,4	20,2	20,7	20,7	22,1	22,2	19,4	19,4		21,9	15,0	15,9	15,1
		Vận tốc	21,8	2,0	1,8	2,5	2,5	2,7	2,7	2,7	3,2	3,7		3,6		4,0	4,0	2,5	2,6
	Trung bình ban ngày	Tần suất	12,8	0,7	2,4	2,9	26,7	8,3	23,2	24,2	11,4	11,6	0,9	0,7	0,1	0,1	0,1	4,1	1,2
		Nhiệt độ	21,9	22,4	21,7	21,9	22,8	23,2	23,9	25,1	25,2	25,2	27,5	24,9	22,6	21,8	23,6	20,1	20,7
Trung bình ban đêm	Vận tốc	22,9	2,8	2,5	3,0	2,1	2,7	2,7	2,5	3,6	3,7	4,8	3,1	1,5	3,0	1,5	2,5	3,5	
	Tần suất	21,7	0,9	2,9	3,7	22,7	7,8	23,9	20,8	13,6	12,4	1,8	1,0	0,2	0,2	0,2	5,5	2,2	
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	20,8	23,7	22,2	22,3	23,2	23,2	23,9	25,1	25,7	25,8	27,5	25,4	22,6	21,8	23,6	21,0	20,7	
	Vận tốc	26,0	2,3	1,9	2,7	2,3	2,7	2,7	2,7	3,8	4,0	4,8	2,9	1,5	3,0	1,5	2,5	3,5	
Trung bình ban ngày	Tần suất	22,9	0,4	1,9	2,0	31,3	8,9	8,9	31,0	8,8	10,7		0,3				2,5		
	Nhiệt độ	21,7	19,5	20,8	21,2	22,5	22,5	22,5	23,5	24,3	24,3	28,6	23,0	22,6	21,8	23,6	18,8	20,7	
Trung bình ban đêm	Vận tốc	20,8	4,0	3,5	3,5	2,4	2,7	2,7	2,4	3,3	3,3		4,0				2,5		
	Tần suất	26,0	0,9	2,5	2,0	12,1	4,5	26,7	23,3	14,6	20,7	2,8	2,3	0,4	0,4	0,5	6,3	3,6	
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	12,0	26,5	25,9	27,1	26,7	26,7	26,7	27,5	28,1	28,6	29,9	30,3	28,4	31,9	24,9	24,6	24,0	
	Vận tốc	26,4	2,4	2,1	2,5	2,3	2,1	2,1	2,4	3,2	3,7	3,9	2,6	3,6	2,0	2,3	3,2	2,8	
Trung bình ban ngày	Tần suất	29,6	1,3	3,1	2,8	10,0	3,8	26,9	14,8	15,8	22,9	4,3	3,7	0,4	0,5	0,4	6,9	5,1	
	Nhiệt độ	25,8	26,9	26,3	27,6	27,4	26,9	26,9	28,5	28,9	29,4	30,1	30,6	30,7	33,2	25,7	25,3	24,3	
Trung bình ban đêm	Vận tốc	25,8	2,6	2,1	2,5	2,4	2,2	2,2	2,7	3,5	3,8	4,2	2,6	4,0	2,2	1,3	3,4	2,7	
	Tần suất	27,2	0,3	1,8	1,1	14,9	5,4	26,5	33,9	12,9	17,8	1,0	0,5	0,3	0,2	0,7	5,6	1,8	
Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	27,2	24,4	25,1	25,6	26,1	26,5	26,5	27,0	21,0	27,2	28,7	27,7	25,0	26,7	24,2	23,5	23,1	
	Vận tốc	27,5	1,5	2,1	2,4	2,2	1,9	1,9	2,2	2,9	3,5	2,5	2,0	3,0	1,0	3,0	2,9	3,0	
Trung bình ban ngày	Tần suất	27,5	1,8	3,3	1,5	6,9	4,0	4,0	20,7	10,4	20,7	5,2	4,8	1,3	1,8	0,7	7,9	5,1	
	Nhiệt độ	27,5	27,5	27,4	28,1	28,4	28,4	28,4	29,1	2) 4	29,2	29,2	30,4	31,3	29,4	29,8	26,7	26,8	

VII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	2,5	2,6	2,2	2,4	2,3	2,5	2,4	3,3	3,1	3,8	3,2	2,9	2,1	2,8	3,7	3,7		
		Tần suất	15,3	2,0	4,2	2,2	5,6	2,2	3,4	15,5	8,7	18,4	7,4	6,4	2,1	2,0	1,0	9,1	7,5	
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	27,4	28,5	27,5	28,4	29,2	28,9	28,9	29,8	29,9	29,9	29,6	31,3	31,9	31,3	30,1	27,3	27,3	
		Vận tốc	34,8	2,9	2,2	2,2	2,5	2,7	2,7	2,4	3,5	3,2	3,8	3,0	2,9	1,9	2,9	3,0	3,6	
	Trung bình cả ngày	Tần suất	27,1	1,7	2,1	0,5	8,5	27,9	27,6	28,6	28,9	28,5	27,5	27,7	26,6	26,4	27,9	25,7	24,5	
		Nhiệt độ	19,4	2,3	2,4	3,0	2,1	2,3	2,3	2,4	3,1	3,0	4,1	3,6	2,5	2,3	2,0	4,9	4,3	
	VIII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	27,9	1,3	2,6	0,7	5,7	2,2	22,5	M,4	23,8	6,7	7,6	1,9	3,0	1,3	4,7	1,8	
			Nhiệt độ	27,8	27,3	27,9	28,3	29,1	28,9	29,1	29,4	29,5	29,6	29,6	30,0	31,3	30,4	30,9	28,0	28,6
		Trung bình ban đêm	Vận tốc	2,6	3,2	2,5	5,0	2,3	2,8	2,8	2,7	3,3	3,0	3,3	2,8	2,9	2,2	3,2	3,4	3,0
			Nhiệt độ	12,0	13	3,8	1	5,3	1,8	1,8	15,5	8,7	22,4	8,9	9,4	2,8	4,4	2,1	6,4	2,8
Trung bình cả ngày		Vận tốc	27,7	27,6	28,0	28,7	29,4	29,2	29,2	30,1	29,9	30,1	30,1	30,5	31,9	31,1	31,5	28,6	28,7	
		Nhiệt độ	26,8	2,9	2,5	5,1	2,4	2,8	2,8	2,7	3,3	2,9	3,3	2,7	2,8	2,2	2,9	3,2	3,0	
Trung bình ban ngày		Vận tốc	26,6	1,2	1,2	0,3	6,3	2,7	2,7	30,8	14,0	25,4	4,1	5,4	0,9	1,3	0,4	2,8	0,6	
		Nhiệt độ	27,8	27,0	27,3	26,7	28,8	28,7	28,7	29,0	29,2	29,0	28,8	28,8	28,9	27,5	27,8	26,4	27,7	
Trung bình ban đêm		Vận tốc	3,4	3,5	2,6	4,5	2,2	2,9	2,9	2,7	3,4	3,1	3,2	3,2	3,0	1,9	5,0	3,7	3,2	
		Nhiệt độ	30,9	1,3	5,1	2,0	9,8	3,2	3,2	16,9	7,6	13,6	5,0	6,9	1,3	3,4	2,0	12,4	3,7	
Trung bình cả ngày	Vận tốc	27,4	27,8	26,8	27,3	27,9	28,4	28,4	28,8	29,0	28,4	28,4	29,4	30,0	28,3	28,3	27,9	28,5		
	Nhiệt độ	20,5	2,2	2,9	2,6	2,2	2,6	2,6	2,3	2,6	2,7	2,6	2,5	3,6	2,4	2,4	3,2	2,9		
Trung bình ban ngày	Vận tốc	27,3	2,0	6,1	2,2	6,8	3,4	3,4	10,9	6,6	12,3	5,5	7,8	2,0	3,8	2,7	16,1	5,3		
	Nhiệt độ	41,2	2,1	2,4	2,4	2,1	2,9	2,9	2,2	2,9	3,0	2,6	2,5	3,4	2,1	2,6	3,1	3,0		
Trung bình ban đêm	Vận tốc	27,5	0,4	3,6	1,6	13,9	3,3	3,3	24,9	9,0	15,5	4,2	5,7	0,5	2,7	1,1	7,5	1,5		
	Nhiệt độ	26,7	28,4	26,0	26,6	27,8	28,4	28,4	28,6	28,7	28,2	28,8	27,9	27,0	26", 6	26,6	20,7	26,8		
IX	Trung bình	Vận tốc	4,0	3,0	4,0	3,0	2,4	2,2	2,3	2,3	2,4	2,6	2,5	1,7	2,9	1,8	5,6	2,4		
		Nhiệt độ	38,2	3,9	8,3	3,9	14,6	2,1	2,1	11,2	3,6	5,5	0,9	2,4	0,7	0,9	2,2	12,9	11,7	



	Vận tốc	3,1	2,2	2,6	2,8	2,6	2,9	2,3	2,4	2,8	2,7	2,0	2,0	2,0	2,4	3,3	3,3	
	Tần suất	19,5	2,3	8,4	5,2	13,6	1,66	2,0	2,1	2,8	0,4	1,4	0,5	0,9	0,8	21,6	20,6	
	Nhiệt độ	16,9	18,4	19,3	20,2	21,5	22,1	24,9	24,4	25,9	26,3	24,5	22,6	22,7	21,6	16,0	15,9	
	Vận tốc	3,1	2,1	2,6	2,7	2,9	3,3	2,5	2,5	3,0	2,7	2,0	2,0	2,0	2,3	3,3	3,3	
	Tần suất	47,5	2,5	7,6	4,3	26,5	3,1	9,4	1,0	1,4					0,2	17,4	13,1	
	Nhiệt độ	17,0	15,5	17,4	19,7	19,6	20,3	20,5	21,3	23,1					16,4	14,7	14,6	
	Vận tốc	3,1	2,5	2,5	3,1	2,4	2,5	2,2	2,0	2,0					3,0	3,2	3,3	
	Trạm Nam Định																	
	Tần suất	46	2	4	1	9	4	16	3	5	1	2	-	1	1	25	14	
	Nhiệt độ	16,0	16,0	16,6	16,6	18,2	18,0	18,8	20,6	21,4	21,3	20,9	19,4	17,6	16,3	14,2	13,1	
	Vận tốc	16	2,7	2,2	3	3,1	3,2	2,8	3,1	3,0	2,5	2,0	2,0	1,6	2,0	3,2	14,3	
	Tần suất	16,8	2	4	1	8	3	8	3	5	2	2	1	2	2	28	17	
I	Nhiệt độ	30	15,8	16,7	17,6	19,0	18,2	19,9	21,2	22,6	21,9	21,4	19,4	18,7	17,0	14,5	13,1	
	Vận tốc	12	3,1	2,2	3,2	3,5	3,4	2,6	3,3	3,5	2,5	2,0	2,0	1,7	2,1	3,2	4,7	
	Tần suất	13,7	1	2	1	10	5	26	3	6	1	16,0		13,0	1	22	10	
	Nhiệt độ	3,1	1,8	2,0	3,0	3,2	3,1	2,9	2,8	2,6	2,5	1,5	1,3	1,3	13	3,2	3,6	
	Vận tốc	20	1	3	1	15	6	20	6	8	1	1		173	2	16	10	
	Tần suất	16,1	HI	16,0	18,6	17,2	18,5	19,8	21,0	21,6	23,0	18,5		17,3	17,3	13,8	12,4	
	Nhiệt độ	16	3,1	2,5	2,8	3,2	3,2	2,8	Z,8	2,7	2,3	1,6	1,5	1,5	2,1	3,0	4,4	
	Vận tốc	16	2	3	2	11	6	12	6	9	1	1	1	1	2	19	13	
	Tần suất	16,8	14,6	16,1	18,2	18,3	19,0	20,1	21,4	22,3	23,0	19,5	17,0	17,0	17,6	14,2	12,5	
II	Nhiệt độ	3,9	3,1	2,8	2,8	3,3	3,3	2,6	2,5	2,8	2,3	1,8	1,5	1,5	2,1	3,1	4,6	
	Vận tốc	9	1	3	1	18	6	28	7	7					14	6	6	
	Tần suất	15,7	13,9	15,8	19,6	17,1	18,0	19,2	20,4	20,7		16,0	17,8	17,8	11,5	13,1	12,1	
	Nhiệt độ	3,0	3,0	2,2	2,5	3,2	3,2	2,3	3,0	2,6		1,0	1,5	1,5	1,0	2,8	4,0	
	Vận tốc	24,4	1,2	1,7	1,7	13,8	7,5	28,6	7,8	10,0	1,9	0,9	0,7	0,7	1,0	11,8	6,1	
III	Tần suất	18,7	17,8	20,0	18,5	20,0	20,5	20,6	21,8	22,4	22,4	22,9	19,8	19,8	17,5	16,9	15,7	
	Nhiệt độ	12	12	12	12	12	12	12	12	12								

IV	Trung bình ban ngày	Vận tốc	3,8	3,0	2,9	3,2	Z,s	3,0	2,7	3,0	3,1	3,4	2,2		1,3	2,3	2,9	3,8	
		Tần suất	6,2	1,8	1,6	2,5	11,9	7,1	19,9	7,5	11,1	2,6	1,5	1,5	1,2	1,2	1,5	15,2	8,1
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	17,2	18,6	22,1	18,3	20,6	20,8	21,3	22,4	22,8	22,9	23,1	23,1	20,5	17,4	17,3	16,1	16,1
		Vận tốc	3,9	2,9	3,2	3,0	3,1	2,9	2,8	2,9	3,2	3,3	21,1	21,1	1,2	2,4	2,9	3,9	3,9
	Trung bình cả ngày	Tần suất	4,4	0,6	1,7	0,7	15,8	8,0	37,8	8,0	8,9	1,2	0,2	0,2	0,3	0,4	8,3	3,7	3,7
		Nhiệt độ	16,1	15,1	18,0	19,2	19,6	20,2	20,3	21,2	21,8	20,9	20,8	20,8	16,8	18,0	16,1	14,7	14,7
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	3,6	3,6	2,6	3,8	2,7	3,0	2,6	3,0	3,1	3,8	3,0	3,0	1,5	1,7	A 8	3,4	3,4
		Tần suất	2,6	0,9	2,0	1,2	13,0	5,7	28,7	14,4	18,6	3,1	1,6	1,6	0,1	0,5	5,1	1,6	1,6
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	19,2	20,6	22,2	22,3	23,1	23,1	24,0	24,7	25,0	25,2	24,6	24,6	22,3	20,8	20,5	20,9	20,9
		Vận tốc	4,3	4,5	2,6	2,6	2,9	2,9	2,8	2,8	3,1	3,2	3,1	2,3	1,0	1,7	3,0	3,9	3,9
	Trung bình cả ngày	Tần suất	3,6	1,1	1,8	1,9	10,9	5,9	22,0	15,8	17,7	4,4	2,6	2,6	0,2	0,8	7,4	2,5	2,5
		Nhiệt độ	19,6	21,5	23,5	22,4	23,5	23,7	25,0	25,5	25,7	26,0	25,0	25,0	27,7	20,7	20,8	21,1	21,1
	Trung bình ban ngày	Vận tốc	3,8	4,8	2,6	2,6	3,0	3,0	3,1	3,4	3,4	3,3	2,3	2,3	1,8	1,8	3,1	3,8	3,8
		Tần suất	1,6	0,7	2,2	0,6	15,0	5,5	35,6	13,0	19,5	1,7	0,6	0,6	0,4	0,1	XI 1	0,8	0,8
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	18,2	19,2	21,2	21,8	22,7	22,5	23,3	23,8	24,3	23,1	23,1	22,2	20,2	21,3	19,7	20,5	20,5
		Vận tốc	5,4	4,2	2,7	2,8	2,9	2,8	2,6	2,6	2,7	2,9	2,7	2,5	3,0	1,0	2,6	4,2	4,2
	Trung bình cả ngày	Tần suất																	
		Nhiệt độ																	
V	Trung bình ban ngày	Vận tốc	3,3	2,7	2,8	2,8	2,8	2,7	2,9	3,4	3,0	2,0	2,5	3,8	2,4	2,8	3,5	4,1	4,1
		Tần suất	3,6	0,8	2,9	1,5	5,7	1,2	13,7	13,8	24,5	9,6	5,6	5,6	0,5	2,3	9,6	4,3	4,3
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	25,2	28,4	27,1	27,2	28,2	26,5	28,9	28,6	28,8	29,2	30,3	34,2	29,8	28,0	25,2	25,3	25,3
		Vận tốc	3,2	3,7	2,8	2,7	2,8	2,9	3,1	3,1	3,7	3,1	2,7	2,5	3,5	2,3	3,4	4,3	4,3
	Trung bình cả ngày	Tần suất	2,1		0,7	0,6	5,9	3,5	32,0	15,5	27,3	2,1	1,7	1,7	0,3	0,1	5,8	1,8	1,8
		Nhiệt độ	24,2		25,1	25,4	26,2	27,6	27,0	26,8	27,0	26,4	27,2	26,6	36,0	24,8	23,9	24,1	24,1
VI	Trung bình ban ngày	Vận tốc	3,5		2,8	3,0	2,7	2,6	2,8	3,1	2,8	2,3	2,2	4,5	3,0	3,0	3,8	3,7	3,7
		Tần suất	3,3	1,4	3,2	1,2	3,9	1,9	16,6	9,4	21,9	9,7	9,6	9,6	0,5	0,8	10,8	3,2	3,2
	Trung bình cả ngày	Nhiệt độ	27,7	27,5	27,8	28,6	28,5	28,1	29,0	29,7	28,9	28,9	29,7	29,7	28,4	28,1	26,9	26,9	26,9



VII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	19,1	3,4	2,2	2,9	3,0	2,7	2,9	2,9	3,2	3,0	2,9	3,0	2,9	3,0	2,9	2,1	2,7	4,1	3,0	3,8	3,6		
		Tần suất	28,1	4,5	2,3	4,1	3,0	4,8	1,3	29,5	28,0	7,6	17,2	12,8	12,1	0,7	3,3	11,3	1,2	3,3	0,7	12,1	11,3	4,4	
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	26,7	2,0	0,3	1,8	2,9	2,8	2,7,2	28,1	2,1	26,5	27,1	6,2	6,8	0,3	1,8	7,0	0,3	1,8	0,3	6,8	7,0	2,3	
		Vận tốc	27,1	25,7	27,0	26,3	2,9	3,0	3,2	28,6	2,5	28,6	28,4	27,9	27,2	7,0	3,1	4,4	2,0	3,1	7,0	27,2	4,4	2,9	
	Trung bình cả ngày	Vận tốc	19,3	4,1	2,0	1,7	1,8	0,9	3,2	28,1	1,9	18,1	23,9	10,7	11,0	2,0	3,1	6,0	1,4	3,1	2,0	11,0	6,0	2,4	
		Nhiệt độ	28,1	28,5	27,9	27,9	2,5	4,3	3,4	28,3	3,8	29,4	29,3	29,6	29,9	31,1	29,7	28,6	28,5	29,7	31,1	29,9	28,6	28,0	
	VIII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	16,7	3,2	2,2	2,3	1,2	2,7	1,8	1,8	9,8	19,3	15,2	13,3	3,1	3,8	3,0	2,2	3,8	3,1	13,3	3,0	3,5	
			Nhiệt độ	28,6	29,0	28,1	28,6	28,5	30,1	28,1	30,3	30,3	30,2	29,9	29,8	30,6	31,3	30,- 2	28,8	29,1	30,- 2	31,3	30,6	29,1	28,5
		Trung bình ban đêm	Vận tốc	21,8	3,0	3,2	2,6	4,7	3,4	3,4	3,3	3,3	3,5	3,0,	2,9	2,9	2,6	2,2	3,2	2,2	2,6	2,9	2,9	3,2	3,5
			Nhiệt độ	27,8	27,4	27,5	26,3	27,0	28,0	28,4	20,0	27,0	13,2	28,7	29,2	28,6	30,2	28,8	27,0	0,4	2,3	0,6	6,5	2,8	1,2
Trung bình cả ngày		Vận tốc	27,3	3,6	3,1	5,3	3,5	3,8	3,8	4,2	3,3	3,3	2,9	3,0	2,8	2,5	2,6	4,6	5,0	4,1	2,8	2,8	4,6	4,2	
		Nhiệt độ	27,9	27,8	28,7	27,1	27,7	28,3	28,1	28,6	12,9	8,0	15,1	7,6	9,4	1,1	4,1	15,5	1,8	4,1	1,1	9,4	15,5	4,4	
Trung bình ban ngày		Vận tốc	22,5	3,5	2,6	3,0	3,8	2,9	2,9	2,7	2,9	2,9	2,5	2,8	2,6	2,6	2,0	3,4	1,9	2,0	2,6	2,6	3,4	3,6	
		Nhiệt độ	28,3	28,4	28,9	27,1	28,0	28,7	28,3	28,3	6,9	4,9	11,1	8,2	28,3	30,0	29,9	21,5	2,6	5,1	1,7	9,7	21,5	7,1	
IX		Trung bình ban ngày	Vận tốc	28,4	2,9	L	2,7	3,9	2,9	2,8	3,2	2,9	2,6	3,1	2,9	2,9	1,9	3,3	1,1	1,9	2,9	30,0	28,2	29,0	
			Nhiệt độ	32,2	4,4	1,0	3,8	1,4	5,5	2,7	19,8	11,6	19,6	7,0	9,0	28,3	0,5	2,9	0,8	2,9	0,5	30,0	28,2	29,0	
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	27,6	26,6	28,2	27,2	27,2	27,8	3,2	28,0	28,6	28,9	28,5	28,2	28,3	28,0	27,0	27,2	2,2	27,0	28,0	26,8	28,1		
		Nhiệt độ	28,4	4,4	3,0	3,4	3,6	3,2	3,6	2,6	2,8	2,8	2,4	2,4	3,0	1,3	2,3	3,2	3,2	1,3	1,3	3,4	3,4		
Trung bình		28,4	10,0	3,3	5,6	2,7	6,8	2,5	12,3	4,0	8,0	2,6	2,6	4,4	0,8	2,2	1,7	2,2	0,8	4,4	21,4	11,7			

		27,1	26,5	27,0	27,1	26,9	27,1	27,6	27,9	28,5	28,6	28,6	28,2	27,7	27,8	28,6	26,8	26,4
	cả ngày		3,8	4,3	4,2	4,2	3,4	2,9	2,6	2,8	2,6	1,8	2,5	2,2	1,8	2,2	3,4	26,4
	Trung bình ban ngày	19,2	11,7	3,6	5,6	3,4	6,1	2,2	4,7	2,9	6,1	3,2	3,4	0,8	3,0	2,3	25,6	15,4
	Nhiệt độ	27,4	26,8	26,9	28,0	27,0	27,4	28,1	28,5	28,9	29,6	29,0	28,8	27,1	27,8	29,3	27,2	26,5
	Vận tốc		3,8	4,5	3,7	4,6	3,2	3,2	3,1	3,3	2,7	2,0	2,1	2,3	1,9	2,1	3,4	4,4
	Tần suất	37,6	8,0	3,0	5,5	1,8	7,7	2,8	22,3	5,3	10,5	1,8	5,7	0,7	1,1	0,9	16,0	6,9
	Nhiệt độ	26,9	25,9	27,2	26,0	26,7	26,9	27,2	27,8	28,3	27,9	27,7	27,6	28,5	27,8	26,5	25,9	25,9
	Vận tốc		4,0	4,1	4,8	3,4	3,6	2,6	2,5	2,4	2,4	1,3	2,9	2,0	1,5	2,4	3,3	4,1
	Tần suất	25,2	15,1	3,1	5,2	1,6	6,8	1,7	11,0	2,7	5,0	0,9	1,8	0,3	1,4	1,1	25,9	16,4
	Nhiệt độ	24,7	23,8	24,5	25,7	26,8	25,9	26,0	26,2	27,5	27,2	26,9	27,5	27,6	25,8	24,5	23,2	23,1
	Vận tốc		4,5	3,9	3,1	3,2	2,8	3,1	2,3	2,9	2,4	2,4	2,2	3,6	1,8	2,1	3,7	5,0
	Tần suất	14,1	16,1	3,5	5,5	2,1	5,3	1,0	4,9	2,0	4,4	1,2	2,2	0,2	1,8	1,8	27,2	20,8
	Nhiệt độ	25,5	24,3	24,9	26,3	27,3	26,7	26,9	27,5	28,8	28,5	29,3	27,8	29,3	27,1	20,3	23,5	23,4
	Vận tốc		1,5	3,9	3,3	3,4	3,4	4,9	2,8	3,5	2,9	2,6	1,9	4,0	2,1	2,1	3,7	4,9
	Tần suất	26,3	13,7	2,5	4,7	1,0	8,8	2,7	19,3	3,6	5,8	0,3	1,2	0,3	6,0	0,3	21,3	10,5
	Nhiệt độ	24,4	22,8	23,9	24,7	25,4	26,3	26,5	26,7	26,5	26,0	26,8	26,6	25,8	22,8	23,1	22,6	22,2
	Vận tốc		1,6	3,9	2,8	2,7	2,3	2,2	2,1	2,5	1,8	1,5	2,8	2,0	1,3	2,0	3,8	5,3
	Tần suất	27,5	16,7	3,5	3,8	2,2	3,7	1,5	8,1	1,9	2,8	0,9	0,9	0,7	0,9	1,3	29,0	17,1
	Nhiệt độ	21,1	19,8	20,8	23,2	24,0	23,4	23,9	23,5	23,7	25,2	26,4	26,7	26,3	23,7	20,2	20,2	19,9
	Vận tốc		4,1	3,5	3,1	3,6	2,8	2,9	2,2	2,2	2,4	2,8	2,6	2,6	1,4	2,3	3,3	4,6
	Tần suất	14,4	16,8	4,2	3,5	2,2	6,2	0,9	2,3	0,8	2,1	1,4	1,4	1,2	1,2	1,4	33,4	21,0
	Nhiệt độ	22,0	20,4	21,4	24,1	25,0	24,7	25,7	25,7	24,9	26,4	26,6	27,0	26,4	24,4	20,6	20,4	20,2
	Vận tốc		4,2	3,6	2,8	4,1	3,3	3,8	2,3	2,5	2,6	2,9	2,7	1,6	1,3	2,9	3,4	4,6
	Tần suất	40,6	16,6	2,6	4,3	2,1	12,1	2,4	16,5	3,4	3,7	0,2	0,2		0,6	1,1	22,8	11,4
	Nhiệt độ	20,7	18,9	19,4	22,2	22,4	22,5	23,3	23,1	23,3	24,2	24,4	22,7	21,6	21,6	19,4	19,8	19,1
	Vận tốc		3,9	3,2	3,4	2,7	2,5	2,4	2,2	2,0	2,2	1,0	1,0		1,7	1,2	3,1	4,6
	Tần suất	27,6	14,4	2,4	3,7	2,9	0,4	3,9	12,1	2,5	4,1	1,2	1,6	0,1	1,3	1,5	24,2	15,7
	Nhiệt độ	17,7	14,9	16,8	19,4	20,2	20,2	20,5	20,6	21,4	22,3	21,6	24,5	20,0	22,4	18,5	16,2	15,8

XII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	5,1	3,1	2,6	3,8	3,1	2,9	2,4	2,3	2,5	2,3	2,0	1,5	1,8	2,0	3,2	4,2	
		Tần suất	19,6	2,7	4,0	2,4	5,2	2,4	2,6	4,3	1,3	3,6	1,9	2,4	0,3	2,3	2,1	29,9	20,3
		Nhiệt độ	18,6	17,5	20,1	21,0	21,4	21,0	21,0	22,0	24,2	23,6	25,0	25,1	20,0	22,7	19,2	16,3	16,3
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	5,4	3,4	2,4	4,0	3,2	4,0	2,5	2,5	2,6	3,0	2,4	2,0	1,5	1,9	2,0	3,3	4,2
		Tần suất	35,5	2,0	3,3	3,5	12,3	3,5	5,5	21,8	4,0	4,8	0,3	0,5		0,2	0,7	17,2	9,9
		Nhiệt độ	17,1	15,3	18,4	19,5	19,5	19,5	20,1	20,3	20,2	21,0	21,7	20,5		16,2	15,0	15,9	14,4
	Vận tốc	4,7	2,7	13,0	13,7	3,0	3,0	2,6	? 4	2,1	2,0	1,5	1,7	1,0	2,0	2,0	2,9	4,4	
Trạm Tương Dương																			
I	Trung bình cả ngày	Tần suất	42,3	2,4	15,3	8,4	20,2	9,6	22,9	1,7	2,1	0,1	0,4	0,4	3,5	2,1	5,0	2,2	
		Nhiệt độ	15,8	18,0	16,2	17,0	18,8	18,5	18,1	18,1	19,7	21,9	21,3	17,1	18,4	18,6	17,1	17,2	17,1
		Vận tốc	1,6	1,6	1,7	2,9	2,9	2,9	3,1	3,7	^6_	2,5	2,8	1,9	2,2	1,9	1,9	1,7	1_U_
	Trung bình ban ngày	Tần suất	32,6	3,1	14,0	8,1	22,2	9,4	17,6	17,6	1,5	3,1	0,3	0,4	0,6	5,3	1,8	5,3	2,3
		Nhiệt độ	15,6	18,7	17,6	18,8	19,8	19,7	19,5	19,5	20,6	22,3	23,6	27,1	18,4	18,9	18,3	17,3	18,7
		Vận tốc	1,8	1,7	1,8	2,0	3,0	3,2	3,2	3,5	3,3	2,5	2,5	1,5	2,2	2,0	1,7	1,9	2,0
Trung bình ban đêm	Tần suất	52,0	1,4	17,0	8,4	17,7	10,0	30,6	30,6	2,0	0,7	0,5			0,9	2,5	4,5	2,0	
	Nhiệt độ	15,9	16,2	14,5	16,6	17,1	16,9	17,5	17,5	18,7	19,3	19,0			15,2	16,0	16,5	14,7	
	Vận tốc	1,1	1,5	1,5	2,0	2,8	2,9	3,9	3,9	4,0	2,3	3,0			1,2	2,1	1,4	^L4	
II	Trung bình cả ngày	Tần suất	35,6	2,2	11,9	6,6	22,9	10,9	28,6	2,2	2,5	0,1	0,2	0,8	2,5	1,5	3,2	1,6	
		Nhiệt độ	17,4	21,7	17,9	19,1	19,6	20,5	18,9	18,9	20,1	20,9	25,5	27,8	28,1	20,6	22,1	19,9	23,1
		Vận tốc	1,9	1,4	1,8	1,9	3,0	3,1	3,6	3,6	3,3	3,3	2,0	3,0	2,5	2,0	2,0	1,6	1,0
	Trung bình ban ngày	Tần suất	30,0	2,4	12,8	7,9	24,8	11,0	18,7	18,7	1,7	3,9	0,2	0,3	0,2	3,6	1,7	3,6	1,5
		Nhiệt độ	17,0	23,2	19,0	19,3	20,8	21,5	19,4	23,2	23,2	21,0	25,5	27,8	31,3	20,3	23,1	20,2	23,6
		Vận tốc	2,0	1,6	1,7	2,0	XO	3,0	3,5	3,5	2,9	3,3	2,0	3,0	2,0	2,0	2,1	1,7	1,7
Trung bình ban đêm	Tần suất	41,2	2,0	10,9	5,0	20,3	10,9	40,5	40,5	2,8	0,8			0,2	1,2	1,2	2,8	0,4	
	Nhiệt độ	17,7	19,4	16,2	18,5	17,9	19,2	18,7	18,7	17,9	20,5			20,9	21,5	20,3	19,4	21,2	
	Vận tốc	1,8	1,1	2,0	1,7	1	3,2	3,7	3,7	3,5	3,5			3,0	2,0	2,0	1,4	1,5	
III	Trung bình	Tần suất	35,3	1,6	10,4	6,3	21,9	11,4	28,6	1{5	1,6	0,1	0,7	0,2	3,5	1,8	5,5	1,1	

IV	cả ngày	19,9	24,8	24,0	21,7	23,2	22,6	22,6	22,4	20,9	24,1	32,0	24,9	19,5	22,0	21,5	23,2	21,6	
	Trung bình ban ngày	29,5	1,7, 5,5	1,8 2,1	1,6 11,1	1,9 8,5	2,9 22,2	3,4 11,6	3,4 18,1	3,1 1,1	3,1 2,0	2,8 2,0	3,0	2,5 0,6	2,0 0,3	1,7 5,0	2,0 2,3	1,0 8,5	1,5 1,1
	Trung bình ban đêm	41,2	1,8 19,6	0,9 18,4	9,5 20,3	3,7 21,8	2,9 20,7	11,2 21,5	41,3 21,8	2,9 20,7	U 24,9	0,2 32,0	0,7 25,1	2,5 2,5	2,0	1,6 22,5	1,3 21,1	1,6 22,7	1,4 20,5
	Trung bình cả ngày	37,6	5,9 26,1	2,8 25,0	8,9 25,0	6,9 26,6	22,2 26,2	6,9 26,7	19,8 26,2	1,3 29,0	2,9 28,7	0,4 29,0	2,0 28,9	0,3 30,6	0,3 30,6	6,8 25,7	3,6 25,5	7,7 24,7	1,6 27,1
	Trung bình ban ngày	30,4	1,9 5,7	1,6 2,2	1,6 10,2	1,9 8,6	2,6 22,5	3,1 6,9	3,5 12,6	2,7 1,3	1,8 3,0	1,6 1,8	1,6 1,8	2,4 1,9	2,7 0,3	2,0 7,7	2,0 4,3	1,8 8,6	2,0 2,1
	Trung bình ban đêm	22,6	28,0	28,1	26,1	27,4	28,0	28,5	28,4	31,8	30,3	29,4	33,2	36,5	26,7	26,3	25,0	25,0	27,2
	Trung bình cả ngày	40,4	9,0 28,5	2,9 28,4	8,3 28,4	5,4 29,3	12,7 29,1	6,0 29,4	10,2 29,2	1,6 30,8	3,6 32,2	0,3 30,1	2,5 25,8	0,9 29,9	0,9 29,9	12,3 27,8	5,1 27,0	15,8 27,0	3,1 28,4
	Trung bình ban ngày	26,1	11,4 29,1	2,6 31,5	7,6 30,9	5,1 31,1	13,2 30,5	5,5 31,2	6,7 29,5	1,6 32,8	3,5 35,2	0,3 32,7	2,9 31,3	0,7 30,9	0,7 30,9	13,2 28,6	5,8 27,3	16,3 27,8	3,6 30,0
	Trung bình ban đêm	54,7	5,2 26,3	3,3 24,6	9,5 25,2	5,9 26,9	11,8 26,4	6,9 27,0	15,8 27,6	1,7 27,9	3,8 27,6	0,2 24,8	1,9 26,0	1,0 28,8	1,0 28,8	11,0 26,1	3,8 26,2	15,1 25,6	3,1 25,1
	Trung bình cả ngày	51,3	12,1 51,3	1,5 5,1	7,6 7,6	5,7 5,7	7,8 7,8	2,9 3,5	3,3 5,2	1,1 3,4	1,6 3,4	0,5 0,5	2,2 2,2	1,3 1,3	1,3 14,0	2,0 7,3	2,0 17,3	2,1 1,8	5,9 5,9
V	Nhiệt độ	26,2	29,4	28,9	29,7	29,6	30,4	30,8	30,7	30,0	30,9	31,3	31,4	30,6	28,	28,0	27,2	20,1	
	Vận tốc	19,9	1,7, 5,5	1,8 2,1	1,6 11,1	1,9 8,5	2,9 22,2	3,4 11,6	3,4 18,1	3,1 1,1	3,1 2,0	2,8 2,0	3,0	2,5 0,6	2,0 0,3	1,7 5,0	2,0 2,3	1,0 8,5	1,5 1,1
	Trung bình ban ngày	41,2	1,8 19,6	0,9 18,4	9,5 20,3	3,7 21,8	2,9 20,7	11,2 21,5	41,3 21,8	2,9 20,7	U 24,9	0,2 32,0	0,7 25,1	2,5 2,5	2,0	1,6 22,5	1,3 21,1	1,6 22,7	1,4 20,5
	Trung bình ban đêm	37,6	5,9 26,1	2,8 25,0	8,9 25,0	6,9 26,6	22,2 26,2	6,9 26,7	19,8 26,2	1,3 29,0	2,9 28,7	0,4 29,0	2,0 28,9	0,3 30,6	0,3 30,6	6,8 25,7	3,6 25,5	7,7 24,7	1,6 27,1
	Trung bình cả ngày	30,4	1,9 5,7	1,6 2,2	1,6 10,2	1,9 8,6	2,6 22,5	3,1 6,9	3,5 12,6	2,7 1,3	1,8 3,0	1,6 1,8	1,6 1,8	2,4 1,9	2,7 0,3	2,0 7,7	2,0 4,3	1,8 8,6	2,0 2,1
	Trung bình ban ngày	22,6	28,0	28,1	26,1	27,4	28,0	28,5	28,4	31,8	30,3	29,4	33,2	36,5	26,7	26,3	25,0	25,0	27,2
	Trung bình ban đêm	40,4	9,0 28,5	2,9 28,4	8,3 28,4	5,4 29,3	12,7 29,1	6,0 29,4	10,2 29,2	1,6 30,8	3,6 32,2	0,3 30,1	2,5 25,8	0,9 29,9	0,9 29,9	12,3 27,8	5,1 27,0	15,8 27,0	3,1 28,4
	Trung bình cả ngày	26,1	11,4 29,1	2,6 31,5	7,6 30,9	5,1 31,1	13,2 30,5	5,5 31,2	6,7 29,5	1,6 32,8	3,5 35,2	0,3 32,7	2,9 31,3	0,7 30,9	0,7 30,9	13,2 28,6	5,8 27,3	16,3 27,8	3,6 30,0
	Trung bình ban ngày	54,7	5,2 26,3	3,3 24,6	9,5 25,2	5,9 26,9	11,8 26,4	6,9 27,0	15,8 27,6	1,7 27,9	3,8 27,6	0,2 24,8	1,9 26,0	1,0 28,8	1,0 28,8	11,0 26,1	3,8 26,2	15,1 25,6	3,1 25,1
	Trung bình ban đêm	25,3	1,6 12,1	1,5 5,1	7,6 7,6	5,7 5,7	7,8 7,8	2,9 3,5	3,3 5,2	1,1 3,4	1,6 3,4	0,5 0,5	2,2 2,2	1,3 1,3	1,3 14,0	2,0 7,3	2,0 17,3	2,1 1,8	5,9 5,9
Trung bình cả ngày	26,2	29,4	28,9	29,7	29,6	30,4	30,8	30,7	30,0	30,9	31,3	31,4	30,6	28,	28,0	27,2	20,1		
VI	Nhiệt độ	26,2	29,4	28,9	29,7	29,6	30,4	30,8	30,7	30,0	30,9	31,3	31,4	30,6	28,	28,0	27,2	20,1	
	Vận tốc	19,9	1,7, 5,5	1,8 2,1	1,6 11,1	1,9 8,5	2,9 22,2	3,4 11,6	3,4 18,1	3,1 1,1	3,1 2,0	2,8 2,0	3,0	2,5 0,6	2,0 0,3	1,7 5,0	2,0 2,3	1,0 8,5	1,5 1,1
	Trung bình ban ngày	41,2	1,8 19,6	0,9 18,4	9,5 20,3	3,7 21,8	2,9 20,7	11,2 21,5	41,3 21,8	2,9 20,7	U 24,9	0,2 32,0	0,7 25,1	2,5 2,5	2,0	1,6 22,5	1,3 21,1	1,6 22,7	1,4 20,5
	Trung bình ban đêm	37,6	5,9 26,1	2,8 25,0	8,9 25,0	6,9 26,6	22,2 26,2	6,9 26,7	19,8 26,2	1,3 29,0	2,9 28,7	0,4 29,0	2,0 28,9	0,3 30,6	0,3 30,6	6,8 25,7	3,6 25,5	7,7 24,7	1,6 27,1
	Trung bình cả ngày	30,4	1,9 5,7	1,6 2,2	1,6 10,2	1,9 8,6	2,6 22,5	3,1 6,9	3,5 12,6	2,7 1,3	1,8 3,0	1,6 1,8	1,6 1,8	2,4 1,9	2,7 0,3	2,0 7,7	2,0 4,3	1,8 8,6	2,0 2,1
	Trung bình ban ngày	22,6	28,0	28,1	26,1	27,4	28,0	28,5	28,4	31,8	30,3	29,4	33,2	36,5	26,7	26,3	25,0	25,0	27,2
	Trung bình ban đêm	40,4	9,0 28,5	2,9 28,4	8,3 28,4	5,4 29,3	12,7 29,1	6,0 29,4	10,2 29,2	1,6 30,8	3,6 32,2	0,3 30,1	2,5 25,8	0,9 29,9	0,9 29,9	12,3 27,8	5,1 27,0	15,8 27,0	3,1 28,4
	Trung bình cả ngày	26,1	11,4 29,1	2,6 31,5	7,6 30,9	5,1 31,1	13,2 30,5	5,5 31,2	6,7 29,5	1,6 32,8	3,5 35,2	0,3 32,7	2,9 31,3	0,7 30,9	0,7 30,9	13,2 28,6	5,8 27,3	16,3 27,8	3,6 30,0
	Trung bình ban ngày	54,7	5,2 26,3	3,3 24,6	9,5 25,2	5,9 26,9	11,8 26,4	6,9 27,0	15,8 27,6	1,7 27,9	3,8 27,6	0,2 24,8	1,9 26,0	1,0 28,8	1,0 28,8	11,0 26,1	3,8 26,2	15,1 25,6	3,1 25,1
	Trung bình ban đêm	25,3	1,6 12,1	1,5 5,1	7,6 7,6	5,7 5,7	7,8 7,8	2,9 3,5	3,3 5,2	1,1 3,4	1,6 3,4	0,5 0,5	2,2 2,2	1,3 1,3	1,3 14,0	2,0 7,3	2,0 17,3	2,1 1,8	5,9 5,9
Trung bình cả ngày	26,2	29,4	28,9	29,7	29,6	30,4	30,8	30,7	30,0	30,9	31,3	31,4	30,6	28,	28,0	27,2	20,1		

VII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,6	1,7	1,8	2,4	2,4	2,9	2,4	2,4	2,2	2,1	2,6	2,2	1,9	1,9	1,7		
		Tần suất	35,8	7,0	5,4	7,3	3,5	4,0	0,9	3,3	0,5	2,4	1,2	12,6	6,7	19,2	6,4		
	Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	26,4	31,5	34,1	34,9	32,5	33,6	33,9	33,1	32,2	32,9	32,6	28,8	29,0	28,3	28,6	28,6	
		Vận tốc	1,7	1,9	2,1	2,4	2,1	2,9	2,8	2,8	2,3	2,7	3,3	2,3	1,9	2,0	2,0	1,8	
	Trung bình cả ngày	Tần suất	66,9	7,7	6,4	8,7	3,7	7,7	1,7	3,7	0,3	1,7	1,5	16,3	8,1	13,4	5,0	5,0	
		Nhiệt độ	25,9	27,7	27,3	28,1	27,2	28,3	26,0	27,2	26,7	27,2	27,1	26,5	26,5	26,7	27,0	27,0	
	VIII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,3	1,4	1,4	2,3	2,8	3,0	2,0	1,8	2,0	1,4	1,5	2,1	2,0	1,7	1,5	1,5
			Tần suất	50,9	5,3	4,8	8,7	1,9	6,1	0,9	3,3	0,2	1,8	2,0	13,8	7,9	23,3	5,0	5,0
		Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	26,2	29,0	28,5	31,4	31,3	29,7	29,8	30,9	25,1	30,6	27,5	28,0	27,0	29,0	29,0	29,0
			Vận tốc	1,8	1,5	1,6	2,5	2,9	3,1	3,4	2,6	1,5	1,9	2,0	2,1	2,0	2,2	1,8	1,8
Trung bình cả ngày		Tần suất	35,3	5,0	3,0	8,8	1,8	4,8	1,0	3,5	0,2	1,8	2,7	13,4	7,5	24,3	5,8	5,8	
		Nhiệt độ	26,3	31,0	31,3	33,0	32,4	31,5	31,0	32,2	23,7	32,3	27,8	29,3	27,6	30,3	29,5	29,5	
IX		Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,9	1,8	1,7	2,5	2,7	3,2	2,7	2,8	2,0	2,1	2,0	2,1	2,1	2,3	1,9	1,9
			Tần suất	66,6	5,8	8,4	8,4	1,9	8,7	0,7	2,9	0,3	16,0	0,7	14,5	8,7	21,3	3,6	3,6
		Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	26,1	25,6	26,6	28,1	31,3	27,7	29,8	27,7	26,5	26,8	24,9	25,8	26,1	26,3	27,7	27,7
			Vận tốc	1,6	1,2	1,5	2,6	3,2	3,0	5,5	2,1	2,0	1,4	2,0	2,0	1,7	1,7	1,3	1,3
	Trung bình cả ngày	Tần suất	56,7	9,2	5,0	11,5	1,8	6,0	0,6	3,6	0,5	1,6	1,2	14,4	5,5	17,0	5,0	5,0	
		Nhiệt độ	25,6	28,5	29,0	29,7	30,6	30,3	28,3	30,9	31,5	29,5	25,7	27,1	27,2	28,1	28,7	28,7	
	VIII	Trung bình ban ngày	Vận tốc	1,8	1,6	1,8	2,3	2,2	2,9	2,p	3,2	2,2	1,8	1,7	2,0	1,9	2,0	1,7	1,7
			Tần suất	38,9	9,9	4,6	10,0	1,4	5,8	25,2	4,1	0,7	1,4	0,9	12,8	6,0	17,4	5,5	5,5
		Trung bình ban đêm	Nhiệt độ	25,6	29,4	30,4	31,2	33,0	31,6	28,3	26,7	26,5	32,0	26,8	27,8	27,6	29,4	29,7	29,7
			Vận tốc	2,0	1,8	2,0	2,5	2,0	2,8	2,0	3,1	2,2	1,9	1,8	2,1	1,8	2,3	1,7	1,7
Trung bình cả ngày		Tần suất	74,9	7,7	6,0	15,0	2,6	6,4	0,9	1,7	2,1	2,1	2,1	18,1	4,3	15,9	3,9	3,9	
		Nhiệt độ	25,6	25,4	26,4	27,3	27,4	27,5	32,0	31,6	24,7	25,6	24,7	25,7	25,9	25,6	25,4	25,4	
Trung bình cả ngày		Vận tốc	1,2	1,3	1,6	2,0	2,5	3,3	2,0	1,8	0,6	1,6	1,6	1,8	2,1	1,4	1,8	1,8	
		Tần suất	62,5	10,8	7,0	17,4	4,9	9,5	0,6	2,7	0,6	1,0	0,9	10,5	5,2	13,0	4,1	4,1	
Trung bình cả ngày		Nhiệt độ	24,7	27,9	28,7	28,9	29,2	28,9	30,2	29,8	31,2	29,6	23,9	25,7	26,0	25,8	25,4	25,4	
		Nhiệt độ	24,7	27,9	28,7	28,9	29,2	28,9	30,2	29,8	31,2	29,6	23,9	25,7	26,0	25,8	25,4	25,4	

	Vận tốc	43,7	1,5	1,7	1,6	1,8	2,4	2,5	3,0	1,8	2,5	2,0	1,7	2,0	1,9	1,6	1,8	1,8
	Tần suất	24,9	7,9	3,4	11,6	6,5	16,7	5,1	8,9	0,8	3,4	0,8	1,2	0,8	10,5	4,9	12,8	4,7
	Nhiệt độ		28,5	31,6	28,7	29,2	30,0	30,6	30,3	30,2	30,0	31,2	30,1	23,9	26,0	26,6	26,4	26,6
	Vận tốc		1,6	1,8	1,6	1,8	2,5	2,6	3,1	1,8	2,6	2,0	1,7	1,5	1,8	1,6	1,9	1,9
	Tần suất		10,1	3,6	8,3	8,3	19,0	4,2	11,3		0,6		0,6	1,2	10,7	6,0	13,7	2,4
	Nhiệt độ		20,2	24,3	24,6	25,4	26,0	26,6	25,5		25,1		26,5	24,1	25,1	24,6	24,4	18,6
	Vận tốc		1,2	1,5	1,6	1,9	2,9	2,0	2,7		1,0		2,0	3,0	2,1	1,7	1,5	1,0
	Tần suất		7,0	4,7	15,2	7,0	20,4	8,1	11,8	1,7	1,5	0,4	0,6	0,3	5,7	4,3	9,2	2,1
	Nhiệt độ		22,5	25,7	24,6	26,9	27,0	27,6	27,6	28,3	28,5	29,3	28,1	23,2	23,4	21,5	23,6	25,7
	Vận tốc		1,8	1,7	1,5	1,8	2,4	2,7	3,0	2,1	3,0	1,3	1,8	2,0	2,0	1,6	1,6	2,0
	Tần suất		7,5	4,5	12,6	7,4	21,7	8,3	11,7	1,7	1,7	0,6	0,4	0,4	6,0	4,0	8,7	2,8
	Nhiệt độ		26,6	26,9	26,0	27,7	27,9	28,9	28,4	30,2	29,4	29,3	32,6	23,2	23,5	22,0	23,9	25,7
	Vận tốc		1,8	1,9	1,7	1,9	2,5	2,9	2,9	1,9	2,9	1,3	2,0	2,0	1,8	1,4	1,7	2,0
	Tần suất		5,3	5,3	22,4	5,8	17,0	7,4	12,2	1,6	1,1		1,1		4,8	5,3	10,7	
	Nhiệt độ		22,4	22,3	22,6	24,0	23,5	23,5	25,3	22,6	24,2		22,7		22,8	20,5	23,0	
	Vận tốc		1,7	1,3	1,2	1,7	2,2	2,2	3,3	2,7	3,5		1,5		2,6	2,1	1,4	
	Tần suất		5,0	3,6	18,5	5,9	22,0	9,3	13,4	1,5	1,5	0,1	0,6	0,8	6,1	2,7	8,2	0,8
	Nhiệt độ		22,7	22,6	21,0	22,5	22,6	23,6	23,3	22,0	23,6	13,3	20,9	16,6	17,9	19,7	19,9	21,1
	Vận tốc		1,7	1,4	1,5	2,1	2,3	3,2	3,3	2,8	1,9	2,0	1,8	1,7	1,6	1,6	1,8	1,8
	Tần suất		5,5	3,1	16,0	6,8	22,7	10,6	13,4	1,1	1,5		0,9	0,9	6,1	2,2	8,6	0,6
	Nhiệt độ		23,0	24,2	21,6	23,4	23,7	24,7	25,2	26,9	28,3		20,9	16,6	18,0	20,7	20,4	23,3
	Vận tốc		1,9	1,5	1,6	2,1	2,4	3,7	3,3	3,3	2,4		1,8	1,8	1,8	1,5	2,0	1,7
	Tần suất		3,8	4,6	24,5	3,8	20,3	6,3	13,5	2,5	1,7	0,4		0,4	5,9	3,8	7,2	1,3
	Nhiệt độ		19,9	20,1	20,1	19,2	19,9	19,8	19,3	17,3	15,4	13,3		16,8	17,8	18,2	18,6	19,4
	Vận tốc		1,2	1,2		2,1	1,9	2,7	3,4	2,3	1,2	2,0		1,0	1,2	1,8	1,4	2,0
	Tần suất		4,3	1,6	11,5	8,2	25,6	9,8	19,1	1,5	3,1	0,4	1,4	0,6	6,6	2,5	4,7	1,1
	Nhiệt độ		19,8	19,8	18,2	19,4	19,8	19,7	19,3	21,7	23,5	23,9	21,5	12,7	17,8	17,1	17,6	11,3
	Vận tốc		1,8	1,5	1,8	1,7	2,9	3,3	3,6	2,9	2,8	2,0	2,3	2,0	2,1	2,2	1,8	1,4

X

XI

VII

	Trung bình ban ngày	35,7	5,5	1,3	9,7	9,5	24,2	9,5	15,8	1,3	4,2	0,7	2,0	0,8	6,7	2,8	4,7	4,3	
	Nhiệt độ	16,9	20,3	21,5	19,7	20,0	21,1	21,5	20,7	25,6	24,1	23,5	22,2	12,7	18,5	16,8	18,6	13,8	
	Vận tốc		1,9	1,9	2,0	1,8	2,8	3,3	3,6	2,7	2,9	2,0	2,2	2,0	1,9	2,1	1,8	1,4	
	Trung bình ban đêm	66,5	1,9	2,2	15,1	5,8	22,4	10,3	25,3	1,9	1,0		0,3		6,4	1,9	4,8	0,6	
	Nhiệt độ	16,9	14,7	18,2	16,4	17,4	17,0	16,6	17,8	16,5	19,2	12,9	12,9	15,9	16,3	19,1	15,9	16,5	
	Vận tốc	1,7	1,7	1,0	1,5	1,2	3,0	3,5	3,5	3,0	2,3	3,0	3,0	1,8	1,8	2,5	1,8	1,5	
	Trạm Vinh																		
I	Trung bình cả ngày	25,1	17,2	6,9	18,2	2,8	8,7	1,7	1,5	0,3	1,9	0,8	3,0	1,1	4,5	4,7	22,8	3,9	
	Nhiệt độ	16,9	16,7	18,2	18,4	19,9	20,9	21,1	20,7	18,2	21,1	17,7	15,5	16,2	15,3	15,2	15,2	16,5	
	Vận tốc		3,1	3,5	3,3	2,8	2,6	2,6	2,6	2,8	1,5	1,8	1,7	1,6	1,9	2,0	2,3	2,7	
	Nhiệt độ	21,0	17,8	8,4	13,6	1,8	5,3	23,3	22,6	24,3	17,4	22,0	17,2	15,7	18,2	15,4	15,5	15,4	17,5
	Vận tốc	17,3	3,7	3,9	3,8	3,2	2,7	2,2	2,2	1,8	1,0	1,9	1,6	1,6	1,3	1,7	1,9	2,4	2,5
II	Trung bình ban ngày	29,1	16,5	5,2	23,4	3,9	12,4	2,1	1,8	d	0,9	0,6	1,4	1,2	4,6	2,9	19,4	3,5	
	Nhiệt độ	16,6	16,7	17,1	17,6	18,8	19,8	20,1	20,3	20,3	18,3	18,6	14,8	14,4	15,0	14,3	14,9	15,0	
	Vận tốc		2,4	2,7	2,9		2,6	2,6	2,9	3,6	3,0	1,7	2,0	1,4	2,0	2,0	2,2	2,9	
	Nhiệt độ	25,3	16,3	9,5	24,2	3,7	11,0	1,7	2,0	2,0	0,3	1,3	0,6	1,5	1,3	3,4	2,1	6,4	
	Vận tốc	18,4	16,4	17,0	18,3	20,5	21,6	22,2	22,4	2,7	1,8	1,6	21,3	15,1	15,2	15,2	14,4	15,4	
III	Trung bình cả ngày	21,5	16,3	10,4	19,1	3,0	7,7	1,3	1,8	0,1	2,0	1,0	2,0	1,8	4,1	4,5	16,6	8,3	
	Nhiệt độ	19,2	16,7	17,3	19,2	22,7	23,5	23,8	23,6	24,9	22,0	22,7	15,8	16,0	15,2	14,5	14,9	15,4	
	Vận tốc		2,7	3,6	3,3	2,4	2,7	2,7	2,3	2,3	1,0	1,6	1,6	1,6	1,4	1,6	2,1	2,3	
	Nhiệt độ	28,3	16,3	8,6	29,8	4,5	14,7	2,1	2,1	2,1	0,5	0,5	0,2	1,0	0,7	2,0	1,6	4,3	
	Vận tốc	17,8	16,0	16,7	17,6	18,9	20,4	21,4	21,3	3,1	17,1	16,7	11,0	13,5	12,6	15,3	11,4	14,3	
III	Trung bình ban ngày	26,0	11,9	10,8	31,9	6,1	16,6	2,8	2,8	0,7	1,0	1,0	1,2	1,0	1,7	1,2	6,6	2,6	
	Nhiệt độ	19,9	19,2	19,1	20,1	21,3	22,6	22,4	22,9	20,7	20,8	23,2	21,1	19,8	18,6	17,4	18,1	19,4	
	Vận tốc		2,4	3,1	2,8	2,6	2,6	2,4	3,1	1,5	2,1	1,9	2,7	1,9	1,9	1,8	1,8	1,8	





VII	ban ngày	Nhiệt độ	27,2	28,3	29,8	30,5	31,1	31,3	32,6	30,7	31,2	29,9	29,2	31,2	31,0	28,7	27,5	27,4	26,9	
		Vận tốc		2,7	4,0	3,4	3,7	3,2	3,6	2,5	2,7	2,0	2,5	3,8	4,6	3,3	2,0	2,2	2,6	
	Trung bình ban đêm	Tần suất	29,1	2,0	1,1	4,1	2,3	9,9	6,7	7,2	0,6	8,5	4,4	4,4	37,1	5,5	4,4	4,1	0,2	
		Nhiệt độ	27,2	24,2	27,1	27,3	28,3	28,4	29,2	28,8	28,6	28,1	28,0	28,0	29,1	30,0	27,7	27,2	25,3	26,5
		Vận tốc		3,6	2,0	2,5	2,1	2,4	3,7	2,6	2,3	1,8	2,1	2,1	3,1	4,5	2,4	2,3	2,8	1,0
	Trung bình cả ngày	Tần suất	21,0	1,2	0,7	4,4	2,0	8,5	5,3	5,3	J	6,6	8,0	8,0	37,3	8,8	4,7	1,4	3,0	0,9
		Nhiệt độ	27,3	26,5	28,2	30,4	30,8	29,6	29,7	29,0	28,7	28,9	29,2	29,2	30,5	31,3	29,3	27,5	29,1	27,3
		Vận tốc		3,5	3,7	3,5	3,1	3,3	3,8	3,1	2,3	2,6	2,6	2,6	4,1	4,5	2,6	2,1	3,2	3,8
	Trung bình ban ngày	Tần suất	11,7	1,1	1,4	6,1	2,4	6,5	2,1	2,1	1,8	6,3	7,7	7,7	38,9	10,1	6,1	1,8	4,2	0,5
		Nhiệt độ	27,5	26,6	28,2	34,2	32,0	30,3	31,0	29,3	29,8	29,8	30,0	30,0	31,1	32,4	29,9	28,2	28,6	29,9
	Trung bình ban đêm	Vận tốc	27,3	2,6	3,7	3,8	3,9	3,5	4,2	4,2	2,9	2,2	2,4	2,5	4,4	4,9	2,9	2,7	3,3	1,8
		Tần suất	27,2	1,4		2,5	1,4	10,8	8,6	8,6	8,2	2,1	7,0	8,2	35,5	7,1	3,2	1,0	1,6	1,4
		Nhiệt độ	26,9	26,4	26,4	27,9	26,3	29,1	29,3	28,8	28,1	27,9	28,3	28,3	29,7	29,5	27,8	26,0	26,4	26,1
		Vận tốc	27,6	4,2		2,9	2,3	3,1	3,7	3,2	2,5	2,8	2,7	2,7	3,8	3,9	2,2	1,7	2,8	4,7
Trung bình cả ngày	Tần suất	26,9	2,7	1,8	5,9	2,5	9,1	3,1	3,1	6,2	1,2	6,8	4,8	34,1	6,7	6,2	2,4	5,2	1,3	
	Nhiệt độ	26,9	28,2	29,5	29,8	30,5	29,8	29,3	28,6	28,8	28,8	27,9	27,5	29,1	28,9	27,8	27,6	27,4	28,3	
	Vận tốc	19,7	2,9	3,3	3,2	2,9	2,8	2,9	2,9	2,6	2,4	2,2	2,2	3,4	3,6	2,2	2,4	2,9	2,5	
Trung bình ban ngày	Tần suất	26,9	2,9	2,4	7,2	2,9	7,2	1,7	1,7	4,3	1,6	6,2	4,3	34,0	7,4	6,8	3,3	6,2	1,6	
	Nhiệt độ	26,9	29,2	30,1	30,6	31,3	31,3	30,2	29,4	29,2	29,2	28,7	27,8	29,8	29,2	28,4	28,1	28,2	29,6	
	Vận tốc	35,0	2,4	3,0	3,5	3,4	3,5	3,2	3,0	2,3	2,4	2,0	2,0	3,6	3,5	2,1	2,5	2,5	2,6	
Trung bình ban đêm	Tần suất	27,0	2,5	1,0	4,3	1,8	11,4	4,8	4,8	8,7	0,7	7,7	5,5	34,2	5,9	5,4	1,3	4,0	0,8	
	Nhiệt độ	21,3	26,6	27,6	27,9	29,0	28,7	29,0	28,2	27,4	27,1	27,3	27,3	28,3	28,4	26,9	26,4	25,9	25,1	
	Vận tốc	3,6	3,6	4,2	2,7	1,9	2,2	2,8	2,8	2,1	2,5	2,0	2,4	3,2	3,7	2,3	3,1	3,6	2,4	
IX		Tram Vinh																		
	Trung bình cả ngày	Tần suất	32,8	9,0	4,0	13,0	3,1	8,4	2,2	4,4	1,0	4,8	5,3	14,6	3,6	6,9	2,8	13,1	3,8	
		Nhiệt độ	26,2	26,1	28,3	25,0	28,5	28,4	29,0	27,9	27,1	26,9	26,9	26,7	27,8	25,9	25,8	25,0	25,7	
		Vận tốc	3,1	3,1	3,6	3,5	2,8	2,5	2,6	2,2	1,8	1,9	1,8	2,2	2,7	2,1	2,4	2,4	3,4	
Trung bình	Tần suất	21,3	10,9	5,2	13,8	3,1	6,6	1,4	2,6	0,9	4,2	5,2	12,6	4,4	6,8	3,7	14,1	4,5		

	ban ngày	26,2	26,3	28,9	28,8	29,6	29,0	30,2	28,6	27,2	27,7	27,8	27,0	28,2	26,3	26,3	25,4	26,8
	Nhiệt độ		3,3	3,5	3,5	3,1	3,0	3,1	23	1,5	2,2	1,9	2,2	2,4	2,6	2,6	2,5	3,3
	Vận tốc		6,4	2,2	2,2	3,2	10,9	3,2	7,0	1,2	5,6	5,4	17,5	2,4	1,6	1,6	11,7	2,8
	Tần suất	44,2	25,8	26,1	26,6	26,9	27,8	28,3	27,5	26,9	26,1	25,6	26,4	26,8	24,2	24,2	24,2	23,4
	Nhiệt độ	26,2	2,7	3,7	3,6	2,4	2,1	2,2	2,1	2,0	1,7	1,7	2,3	3,4	1,8	1,8	3,2	3,4
	Vận tốc	31,8	13,9	6,1	16,8	2,3	8,2	1,0	3,2	0,5	1,7	2,0	6,3	1,2	4,1	4,1	21,1	5,9
	Tần suất	23,9	24,3	25,9	26,2	27,1	26,8	26,4	26,6	24,0	26,0	23,4	24,6	23,8	22,2	22,2	22,5	22,9
	Nhiệt độ	19,1	12,6	8,2	16,9	2,3	6,7	0,5	2,4	0,7	1,3	2,5	5,3	1,3	4,0	4,0	23,1	6,3
	Vận tốc	24,1	25,3	26,2	27,1	28,4	28,3	27,0	27,2	24,2	27,9	24,0	25,2	24,4	22,8	22,6	22,7	23,3
	Tần suất	44,5	3,8	4,3	3,5	2,8	3,1	5,5	2,0	1,8	1,6	1,7	1,8	1,5	2,1	2,1	2,6	3,8
	Nhiệt độ	23,6	15,7	2,9	16,7	2,3	10,5	1,7	4,5	0,1	2,1	1,2	7,7	1,0	4,3	4,3	18,2	5,4
	Vận tốc	34,7	17,3	7,0	18,6	2,1	4,3	0,9	1,4	0,3	1,4	1,7	5,4	1,4	3,7	3,7	23,5	5,1
	Tần suất	20,7	21,7	23,3	23,7	24,8	25,5	25,1	25,0	24,2	23,0	20,3	20,4	20,8	19,6	19,6	19,8	20,4
	Nhiệt độ	21,0	19,0	8,3	15,8	1,8	3,8	0,6	^,8	0,1	1,4	2,0	5,5	1,4	4,2	4,2	24,9	5,8
	Vận tốc	20,9	22,5	23,8	24,3	25,6	26,6	25,8	26,5	25,2	23,5	20,1	20,5	21,8	19,5	19,5	20,0	20,8
	Tần suất	48,3	3,8	4,0	4,1	4,0	2,6	2,5	1,8	1,0	1,9	1,3	1,8	1,5	2,1	2,1	2,5	2,9
	Nhiệt độ	20,7	14,6	4,9	23,0	2,6	5,2	1,5	2,1	0,4	1,5	1,3	5,4	1,3	8,0	2,8	21,3	4,1
	Vận tốc	29,9	20,3	22,0	22,9	23,9	24,3	25,2	24,1	23,8	22,3	19,9	20,3	19,2	19,4	19,9	19,4	19,5
	Tần suất	18,1	3,1	3,3	3,1	1,8	1,9	1,6	1,9	3,0	1,9	1,5	1,8	1,7	1,8	1,8	2,3	2,7
	Nhiệt độ	19,5	19,4	6,3	19,0	2,5	3,5	0,8	1,2	0,1	0,7	0,6	3,1	1,2	4,2	4,2	25,1	5,3
	Vận tốc	19,2	2,9	3,7	3,8	2,2	2,1	2,6	2,2	1,0	1,5	1,8	1,5	1,8	16,6	16,6	16,7	16,8
	Tần suất	18,1	20,1	20,7	20,8	23,6	24,5	23,9	24,1	23,1	21,1	20,8	20,0	18,9	16,8	16,8	28,1	6,0
	Nhiệt độ	18,1	20,1	20,7	20,8	23,6	24,5	23,9	24,1	23,1	21,1	20,8	20,0	18,9	16,8	16,8	16,9	16,8

	Vận tốc	3,2	4,1	4,2	2,3	2,0	2,8	2,1	1,0	1,5	1,8	1,5	1,9	1,6	2,0	2,4	2,7
Trung bình ban đêm	Tần suất	19,8	5,4	21,6	3,2	S,7	1,1	1,3		0,9	0,4	1,8	0,5	6,3	3,6	21,1	4,3
	Nhiệt độ	18,5	18,8	19,6	20,9	21,4	22,3	22,1		15,9	13,7	16,7	20,0	15,9	16,8	16,2	16,9
	Vận tốc	2,6	3,0	3,3	2,1	2,1	2,5	2,4		1,1	1,5	1,8	1,3	2,1	2,0	2,6	2,5
	Trạm Đồng Hới																
I	Trung bình cả ngày	13,3	8,3	4,6	3,9	4,1	3,7	1,5	0,6	0,3		0,1	0,4	1,2	12,1	41,1	7,9
		4,9	3,7	3,3	3,5	3,1	4,0	2,9	1,0	2,0		1,0	2,3	1,1	4,5	4,0	4,4
	Trung bình ban ngày	18,3	21,1	22,2	22,9	23,8	24,8	21,1	20,5	20,6		18,5	17,5	15,8	18,1	16,8	18,5
		20,5	3,9	2,0	0,4	3,9	3,6	5,4	1,4	0,5		0,5	0,2	0,5	10,6	45,6	7,7
		3,2	3,3	3,0	2,0	2,3	3,0	2,7	2,7	2,3		1,0	1,0	1,3	4,3	3,7	3,6
		18,2	19,3	19,6	20,9	21,6	21,8	20,8	22,0	20,2		17,6	18,2	14,0	15,1	16,2	17,7
II	Trung bình ban đêm	33,1	6,2	3,8	2,3	4,0	3,6	3,1	0,9	0,4		0,3	0,3	0,9	11,4	43,2	7,8
		4,6	3,6	3,2	3,4	2,9	3,5	2,8	2,2	2,2		1,0	2,0	1,2	4,4	3,8	4,0
	Trung bình cả ngày	18,6	20,5	24,2	22,8	22,7	22,9	20,8	21,5	20,4		17,8	17,7	15,2	15,7	16,4	16,4
		11,2	7,9	10,0	3,9	6,6	2,5	2,4	0,3			0,3	0,4	1,8	9,8	33,9	8,6
		4,1	3,5	2,9	2,5	3,3	3,6	2,3	4,0	4,0		3,0	1,0	1,3	4,0	4,0	4,7
	Trung bình ban ngày	19,8	21,4	23,1	23,6	23,5	23,0	21,4	19,1	19,1		25,0	19,9	17,7	15,4	16,4	18,9
III	Trung bình cả ngày	20,6	5,1	5,5	2,1	8,2	5,5	7,2	0,2	0,3		0,2	0,2	1,0	6,2	35,2	9,1
		3,4	3,4	2,2	1,5	2,2	2,9	2,8	2,0	2,5		4,0	1,0	1,5	4,3	3,7	3,9
	Trung bình ban đêm	30,1	28,9	21,0	24,0	24,9	22,2	22,1	22,0	22,2		21,0	13,9	16,7	14,2	19,5	17,4
		12,5	6,5	7,9	3,0	7,1	3,9	4,6	0,2	0,2		0,2	0,3	1,4	8,1	34,5	8,8
		3,8	3,5	3,3	2,7	2,4	3,1	2,7	3,3	2,5		3,0	1,0	1,4	4,0	3,8	4,3
	Trung bình ban ngày	20,0	20,4	22,4	22,8	22,8	22,5	21,9	19,6	22,2		25,0	24,4	18,1	17,3	17,9	18,2
III	Trung bình cả ngày	20,0	12,6	11,9	5,6	10,0	5,5	2,7	0,8	0,1		1,5	0,7	1,4	4,3	21,1	9,3
		4,0	3,6	3,2	3,5	3,6	3,5	2,2	2,2	4,0		3,0	1,4	2,2	3,0	3,5	3,9
	Trung bình ban đêm	20,7	22,4	24,0	25,0	24,8	24,0	22,8	22,1	37,3		29,3	28,2	26,1	18,0	18,5	19,9
		18,0	6,0	4,4	1,5	10,8	10,0	16,5	1,5	0,8		0,4	0,1	0,4	2,4	20,8	6,4
		3,4	2,5	2,3	2,1	2,4	2,8	2,8	3,1	1,4		1,0	4,0	1,2	3,6	3,5	3,9
	Trung bình ban ngày	26,2	26,2	24,0	25,0	24,8	24,0	22,8	22,1	37,3		29,3	28,2	26,1	18,0	18,5	19,9

IV	Trung bình ban đêm	20,9	19,9	20,8	21,8	21,9	22,5	23,1	23,2	24,4	22,6		23,8	24,4	21,9	15,8	17,9	18,3
	Tần suất	46,2	14,8	9,4	8,3	3,7	10,4	7,7	9,3	1,1	0,4	0,3	1,0	0,4	0,9	3,4	21,0	7,9
	Nhiệt độ		3,6	3,3	3,0	3,2	3,0	3,0	3,0	2,7	2,8	2,2	4,0	2,2	2,0	3,2	3,5	3,9
	Vận tốc	20,9	20,5	21,9	23,5	24,4	23,6	23,4	23,1	23,6	25,1	29,3	27,3	25,9	22,4	17,2	18,2	19,3
IV	Trung bình cả ngày	18,5	8,4	11,2	10,2	9,2	17,5	5,0	6,6	2,1	1,8	2,0	3,6	1,3	1,8	3,5	10,5	5,3
	Tần suất	23,1	4,3	4,0	3,7	3,9	4,2	3,9	2,4	2,0	1,5	3,3	3,9	2,8	2,4	2,7	3,0	3,6
	Nhiệt độ		21,6	24,2	26,9	27,5	27,5	26,4	24,9	35,3	25,0	31,1	32,8	31,6	26,3	21,5	20,3	22,3
	Vận tốc	29,2	10,2	7,1	5,3	2,0	9,4	14,6	25,9	3,1	2,0	0,2	1,3	0,5	1,6	2,1	8,9	5,8
V	Trung bình ban ngày	23,5	3,4	2,6	2,7	2,4	2,0	2,7	2,9	2,6	2,0	1,0	1,8	2,7	1,6	2,2	2,9	3,4
	Tần suất	47,7	22,4	22,6	23,0	23,8	24,9	21,6	25,4	25,2	24,6	24,8	25,4	25,2	24,0	20,7	20,6	21,8
	Nhiệt độ		9,2	9,3	7,9	5,9	13,8	9,4	15,5	2,6	1,9	1,1	2,6	0,9	1,7	2,3	9,8	5,5
	Vận tốc	23,3	3,8	3,5	3,1	3,7	3,5	3,0	3,0	2,8	2,3	3,1	3,4	2,8	2,0	2,9	3,0	3,5
V	Trung bình ban đêm	16,8	22,0	23,6	25,7	27,0	26,7	25,1	25,3	25,2	25,3	30,7	31,0	30,0	25,3	21,2	20,4	22,1
	Tần suất	27,3	3,8	4,1	8,5	8,1	15,3	3,7	4,9	2,6	4,7	11,2	13,6	3,9	3,4	AS	8,4	1,6
	Nhiệt độ		4,4	4,0	3,5	4,0	5,0	3,6	2,0	2,2	2,5	3,2	3,3	5,3	3,1	2,3	2,9	3,6
	Vận tốc	31,0	27,1	28,1	29,7	29,9	30,4	28,5	27,2	28,1	29,4	31,1	32,2	33,7	29,6	24,7	24,9	25,7
VI	Trung bình ban ngày	25,6	3,4	1,8	2,1	2,3	2,7	3,2	3,1	2,4	2,2	2,8	2,3	2,3	2,3	2,2	2,1	2,8
	Tần suất	47,8	25,7	25,8	25,9	27,1	27,4	27,5	27,5	27,5	27,7	30,2	29,1	28,2	25,3	24,3	23,9	25,5
	Nhiệt độ		3,3	3,3	3,2	3,9	4,3	3,3	3,3	2,9	2,3	3,0	3,0	3,0	4,3	2,8	2,7	3,2
	Vận tốc	25,9	3,6	3,4	3,2	3,9	4,3	3,3	3,3	2,9	2,3	3,0	3,0	4,3	2,8	2,3	2,7	3,2
VI	Trung bình ban đêm	12,9	26,5	27,4	28,9	29,7	29,6	27,8	27,5	27,7	28,4	30,7	31,1	31,9	38,7	24,5	24,5	25,6
	Tần suất	27,1	2,2	1,7	6,6	4,0	4,9	4,9	0,9	1,9	6,0	20,1	28,2	9,9	6,2	1,3	3,0	0,9
	Nhiệt độ		3,1	4,8	3,7	3,7	4,2	3,9	3,9	1,9	2,8	3,3	3,8	4,4	3,6	2,2	2,6	2,7
	Vận tốc	23,2	28,5	28,5	30,9	32,2	31,9	31,5	27,9	29,1	29,7	30,2	31,3	31,8	30,7	26,3	26,8	28,9
VI	Trung bình cả ngày	26,9	1,5	0,9	2,7	0,9	2,8	4,5	8,4	5,2	16,1	21,3	23,1	5,1	1,9	0,6	4,2	0,8
	Tần suất	27,2	2,6	2,7	1,6	1,7	2,5	3,4	3,5	2,9	2,3	2,8	3,1	2,3	1,8	3,8	2,6	1,8
	Nhiệt độ		27,6	27,6	27,8	28,0	28,2	29,0	38,4	38,1	28,7	29,6	29,2	28,2	26,9	26,3	25,1	27,0
	Vận tốc	27,2	27,2	27,6	27,8	28,0	28,2	29,0	38,4	38,1	28,7	29,6	29,2	28,2	26,9	26,3	25,1	27,0

VII	Trung bình ban đêm	36,1	1,9	1,3	4,8	2,6	4,0	2,6	5,1	3,5	10,6	20,7	25,7	7,6	4,2	1,0	3,6	0,8	
	Nhiệt độ	27,0	2,9	4,1	3,1	3,4	3,6	3,5	3,1	2,9	2,4	3,0	3,5	3,8	3,2	2,6	2,6	2,3	
	Vận tốc		28,0	38,2	30,1	31,5	31,5	30,6	29,5	28,3	28,4	29,0	29,9	30,4	30,7	29,9	26,3	25,9	28,1
	Tần suất	10,7	1,1	1,5	6,2	6,6	4,7	4,7	0,4	1,9	1,9	4,5	18,7	28,4	13,6	7,7	1,1	1,3	0,4
	Nhiệt độ	27,1	3,4	4,7	4,0	4,3	4,7	4,7	3,0	2,8	1,8	2,4	3,4	4,0	3,8	4,0	3,8	3,0	7,3
	Vận tốc		29,1	30,5	32,3	31,9	32,2	32,2	31,0	27,6	27,7	29,1	30,4	30,9	32,0	30,9	28,5	26,3	25,9
VIII	Trung bình ban ngày	19,7	1,2	0,4	1,5	0,7	4,2	4,1	9,0	4,0	9,4	19,9	28,2	8 <sup>^</sup>	5,3	0,7	2,6	0,6	
	Nhiệt độ	26,9	4,9	1,3	1,5	2,2	3,2	3,1	3,7	2,8	2,6	3,2	3,3	3,3	2,9	4,4	3,3	3,8	
	Vận tốc		27,4	27,8	27,3	28,2	27,7	27,7	28,9	28,2	27,7	28,3	29,8	29,3	29,3	28,2	27,1	25,9	25,0
	Tần suất	30,4	1,1	1,0	4,0	3,8	4,5	5,0	2,1	5,3	2,9	6,8	19,3	28,3	11,0	6,6	0,9	1,9	0,5
	Nhiệt độ	27,0	4,2	4,0	3,6	4,2	4,0	4,1	3,1	3,4	2,4	2,5	3,4	3,7	5,6	3,6	3,6	3,2	5,3
	Vận tốc		28,3	30,0	31,4	31,6	30,6	30,8	29,1	28,1	27,7	28,6	30,1	30,0	31,6	29,9	28,0	26,0	25,4
IX	Trung bình cả ngày	11,8	1,3	2,6	10,5	5,2	5,0	0,1	2,6	1,4	4,1	12,7	26,8	12,4	9,2	1,5	3,6	1,0	
	Nhiệt độ	26,5	3,6	4,8	3,9	4,0	4,1	2,0	2,2	1,9	2,2	3,1	3,3	4,2	3,2	3,3	2,0	1,5	
	Vận tốc		29,8	29,7	31,1	31,4	30,8	26,4	27,4	27,4	27,8	28,0	29,8	30,0	30,4	29,2	27,4	25,9	25,5
	Tần suất	27,2	1,7	0,9	3,9	1,2	4,9	2,4	4,3	6,4	4,4	10,0	14,1	28,4	6,8	7,2	1,8	3,2	0,8
	Nhiệt độ	26,7	2,0	2,7	1,8	1,9	2,4	2,4	3,0	2,6	2,6	2,0	2,7	2,7	2,7	2,5	2,5	2,0	1,4
	Vận tốc		27,4	29,1	27,8	28,4	28,4	28,4	28,5	27,6	27,4	27,4	28,3	28,5	28,4	26,9	25,2	26,1	26,0
IX	Trung bình ban đêm	42,0	1,4	1,8	7,5	3,4	4,9	2,1	4,3	2,8	6,8	13,3	27,6	9,9	3,2	1,7	3,4	0,9	
	Nhiệt độ	26,6	2,8	4,3	3,4	3,7		3,0	2,5	2,4	2,1	2,9	3,0	3,8	2,9	2,9	2,0	1,5	
	Vận tốc		28,6	29,6	30,3	30,9	29,7	29,7	28,4	27,5	27,5	27,6	29,3	29,3	29,8	28,3	26,3	26,0	25,7
	Tần suất	22,1	10,7	10,4	11,1	6,5	5,3	5,3	1,2	2,9	1,8	2,8	5,0	7,8	5,6	6,0	10,3	4,4	
	Nhiệt độ	23,6	5,2	4,3	3,4	3,8	3,6	3,6	3,5	2,2	2,6	2,4	2,9	2,7	3,0	2,4	3,7	3,4	3,3
	Vận tốc		28,5	28,9	29,9	30,2	29,0	29,0	27,9	27,2	26,6	28,2	29,4	28,9	28,5	25,1	24,0	25,5	27,4
IX	Trung bình ban ngày	33,4	10,6	6,9	9,4	2,6	7,1	2,5	7,6	2,6	4,9	5,8	8,7	3,4	7,1	6,2	10,2	4,4	
	Nhiệt độ	24,4	3,7	4,2	2,9	4,6	3,0	5,9	3,2	2,4	2,6	2,5	2,2	2,1	1,6	3,2	2,9	3,4	
	Vận tốc		26,8	27,3	26,6	26,6	27,6	27,2	27,5	26,3	26,5	27,1	27,2	26,1	24,9	24,2	24,5	25,9	
Trung bình		10,7	8,8	12,0	4,7	6,4	1,8	5,0	2,2	3,8	5,4	8,2	4,6	6,5	5,6	10,2	4,4		



**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 4088 : 1985**

	Vận tốc	20,1	19,8	21,5	22,4	25,2	24,2	24,1	22,2	21,4	21,0	18,8	17,8	19,9	19,4	17,6	17,5	19,9
--	---------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------

**Bảng G.6 - Số ngày có gió khô nóng**

Số thứ tự	Trạm	Số ngày	Số thứ tự	Trạm	Số ngày
1	Anh Sơn	17	24	Nho Quan	9,1
2	Bái Thượng	9,2	25	Ninh Bình	3,4
3	Con Cuông	24,3	26	Phong Thổ	32,5
4	Cửa Tùng	21,5	27	Phủ Liễn	1,9
5	Điện Biên	14,1	28	Phú Yên	21,5
6	Đồng Hới	22,3	29	Quỳ Châu	9,3
7	Hà Giang	9	30	Quỳnh Nhai	13,5
8	Hà Tĩnh	13,1	31	Quỳnh Lưu	9,4
9	Hoà Bình	10,6	32	Sông Mã	22,3
10	Hội Xuân	18,8	33	Sơn La	21,5
11	Hương Sơn	13,6	34	Sơn Tây	4,4
12	Hương Khê	29,3	35	Tây Hiếu	21,1
13	Kỳ Anh	16	36	Tiên Yên	4,5
14	Lạc Sơn	15,3	37	Thái Nguyên	8,1
15	Lai Châu	1,3	38	Than Uyên	14,6
16	Lạng Sơn	8,4	39	Thanh Hoá	4
17	Mai Châu	13,4	40	Tuấn Giải	16,8
18	Mộc Châu	4,5	41	Tương Dương	32,4
19	Móng cái	4	42	Tuyên Hoá	22
20	Mường Nhé	31,1	43	Vinh	22,5
21	Mường Tè	32	44	Yên Bái	4,6
22	Mù Cang Chải	2,7	45	Yên Định	6
23	Nghĩa Lộ	9,8			

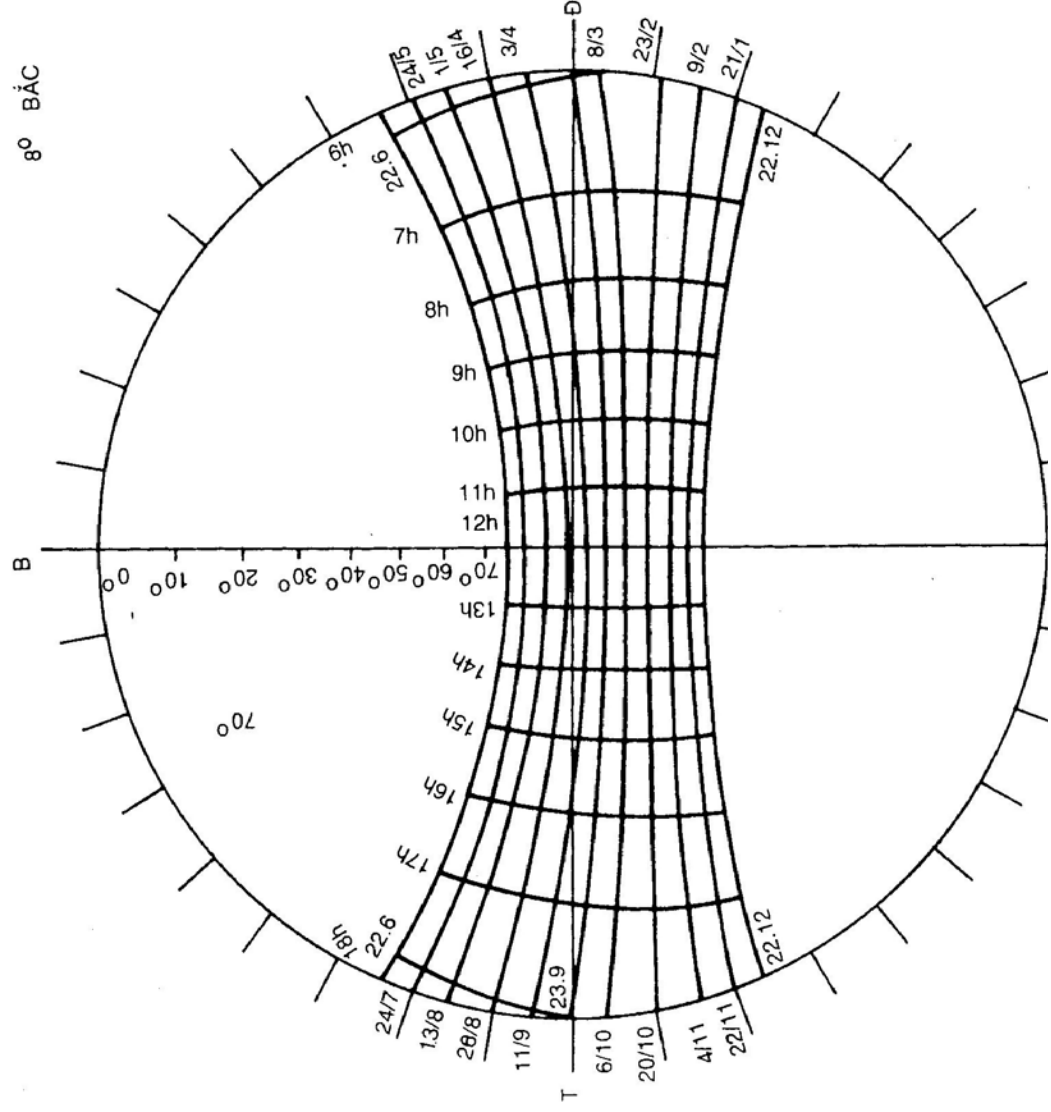


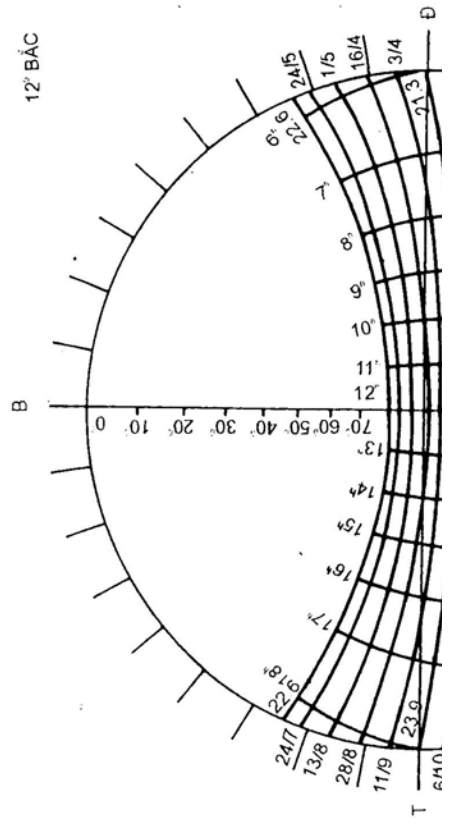
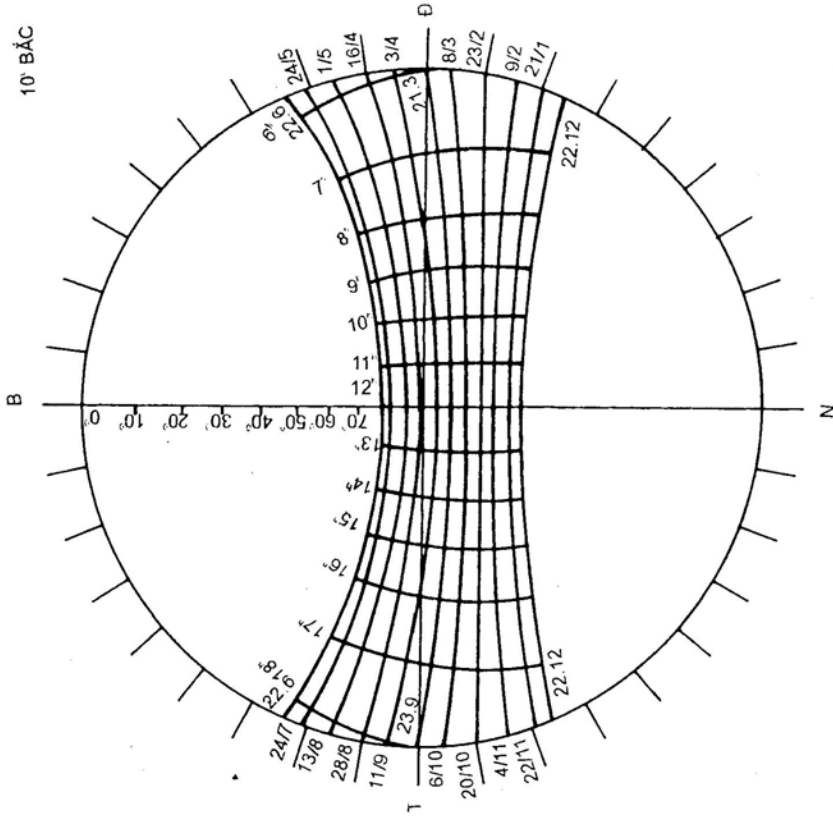
**Bảng B1 - độ cao (h) và góc phương vị (A) của mặt trời (Độ)**

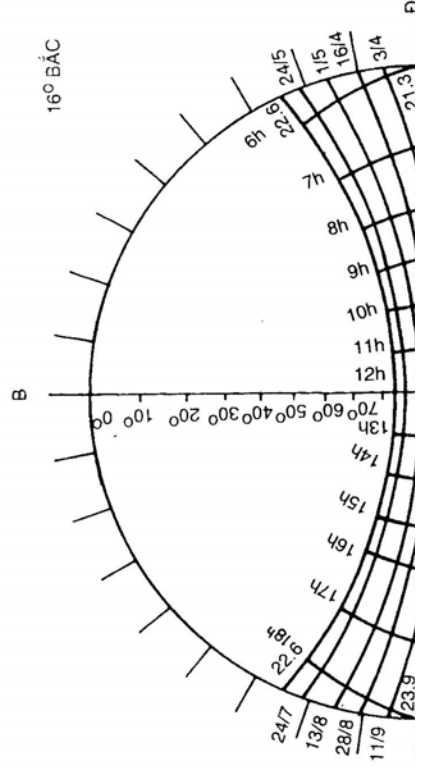
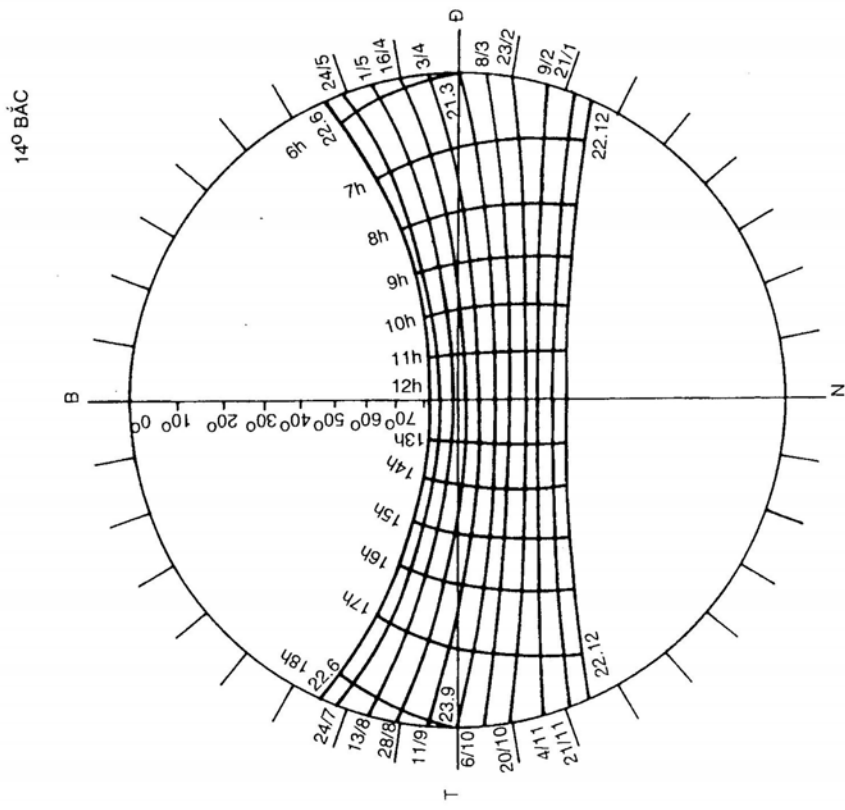
Vĩ độ	Ngày	Yếu tố	Gió														
			6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
			10	13,7	27,2	40,2	52,3	61,9	66,0	61,9	52,3 -	40,2	27,2	13,7	0		
24°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23 - 9)	H	90	83,9	76,8	67,8	54,9	40,2	52,3	61,9	66,0	61,9	52,3 -	40,2	27,2	13,7	0
			A	90	83,9	76,8	67,8	54,9	40,2	52,3	61,9	66,0	61,9	52,3 -	40,2	27,2	13,7
24°B	Hạ chí (22 - 6)	H	9,3	22,2	35,5	49,0	62,6	76,3	89,1	76,3	89,1	76,3	62,6	19,0	35,5	22,2	9,3
			A	111,6	106,7	102,5	98,7	94,9	90,5	18,0	-90,5	-91,9	-102,5	-106,7	-111,6		
22°B	Đông chí (22 - 12)	H	3,2	14,9	25,5	34,4	40,4	42,6	40,4	42,6	40,4	34,4	25,5	14,9	3,2		
			A	62,6	62,6	55,3	46,0	33,8	18,2	0	-18,2	-33,8	-46,0	-55,3	-62,6		
22°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23 - 9)	H	0 90	13,9	27,6	44,0	53,4	63,6	68,0	63,6	68,0	63,6	53,4	41,0	27,6	13,9	0 - 9,0
			A	84,4	77,8	69,5	57,0	35,6	0	-35,6	-57,0	-69,5	-77,7	-84,4			
22°B	Hạ chí (22 - 6)	H	8,6	21,7	35,1	48,6	62,4	76,2	88,6	76,2	88,6	76,2	62,4	48,6	35,3	21,7	8,6
			A	111,9	107,5	103,9	98,7	98,7	18,7	-18,7	-98,7	-100,9	-106,7	-107,5	-111,9		
22°B	Đông chí (22 - 12)	H	4,1	16,1	26,9	36,0	42,3	44,6	42,3	44,6	42,3	36,0	26,9	16,4	4,1		
			A	62,7	55,8	46,7	34,6	18,7	0	-18,7	-34,6	-46,7	-55,8	-62,7			
20°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23 - 9)	H	0 90	14,1	28,0	41,6	54,5	65,2	70,0	65,2	70,0	65,2	54,5	41,6	28,0	14,1	0 - 9,0
			A	84,9	78,8	71,0	59,4	38,1	0	-38,1	-59,4	-71,0	-78,8	-84,9			
20°B	Hạ chí (22 - 6)	H	7,8	21,1	34,5	48,2	62,0	75,7	86,8	75,7	86,8	75,7	62,0	48,2	34,5	21,1	7,8
			A	112	108,2	105,2	103,5	102,5	106,4	108,0	-106,4	-102,5	-103,5	-105,2	-103,2	-112,1	
20°B	Đông chí (22 - 12)	H	5,0	17,2	28,3	35,5	44,2	46,6	44,2	46,6	44,2	37,7	28,3	17,2	5,0		
			A	62,9	56,3	47,5	35,5	19,4	0	-19,4	-35,5	-47,5	-56,3	-62,9			
18°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23 - 9)	H	0 90	14,3	28,4	42,3	55,5	66,8	72,0	66,8	72,0	66,8	55,5	42,8	28,4	14,3	0
			A	85,5	79,9	72,9	62,0	41,1	0	-41,1	-62,0	-72,9	-72,9	-85,5	-9,0		
18°B	Hạ chí (22 - 6)	H	7,6	20,1	31,0	41,6	51,0	58,8	64,6	58,8	64,6	51,0	41,6	31,0	20,1	7,6	
			A	112,4	108,9	106,5	105,3	106,1	112,4	112,4	112,4	106,1	-106,1	-105,3	-106,5	-108,9	-112,4
18°B	Đông chí (22 - 12)	H	5,9	18,3	29,0	39,3	46,1	48,6	46,1	48,6	46,1	39,3	29,0	18,3	5,9		
			A	63,0	56,8	47,9	36,4	120,1	0	-20,0	-36,4	-47,9	-56,8	-63,0			

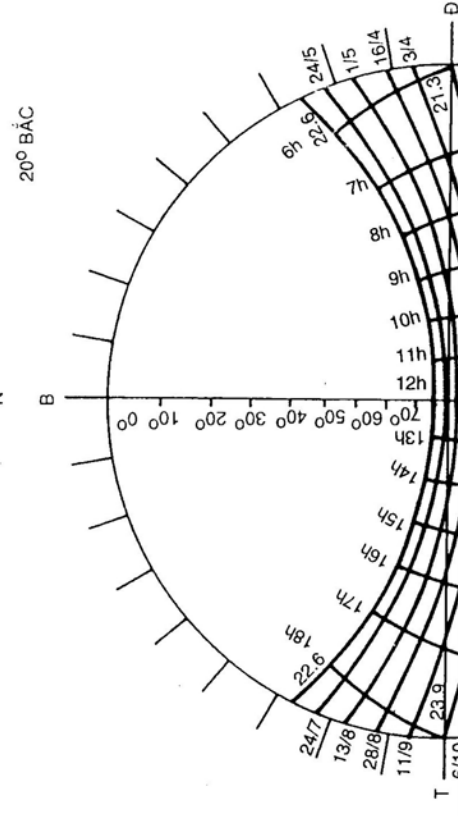
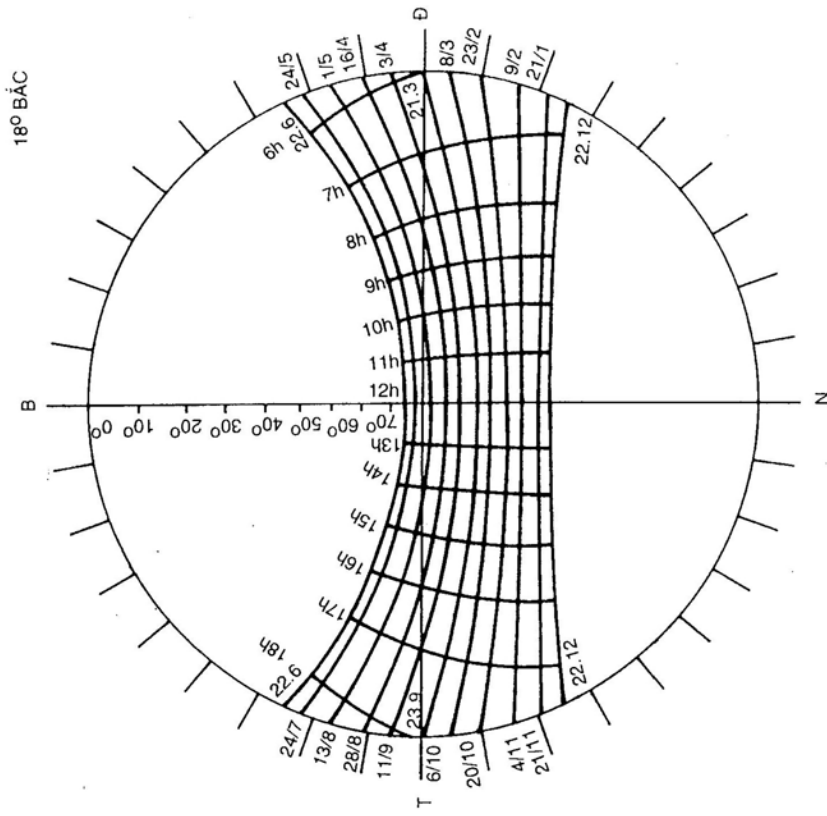
16°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23-9)	H	0 90	14,1 85,8	28,7 80,9	42,8 74,5	56,4 64,6	68,2 44,2	74,0 0	68,2 -44,2	56,4 -64,6	42,8 -74,5	28,7 -80,8	14,4 -85,8	0 -90
	Hạ chí (22 - 6)	H A	6,3 112,6	19,7 109,6	33,4 107,8	47,2 107,1	60,9 109,5	74,1 120,1	82,6 180,0	74,1 -120,1	60,9 -107,8	47,2 -107,4	33,4 -107,8	19,7 -109,6	6,3 -112,6
	Đông chí (22 - 12)	H A		6,8 63,2	19,4 7,4	31,0 49,2	40,9 37,4	48,0 20,8	50,6 0	48,0 -20,8	40,9 - 37,4	31,0 - 49,2	19,4 - 57,4	6,8 - 63,2	
14°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23-9)	H A	0 90	14,5 86,1	29,0 82,0	43,3 76,3	57,2 67,1	63,6 48,0	76,0 0	69,6 -48,0	57,2 - 67,1	43,3 - 76,3	29,0 - 82,0	14,5 - 86,1	-90
	Hạ chí (22 - 6)	H A	5,5 67,2	19,1 69,7	32,8 70,9	46,5 70,^	60,1 67,0	73,0 54,3	80,5 18,0	73,0 -51,3	60,1 -67,0	46,5 - 70,5	32,8 - 70,9	19,1 - 69,7	5,5 - 67,2
	Đông chí (22 - 12)	H A		7,7 63,1	20,4 58,0	32,2 50,1	42,4 ^8,4	49,8 21,6	52,6 0	49,8 -21,6	42,2 -38,4	32,2 - 50,1	20,4 - 58,0	7,7 - 63,4	
12°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23-9)	H A	0 90	14,7 87,0	29,3 84,3	46,8 78,5	57,9 70,2	79,9 52,3	78,0 0	70,9 -52,3	57,9 -70,2	43,8 - 78,5	29,3 - 83,3	14,7 - 87,0	0 -9,0
	Hạ chí (22 - 6)	H A	4,7 67,0	18,4 69,0	32,4 69,7	45,3 68,5	59,3 61,0	71,7 49,1	73,5 18,0	71,7 -49,1	59,3 -64,0	45,8 - 68,5	32,1 - 69,7	18,4 - 69,0	4,7 - 67,0
	Đông chí (22 - 12)	H A		8,6 63,7	21,5 58,6	33,5 51,1	41,0 39,6	51,6 22,5	54,6 0	51,6 -22,5	44,0 -39,6	33,5 - 51,1	21,5 - 58,6	8,6 - 63,7	
10°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23-9)	H A	0 9,0	14,8 87,5	29,5 84,3	44,1 80,0	58,5 73,1	72,0 56,9	80,0 0	72,0 -56,9	58,0 -73,1	44,1 - 80,0	29,5 - 84,3	14,8 - 87,5	0 -90
	Hạ chí (22 - 6)	H A	4,0 66,9	17,6 68,4	31,3 68,4	45,1 66,8	58,3 60,8	70,4 45,1	76,5 18,0	70,4 -45,1	58,3 -60,8	45,1 - 66,8	31,3 - 68,4	17,6 - 68,4	4,0 - 66,9
	Đông chí (22 - 12)	H A		9,5 64,0	22,5 59,3	34,8 52,2	45,3 40,7	53,5 23,5	56,6 0	53,5 -23,5	45,3 -40,7	34,8 - 32,2	22,5 -59,3	9,5 - 64,0	
8°B	Xuân thu phân (21 - 3 ; 23-9)	H A	0 9,0	14,9 88,3	29,7 85,6	44,4 81,8	59,0 76,1	73,0 62,3	82,0 0	73,0 -62,3	59,0 -76,1	44,4 - 81,8	29,7 - 85,6	14,9 -88,3	0 -9,0
	Hạ chí (22 - 6)	H A	3,2 66,8	16,9 67,8	30,6 67,4	44,2 64,8	57,4 58,4	68,9 □ 41,3	74,6 18,0	68,9 -41,3	57,4 -58,4	44,2 - 64,8	30,6 - 67,4	16,9 - 67,8	3,2 -66,8ur
	Đông chí (22 - 12)	H A		10,4 64,3	23,5 60,0,	35,9 53,2i	47,0 42,3	55,3 24,7	58,6 0	55,3 -24,7	47,0 -42,3	35,9 - 53,2	23,5 - 60,0	10,4 - 64,3	

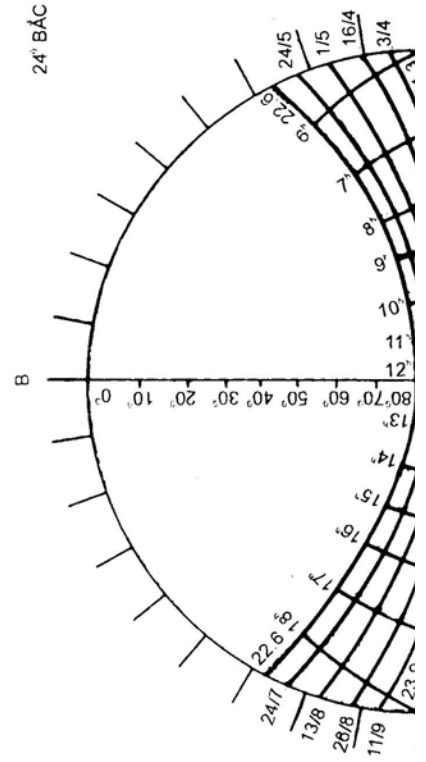
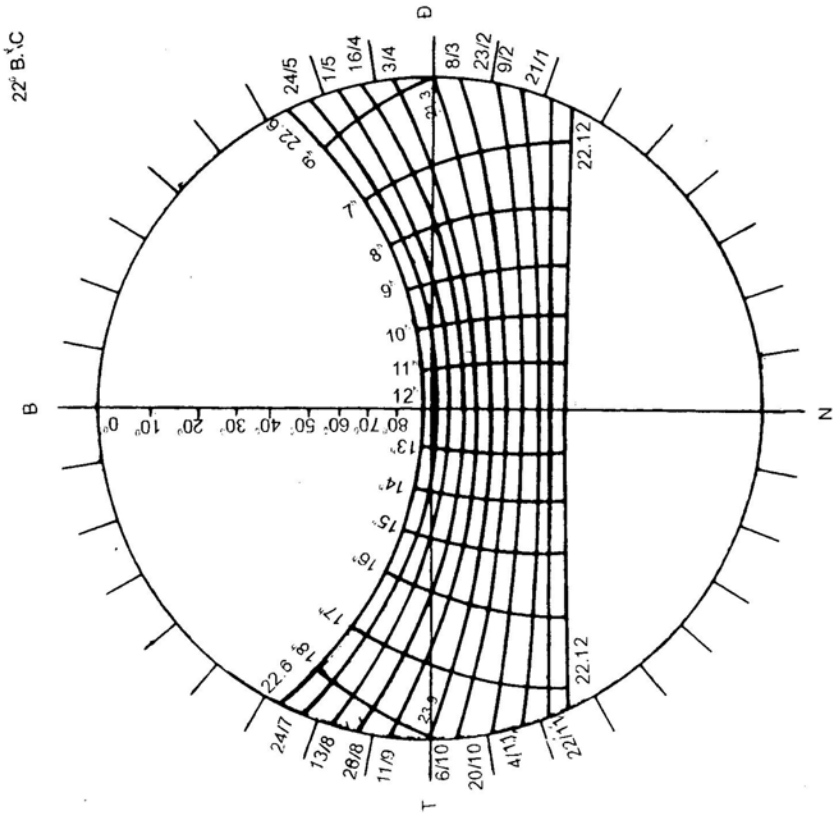
BIỂU ĐỒ CHUYỂN ĐỘNG BIỂU KIẾN CỦA MẶT TRỜI











**Bảng B.3- Trục xạ trên mặt bằng (Kcal/m<sup>2</sup>h)**

Tháng	Giờ												Ngày		
	5-6	6-7	7-8	8-9	9-10	10-11	11-12	12-13	13-14	14-15	15-16	16-17		17-18	18-19
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
II			1	135	360	504	579	594	561	462	300	62			3557
III			18	168	321	459	558	594	564	468	315	134			3582
IV			118	195	300	423	513	531	492	402	273	132	5		3284
V		9	210	276	378	480	552	555	507	408	273	135	13		3695
VI		15	213	375	516	618	666	669	630	540	402	228	45		4908
VII		5	201	396	561	669	723	735	693	591	441	264	74		5378
VIII			146	399	570	681	729	738	708	636	504	306	95		5572
IX			104	354	528	675	768	789	747	642	477	270	14		5440
X			62	336	510	642	717	717	651	543	375	177	11		4783
XI			72	300	462	576	639	642	582	474	309	72			4118
XII			27	246	408	528	588	582	522	414	246	24			3585
(1961- 1969)				209	390	519	588	591	537	429	261	24			3548
				Son La											
I			48	186	348	468	534	546	510	411	258	102	10		3421
II		1	69	225	393	519	519	591	537	411	291	129	25		3812
III		11	84	186	288	378	444	468	429	330	210	102	24		2954
IV		48	171	309	414	489	513	498	465	384	267	138	36		3732
V		90	246	408	534	600	624	597	513	405	273	138	36		4470
VI		90	255	444	612	714	768	768	714	610	450	219	78	4	5766
VII		54	210	405	573	693	759	759	744	657	522	330	111	9	5844



**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 4088 : 1985**

VIII		45	192	399	573	687	750	750	714	642	496	282	84	1	5614
IX		39	180	381	567	699	750	750	699	579	405	195	42		5286
X		28	150	339	516	645	705	693	636	486	306	114	7		4625
XI		8	105	285	459	580	639	621	549	423	243	72			3986
XII		1	63	210	375	495	561	561	492	375	213	6			3406
(1962- 1969)															
Sa La															
I			54	207	393	534	603	615	576	471	306	98			3857
II			75	255	444	585	672	693	630	516	380	171	9		4409
III		6	126	297	459	582	657	678	624	510	354	180	21		4494
IV		37	210	375	516	627	696	705	648	525	369	204	45		4957
V		96	273	468	624	738	819	822	768	663	489	285	99	2	6146
VI	3	99	282	488	648	759	834	852	792	669	501	309	123	3	6357
VII	1	75	246	450	630	759	837	855	801	678	510	324	135	10	6311
VIII		60	231	438	615	747	828	837	780	666	495	294	102	2	6095
IX		28	204	411	588	705	758	756	708	600	435	225	46		5462
X		14	168	366	552	675	723	714	633	480	297	114	2		4738
XI		1	114	297	468	585	633	618	555	438	285	63			4057
XII			69	231	405	534	588	588	540	426	261	51			3693
(1961 - 1963) Cao Bằng															
I			42	150	276	384	435	432	387	294	186	66			2652
II			57	183	324	435	504	525	477	375	237	90	7		3214
III		8	93	219	339	453	522	531	4978	399	255	111	17		3445
IV		48	171	306	535	549	606	612	546	432	285	132	26		4139
V	2	69	219	390	540	663	729	729	657	513	345	175	45		5076
VI	3	72	222	384	522	630	687	690	630	519	372	201	60	1	4993
VII		51	240	438	645	768	810	804	756	660	498	297	87	2	6008

VIII		39	168	363	540	657	708	708	678	588	429	219	54	5151
IX		31	162	345	513	630	699	702	633	525	354	147	17	4758
X		119	132	291	432	528	567	558	504	390	225	69	1	3716
XI		6	93	243	384	495	555	540	471	345	174	38		3344
XII			51	165	303	408	465	474	414	300	153	32		2765
(1962 - 1969) Móng Cái														
I		2	51	168	306	414	459	456	405	297	156	36		2750
II		4	81	243	414	534	591	585	528	414	249	90	6	3739
III		24	120	258	381	486	528	513	459	354	219	84	11	3437
IV	1	60	198	345	477	585	624	597	534	429	282	126	24	4282
V	9	93	258	447	612	720	762	750	666	531	357	162	36	5403
VI	8	90	261	447	597	693	714	687	624	519	375	195	51	5261
VII	2	66	225	4236	606	717	750	735	681	570	405	210	54	5447
VIII		54	204	411	600	720	771	771	705	573	399	195	45	5118
IX		51	195	387	552	657	699	690	621	486	303	114	12	4767
X		39	171	351	507	609	642	612	525	390	216	60		4122
XI		17	114	276	429	534	570	543	459	327	174	48		3491
XII		4	69	210	357	450	489	477	405	288	141	30		2920
(1961 - 1969) Phú Liên														
I		1	57	189	339	453	501	504	465	366	219	69	1	3164
II		3	78	228	387	501	567	585	528	414	261	99	9	3660
III		22	129	297	447	558	606	582	525	420	261	108	21	3976
IV		60	213	384	534	648	687	660	582	546	321	150	33	4818
V	6	90	246	405	552	675	747	756	675	534	369	186	48	5289
VI	7	93	261	447	615	732	777	765	705	579	414	231	69	5697
VII	2	75	246	444	618	744	804	824	750	636	465	261	84	5936

VIII	54	207	417	609	735	792	792	738	630	462	213	63	5742
IX	51	204	399	567	678	732	723	651	531	351	147	22	5056
X	39	168	351	507	606	642	627	555	417	240	75	1	4228
XI	16	114	276	529	545	573	552	483	360	189	48		3574
XII	3	75	222	375	480	516	501	441	327	171	42		3153
(1963 - 1969)													
I		39	144	273	387	450	456	414	325	192	60	2	2741
II	1	57	186	333	444	510	534	498	405	267	111	16	3362
III	12	96	231	363	477	561	585	525	393	234	99	18	3591
IV	4	168	321	456	385	648	630	561	459	612	147	33	4123
V	4	222	396	546	651	693	690	645	534	381	201	51	5086
VI	4	213	381	531	654	723	726	666	555	396	216	72	5210
VII	54	204	396	582	723	795	804	750	639	741	264	84	5770
VIII	45	180	336	534	669	747	750	702	588	420	225	60	5286
IX	39	165	348	516	627	690	690	663	528	360	162	30	4788
X	27	138	312	471	573	615	612	652	432	261	87	3	4088
XI	9	93	252	402	507	552	531	465	351	192	51		3405
XII	1	42	174	333	435	489	489	441	342	192	54		2992
(1960 - 1969)													
I		45	180	318	408	450	444	411	336	210	72	3	2877
II	1	60	186	321	438	513	534	498	405	270	111	13	3350
III	15	105	252	390	477	522	534	489	390	255	111	21	3561
IV	51	198	387	552	669	741	738	624	450	267	111	234	4812
V	4	213	381	519	615	657	648	582	468	330	168	41	4696
VI	4	225	414	579	690	741	738	681	561	399	219	66	5391
VII	51	207	414	612	750	798	792	738	627	459	255	81	5788







**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 4088 : 1985**

II		2	348	441	447	387	276	138	33				2072
III		44	300	309	297	240	135	39					1364
IV		283	273	258	219	143	48						1128
V	16	225	270	252	186	87	15						1051
VI	22	198	246	234	165	63	3						931
VII	8	207	276	267	198	90	15						1061
VIII		200	318	321	270	171	54						1334
IX		183	396	411	357	252	114	18					1731
X		144	450	477	423	318	186	57					2055
XI		89	474	540	507	408	270	123	24				2435
XII		493	627	603	603	501	363	207	63				2857
<b>Lai Châu</b>													
I			54	30									84
II		1	111	66	12								190
III		27	147	93	30								297
IV		195	243	171	81	18							708
V	24	330	342	273	162	51							1182
VI	43	351	384	330	219	90	12						1429
VII	15	345	405	345	228	93	12						1443
VIII		244	330	273	162	48							1057
IX		150	252	174	60								636
X		70	150	60									280
XI		25	72	21									118
XII		50	50	12									62
<b>Lai Châu</b>													
<b>Tây Bắc</b>													
I									3	54	43		100

II											30	99	112				241
III										18	84	156	159	11			428
IV										63	153	198	183	31			634
V										45	153	348	333	106			1255
VI										63	192	384	372	175			1495
VII										51	168	411	411	220			1567
VIII										18	114	354	354	110			1208
IX										54	171	258	237	27			747
X										18	102	195	92				407
XI											39	105	25				169
XII											6	57	18				81
Đông																	
								Sơn La									
I								288	129	21							1366
II	1	159	372	296	417	426	315	147	27								1546
III	7	207	297	267	297	198	90	15									1164
IV	60	237	396	324	396	213	78	3									1549
V	1	165	444	366	444	234	78										1855
VI	37	429	477	417	477	276	102	6									1977
VII	30	429	480	426	480	294	123	15									1895
VIII	5	390	501	450	501	306	126	15									1936
IX	51	390	504	450	504	303	105										1908
X	147	399	462	411	462	264	87										1684
XI	112	348	432	402	432	258	84										1496
XII	47	273	378	384	378	267	93										1315
XII	7	168															
Tây																	
								Sơn La									
I										72	228	300	399	255	38		1352







II						57	186	312	414	477	450	309	100			2305
III						9	69	168	246	270	252	189	69			1272
IV							33	111	189	237	240	186	75	1		1072
V							9	63	144	192	192	144	57	2		803
VI								48	147	231	264	219	99	9		1017
VII								51	159	255	306	273	147	25		1216
VIII							24	120	246	342	387	327	150	9		1605
IX						12	102	249	372	453	162	336	114			1800
X						81	237	384	498	552	510	288	36			2586
XI						48	177	336	474	579	540	246	6			3030
XII						94	240	330	465	591	501	219	5			2960
Đông Bắc																
I						30	75	35								150
II						78	141	84								318
III						96	147	135								447
IV						183	258	264								934
V						270	348	354								1447
VI						345	408	384								1731
VII						345	405	345	15							1583
VIII						297	366	306	48							1276
IX						192	276	249	66							882
X						66	162	159								446
XI						24	81	84								207
XII						9	48	45								104
Tây Bắc																
I										6	51	66	13			136

Sơn La

Sơn La

II									33	99	114	46	292
III								15	63	114	117	51	360
IV				9				66	153	204	189	84	706
V				45				138	216	252	222	96	971
VI				78				216	345	423	393	201	1684
VII				60	6			192	330	429	429	264	1755
VIII				33				135	276	387	381	195	1420
IX								66	198	294	267	105	930
X								24	114	201	150	23	512
XI									45	114	78	28	265
XII									12	51	45	2	110
Đông													
I		3	192	?	456	339	153	24					1599
II		11	249	?	489	354	162	33					1784
III		35	357	?	438	315	141	24					1790
IV		128	462	?	408	273	108	9					1874
V	2	302	507	?	441	288	105	3					2177
VI	21	294	501	?	459	303	117	9					2244
VII	10	231	438	?	477	330	138	18					2230
VIII		204	483	?	487	336	141	18					2235
IX		104	465	?	477	312	111	3					2021
X		59	411	?	450	288	93						1814
XI		7	312	?	420	267	87						1561
XII		5	216	?	423	291	102						1469
Tây													
I								81	258	42'0	498	292	1549

**TÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 4088 : 1985**

II						75	240	402	483	402	31	1633
III						72	228	369	435	384	73	1563
IV						87	252	378	438	402	148	1705
V						99	294	456	546	519	300	2227
VI						96	279	432	522	513	336	2194
VII						84	261	420	516	522	363	2223
VIII						87	276	444	543	525	303	2191
IX						105	306	480	576	504	166	2137
X					18	144	336	468	498	327	14	1805
XI					18	138	330	483	570	188		1737
XII						102	297	450	495	161		1505
Nam					Sa Pa							
I	2				549	588	594	576	411	184		4299
II	2				441	483	492	459	315	186	11	3520
III	4				264	300	309	285	171	93	12	2095
IV					129	150	153	135	43	9		850
V					24	42	45	27	6			150
VI												
VII						6	9	3				18
VIII												558
IX	5			9	45	90	117	99	18			1182
X	15				192	246	267	246	135	60	10	3037
XI	3				327	387	435	387	225	105	4	4114
XII	2				456	522	540	510	372	178		4523
Bắc					498	582	612	591	402	198		
I							SaPa					
II												
III												
IV	9	15									14	47
V	75	93	57	18				18	60	96	75	497
VI	99	141	117	75	39	18	18	36	108	135	108	977

VII	4	69	120	102	60	21	3	0	9	39	81	117	105	20	750
VIII		33	48	18							9	36	42	3	189
IX X															
XI															
XII															
Đông Nam								Sa Pa							
I		2	210	522	648	630	522	378	225	72					3209
II		8	243	522	606	573	468	321	156	36					2933
III		27	297	444	459	405	312	186	57						2187
IV		84	318	369	354	288	186	63							1662
V	1	159	291	333	303	219	102	18							1426
VI	9	138	255	297	267	183	66								1215
VII	4	111	252	309	294	219	102	18							1309
VIII		120	309	390	375	303	183	57							1737
IX		76	363	474	471	390	264	114	18						2171
X		52	393	546	567	519	381	108	57						2713
XI		8	348	576	621	561	441	285	129	27					2996
XII		6	258	561	654	618	504	357	204	63					3225
Tây Nam															
Sa Pa															
I					33	147	306	459	591	663	642	338			3179
II					69	69	222	378	492	567	564	414	30		2736
III					18	18	111	252	363	426	426	336	58		1990
IV							48	162	273	336	342	282	98		1541
V							18	102	225	315	345	297	156	6	1464
VI								69	171	255	291	264	159	7	1207
VII								63	180	267	306	285	183	54	1338
VIII							30	132	267	360	393	345	183	7	1717
IX						15	108	261	390	480	501	399	125		2279
X		3	69	231	399	507	555	510	303	12					2589
XI		48	183	345	480	594	666	666	666	666	666	666	666		3194
XII		60	201	357	504	627	690	690	690	690	690	690	690		3262
Đông Bắc								Sa Pa							







# TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

## TCVN 4088 : 1985

IV.	9	6	9							15	6	27
V	39	57	36	9	24	9	12	30	15	60	33	297
VI	60	93	81	51	12	30		57	84	93	54	658
VII	39	81	78	45	12			45	87	108	66	579
VIII	15	24	9						12	33	21	114
IX												
X												
XI												
XII												
Đông Nam												
I		141	348	432	429	360	252	138	39			2139
II	2	171	354	417	402	330	225	102	18			2021
III	28	195	300	324	303	231	126	36				1543
IV	99	237	288	279	234	144	45					1326
V	99	213	261	246	183	75	6					1089
VI	93	186	222	201	138	48						896
VII	69	195	576	279	204	81	6					1108
VIII	72	204	300	309	243	138	39					1305
IX	73	255	372	390	330	222	87	6				1735
X	64	276	402	423	369	264	141	39				1978
XI	29	255	441	486	453	363	231	90	9			2357
XII	3	171	372	462	453	381	273	144	39			2298
Tây Nam												
I				33	126	240	312	417	441	423	216	2240
II				3	63	183	300	399	435	396	32	2051
III					24	105	219	315	354	324	51	1602
IV						54	165	249	291	285	58	1294
V						27	114	213	252	249	69	1113
VI						3	60	153	216	231	180	924
VII						3	72	195	288	318	117	1257
VIII						39	138	255	342	357	177	1519
IX				12	27	129	267	375	450	438	56	2018
X				51	90	219	342	438	477	405	3	2166
XI					177	321	447	543	558	523	140	2660

XII					57	177	309	432	507	516	393	127		2158
Đông Bắc								Cao Bằng						
I		33	48	15										
II	1	69	99	42										438
III	42	126	150	93		27								814
IV	1	114	234	162		66	6							1203
V	9	156	300	246		141	39							1347
VI	18	177	318	270		171	57							1454
VII	2	123	309	345		216	69							1062
VIII		96	255	243		126	30							665
IX		65	192	150		42								315
X		36	123	42										133
XI		10	63	9										55
XII		1	30	24										
Tây Bắc								Cao Bằng						
I								9		51	45	1		106
II								36		96	87	15		234
III								21		150	132	39		429
IV							15	84		237	195	70		784
V							60	180		324	276	111		1227
VI							78	195		351	309	147	7	1393
VII							66	207		444	411	207	12	1698
VIII							30	132		357	318	129		1233
IX								66		297	219	52		814
X								27		159	90	2		383
XI								42		90	43			175
XII								15		45	27			87
Đông								Móng Cái						
I	826	141	288	300		243	75	3						1056
II	100	216	384	384		270	99							1382
III	177	282	357	309		210	75							1333
IV		363	390	321		204	66							1531
V	234	405	411	369		225	69							1789
VI	222	402	438	360		219	69							1751



II																					
III																					
IV	1	9	6															6			23
V	12	51	66	42	12													60			375
VI	15	69	105	93	63	39	27			6								105	3		828
VII	6	51	87	78	48	18	3			24								93	48	3	594
VIII		18	27	9														18	39	21	132
IX																					
X																					
XI																					
XII																					
Đông Nam										Móng Cái											
I		8	162	366	453	438	351	240	123	30											2171
II		26	222	426	498	462	360	228	87	9											2518
III		8	240	336	342	300	213	102	24												1565
IV	6	120	261	303	285	225	123	33													1366
V	21	126	237	279	255	174	60														1152
VI	18	108	210	243	210	129	39														957
VII	8	87	198	258	243	162	54														1010
VIII	2	90	234	321	321	243	123	20													1361
IX	1	117	300	399	402	327	207	68													1822
X		114	330	456	462	393	273	132	32												2190
XI		74	282	474	510	444	342	207	69												5402
XII		25	216	426	507	468	369	282	123	30											2466
Tây Nam										Móng Cái											
I					39	138	252	363	438	456								342	4		2155
II					6	81	219	342	444	486								429	33		2277
III						30	111	213	309	339								288	41		1502
IV							57	162	249	297								282	54		1284
V							30	120	219	279								273	9	1	1060
VI							3	63	159	222								240	72	4	945
vn							6	72	180	252								267	81	3	1065
VIII							45	156	267	336								345	255	1	1498
IX							27	258	363	414								498	44		2066







**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 4088 : 1985**

IX						24	123	258	369	441	426	273	70	1984
X			12	96	96	3	234	363	462	498	486	198	9	2358
XI			54	180	180	39	318	438	531	561	447	171		2700
XII			60	189	189	90	318	435	525	546	423	159		2655
Phủ Liễn														
Đông Bắc														
I		2	45	57	18									122
II		10	90	126	57	3								286
III		62	180	204	132	39								617
IV	4	144	294	291	20J	90	12							1036
V	41	225	345	342	270	153	45							1421
VI	34	225	387	399	327	210	93	21						1693
VII	16	192	378	408	339	219	78	3						1633
VIII	2	135	306	345	282	153	39							1262
IX	1	111	249	255	165	51								823
X		69	156	141	54									420
XI		29	81	60	12									182
XII		7	45	43										85
Phủ Liễn														
Tây Bắc														
I										15	60	54	4	133
II										45	111	99	26	281
III										30	159	135	51	480
IV								24	108	216	273	228	87	936
V							3	78	207	309	360	312	132	1402
VI							21	111	243	351	417	384	189	1728
VII							6	84	228	357	495	408	213	1750
VIII								45	165	306	399/	366	159	1442
rx								3	81	216	288	234	76	8981
X									36	123	177	105	6	447
XI										48	105	57		210
XII										21	57	36		114
Phủ Hộ														
Đông														
I	2	120	270	294	225	294	96	9						1016
II	8	105	330	342	255	342	114	18						1232
III	62	246	345	324	237	324	102	12						1328



IV	2	150	345	396	339	231	84													1544
V	18	192	384	429	363	237	81													1704
VI	22	186	360	408	357	240	81													1657
VII	6	153	363	447	411	291	114	9												1794
VIII	1	141	354	4-11	399	276	108	6												1726
IX		132	345	435	390	252	84													1638
X		108	306	402	357	222	69													1464
XI		48	231	363	336	207	66													1251
XII		7	117	279	321	219	75													1018
Tây																				
I								Phụ Hộ												
II								66	198	300	309	168	15	1056						
III								66	204	330	375	267	73	1315						
IV							3	72	210	294	294	210	72	1152						
V							6	87	234	348	387	297	108	1464						
VI							3	99	264	387	444	375	159	1739	5					
VII								93	252	378	426	369	189	1729	19					
VIII								90	267	417,	495	441	225	972	27					
IX							9	90	367	411	480	414	183	1852	7					
X							24	111	294	441	408	375	126	1854						
XI							24	141	312	435	441	237	19	1609						
XII							24	132	288	396	378	165	1	1384						
Nam							9	99	258	399	396	171	2	1334						
I		1	72	201	306	384	423	Phụ Hộ												
II		3	69	177	264	321	354	423	402	348	249	105	7	2921						
III		7	48	108	165	210	243	366	351	309	231	120	26	2591						
IV			6	33	75	111	132	255	231	174	108	51	12	1612						
V						12	27	129	108	75	33	6		708						
VI								27	12					78						
VII																				
VIII				6	33	72	96	96	78	42	9			432						
IX		6	42	105	165	207	231	231	207	168	108	42	6	1518						
X		30	111	210	291	339	357	357	333	279	192	75	3	2577						
XI		21	132	279	381	411	465	453	420	257	243	84		3276						

XII	4	81	246	390	456	492	495	474	438	315	111	1	3503
Bắc						Phủ Hồ							
I	9	9						3	21	54	6	6	30
II	45	69	48	15				42	21	54	72	39	372
III	60	99	90	66	42			27	69	96	105	63	802
IV	45	90	84	54	24			6	54	90	105	66	660
V	21	36	15							12	36	27	148
VII													
VIII													
IX													
X													
XI													
XII													
Đông Nam													
I	1	129	330	426	429	366	261	144	42				2128
II	6	165	357	426	408	330	225	105	21				2043
III	50	210	321	345	315	243	138	39					1661
IV	96	240	363	294	243	153	48						1378
V	105	222	267	246.	177	72	6						1104
VI	87	186	225	204	138	48							8961
VII	78	195,	255	249	186	75	6						1047
VIII	87	228	306	306	246	141	39						1354
IX	96	273	384	393	324	216	84	6					1776
X	96	291	429	456	396	285	153	42					21481
XI	48	255	453	510	462	360	225	90	12				24151
xii	7	138	369	501	477	393	279	150	12				23561
Tây Nam						Phủ Hồ							
I				27	114	231	339	423	459	396	192	15	2196
II					51	171	294	393	450	429	273	68	2132
III					18	78	198	309	330	285	186	60	1464
IV						48	150	243	197	294	210	72	1314
V						15	90	195	258	273	213	84	1131
VI							51	147	216	231	186	87	826





**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 4088 : 1985**

X	30	114	213	291	339	348	342	321	267	180	69	3	2517
XI	26	150	294	393	456	477	465	532	360	240	84		3377
XII	8	117	270	387	462	504	507	468	393	264	93		3473
Bắc							Láng						
I	9	9						3	24	54	6	6	30
II											63	30	351
III	6	66	45	15				3	24	54	63	60	862
IV	45	105	99	75	48	33	33	48	75	102	108	60	5
V	63	90	90	63	33	12	12	30	60	93	105	63	8
VI	42	33	15							15	39	27	1
VII	18												
VIII													
IX													
X													
XI													
XII													
Đông Nam							Láng						
I	1	153	405	492	447	360	246	135	39				2278
II	13	180	357	420	402	324	219	99	18				2032
III	62	234	345	360	309	222	120	33					1685
IV	108.	276	357	348	276	165	51						1582
V	102	213	255	234	159	57							1029
VI	87	189	234	216	144	48							926
VII	69	192	264	258	186	66							1037
VIII	78	222	318	324	258	141	36						1378
IX	96	273	387	396	327	216	78	3					1776
X	99	303	408	405	345	276	141	39					2016
XI	62	291	477	519	471	363	225	87	9				2504
XII	14	201	411	492	477	399	282	144	39				2459
Tây Nam							Láng						
I				30	120	231	330	417	474	429	213	16	2260
II				6	60	171	294	393	450	435	273	61	2143
III					18	93	201	288	333	315	210	66	1524
IV						57	177	267	291	249	159	54	1524

V						15	84	171	228	240	180	66		984
VI							51	150	219	237	192	84	5	938
VII							60	174	258	282	231	108	10	1120
VIII						33	132	252	333	345	276	158	2	1490
IX			18			111	246	354	420	402	267	81		1899
X			57	135		216	345	450	492	426	204	3		2328
XI			48	171		270	390	519	540	435	174	1		2548
XII			54	174		312	435	519	534	426	171	1		2626
Đông Bắc														
I		36	57	21			Láng							114
II	7	75	108	48										238
III	50	159	183	123	39									554
IV	120	279	303	325	99	15								1042
V	165	303	318	252	147	45								1248
VI	177	339	375	321	240	78	6							1556
VII	129	318	387	345	231	84	6							1503
VIII	102	267	333	279	156	42								1180
IX	87	216	240	162	51									756
X	57	141	138	54										390
XI	24	78	63	15										180
XII	. 9	39	33	3										84
Tây Bắc														
I							Láng		12	51	51	6		120
II									39	108	105	31		283
III								24	90	150	132	48		444
IV							24	105	192	213	162	60		756
V							57	165	261	315	270	108		1176
VI						12	90	171	279	384	345	171	5	1466
VII							72	213	336	411	381	195	19	1627
VIII							36	147	279	363	333	150	5	1313
IX							69	195	195	264	216	75		819
X							30	114	114	174	108	9		435
XI								42	42	96	57	1		196
XII								15	15	51	36			102



**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 4088 : 1985**

VIII																						
IX	6	39	99	15	42	60	63	48	18	84	30	1		131								
X	28	111	192	249	288	315	318	294	252	180	75	3										
XI	16	153	288	384	438	456	447	420	363	255	96	1		3317								
XII	1	141	306	423	492	510	507	483	420	300	117	1		3701								
Bắc							Vinh															
I																						
II																						
III																						
IV	3	12					6	24	51	81	9	6		39								
V		54	72	45	21	6	63	78	102	123	87	41		575								
VI	4	60	120	99	75	63	45	60	87	114	120	63	1	1110								
VII		51	108	84	60	45	45	60	3	27	51	27	2	953								
VIII		24	45	6										210								
IX																						
X																						
XI																						
XII																						
Đông Nam							Vinh															
I		178	444	531	510	426	297	153	42					2581								
II	7	243	468	534	498	390	246	99	12					2497								
III	42	210	342	357	333	258	135	33						1740								
IV	108	234	261	237	192	114	30							1176								
V	4	105	270	240	159	60	6							1069								
VI	4	93	228	201	120	36								874								
VII	1	84	252	237	162	54								991								
VIII		93	315	306	234	120	27							1335								
IX	109	309	441	432	321	198	66							1876								
X	95	315	420	369	300	246	123	27						1895								
XI	36	300	477	522	462	351	216	72						2436								
XII	3	258	486	555	519	408	276	141	36					2682								
Tây Nam							Vinh															
I				27	126	270	402	501	552	492	252	13		2635								
II					60	192	333	447	513	486	318	30		2379								



III					246	366	408	369	249	46	1792
IV				36	123	213	273	270	192	48	1155
V				6	72	174	252	282	219	81	1086
VI					42	132	204	231	192	84	886
VII					48	153	243	276	237	114	1074
VIII				21	114	243	330	360	288	103	1459
IX				90	225	339	428	408	282	33	1794
X			45	108	321	426	483	447	228	10	2266
XI			42	156	297	420	528	474	198	2	2690
XII			54	177	312	546	582	495	219	2	2828
Đông Bắc											
I		49	75	27							151
II	4	105	153	81	12						355
III	34	168	192	135	48						577
IV	126	252	237	171	87	21					894
V	177	345	375	303	186	60					1454
VI	192	363	396	342	231	102	18				1653
VII	156	351	405	357	249	108	18				1646
VIII	129	309	354	291	174	54					1311
IX	100	252	276	192	66						886
X	55	153	144	57							1901
XI	13	84	72	21							
XII	6	51	48	9							
Tây Bắc											
I						Vinh	18	66	63	4	151
II							51	132	132	15	330
III							129	192	168	36	564
IV							204	249	207	54	852
V				9	27	108	327	396	342	136	1504
VI				24	84	210	345	402	362	168	1659
VII				12	114	243	366	441	411	213	1786
VIII					96	240	312	399	360	143	1442
DC					51	177	210	285	234	31	856
X					9	87	126	192	123	7	481

XI						6	57	114	66	1	244
XII							21	69	51	1	142

**MƯA**

**Bảng M.1 – Lượng mưa trung bình (mm)**

STT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
		1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
1	Lai Châu	19	48	57	135	274	447	442	372	160	76	5	22	2095
2	Điện Biên	12	36	48	104	166	300	339	338	142	56	18	17	1576
3	Lào Cai	19	35	60	119	210	234	293	330	244	128	56	84	2128
4	Sa Pa	49	76	106	186	354	366	457	465	332	199	110	59	2759
5	Sơn La	11	6	38	110	161	271	281	273	150	51	29	2	1413
6	Mộc Châu	7	20	32	83	139	111	111	308	237	77	28	10	1445
7	Sông Mã	7	16	29	110	139	258	175	241	105	36	21	7	1144
8	Hà Giang	31	43	45	124	268	438	523	419	227	148	103	32	2401
9	Tuyên Quang	18	32	42	93	212	251	284	283	219	104	42	20	1600

10	Cao Bằng	13	28	38	85	175	254	265	258	153	82	43	19	1410
11	Lạng Sơn	22	42	57	92	159	204	258	248	166	78	33	24	1383
12	Thái Nguyên	17	34	57	116	231	370	397	389	228	97	172	24	2002
13	Bắc Cạn	14	35	41	105	186	302	323	321	150	58	32	19	1586
14	Bắc Giang	19	27	42	91	205	232	274	296	204	91	39	19	1539
15	Hòn Gai	2	34	48	68	168	302	390	454	318	135	37	19	1995
16	Móng Cái	36	52	74	98	277	459	611	552	322	157	73	40	2751
17	Vĩnh Yên	15	22	29	95	179	237	269	299	218	103	42	18	1526
18	Yên Bái	29	50	74	128	228	311	361	399	286	162	59	29	2116
19	Việt Trì	20	29	39	89	193	250	292	302	223	132	53	22	1644
20	Tam Đảo	15	15	25	101	163	232	238	302	244	93	36	14	1478
21	Láng	18	25	46	84	192	240	296	310	258	125	47	20	1661
22	Hải Dương	15	25	42	89	204	229	233	283	231	140	44	20	1555
23	Hưng Yên	22	37	46	74	170	233	269	326	269	165	66	27	1704
24	Phủ Liễn	24	36	51	79	214	240	297	321	303	45	52	24	1786
25	Cát Bi	13	26	54	81	174	296	252	359	320	30	29	13	1747
26	Thái Bình	26	33	51	79	170	210	230	315	332	94	90	22	1754
27	Sơn Tây	5	22	34	91	210	269	296	312	271	57	56	20	1753
28	Hòa Bình	10	23	26	82	225	266	332	314	349	56	50	13	1846
29	Nam Định	27	36	53	72	184	188	234	315	336	77	71	30	1723
30	Ninh Bình	20	37	49	87	176	204	229	301	362	208	75	33	1781
31	Nho Quan	19	31	48	92	161	243	266	342	324	228	78	30	1862
32	Thanh Hóa	24	31	43	59	166	171	210	267	389	247	80	29	1716
33	Yên Định	13	18	27	52	129	211	171	228	380	181	19	18	1507
34	Hôi Xuân	9	14	28	79	199	243	349	296	279	104	38	10	1648

35	Vinh	52	45	50	64	141	120	124	177	460	381	191	77	1882
36	Tương Dương	5	22	48	102	179	151	203	212	284	130	47	11	1393
37	Hà Tĩnh	98	70	61	68	135	117	138	202	501	611	369	178	2548
38	Đồng Hới	66	44	47	55	110	80	86	139	440	573	360	135	2135
39	Quảng Trị	158,3	68,5	66,0	59,0	108,9	83,2	87,1	111,1	434,6	623,3	521,2	207,5	2608,7
40	Huế	187,3	88,7	57,1	63,7	77,9	103,6	76,1	124,8	492,3	744,2	593,9	345,9	2955,5
41	Đà Nẵng	110,7	38,6	23,5	28,9	63,0	75,6	83,3	116,3	372,9	585,1	368,2	223,4	2089,5
42	Quảng Ngãi	135,5	59,6	41,9	33,7	59,9	77,5	73,2	123,4	288,9	578,5	537,6	268,8	2277,7
43	Quy Nhơn	67,1	32,7	25,6	35,1	56,3	56,5	59,5	64,0	246,5	465,7	419,7	175,7	1703,3
44	Play Cu	0,9	10,8	26,5	77,1	252,8	351,1	516,3	466,5	374,4	174,0	476,0	8,9	2300,9
45	Buôn Ma Thuột	4,4	4,6	18,8	81,7	220,0	224,2	253,5	320,6	285,3	190,9	84,1	24,3	1712,4
46	Tuy Hòa	67,7	24,3	19,4	43,1	78,8	41,8	39,2	54,4	187,8	417,5	360,5	158,0	1492,5
47	Nha Trang	49,6	17,9	31,4	40,0	61,2	46,9	41,6	53,5	162,2	322,3	359,6	174,1	1359,7
48	Liên Khương	6,9	17,6	44,9	122,8	147,2	161,6	203,0	200,3	276,8	246,5	67,1	31,2	1625,9
49	Bảo Lộc	48,3	34,3	82,5	172,1	236,9	242,5	412,0	383,5	370,4	318,6	131,1	81,4	2513,8
50	Phan Thiết	1,1	0,7	1,5	30,0	136,2	148,8	188,4	175,3	202,1	174,9	52,4	18,9	1133,3
51	Phước Long	18,8	2,6	42,2	100,7	286,0	216,9	376,6	349,5	281,6	243,6	98,8	27,8	2044,8
52	Lộc Ninh	9,7	11,8	35,1	120,9	263,2	316,6	350,9	348,0	400,3	284,4	104,4	39,9	2285,2
53	Tây Ninh	8,6	4,1	29,5	81,9	206,7	239,6	245,5	223,9	320,7	289,5	115,7	39,8	1805,5
54	Vũng Tàu	2,5	0,7	4,8	29,3	192,7	201,1	213,4	179,4	213,9	218,3	73,0	24,6	1356,5
55	Hiệp Hòa	16,0	5,5	14,7	76,9	214,4	270,2	240,6	211,7	301,3	327,9	140,1	61,8	1886,5
56	Mỹ Tho	6,2	2,3	4,8	41,4	160,9	189,1	199,0	175,8	237,4	259,8	119,1	41,8	1437,6
57	Trúc Giang	4,6	1,9	2,7	35,1	165,7	209,8	199,1	196,3	247,4	281,0	114,2	40,4	1498,2
58	Sa Đéc	12,1	3,4	7,5	38,6	174,3	181,8	187,9	179,2	218,5	246,4	137,1	44,6	1449,4
59	Vĩnh Long	10,1	0,4	21,1	24,1	168,6	187,5	187,0	193,2	199,0	297,3	101,2	26,4	1415,6

60	Châu Đốc	16,0	14,8	44,3	104,8	169,3	135,1	149,9	148,2	252,8	251,5	133,8	58,3	1378,8
61	Sóc Trăng	8,6	1,9	13,6	64,2	224,0	247,2	248,2	264,5	266,7	289,4	171,6	40,8	1840,7
62	Cần Thơ	17,0		2,6	15,4	155,5	181,1	196,5	214,6	207,5	184,6	79,2	8,8	1263,0
63	Còn Sơn	17,7	3,9	9,1	34,0	211,8	308,7	278,9	305,2	321,9	316,9	207,0	57,0	2072,0
64	Rạch Giá	11,1	6,8	36,5	99,4	228,5	250,1	304,0	310,4	294,2	210,9	160,2	44,0	2045,8
65	Phu Quốc	27,9	2,44	54,8	137,6	306,4	396,7	438,9	543,1	522,0	328,5	179,6	77,7	3037,9
66	Cà Mau	18,3	6,7	31,7	96,9	290,1	306,6	329,6	343,2	337,4	331,5	178,7	87,6	2360,3
67	Hoàng Sa	19,3	15,8	24,1	57,1	76,9	124,7	129,5	137,7	203,8	241,8	142,9	45,4	1219,0

**Bảng M.2 – Lượng mưa cực đại (mm) trong 10, 15, 30, 60 phút**

Số thứ tự	Trạm	Thời gian (phút)	Tháng												Năm
			I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Lai Châu	10'	2,1	4,4	11,4	19,4	22,0	21,5	21,5	18,0	16,5	13,3	15,5	9,0	22,0
		30'	3,7	4,4	12,5	31,2	35,9	45,8	68,0	45,0	32,7	19,2	21,0	17,5	68,0
		60'	4,9	5,4	12,0	40,8	38,4	59,7	99,7	57,2	40,2	31,5	25,6	19,0	99,7
2	Lao Cai	10'	8,2	6,2	19,4	34,7	26,4	24,7	18,8	30,2	22,9	15,1	7,2	3,5	31,7
		30'	16,0	11,9	29,5	33,2	36,8	60,6	35,9	69,7	46,4	36,3	11,7	4,9	69,7
		60'	20,8	16,8	31,0	36,1	63,9	94,8	46,3	89,0	60,2	50,7	13,3	8,1	94,8
3	Sa Pa	10'	6,8	9,4	9,0	21,5	29,0	17,0	16,7	13,2	12,6	9,5	8,5	3,0	21,7
		30'	8,0	11,7	18,9	30,1	68,3	33,2	26,7	26,3	30,9	20,9	12,2	8,5	69,7
		60'	9,4	13,6	23,7	45,6	105,6	39,3	40,1	16,8	34,2	31,0	20,0	37,8	14,8
4	Sơn La	10'	2,5	5,0	7,9	25,8	18,0	21,0	15,7	21,0	20,0	7,1	4,7	4,7	25,8
		30'	4,9	16,0	12,5	43,7	24,2	48,3	27,8	35,2	35,1	13,3	13,3	74,7	48,3
		60'	6,6	12,0	12,5	49,7	42,0	74,9	33,7	36,5	39,5	16,7	16,7	74,7	71,9
5	Hà Giang	10'	2,1	3,6	13,7	19,2	20,7	24,2	20,4	20,5	20,6	16,1	9,1	3,8	24,2
		30'	4,2	6,2	17,8	24,2	42,4	50,7	49,2	40,0	35,0	37,3	19,1	6,7	50,7
		60'	5,6	9,3	17,8	29,3	52,2	73,6	70,5	55,9	57,0	56,7	32,4	10,0	73,6
6	Tuyên Quang	10'	2,2	5,5	15,7	27,2	32,0	25,5	20,5	24,1	17,5	24,8	11,7	2,8	32,0
		30'	3,1	7,5	28,3	41,9	61,5	52,7	47,9	56,2	29,4	47,2	26,0	4,7	61,5
		60'	4,8	7,8	32,7	66,7	62,6	66,4	65,6	85,6	34,2	64,6	22,7	5,3	85,3
7	Thái Nguyên	10'	2,5	6,0	10,1	4,4	26,5	28,9	28,5	21,6	22,9	31,0	15,3	3,0	31,0
		30'	3,6	7,2	23,1	50,6	45,2	65,0	62,0	51,0	47,0	61,6	31,2	7,5	65,0
		60'	5,2	18,0	41,3	75,2	56,1	115,9	93,3	71,6	85,9	83,6	46,4	12,6	115,9

8	Bắc Cạn	10'	6,1	3,0	14,6	17,8	22,1	22,2	28,9	19,1	20,7	19,0	9,5	5,6	58,9
9	Bắc Giang	30'	8,2	7,0	19,5	38,3	47,7	43,8	53,9	39,6	27,9	34,2	22,4	13,2	23,9
		60'	8,6	10,4	19,5	61,0	67,1	51,3	68,1	70,0	31,1	64,9	35,0	17,1	70,2
		10'	1,9	2,3	7,5	20,2	19,6	25,2	15,6	20,4	21,1	22,8	5,0	6,5	25,2
10	Hòn Gai	30'	2,3	4,3	10,0	48,2	39,6	52,7	24,3	51,0	38,5	52,3	10,3	9,9	52,8
		60'	3,5	7,2	14,3	61,5	65,6	71,3	35,6	65,8	46,2	53,1	12,8	12,6	71,3
		10'	14,1	6,5	14,1	25,7	26,6	27,2	24,0	22,2	26,0	20,8	01,9	8,0	27,2
11	Móng Cái	30'	10,3	11,8	23,3	46,7	31,2	68,5	40,0	49,3	54,9	47,8	25,4	15,9	68,5
		60'	17,0	17,5	33,2	58,7	50,2	91,0	56,6	72,3	89,2	61,5	36,5	21,2	91,0
		10'	7,8	4,7	9,7	28,1	31,7	25,1	30,0	22,5	34,4	22,2	7,7	3,2	34,4
12	Vĩnh Yên	30'	11,2	7,7	24,6	42,7	73,9	47,7	56,0	52,7	51,5	40,2	13,5	7,9	73,9
		60'	14,9	10,7	28,4	50,2	93,0	76,0	76,5	68,8	76,4	71,2	14,3	11,6	93,0
		10'	2,5	3,8	20,3	30,7	24,1	20,0	19,3	28,9	12,8	21,5	11,8	6,0	30,7
13	Yên Bái	30'	4,7	6,2	22,3	59,5	58,9	44,1	44,9	71,9	26,5	42,4	21,2	11,6	71,4
		60'	5,9	9,8	22,3	63,3	71,4	61,3	67,8	96,3	32,8	76,3	24,0	14,3	46,3
		10'	3,6	8,0	17,3	18,3	29,9	25,0	22,5	25,1	20,1	19,5	13,7	3,7	29,9
14	Việt Trì	30'	5,6	8,7	30,8	33,2	70,1	54,2	43,5	47,9	37,0	48,1	26,7	7,2	70,0
		60'	8,1	9,1	35,7	35,3	94,3	82,1	62,4	72,0	56,9	68,4	33,3	12,5	94,3
		10'	2,5	3,5	5,3	29,1	20,6	22,5	25,7	25,1	22,1	21,8	11,2	11,0	29,1
15	Tâm Đảo	30'	5,6	6,8	6,6	35,5	41,5	47,9	41,0	50,2	45,8	54,8	22,2	14,8	54,8
		60'	9,2	9,7	6,6	35,9	56,1	66,8	45,4	57,8	48,9	75,4	32,2	14,9	75,4
		10'	1,9	3,2	3,1	18,6	19,7	28,8	25,6	27,6	30,8	19,2	6,5	7,0	30,3
16	Láng	30'	4,4	4,7	5,1	32,3	40,9	55,6	62,8	74,5	70,7	26,4	9,7	7,6	74,5
		60'	7,3	6,5	7,3	45,3	62,6	92,3	80,0	94,3	84,4	32,2	18,0	7,7	94,3
		10'	6,9	8,0	20,7	27,9	22,4	35,2	20,5	25,8	22,5	20,3	15,4	15,2	35,2
16	Láng	30'	10,5	10,2	35,9	40,6	42,4	56,8	54,0	50,0	49,0	45,9	28,1	20,9	56,8
		60'	14,5	11,2	46,5	41,3	52,6	73,8	93,9	70,2	75,3	51,0	37,7	22,0	93,4

17	Hải Dương	10'	18,3	3,9	10,1	18,7	19,9	20,1	23,1	23,0	20,2	22,1	20,0	11,9	23,1
		30'	39,3	6,4	20,6	27,8	46,1	48,7	46,0	47,1	44,0	50,6	35,0	14,0	50,6
		60'	52,2	8,0	22,8	32,6	57,2	68,3	84,0	80,4	70,1	72,5	46,0	16,0	84,0
18	Hưng Yên	30'	12,5	6,8	14,5	23,5	16,2	21,6	23,0	20,5	15,4	16,9	31,0	10,0	31,0
		30'	20,7	10,2	27,6	44,2	34,7	50,7	47,2	35,2	41,6	40,7	60,0	18,6	60,0
		60'	26,5	34,4	27,9	44,4	56,0	54,9	58,9	55,6	63,5	48,9	116,0	20,2	116,5
19	Phủ Liễn	10'	7,8	5,9	11,7	19,2	28,0	25,8	25,2	26,3	21,6	17,9	9,7	8,0	38,0
		30'	11,7	6,6	20,3	27,1	62,5	50,5	48,5	43,4	47,6	39,2	17,0	16,0	62,5
		60'	19,0	8,3	26,5	36,1	105,6	65,2	70,2	57,9	63,7	58,4	32,0	32,0	105,6
20	Thái Bình	10'	27,1	6,1	17,5	27,9	18,2	22,2	17,4	21,2	25,2	15,0	17,9	4,6	27,9
		30'	34,8	10,0	32,5	47,0	37,3	43,1	25,3	46,8	44,0	36,6	44,7	8,6	49,8
		60'	34,8	14,3	37,5	53,9	48,9	78,7	32,2	71,2	66,0	46,3	67,6	11,8	78,7
21	Sơn Tây	10'	9,6	4,3	3,9	24,9	30,7	25,7	20,2	22,4	21,6	23,2	16,0	5,2	30,7
		30'	19,1	8,5	5,8	42,1	62,5	52,9	43,6	37,9	44,3	61,9	36,4	11,0	62,5
		60'	27,1	11,2	6,6	45,2	89,7	62,7	68,6	50,3	54,8	79,8	43,8	17,9	89,7
22	Hòa Bình	10'	14,1	2,9	14,1	25,6	23,0	23,5	25,0	17,1	31,2	19,5	11,0	5,2	25,6
		30'	24,6	5,3	24,3	45,7	91,9	58,1	63,9	42,8	38,6	31,3	16,1	7,7	91,9
		60'	26,0	6,5	27,1	62,4	92,7	65,4	73,5	46,6	60,8	44,2	21,1	13,6	92,7
23	Nam Định	10'	10,0	4,2	31,7	26,0	24,0	23,7	22,2	20,8	18,6	19,5	15,9	17,5	31,7
		30'	19,7	6,3	14,3	34,2	63,1	44,6	33,2	51,0	29,5	26,9	34,3	40,0	63,1
		60'	23,8	9,7	47,7	49,0	99,1	79,7	51,5	65,9	42,3	37,6	64,8	51,1	99,1
24	Thanh Hóa	10'	4,3	5,1	13,4	16,2	20,0	27,7	23,9	24,6	35,3	19,0	25,5	7,2	35,3
		30'	4,3	6,5	5,0	25,8	40,5	48,8	49,2	52,2	83,6	31,4	59,8	10,3	83,6
		60'	7,3	9,4	29,1	30,9	66,8	87,5	57,7	68,5	144,5	55,1	76,4	11,0	144,5
25	Vinh	10'	6,8	6,4	17,2	22,0	31,6	22,9	14,5	38,9	27,3	26,3	16,6	11,0	38,9



		30'	9,5	8,8	26,3	30,4	55,0	61,4	30,2	92,9	63,8	76,8	35,2	11,8	92,9
		60'	10,1	10,7	33,4	38,9	77,0	105,1	35,0	142,3	84,6	118,1	46,7	16,7	14,2
26	Tương Dương	10'	2,5	6,8	12,1	19,0	19,2	17,9	22,5	18,5	14,7	13,1	8,6	4,2	22,5
		30'	2,9	9,1	14,2	30,2	33,5	27,5	42,2	34,9	27,1	24,8	17,0	7,9	42,2
		60'	4,1	9,8	23,1	39,9	50,2	37,9	64,0	43,7	37,8	34,8	17,7	8,5	64,0
27	Hà Tĩnh	10'	16,0	2,2	6,6	31,4	31,6	17,6	15,6	20,8	17,0	23,3	19,6	10,8	31,4
		30'	26,6	3,6	12,6	49,2	52,1	51,3	28,9	35,9	28,4	34,9	27,9	24,6	52,1
		60'	26,7	6,8	16,6	69,2	57,8	74,0	38,0	56,6	44,5	64,1	39,5	31,3	74,0
28	Quảng Trị	15'	14,7	20,0	8,7	27,3	40,0	19,2	18,2	20,8	31,0	35,0	31,0	10,0	40,0
		30'	24,8	32,2	11,0	33,6	50,0	26,0	33,0	30,0	50,0	60,0	28,5	16,2	60,0
		60'	36,0	48,0	17,5	41,8	60,0	50,0	60,0	40,0	90,0	100,0	19,7	21,3	100,0
29	Huế	15'	15,6	18,4	15,0	17,5	21,3	32,5	18,5	32,0	43,2	31,2	32,5	16,0	43,2
		30'	28,0	27,0	20,0	35,5	30,0	56,5	32,5	47,0	61,0	50,0	45,3	27,0	61,0
		60'	45,5	31,4	30,0	50,0	58,0	93,5	45,0	78,0	71,6	73,0	70,2	46,2	93,5
30	Đà Nẵng	15'	19,0	10,0	20,0	11,0	19,0	20,0	30,0	19,4	30,0	50,0	27,0	11,1	50,0
		30'	32,0	17,0	27,4	21,0	24,0	29,8	35,8	26,0	50,0	90,0	38,0	19,8	90,0
		60'	55,0	20,0	46,2	38,0	30,4	48,0	50,1	40,6	80,9	140,0	64,6	33,2	140,0
31	Quảng Ngãi	15'	11,3	11,0	14,1	19,6	20,4	38,0	28,0	29,0	29,7	40,0	28,2	22,0	40,0
		30'	13,0	14,2	16,4	30,0	31,6	53,9	13,0	49,0	39,2	60,0	40,4	39,8	60,0
		60'	23,0	19,8	19,9	38,6	43,0	87,0	58,2	82,0	60,2	108,1	65,2	42,6	108,1
32	Quy Nhơn	15'	8,0	13,0	19,0	18,0	21,0	30,0	16,0	30,0	28,1	47,5	25,0	16,4	47,5
		30'	12,2	13,1	25,6	22,0	25,0	42,0	30,0	58,0	44,0	72,5	43,0	22,0	72,5
		60'	18,8	13,1	26,7	34,8	30,0	57,2	36,6	93,0	51,0	97,5	53,1	34,0	97,5
33	Play Cu	15'	3,3	13,0	17,2	30,0	30,0	26,6	40,0	27,0	40,0	25,0	11,5	6,4	40,8
		30'	3,9	21,0	20,1	50,0	55,0	34,6	57,8	50,0	51,2	32,5	18,2	9,8	57,8

	60'	4,2	31,4	23,9	70,0	96,0	62,7	67,8	86,0	60,4	36,0	19,2	12,4	96,0
34	Buôn Ma Thuột	15'	0,9	15,6	29,6	38,0	30,0	20,0	52,0	20,0	18,0	13,6	3,6	38,0
		30'	2,7	18,8	35,4	60,0	40,0	28,0	39,0	28,0	31,4	22,6	3,7	60,0
		60'	5,0	30,1	40,0	65,4	52,0	44,0	54,2	39,2	24,4	29,8	5,6	65,4
35	Tuy Hòa	15'	10,0	9,8	15,6	18,9	23,0	16,0	19,8	30,0	24,3	20,0	15,0	30,0
		30'	12,9	10,4	17,0	20,4	40,0	18,9	25,0	50,0	35,0	28,0	24,0	50,0
		60'	20,1	19,1	8,6	24,2	48,2	25,2	26,8	53,0	45,0	48,0	28,0	59,0
36	Nha Trang	15'	9,8	10,0	7,0	20,2	18,3	20,0	19,2	25,0	22,0	21,0	30,0	30,0
		30'	10,0	10,1	7,2	34,4	21,5	27,7	19,9	37,0	37,2	40,0	45,6	45,6
		60'	19,2	10,3	13,6	40,4	21,7	29,1	21,2	50,0	50,4	56,0	61,5	61,5
37	Liên Khương	15'	12,4	17,0	31,2	35,0	27,0	46,4	33,4	39,1	30,4	19,0	14,2	46,4
		30'	16,8	30,0	40,4	57,5	37,0	53,6	40,0	50,0	48,0	29,0	15,6	72,0
		60'	18,8	58,0	50,0	75,5	44,2	70,0	50,8	65,0	68,6	29,4	26,6	84,2
38	Bảo Lộc	15'	25,0	20,0	18,5	35,0	24,8	34,0	24,2	28,0	33,0	25,0	16,5	35,0
		30'	33,5	31,5	26,0	48,5	33,5	46,0	44,0	53,0	56,0	41,0	30,0	56,0
		60'	34,3	35,0	44,1	59,1	40,0	67,8	64,8	75,0	80,0	61,5	36,0	80,0
39	Phan Thiết	15'	1,5	0,2	4,8	15,9	29,0	20,0	20,0	27,4	19,6	11,0	4,6	29,0
		30'	2,4	0,3	9,2	22,1	32,0	30,0	27,3	38,8	32,4	14,8	5,6	38,8
		60'	3,8	0,3	12,4	25,0	40,0	40,0	37,0	53,6	49,0	18,0	6,3	53,6
40	Sóc Trăng	15'	9,2	21,5	23,0	20,0	26,0	22,7	27,8	27,3	25,0	23,2	16,0	29,8
		30'	13,5	24,0	36,6	22,0	43,0	36,7	40,0	38,9	38,0	40,0	28,5	48,0
		60'	25,0	26,3	44,0	27,7	61,7	42,7	71,1	57,0	48,0	74,0	31,6	71,0
41	Côn Sơn	15'	6,0	1,4	15,3	6,0	26,0	30,0	0,3	46,2	25,0	20,0	20,0	46,2
		30'	11,0	2,0	20,9	10,0	30,5	50,0	25,0	53,7	45,0	30,3	22,0	53,7
		60'	17,0	2,0	22,5	12,0	58,0	47,0	42,0	61,2	50,0	53,1	28,0	75,0
42	Rạch Giá	15'	12,2	4,6	19,5	46,0	33,0	32,0	35,0	44,0	75,0	25,0	27,0	75,0
		30'	14,5	4,8	22,5	71,0	37,0	50,0	41,0	58,0	100	42,0	29,4	100,0

		60'	17,5	4,9	31,0	121	85,5	50,0	70,0	75,0	62,0	119	47,2	29,4	121,0
43	Phú Quốc	15'	12,1	18,2	19,6	25,0	25,0	23,6	20,0	20,5	32,0	20,8	25,0	21,1	32,0
		30'	22,0	34,5	31,9	33,0	37,0	36,0	29,1	29,5	48,6	23,5	32,0	29,1	48,6
		60'	28,8	50,2	38,0	50,3	46,6	52,4	52,1	46,0	64,1	31,0	37,6	32,0	64,1
44	Cà Mau	15'	8,3	0,2	12,5	16,0	33,0	27,0	30,0	31,0	16,0	35,0	36,0	16,0	36,0
		30'	14,8	0,2	18,2	21,2	48,0	47,0	53,0	57,0	28,0	50,0	37,0	19,1	57,0
		60'	17,6	0,2	22,0	25,3	77,5	63,0	75,0	61,3	29,0	75,0	39,0	19,1	77,5
45	Hoàng Sa	15'	8,4	16,4	10,8	5,2	15,0	8,6	9,8	20,0	22,0	15,2	17,0	7,8	22,0
		30'	8,8	29,4	19,0	8,4	20,4	13,4	14,7	24,6	30,2	22,8	30,0	11,6	30,2
		60'	9,6	35,3	31,4	19,6	34,0	21,8	17,8	31,8	45,8	39,0	42,6	14,5	45,8
46	TP Hồ Chí Minh	15'	15,4	15,0	19,9	30,0	30,0	41,2	28,0	29,0	33,5	35,0	25,5	19,0	41,2
		30'	15,6	20,0	32,4	50,0	52,0	59,0	52,0	50,0	50,7	58,0	44,7	22,5	59,0
		60'	15,6	31,8	37,0	70,0	78,7	89,3	78,0	85,0	72,5	77,0	62,2	36,7	89,3

**CÁC YẾU TỐ KHÍ HẬU KHÁC**

Bảng Y.1 – Số giờ nắng trong ngày

Số thứ tự	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	Quảng Trị	3,2	2,9	3,5	5,8	7,3	7,5	7,8	6,8	5,1	4,3	3,2	2,6	5,0
2	Huế	3,7	3,8	4,8	6,6	7,7	8,1	8,4	7,6	5,6	4,5	3,8	3,5	5,7
3	Đà Nẵng	4,3	5,1	5,6	6,6	8,0	8,0	7,8	6,8	5,6	4,9	4,3	3,9	5,9
4	Quảng Ngãi	3,7	5,1	6,7	8,0	8,7	8,7	8,4	8,2	6,8	5,1	3,9	3,7	6,4
5	Quy Nhơn	4,3	6,6	7,8	8,7	9,1	8,5	7,5	7,9	6,6	5,2	3,9	3,5	6,6
6	Plâycu	7,8	8,8	7,7	7,6	6,0	4,7	3,8	3,9	4,1	5,6	6,3	7,2	6,1
7	Buôn Ma Thuột	7,6	8,5	8,4	8,4	6,9	6,2	5,5	5,2	5,1	5,5	6,0	6,3	6,6
8	Tuy Hòa	4,5	6,6	8,0	9,2	9,0	8,4	7,6	7,5	6,6	5,1	4,1	3,7	6,7
9	Nha Trang	5,4	6,6	8,0	8,7	8,2	8,0	7,6	7,8	6,6	5,7	5,0	4,2	6,8
10	Liên Khương	8,4	8,8	8,3	7,2	5,9	5,1	4,6	4,6	4,4	5,5	6,4	7,6	6,4
11	Bảo Lộc	7,4	7,9	7,4	6,6	5,5	4,7	4,0	3,7	3,2	4,4	5,5	6,8	5,6
12	Phan Thiết	8,5	9,1	8,8	9,0	7,1	6,5	5,8	6,1	6,0	6,3	6,8	7,9	7,3
13	Phước Long	6,9	7,7	7,4	7,3	6,0	5,5	4,6	4,8	4,8	6,2	6,7	7,0	6,2
14	Lộc Ninh	8,0	8,6	8,2	7,3	6,0	5,4	5,2	4,7	4,6	6,0	7,0	8,2,	6,6
15	Hiệp Hòa	8,1	8,9	8,9	8,4	7,0	6,8	6,4	6,1	6,2	6,6	7,2	7,4	7,3
16	Sóc Trăng	8,1	9,1	8,8	8,7	5,5	4,5	5,2	5,0	4,6	4,8	6,7	7,1	6,5
17	Cần Thơ	8,2	8,8	9,1	9,0	6,9"	6,6	6,1	6,2	5,7	6,6	7,4	8,2	7,4
18	Côn Sơn	6,4	7,8	8,3	8,7	6,5	5,5	5,6	5,2	5,0	4,7	4,8	5,2	6,1
19	Rạch Giá	7,5	7,9	7,6	7,9	6,4	5,9	5,6	5,4	5,5	5,6	6,6	7,4	6,6

**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM****TCVN 4088 : 1985**

20	Phú Quốc	8,4	8,6	8,2	8,0	6,0	5,4	4,9	4,1	4,5	5,8	7,5	8,3	6,7
21	Cà Mau	7,4	8,1	7,7	7,5	5,2	4,9	5,0	4,7	4,9	5,0	6,3	6,1	6,1
22	Hoàng Sa	6,7	7,7	8,4	9,3	9,8	8,4	8,1	7,6	6,9	7,0	6,6	6,3	7,7
23	TP Hồ Chí Minh	7,4	8,0	8,1	7,4	5,7	5,4	6,0	5,0	5,0	5,3	6,2	6,5	6,3

Bảng Y.2 – Tổng số giờ nắng

Số TT	Trạm	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	Năm
1	Lai Châu	133	134	182	201	196	110	128	149	174	152	139	127	1825
2	Điện Biên	165	140	206	195	505	132	124	144	168	174	146	148	1944
3	Lào Cai	84	73	109	144	188	142	161	169	163	124	119	105	1581
4	Sa Pa	121	100	148	165	160	82	102	113	101	74	104	128	1398
5	Sơn La	150	125	163	190	220	136	146	166	173	185	150	157	1961
6	Mộc Châu	149	114	152	172	205	139	172	163	163	164	136	143	1898
7	Sông Mã	150	147	165	182	204	132	145	148	172	176	135	242	1898
8	Hà Giang	69	57	71	116	175	120	157	181	173	125	106	77	1427
9	Tuyên Quang	80	47	51	82	181	157	184	185	176	160	120	100	1523
10	Lạng Sơn	94	61	56	91	187	147	188	165	186	166	135	107	1583
11	Thái Nguyên	83	52	46	76	124	155	185	187	187	183	149	109	1586
12	Bắc Cạn	87	52	54	87	178	146	177	184	189	158	120	99	1531
13	Bắc Giang	98	49	44	88	198	170	210	197	196	197	152	123	1722
14	Hòn Gai	117	53	44	87	191	158	201	176	184	207	162	137	1717
15	Móng Cái	97	51	51	86	170	146	187	185	196	195	149	127	1640
16	Vĩnh Yên	89	55	52	94	203	167	204	195	189	184	142	116	1690
17	Yên Bái	63	41	40	62	150	140	163	176	173	152	114	93	1369
18	Việt Trì	86	54	47	98	198	159	202	188	188	183	140	119	1662
19	Tam Đảo	84	42	55	82	161	110	152	132	140	136	110	106	1310
20	Láng	85	54	47	93	189	160	195	184	178	186	148	121	1646
21	Hải Dương	96	48	39	86	202	167	220	191	192	198	151	119	1709
22	Hưng Yên	94	48	41	94	203	166	215	188	182	195	141	123	1690

23	Phủ Liễn	97	50	38	88	193	169	203	178	179	199	160	134	1688
24	Thái Bình	93	33	41	87	195	169	221	184	178	192	140	122	1655
25	Sơn Tây	89	55	46	90	190	154	197	179	179	179	135	113	1606
26	Hòa Bình	96	67	71	109	187	152	182	165	159	165	131	114	1598
27	Nam Định	87	38	38	101	199	174	224	189	179	195	148	120	1692
28	Ninh Bình	98	54	94	92	200	167	209	177	162	177	139	127	1646
29	Nho Quan	68	43	47	99	188	162	194	161	185	202	126	109	1584
30	Thanh Hóa	95	54	45	107	202	172	208	172	146	184	135	138	1658
31	Yên Định	99	51	53	103	208	157	214	175	169	189	137	107	1662
32	Vinh	82	50	64	130	223	192	222	195	153	139	113	94	1657
33	Tương Dương	115	70	92	111	194	141	181	165	139	150	108	129	1634
34	Hà Tĩnh	86	49	68	135	223	202	232	191	143	145	104	93	1671
35	Đông Hới	100	63	103	190	225	214	252	211	185	147	117	114	1921

**Bảng Y.3 – Số ngày  $\frac{\text{Quang mây}}{\text{Nhiều mây}}$ , (Theo lượng mây tổng quan)**

Số TT	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	0,1	0,9	4,8	2,9	0,3	0	0	0,1	0,1	0,1	0	0,3	9,7
		8,9	8,4	5,6	4,6	9,5	21,5	21	19,2	10,8	9,6	7,7	8,5	135,3
2	Điện Biên	1,3	1,7	8,5	5,2	0,6	0,1	0	0,1	0	0	0	0,1	18,6
		7,6	7,5	4,7	4,7	10	22,5	24	21,5	13	8,7	6,8	6,4	137,4
3	Lào Cai	0,1	0	0,1	0	0,7	0,1	0,3	0,1	0,5	0,2	0,2	0,1	2,4
		19,9	20,9	18,9	17	14,5	21,7	21,3	17,7	14,3	16,7	14,9	16,7	214,5

4	Sa Pa	3,8	3,2	2,7	1,5	0,4	0,1	0,2	0,1	0,5	0,9	2,1	4,5	20
		15,1	16,5	14,7	13,8	16,7	23,8	22,8	20,1	17	18,9	14,7	13,9	208
5	Sơn La	5,2	3,9	4,2	2	0,4	0,1	0	0,1	0,9	1,4	2,9	4,5	25,6
		11,2	11,5	8	7,1	11,2	24,1	22,8	20,7	13,8	9,9	9,6	10,1	160
6	Mộc Châu	3,9	1,9	5,3	1,8	0,6	0,1	0,2	0	1	1,8	2,9	4,3	21,8
		15,7	18,1	14,0	13,1	13,3	22,1	19,7	18,6	14,8	12,8	13,6	13,4	190,1
7	Sông Mã	0	0,3	3	2,7	0,5	0	0	0	0	0	0,1	0	6,6
		10,1	9,8	6,6	4,7	6,8	22	16,9	16,4	10	10,1	9,4	8,1	130,9
8	Hà Giang	0,8	0,1	0,2	0,2	0,6	0,2	0,1	0,1	1,1	1,2	0,5	0,3	5,4
		21,6	21,1	22,7	19,1	15,6	21,7	20,9	17,1	13,1	14,6	15,1	18,1	222,5
9	Tuyên Quang	0,5	0,1	0	0,2	0,5	0	0,3	0,6	0,9	1,4	0,8	0,2	5,6
		21,2	22,9	26	22,5	16,7	20,6	19,4	16,6	12,9	13,6	15	17,8	225,1
10	Cao Bằng	3,7	1,8	2,2	1,3	1	0,4	0,7	1,7	2,7	2,5	2,5	3,6	24,1
		16,6	19,4	19,1	17	13,2	20,6	17,8	14,4	11,2	15,1	14,6	15,6	194,6
11	Lạng Sơn	2,3	0,8	0,3	1,1	0,9	0,3	0,1	0	1,8	3,5	3,9	3,2	18,2
		18,1	19,6	23,3	18,4	12,5	18,1	14,3	14,7	9,9	9,5	0,9	15	184,3
12	Thái Nguyên	2,2	0,7	0,2	0,2	0,6	0,3	0,2	0,3	1,7	4	3,5	3,2	17,1
		20,6	22,3	26	23,2	16,5	20	18,6	16,9	12,5	10,9	12,5	16,5	216,5
13	Bắc Cạn	0,4	0	0	0,1	0,3	0	0,1	0	0,3	0,4	0	0,2	1,8
		21,8	21,5	25,4	22,6	16,8	20,6	20,9	18,1	12,8	12,6	14,4	17,7	225,2
14	Bắc Giang	2,9	1	0,4	0,6	0,9	0,5	0,1	0,5	2	4,5	4,2	3,4	21
		18,3	21,7	25	20,6	13,7	19,5	17,2	16,5	12,1	9,5	11,5	14,1	199,7
15	Hòn Gai	4,1	1	0,4	0,5	0,7	0,5	0,2	0,5	2	5	4,5	4,1	23,7
		17	20,4	23,5	20,9	13,9	18,5	15,5	15,9	11,8	8,3	0,9	13,4	188,5
16	Móng Cái	3,2	0,9	0,6	0,9	0,9	0,5	0,2	1,3	3,3	6,7	5,8	5,3	29,6
		19	20,1	23,7	17,1	13,2	19,4	16,5	15,7	10,7	8,9	10,9	15,1	190,3



17	Vĩnh Yên	1,8	0,1	0,1	0,1	0,1	0,6	0,4	0,7	0,1	1,5	3,4	2,6	2,8	14,2
18	Yên Bái	19,6	23,6	25,9	22,1	13,7	19,1	13,1	13,7	11,1	10,7	12,9	16,8	201,3	
19	Việt Trì	0,7	0,1	0,1	0,1	0,3	18,8	22	20,3	16,9			1,7	0,6	7,6
20	Tam Đảo	22,6	23,9	26,3	22,9	1	0,5	0,5	0,5	1,6	4,3	3	1,1	16,8	
21	Láng	19	22,5	25,8	21,3	14	19,4	17,3	15,3	10,6	10,4	12	16,2	209,7	
22	Hải Dương	2,6	0,4	0,6	1	0,5	0,4	0,7	0,1	1,4	3,4	2,4	3,1	16,6	
23	Hưng Yên	20,4	22,4	24,3	20,8	15,6	22,9	20	17,9	12,3	13	14,6	18,2	222,4	
24	Phủ Liên	1,2	0,2	0,4	0,2	0,8	0,2	0,8	0,8	3	4,2	4	2,8	18,6	
25	Cát Bi	18,6	23,4	26	20	14,2	20,8	13,2	14,6	9,2,3	7,8	10	15,7	193,3	
26	Thái Bình	3,4	1	0,5	0,7	1,2	0,5	0,3	1,1		4,5	4,5	3,6	23,6	
27	Sơn Tây	17,7	21,4	25,1	19,5	11,5	16,6	15,6	15,6	11,4	8,7	10,3	12,6	185,4	
28	Hòa Bình	2,5	0,6	0,5	0,6	0,6	0,3	0,8	0,9	2,3	3,8	3,4	3,3	19,6	
29	Nam Định	17,5	21,2	25,4	19,6	12	17	15,6	15,7	11,2	8,7	11,8	14	189,7	
30	Ninh Bình	2,9	1	0,2	0,5	0,3	0,3	0,1	0,1	1,1	1,1	4,6	3,4	19,4	
		18,4	21,5	26,1	21,2	15,2	21,3	13,5	18,1	14,3	9,8,4	9,7,3	12,8	207,6	
		3,4	1,2	0,1	0,7	1,4	0,4	0,2	0,4				3,8	25,4	
		16,8	20,6	24,7	18,8	14,7	19,7	16,3	17,6	11,7	8,8	9,1	12,7	191,5	
		1,9	0,6	0,5	0,8	0,8	0,6	0,7	0,2	1,0	3,3	3,3		17,1	
		18,3	22,2	25,9	20,5	11,1	16,5	13,3	14,6	11,5	8,2	10,	13,9	187	
		2,3	0,4	0,1	0,3	0,4	0,8 <sub>a</sub>	0,8	0,8	2,5	4,6	3,6	3	20,1	
		19,1	20,7	21,7	20,2	12,6	19	16,9	14,9	11,9	9,7	10,8	14,8	195,3	
		1,8	0,4	0,4	0,1	0,9	0,3	0,7	0,1	1,0	2,6	2,3	1,4	12,9	
		18,5	20	23,5	17,5	13,1	19,3	15,3	15,7	11,2	9,8	12,7	15,1	192,4	
		1,9	0,6	0,1	0,7	1,4	0,6	0,8	0,9	2,6	4,9	4,7	3,4	22,6	
		18,4	22,1	26	20,4	11	16,1	13,6	14,6	10,7	7,1	3,9	12,9	182,7	
		2,7	0,6	0,5	0,4	0,7	0,3	0,6	0,4	2,1	3,8	3,5	3,7	19,3	

31	Nho Quan	17,8 1,2	21,5 0,3	25,4 0,8	20,4 1	12,6 1,3	17,8 0,5	14,2 0,8	14,6 0,8	13,1 2,8	8,6 5,6	12,5	14,5 3	192,5 22,1
32	Thanh Hóa	20,8 2,9	24,5 0,5	25,3 0,5	20,3 1	16,8 15	20,7 0,3	13,7 1,2	14 0,3	10,6 1,9	7,8 3,3	12,5 3,3	15,8 3,3	202,8 20,1
33	Yên Định	18 0,8	21,1 0,2	25 0,3	17,5 0,2	12,1 0,6	17,6 0,2	13,7 0,3	16,1 0,1	12,7 2	9,4 3,7	10,7 3,6	13,9 2,3	187,8 14,3
34	Hội Xuân	17,5 0,7	22,5 0,6	24,2 0,4	17,5 0,6	13,6 0,9	19,3 0,12	13,2 0,4	14,2 0	12,1 0,3	8,4 0,9	12,3 0,7	6,4 0,2	191,2 5,8,1
35	Vinh	19,1 1,4	21,9 0,3	22,6 1,1	17,9 1,5	15 0,5	21,7 0,2	18 0,5	19 0,2	15,4 0,9	13,6 1,6	12,5 1,3	16,6 1,3	215I io,1
36	Tương Dương	18,9 0,7	22,1 0,2	23,3 1,2	14,9 1,2	12,5 0,4	20 0,1	17,3 0,3	20,7 0,3	18,3 0,3	15,7 0,1	15,3 0,2	16,1 0,2	2153 5,2I
37	Ha Tinh	18,9 1,8	19,8 0,5	19,3 1,3	14,2	13,7 1,3	20,8 0,6	16,3 0,3	20,7 0,8	17,5 1	16,3 2,4	16,8 2,2	17,1 1,5	16,3
38	Đồng Hới	18,1 1,5	22,1 0,6	23,3 1,5	12,7 1,9	8,6 0,6	14,7 1,6	13,2 1,7	16,8 1,2	16,3 1,4	13,9 2	15,2 2,9	16,6 1,9	is9I ism
		18,9	19,9	19,9	12,1	13,3	13,9	18,9	21,9	19,1	16,9	15,6	16,4	

**Bảng Y,4 - Độ mây (1/s)**

Số thứ tự	Trạm	Tháng													
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	Năm	
1	Quảng Trị	6,1	6,3	5,8	5,3	5,0	5,3	5,3	5,5	5,5	6,2	6,2	6,2	6,2	5,5
2	Huế	5,8	5,6	5,1	4,7	4,6	5,0	4,7	5,2	5,6	5,6	5,8	6,2	6,2	5,3
3	Đà Nẵng	5,6	5,2	4,7	4,5	4,7	5,3	5,0	5,5	5,6	5,7	5,9	6,1	5,3	5,3
4	Quảng Ngãi	5,8	4,9	4,2	3,8	4,1	4,8	4,7	5,1	5,5	5,6	5,8	5,9	5,0	5,0
5	Quy Nhơn	5,3	4,4	3,7	3,3	3,7	4,3	4,8	1,7	1,3	5,7	5,9	6,1	4,8	4,8
6	Plâycu	3,8	3,4	3,7	4,7	5,7	6,3	6,8	6,6	6,6	5,3	4,6	4,2	4,1	4,1
7	Buôn Ma Thuột	4,5	3,5	3,5	4,2	5,5	5,9	6,1	6,2	6,3	5,8	5,6	5,2	5,2	5,2
8	Tuy Hoà	5,3	4,5	3,8	3,4	4,2	4,7	4,9	5,1	5,4	5,5	5,8	5,9	4,9	4,9
9	Nha Trang	5,2	4,7	4,0	4,0	4,6	5,0	5,0	5,0	5,6	5,7	5,9	5,9	5,1	5,1
10	Liên Khương	3,7	3,6	3,6	4,6	5,3	6,0	6,1	6,2	6,2	5,6	5,0	4,1	5,0	5,0
11	Bảo Lộc	4,5	4,1	4,3	4,9	5,9	6,2	6,5	6,6	6,7	6,1	5,6	5,0	5,5	5,5
12	Phan Thiết	3,9	3,1	3,3	3,7	5,2	5,6	6,1	5,8	6,2	5,9	5,2	4,5	4,9	4,9
13	Phước Long	4,5	3,8	4,4	4,7	5,5	5,7	6,1	6,3	6,3	5,2	4,8	4,2	5,1	5,1
14	Đồng Nai	5,6	5,4	5,5	5,5	6,5	6,7	6,6	6,8	6,8	6,5	6,1	5,9	6,2	6,2
15	Sóc Trăng	4,0	4,6	3,5	3,9	5,3	5,7	5,6	5,7	5,8	5,6	5,0	4,6	4,9	4,9
16	Cần Thơ	4,0	3,7	3,8	3,8	4,6	4,8	5,0	5,3	5,2	5,0	4,6	4,3	4,5	4,5
17	Côn Sơn	5,8	5,4	5,1	4,8	5,6	6,1	5,9	6,2	6,2	6,1	6,0	5,9	5,8	5,8
18	Kiên Giang (Rạch Giá)	5,3	5,4	5,4	5,7	6,4	6,5	6,5	6,7	6,7	6,5	6,0	5,5	6,1	6,1
19	Phú Quốc	4,3	4,5	4,4	4,7	5,8	6,0	6,2	6,4	6,3	5,8	5,1	4,5	5,3	5,3
20	Cà Mau	5,2	4,9	4,9	5,1	6,3	6,4	6,4	6,6	6,5	6,4	5,9	5,6	5,9	5,9

21	Hoàng Sa	5,0	4,6	4,1	3,9	4,3	5,1	5,0	5,3	5,4	5,0	5,2	5,3	4,9
22	TP Hồ Chí Minh	4,1	3,7	3,4	4,6	5,9	6,2	6,3	6,4	6,3	6,1	5,4	4,8	5,3

**Bảng Y,5 – Số ngày có giông (Ngày)**

Số thứ tự	Trạm	Tháng												Năm
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	
		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1	Lai Châu	1,0	2,5	5,9	13,8	15,8	17,4	14,5	13,7	6,5	4,0	1,7	0,2	97,0
2	Điện Biên	0,3	3,0	7,2	14,8	17,7	20,3	16,2	15,6	8,2	5,6	1,0	0,1	110,3
3	Lao Cai	0,6	1,9	6,1	11,7	12,0	12,9	15,6	17,8	8,1	2,9	0,6	0,0	90,2
4	Sa Pa	0,6	2,5	5,5	13,8	12,9	14,0	14,1	15,8	7,6	2,9	0,6	0,2	90,8
5	Son La	0,2	2,2	5,6	15,1	15,9	20,0	16,3	16,2	8,2	4,3	1,4	0,1	105,5
6	Mộc Châu	0,2	0,8	4,6	15,8	8,4	17,4	18,4	17,8	7,9	4,8	1,2		107,3
7	Sông Mã	0,1	1,9	4,4	14,1	16,0	18,2	16,1	16,7	8,9	4,7	1,1	0,1	102,3
8	Hà Giang	0,1	0,7	4,7	9,2	15,1	17,4	21,8	20,3	9,2	3,5	1,1		103,1
9	Tuyên Quang	0,1	0,3	2,7	8,8	15,1	18,6	18,2	20,7	12,1	5,0	1,0		102,6
10	Cao Bằng	0,4	0,5	3,5	6,8	12,6	16,5	20,7	19,3	9,7	2,4	0,6	0,1	93,1
11	Lạng Sơn	0,3	0,5	2,3	7,3	11,4	15,2	18,1	19,9	10,7	3,3	0,5		89,5
12	Thái Nguyên	0,2	0,5	2,5	8,2	13,3	17,5	18,2	20,6	11,9	3,5	0,5		96,9
13	Bắc Cạn	0,1	0,4	2,6	8,0	12,6	17,2	20,0	19,4	9,2	2,8	0,6	0,1	93,0
14	Bắc Giang	0,2	0,5	2,2	7,3	13,1	19,2	19,1	20,1	13,2	5,3	1,1		101,3
15	Hòn Gai	0,4	0,2	2,5	5,7	9,8	15,5	13,9	21,6	12,7	4,3	0,5		87,1

16	Móng Cái	,0,3	0,5	3,4	7,8	13,5	19,5	23,5	24,2	13,8	4,9	0,5	111,9
17	Vĩnh Yên	0,2	0,5	2,8	8,1	15,5	18,2	19,2	19,0	12,0	5,1	1,1	101,7
18	Yên Bái	0,1	0,7	3,3	10,1	15,1	17,1	19,6	19,1	10,9	3,8	0,4	100,2
19	Việt Trì	0,2	0,6	2,8	9,9	16,7	19,1	19,6	19,9	12,8	5,0	1,2	107,8
20	Tam Đảo	0,2	0,7	1,9	8,0	15,3	18,8	18,7	16,7	9,3	5,4	0,8	95,8
21	Láng (Hà Nội)	0,1	0,3	2,4	7,7	15,2	16,3	19,2	17,9	10,4	3,4	0,7	93,6
22	Hải Dương	0,4	0,2	2,1	6,7	12,0	16,7	15,2	18,5	12,9	5,0	0,9	90,6
23	Hưng Yên	0,3	0,2	2,5	7,4	13,7	19,3	17,0	18,2	12,8	5,1	1,3	97,8
24	Phủ Liên	0,3	0,2	3,1	6,8	13,6	18,8	19,3	20,4	15,7	4,8	1,1	104,1
25	Cát Bi		0,3	2,7	5,8	10,8	15,0	16,3	18,2	13,5	4,1	0,9	87,6
26	Thái Bình	0,2		2,2	6,5	12,5	15,5	13,9	36,4	13,2	5,5	1,5	87,5
27	Sơn Tây	0,2	0,2	2,2	8,5	16,4	18,5	20,0	20,0	12,2	4,3	0,8	103,3
28	Hòa Bình	0,3	0,3	3,9	10,5	18,4	19,4	22,5	20,6	10,6	3,9	0,7	111,1
29	Nam Định	0,1		2,4	6,1	12,1	16,1	14,8	15,9	10,0	4,0	0,7	83,1
30	Ninh Bình	0,3	0,1	3,1	7,1	13,6	19,4	17,2	18,9	13,2	5,7	1,1	99,7
31	Nho Quan	0,3	0,2	3,4	8,1	16,9	21,3	20,3	21,4	14,8	5,5	0,9	113,4
32	Thanh Hóa	0,1	0,3	2,4	7,2	16,4	17,6	17,1	19,4	13,3	4,5	0,7	9,0
33	Yên Định	0,2		2,6	6,7	16,4	18,2	13,3	14,4	10,6	5,0	1,0	88,4
34	Hồi Xuân	0,2	0,7	5,1	12,4	18,5	20,9	21,7	20,6	10,1	3,7	0,7	114,6
35	Vĩnh	0,2	0,7	3,7	6,6	15,1	12,3	12,4	16,2	14,3	6,1	0,8	88,4
36	Tương Dương	0,2	0,9	5,4	16,7	19,9	16,7	14,8	19,6	11,1	5,1	0,5	110,9
37	Hà Tĩnh	0,2	0,6	3,9	7,2	16,5	12,2	12,2	16,0	15,2	7,5	0,9	92,4
38	Đồng Hới	0,1	0,3	3,1	7,2	14,0	7,7	9,1	10,3	12,7	6,4	0,8	71,7

39	Quảng Trị	0,0	0,0	0,4	1,5	3,6	1,5	1,4	1,3	2,2	1,1	0,2	0,0	13,2
40	Huế	0,0	0,1	0,4	1,4	2,1	1,9	1,6	2,1	2,5	0,9	0,1	0,0,	13,1
41	Đà Nẵng	0,0	0,1	0,2	1,2	1,7	2,2	1,3	2,0	2,8	1,3	0,1	0,0	13,2
42	Quảng Ngãi	0,0	0,0	0,1	0,2	0,7	2,1	1,1	1,0	0,6	0,4	0,0	0,0	6,4
43	Quy Nhơn	0,0	0,0	0,1	0,3	1,5	1,3	1,1	1,3	2,5	0,4	0,1	0,0	8,6
44	Plâycu	0,0	0,3	0,7	2,8	2,9	1,6	1,6	1,1	1,9	1,4	0,1	0,0	14,4
45	Buôn Ma Thuột	0,0	0,0	0,4	1,6	4,8	3,3	2,2	1,7	1,6	0,9	0,0	0,0	16,5
46	Tuy Hòa	0,0	0,0	0,0	0,1	0,8	0,4	0,3	0,2	0,4	0,3	0,1	0,0	2,6
47	Nha Trang	0,0	0,0	0,1	0,3	2,0	4,1	1,1	1,5	2,8	1,1	0,2	0,0	11,2
48	Liên Khương	0,1	0,4	1,5	5,0	6,9	3,5	3,2	2,5	3,4	2,8	0,3	0,1	29,7
49	Bảo Lộc	0,0	0,3	0,9	2,0	1,4	0,7	0,8	0,6	0,6	1,5	0,5	0,1	9,4
50	Phan Thiết	0,0	0,0	0,2	0,8	3,0	3,8	3,5	2,8	2,9	1,3	0,1	0,1	18,5
51	Vũng Tàu	0,0	0,0	0,0	0,0	0,1	0,3	0,1	0,4	0,4	0,1	0,2	0,1	1,7
52	Sóc Trăng	0,0	0,0	0,4	1,0	4,0	3,5	3,5	2,3	2,4	1,2	0,4	0,1	19,0
53	Côn Sơn	0,0	0,0	0,1	0,2	2,6	2,1	1,9	1,2	1,1	1,1	0,1	0,1	10,7
54	Rạch Giá	0,0	0,1	1,3	3,4	6,4	3,1	2,8	2,2	1,9	3,2	2,1	3,0	26,5
55	Phú Quốc	0,1	0,1	1,1	4,1	6,8	2,5	3,2	2,1	1,3	2,7	2,2	0,5	27,0
56	Cà Mau	0,0	0,1	0,3	1,1	2,7	1,2	1,2	1,1	0,9	0,1	0,4	0,1	10,4
57	Hoàng Sa	0,0	0,0	0,1	0,4	0,6	0,8	0,3	1,0	1,0	0,3	0,1	0,0	4,6
58	TP Hồ Chí Minh	0,2	0,1	0,5	2,0	7,6	7,5	5,3	4,9	5,2	6,9	2,5	0,8	43,5

Bảng Y,6 – Số ngày có mưa phùn (ngày)

Số	Trạm	Tháng
----	------	-------

thứ tự		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	Năm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	4,1	1,4	1,0	0,5	0	0,3	0	0,5	1,0	1,7	3,3	5,1	18,9
2	Điện Biên	4,4	1,6	0,8	0,8	1,2	0,3	0,4	2,8	4,1	5,3	6,2	5,1	33,0
3	Lao Cai	3,4	4,8	3,2	1,5	0,9	0,1	0	0,1		0,3	0,4	2,2	16,9
4	Sa Pa	12,8	13,5	9,8	7,0	2,2	1,1	0,7	0,4	1,2	5,2	6,9	10,7	71,5
5	Sơn La	2,5	3,5	2,9	0,2	0	0	0,3	0,1	0,2	0,3	0,7	1,1	11,8
6	Mộc Châu	9,6	11,7	11,3	4,7	1,2	1,0	0,6	0,4	0,2	1,1	3,9	7,4	53,1
7	Sông Mã	0,4	0,4	0,2	0	0	0	0,1	0,3	1,0	0,4	0,9	0,1	3,8
8	Hà Giang	5,8	9,9	6,2	3,7	0,5	0,1	0,1	0,1	0	0,3	2,3	3,2	32,2
9	Tuyên Quang	7,0	7,5	8,5	4,2	0,4	0	0	0	0	0,5	1,7	3,1	32,9
10	Cao Bằng	5,6	7,3	7,1	3,7	0,2	0,3	0	0,1	0,1	0,9	1,1	3,1	29,5
n	Lạng Sơn	5,9	11,6	13,4	5,9	1,4	0,3	0	0,1	0,1	0,5	2,2	2,9	44,3
12	Thái Nguyên	5,4	7,3	10,5	5,5	0,5	0	0	0	0	0	0,7	1,9	31,8
13	Bắc Cạn	6,5	6,8	10,2	5,5	0,5	0,1	0,1	0,1	0,1	0,2	0,7	2,7	35,5
14	Bắc Giang	4,5	6,3	9,2	3,1	0,3	0	0	0	0	0	1,1	0,7	25,2
15	Hòn Gai	4,9	9,3	12,5	4,6	0,3	0	0	0	0	0	0,2	0,9	32,7
16	Móng Cái	4,6	6,6	9,9	5,8	0,3	0	0	0	0	0,2	0,6	2,6	30,6
17	Vĩnh Yên	6,9	8,3	12,1	5,3	0,3	0	0	0	0	0,2	1,6	2,5	37,2
18	Yên Bái	10,9	15,3	17,7	12,5	2,7	0,4	0	0	0	0,6	2,4	6,8	69,3
19	Việt Trì	5,3	6,9	8,1	3,2	0,1	0	0	0	0	0,1	1,1	1,9	26,7
20	Tam Đảo	13,1	17,2	17,7	9,9	1,8	1,7	0,8	0	0	0,8	3,8	7,8	74,6
21	Láng (Hà Nội)	7,1	10,9	14,5	6,9	0,7	0,1	0	0	0	0	0,3	2,2	42,7
22	Hải Dương	5,8	10,5	15,6	7,0	0,5	0	0	0	0,1	0,1	0,7	3,1	43,4
23	Hưng Yên	8,5	11,1	17,5	6,7	0,9	0,1	0	0	0	0,1	1,2	4,2	50,3

24	Phủ Liên	5,6	7,7	10,8	5,4	0,3	0	0	0	0	0	0,3	1,2	31,3
25	Cát Bi	6,2	8,8	13,6	6,1	0,3	0	0	0	0	0	0,2	1,8	37,0
26	Thái Bình	4,2	8,3	9,5	4,8	0,4	0	0	0	0	0	1,2	2,5	30,0
27	Sơn Tây	9,3	12,6	15,9	5,9	0,5	0,1	0	0	0,1	0	1,5	3,9	9,8
28	Hoà Bình	6,9	7,4	9,0	3,9	0,8	0,1	0	0	0	0,2	0,9	3,3	32,5
29	Nam Định	6,4	9,4	13,6	6,0	0,2	0	0	0	0	0,1	0,7	2,7	40,0
30	Ninh Bình	4,9	9,6	13,2	5,5	0,4	0	0	0	0	0	0,5	2,6	36,7
31	Nho Quan	3,0	6,8	10,4	4,5	0,3	0	0	0	0	0	0,1	2,1	27,2
32	Thanh Hóa	7,8	12,9	15,6	7,8	0,5	0	0	0	0	0,1	1,6	4,4	50,7
33	Yên Định	5,0	5,4	6,8	4,6	0	0	0	0	0	0	0,3	1,7	23,8
34	Hội Xuân	8,7	11,7	13,1	7,0	0,9	0	0	0	0,1	0,4	1,9	5,5	49,3
35	Vinh	7,7	12,6	11,9	4,7	0,2	0	0	0	0	1,0	1,3	2,7	42,1
36	Tương Dương	1,1	1,3	2,3	0,5	0	0	0	0	0,2	0,3	0,5	0,4	6,6
37	Hà Tĩnh	4,7	6,5	5,6	1,8	0,5	0	0	0	0	0	0	0,4	19,5
38	Đồng Hới	2,3	4,4	6,5	1,7	0,1	0	0	0	0	0,1	0,7	2,3	18,1

Bảng Y,7 – Số ngày có sương mù

Số thứ tự	Trạm	Tháng												
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	Năm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lai Châu	10,6	6,7	4,5	2,0	0,1	0,1	0	0,6	0,6	1,4	6,2	11,6	44,4
2	Điện Biên	15,3	11,2	8,1	4,8	2,7	0,4	0,6	1,8	6,9	14,5	17,2	19,4	102,9
3	Lào Cai	5,2	2,3	2,2	1,0	1,3	2,3	2,3	2,8	6,0	6,1	5,6	7,0	44,1



4	Sa Pa	20,7	19,5	19,4	15,2	10,6	8,8	5,8	6,6	6,4	14,1	15,7	18,1	160,8
5	Sơn La	2	1,9	1,8	1,7	1,5	1,8	1,7	3,5	5,3	3,5	3,5	3,4	31,8
6	Mộc Châu	11,8	13,9	15,3	11,6	3,3	1,5	2,6	3,2	3,1	3,7	6,7	10,1	86,8
7	Sông Mã	11,7	9,0	6,6	4,8	3,7	1,6	2,2	3,0	5,8	8,7	2,4	14,0	83,5
8	Hà Giang	4,0	2,5	1,1	1,1	0,7	1,1	1,3	3,1	5,5	16,5	6,0	7,0	40,5
9	Tuyên Quang	3,8	1,5	0,8	1,3	0,4	0,4	1,7	3,2	4,5	6,2	6,2	5,6	35,8
10	Cao Bằng	5,2	3,4	2,4	1,5	1,0	1,5	4,3	8,8	12,8	9,8	10,2	8,5	69,8
11	Lạng Sơn	2,1	1,2	1,4	1,2	0,6	0,8	1,6	4,1	6,3	4,9	4,0	2,8	31,0
12	Thái Nguyên	0,5	0,2	0,4	0,2	0	0	0,2	0,9	0,8	1,0	0,2	0,2	4,6
13	Bắc Cạn	0,8	4,7	4,3	3,3	3,5	4,2	6,5	8,9	13,9	14,7	14,1	11,3	96,2
14	Bắc Giang	0,2	0,4	0,5	0,1	0,1	0	0,2	0,2	0,8	0,8	0,2	0,1	3,5
15	Hòn Gai	2,7	4,1	6,7	2,9	0,4	0,4	0,5	0,5	0,3	0,1	0,5	0,7	19,8
16	Móng Cái	1,9	2,1	3,8	2,4	0,1	0,6	0,1	0,1	0	0,0	0,5	1,3	12,9
17	Vĩnh Yên	1,0	0,5	1,0	0,1	0	0	0	0	0,4	0,5	0,8	1,4	5,7
18	Yên Bái	3,4	1,6	1,6	2,1	0,5	0,7	0,9	1,2	1,9	3,8	4,4	4,9	27,0
19	Việt Trì	1,3	0,7	1,1	0,4	0,1	0,1	0	0,6	1,0	1,1	1,4	1,6	9,4
20	Tam Đảo	15,9	18,6	21,7	20,3	11,7	7,1	7,3	6,9	4,9	5,0	7,6	13,0	14,0
21	Láng	1,9	0,9	2,0	0,5	0,3	0,1	0	0,1	0,6	0,8	1,9	2,6	11,7
22	Hải Dương	1,1	0,2	0,9	0,3	0	0	0	0	0	0,2	1,0	1,3	5,0
23	Hung Yên	2,7	1,8	2,0	1,2	0,4	0,1	0,1	0	1,3	1,9	2,1	3,4	17,0
24	Phủ Liên	5,8	9,2	3,2	6,2	0,7	0,4	0,0	0,9	1,4	1,2	1,0	2,1	42,1
25	Cát Bi	1,6	1,2	0,8	0,7	0,2	0,1	0	0,2	0,4	0,4	1,2	1,8	8,6
26	Thái Bình	4,3	1,6	1,6	0,9	0,5	0,3	0	0	0,6	1,3	1,9	4,9	17,9
27	Sơn Tây	2,2	0,7	0,8	0,1	0,2	0,1	0	0,1	0,5	1,2	2,3	2,2	10,4
28	Hòa Bình	3,8	1,6	0,6	1,0	0,3	0,2	0,3	0,5	0,7	2,0	3,3	5,5	19,8
29	Nam Định	2,5	1,8	2,0	1>1	0,4	0,1	0	0	0,1	0,5	U	2,9	13,1

30	Ninh Bình	2,1	1,5	2,4	1,5	0,2	0	0	0	0	0,4	0,4	1,9	10,4
31	Nho Quan	1,4	0,8	1,2	0,6	0,1	0	0,1	0,1	0,1	0,4	0,4	1,3	6,5
32	Thanh Hóa	2,5	1,3	3,1	2,5	0,7	0,2	0,1	0,3	1,0	1,4	1,2	2,6	16,9
33	Yên Định	2,6	1,0	1,8	2,4	1,9	0,3	0,8	1,2	1,4	2,8	2,7	4,6	23,5
34	Hồi Xuân	2,1	0,3	0,1	0,1	0	0	0,1	0,2	0,8	1,4	2,6	3,2	11,2
35	Vinh	4,4	3,2	6,4	4,4	0,5	0,0	0,1	0,3	0,3	1,0	2,6	3,9	27,14
36	Tương Dương	3,8	1,3	1,1	0,6	0	0	0,2	0,1	0,5	1,7	2,0	3,5	14,8
37	Hà Tĩnh	3,8	2,1	4,2	2,5	0,2	0	0	0,1	0,1	0,5	0,8	2,7	17,0
38	Đồng Hới	1,9	2,7	4,4	3,0	0,6	0	0	0	0	0,2	0,2	0,3	13,3
39	Quảng Trị	3,2	3,4	4,2	3,6	0,6	0,0	0,0	0,0	0,0	0,4	0,2	1,4	17,0
40	Huế	1,7	3,2	3,7	1,9	0,1	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,1	1,4	11,1
41	Đà Nẵng	0,4	1,1	1,9	1,2	0,0	0,0	0,0	0,0	0,1	0,0	0,1	0,2	5,0
42	Quảng Ngãi	2,4	4,3	7,6	2,7	0,1	0,0	0,1	0,0	0,0	0,5	0,5	0,9	19,1
43	Quy Nhơn	0,1	0,0	0,2	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,1	0,1	0,5
44	Plây Cu	2,8	2,3	2,9	2,2	3,4	5,3	9,8	9,6	9,9	6,0	1,6	2,5	58,3
45	Buôn Ma Thuột	0,9	1,1	1,7	0,5	1,9	0,1	1,3	2,4	2,5	2,9	0,9	0,8	17,8
46	Tuy Hòa	0,8	1,1	1,9	0,7	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,3	0,1	0,3	5,2
47	Nha Trang	0,3	0,2	0,2	0,0	0,0	0,0	0,0	0,1	0,0	0,0	0,0	0,0	0,8
48	Liên Khương	0,7	0,5	1,8	2,4	3,0	3,0	3,4	2,8	5,0	4,0	2,4	1,2	30,2
49	Bảo Lộc	5,2	5,2	7,9	0,4	1,7	4,9	4,3	3,8	6,7	1,7	6,9	6,7	85,4
50	Phan Thiết	0,1	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,3	0,2	0,0	0,6
51	Vũng Tàu	0,0	0,1	0,1	0,0	0,1	0,0	0,0	0,1	0,0	0,1	0,1	0,1	0,7
52	Sóc Trăng	0,8	1,0	1,2	0,9	0,3	0,2	0,4	0,4	0,6	0,6	0,8	0,9	8,1
53	Côn Sơn	0,0	0,0	0,0	0,1	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,1
54	Rạch Giá	1,7	1,3	1,7	1,5	0,3	0,1	0,1	0,1	0,0	0,2	0,0	0,5	7,6

**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM****TCVN 4088 : 1985**

55	Phú Quốc	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,2	
56	Cà Mau	2,6	3,7	7,5	6,6	3,1	0,4	0,6	0,4	0,6	0,4	1,3	0,5	2,3	29,5	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
57	Hoàng Sa	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
58	TP Hồ Chí Minh	0,9	0,6	0,4	0,2	0,3	0,7	0,5	0,6	0,7	1,8	1,7	2,1	10,5	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0

